**HỒI KÝ CHIẾN TRANH**

# TÔI THAM CHIẾN TỬ THỦ CĂN CỨ HỎA LỰC 30 TẠI HẠ LÀO

**GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**
**TỔNG THỐNG VIỆT NAM CỘNG HÒA 1972**

**Tác giả: Trương Duy Hy**
**Scan bìa và đánh máy: Trần Vũ**
**Làm file PDF: Phương VH Nguyễn**

TRƯƠNG DUY HY

IN

*hồi ký chiến tranh*

# Tôi Tham Chiến Tử Thủ Căn Cứ Hỏa Lực 30 Tại Hạ Lào

*Giải Thưởng Văn Học Nghệ Thuật*
*Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa 1972*

ĐẠI NAM

TRƯƠNG-DUY-HY

HỒI KÝ CHIẾN TRANH

# TÔI THAM CHIẾN TỬ THỦ CĂN CỨ HỎA LỰC 30 TẠI HẠ LÀO

*(Từ 09g30 ngày 08-02-71 đến 17g30 ngày 03-03-71)*

GIẢI THƯỞNG
Văn-học Nghệ-thuật
Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa 1972

V 959.7 T871 1980

JUN 05 1997

# Trương Duy Hy
# ĐỒI 30 HẠ LÀO - Chương 1

## Thay lời tựa

### XÁC ĐỊNH MỘT TỌA ĐỘ

"CÁI TÔI" bao giờ cũng là "CÁI ĐÁNG GHÉT". Từ xưa đến nay, vì nghĩ đến "CÁI TÔI", nói đến "CÁI TÔI" mà có nhiều người mang họa - nếu không, cũng là đầu đề cho bạn bè đem ra chế giễu.

Lại nữa, "CÁI TÔI" lúc nào cũng chủ quan. Đã chủ quan thì khó trung thực. BÙI GIÁNG hơn một lần nhận xét "…mắt ta thấy, chưa chắc đã là không lầm, tai ta nghe chưa chắc đã là không lộn…!". Nhưng khổ nỗi, ở một vài trường hợp "CÁI TÔI" vì điều kiện và ngoại cảnh nào đó an bài cho nó có "MỘT TỌA ĐỘ" - Từ "TỌA ĐỘ" này, nó có một thị trường thích nghi, tuy không nói lên những nhận xét trung thực bởi "chủ quan tính" gắn liền với nó - nhưng ít ra, nó có thể nói lên những gì nó thấy tận mắt, nghe tận tai, ngửi tận mũi.

Vả lại, "CÁI TÔI" trong Hồi ký này còn là điểm tựa, bằng vào đó để có thể trung thực trình bày các điều đã thấy, nghe và ngửi - hẳn độc giả sẽ không hẹp hòi gì mà không tha thứ.

Với ý thức khơi nguồn bởi lòng độ lượng của độc giả "CÁI TÔI" trong Hồi ký tự nhận có bổn phận chân thành thể hiện cảm quan đã thâu thập trong suốt 23 ngày đối diện với Tử-thần ở Hạ Lào. Ngoài ra, CĂN CỨ HỎA LỰC 30, tiền đồn cuối cùng ở phía Bắc Quốc lộ 6, nằm sâu trong nội địa Lào Quốc -kể từ sau ngày 25-2-1971- không phải chỉ có vài người trách nhiệm tử thủ, thì đương nhiên những gì "CÁI TÔI" đã ghi chép tại đây, chắc chắn không thể lọt ra ngoài những cặp mắt phán xét nghiêm khắc của hàng trăm chứng nhân - nếu không là sự thật 100%.

Hơn thế nữa, tôi nghĩ - bây giờ tôi bắt đầu xin dùng chữ "TÔI" - đã là Hồi ký chiến tranh, kẻ cầm bút nếu không trung thực với chính mình, lại cố ý ru cho mọi người chung quanh vào "MÊ HỒN TRẬN NGỤY TẠO", thiết tưởng đáng hổ thẹn biết bao!

Vì lẽ đó, hôm nay "CÁI TÔI" của tôi chỉ có mỗi một ước vọng, và tất cả cố gắng dồn vào ước vọng này : thật rõ những gì đã xảy ra mà chính mình chứng kiến, chính mình am hiểu từ lúc nhận lệnh tham chiến đến ngày Đại lễ "KHAO QUÂN MỪNG CHIẾN THẮNG LAM SƠN 719" cử hành trọng thể tại cố đô Huế dưới sự chủ tọa của Tổng Thống VNCH NGUYỄN-VĂN-THIỆU.

Phần nhận xét liên hệ đến chiến thuật, chiến lược, tôi xin được miễn phổ cập.

Khe-Sanh, ngày 16 tháng 3 năm 1971.

TRƯƠNG-DUY-HY

# Chương 2

## NHẬN LỆNH LÊN ĐƯỜNG

Đang chỉ huy một pháo đội ( - ), Pháo đội C thuộc Tiểu Đoàn 44 Pháo Binh, đồn trú tại Đồi 37, ngay sau Quận đường Đại Lộc. Pháo đội tôi có nhiệm vụ yểm trợ trực tiếp cho Liên Đoàn Biệt Động Quân do Đại Tá Hiệp, Liên Đoàn Trưởng chỉ huy, quần thảo với Cộng quân suốt dọc sông Thu Bồn, bên phần đất Duy Xuyên. Tôi được lệnh chuyển nhiệm vụ sang yểm trợ trực tiếp cho Trung Đoàn 51 Bộ Binh do Đại tá Thục làm Trung Đoàn Trưởng vào khoảng thượng tuần tháng 1-1971.

Rạng ngày 25-1-1971, Bộ Chỉ huy Tiểu Đoàn gởi công điện gọi tôi về dự buổi họp quan trọng.

10g30, bước vào phòng họp, tôi thấy hầu hết các Sĩ quan tham mưu, các vị Pháo Đội Trưởng chỉ huy, Pháo Đội Trưởng Tác Xạ A, B đã tề tựu đông đủ chung quanh chiếc bàn hình "Oval" phủ khăn đỏ.

Bắt đầu buổi họp, Thiếu tá Nguyễn-Văn-Tự Tiểu đoàn trưởng với vẻ mặt tươi tỉnh hơn mọi ngày, trịnh trọng tuyên bố : Tiểu Đoàn sắp tham dự một cuộc hành quân đại quy mô, điều động toàn bộ Tiểu Đoàn 44 Pháo Binh tham chiến. Mục tiêu cuộc hành quân là phá hủy hậu cần địch tại Hạ Lào…

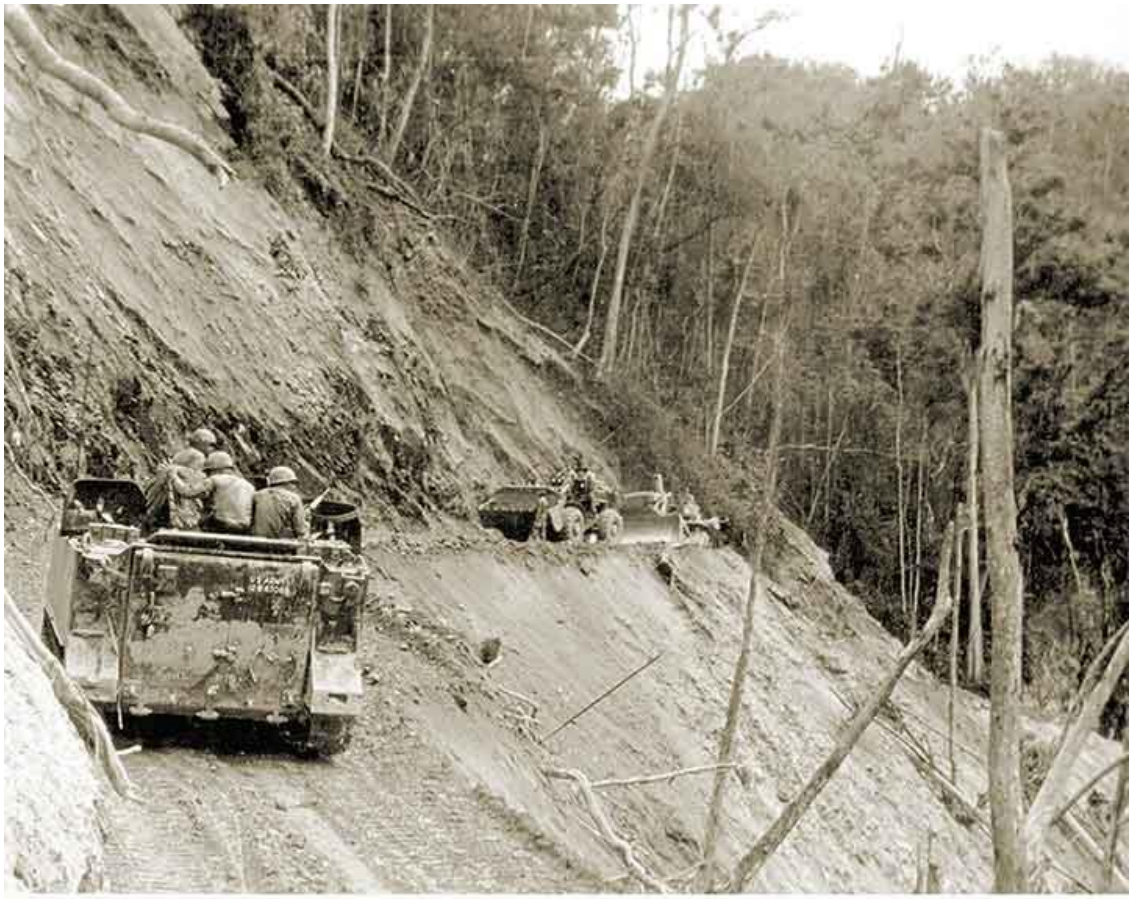

**RED DEVIL ROAD (Lam Son 719 Operation)**

The 3d Squadron, 5th Cavalry, and elements of the 7th Engineer Battalion constructed a secondary road, known as Red Devil Road and roughly parallel to Route 9, from Fire Support Base Elliott to Khe Sanh. The 3d Squadron, 5th Cavalry, continued operations north of Khe Sanh along Red Devil Road until 7 April.

Sau cuộc họp, trở về đồi 37, tôi cùng Trung Úy Lê-Văn-Lân Sĩ quan tác xạ pháo đội đặt kế hoạch di chuyển. Tôi không quên đặc ân cho một số quân nhân tốt trong Pháo đội được đi phép ít hôm về ăn Tết với gia đình. Số còn lại, tiếp tục vui Xuân trọn vẹn từ mồng 1 đến cuối ngày 2 Tân Hợi.

Chúng tôi đã ngã 1 bò và 2 heo nhân dịp Tất niên và mừng Xuân mới. Riêng đồng bào, các vị thân-hào nhân-sĩ, các viên chức xã Lộc Hưng, các sĩ quan Hoa-Kỳ mang quà cáp đến chúc "thọ" chúng tôi. Quý vị Hiệu Trưởng, Nam Nữ Giáo Sư, Nam Nữ Sinh trường Trung Học Đệ Nhất, Đệ Nhị cấp Đại Lộc đến tận pháo đội trao cho mỗi pháo thủ một chiếc khăn tay có thêu tên trường, tên lớp, thân tặng, để kỷ niệm những ngày pháo đội công tác tại địa phương này. Sáng mồng 3 Tết, nhằm ngày 29-1-1971, cả Pháo đội thức dậy thật sớm, dọn dẹp những gì còn sót, chất đầy trên 4 xe cargo 2,5 tấn, 4 xe 5 tấn, 2 xe dodge, 3 xe Jeep và 3 móc hậu 1 tấn, đầy nhóc đạn 155 ly.

11g30 chúng tôi di chuyển xuống hướng Phong Thử, rẻ về đồi 55 Đất Sơn đón Trung Đội 1 rồi cùng về Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn.

Tại Tiểu đoàn, tất cả 6 đại bác 155 ly của Pháo Đội được xếp hàng sắp ngay trong sân cờ đối diện với văn phòng.

Hôm sau, đúng 17g00 chúng tôi tháp tùng Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn đi đoạn hậu, nối tiếp Pháo Đội A di chuyển ra Đông Hà. Đoàn xe chúng tôi vượt qua đèo Hải Vân khoảng 21g00 đêm. Theo chúng tôi, có 1 Chi Đoàn xe bọc sắt giữ nhiệm vụ hộ tống.

Trên lộ trình, tất cả quân xa đều xử dụng đèn pha, vẽ thành những vệt sáng quét ngang dọc sườn núi, chọc thủng màn đêm, tạt ánh sáng xuống các vực thẳm sâu hun hút. Vài trục trặc nhỏ xảy ra do mấy chiếc cargo cũ kỹ khập khà khập khựng rên siết trườn mình trên đường nhựa, làm giảm tốc độ cho cả đoàn xe.

Sau khi đổ đèo cách tỉnh Hải Vân vài cây số, một cargo 5 tấn của Pháo Đội A làm lật khẩu đại bác 155 ly ngay giữa đường, vì qua khúc quẹo quá ngặt. Tấm lá chắn xẻ mặt đường một đoạn ngắn làm bong cả nhựa đá. Bắt buộc tôi phải dừng lại xin toán hộ tống đợi chúng tôi bẫy súng lên để cùng đi - song không được vị Toán Trưởng chấp thuận - tôi đành gọi vô tuyến báo cho Ban 3 Tiểu Đoàn, lúc bấy giờ cách tôi trên 4 cây số. Lật đật, Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng quay xe lại giải quyết vấn đề hộ tống. Đồng thời, Thiếu Úy Bá Sĩ quan Quân Xa Tiểu Đoàn cùng với Ban Đệ II cấp cho wrecker tiến lên câu súng trả về vị thế cũ.

Khoảng quá khuya, trời bắt đầu mưa lâm râm. Dưới ánh đèn pha, mặt đường trở nên láng bóng như có ai thoa mỡ. Các tài xế dốc hết tâm trí vào tay lái, cố trấn tỉnh cơn mê ngủ đang rình rập tấn công vào đôi mắt… Càng đi, chúng ta càng vào sâu trong khí hậu lành lạnh, khác hẳn với khí hậu tại Đà Nẵng. Đến 6g00 sáng 31-1-71, đoàn xe dừng lại cách thị trấn Đông Hà 2 cây số.

Tại đây, chúng tôi được tạm trú trên một quảng đồi rộng ở hướng Tây Tiểu Đoàn 48 Pháo Binh.

Trưa ngày 1-2-1971, toàn Tiểu Đoàn di chuyển từ Đông Hà đến Cam Lộ. Khi cách Cam Lộ 4 cây số, lại được lệnh tạm dừng quân ở bên trái đường, trên ngọn đồi thấp. Cùng đồn trú với chúng tôi có một đơn vị thiết giáp thuộc Thiết Đoàn 17. Trong suốt thời gian từ

1-2 đến 6-2-1971, sáng và chiều, Thiếu Tá Tự, Đại Úy Thông luân phiên đi họp để nhận lệnh mới. Nhờ những buổi họp này, chúng tôi được biết: Công binh làm đường, sửa cầu cống trên Quốc lộ 9 nối liền Đông Hà - Khe Sanh chưa xong, nên phải đồn quân mà đợi.

Lợi dụng thời gian nghỉ "xả hơi", Pháo Đội kiểm kê vật dụng, nhận thêm băng cá nhân phát đầy đủ cho mỗi binh sĩ một cái. Đồng thời tôi cho lệnh Trung Sĩ I Bình mua sắm thêm chén kiểu, đũa, ly phát bổ sung cho tất cả binh sĩ mỗi người một bộ, thay thế những chén bể hoặc do anh em làm mất mát trong lúc di chuyển.

Hạ Sĩ quan Hỏa Thực vẫn hàng ngày đi chợ Đông Hà mua thức ăn cho Pháo Đội. Thỉnh thoảng chúng tôi trẩy về Quảng Trị ngồi cạnh cốc cà phê nóng hổi suy tư một chuyến đi với hy vọng chiến thắng rực rở.

Ngày 4-2-1971, tôi và Trung Úy Lân vào Huế mua thêm những vật dụng cần thiết mang theo.

Chiều 5-2-1971, Đại Úy Công và Đại Úy Thương tìm đến Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn gặp tôi. Đại Úy Công làm việc tại Bộ Chỉ Huy Pháo Binh Sư Đoàn Dù, còn Thương làm Trưởng Ban 3 Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù. Mục đích cuộc gặp gỡ này không ngoài việc liên lạc với chúng tôi về nhiệm vụ tăng phái Tiểu Đoàn 44 Pháo Binh cho Sư Đoàn Dù, và Pháo Đội C tôi được tăng phái chính thức cho Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù. Đại Úy Thương có tầm vóc mảnh mai, thấp, ăn nói hoạt bát, hiền hậu, rất xứng đáng với cái tên của Đại Úy đã mang. Thương trẻ hơn tôi về tuổi tác và cũng trẻ hơn tôi về khóa học tại trường Võ Khoa Thủ Đức.

Thương trình bày tất cả những gì Pháo Đội tôi phải làm trong những ngày sắp tới, đồng thời Thương giải thích mọi thắc mắc về phương diện tiếp liệu, hành chánh mà Pháo Đội tăng phái thường vấp phải. Thương nói rành rẻ với giọng nhỏ nhẹ dễ mến.

Sau khi Thương ra về, tối đến, một cuộc họp cuối cùng tại BCH/TĐ với mục đích để Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng chỉ thị những điều cần thiết hầu các Pháo Đội căn cứ vào đó thi hành trong suốt cuộc hành quân. Cũng do cuộc họp này, tôi được biết Pháo Đội chúng tôi tăng phái cho Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù do Trung Tá Bùi-Văn-Châu làm Tiểu Đoàn Trưởng.

Sáng ngày 6-2-1971. Từ 1g00 sáng mọi người đều thức dậy, móc súng sắp thành hàng dài, nối đuôi Pháo Đội A…

6g30 đoàn xe bắt đầu lăn bánh.

Chúng tôi di chuyển rất chậm. Trời lại lất phất mưa, đường trơn như láng mỡ. Tài xế vất vả và khó nhọc lắm mới đưa được mấy khẩu đại bác 155 ly qua các dốc, các co nguy hiểm. Ngồi trên xe Jeep, tôi cứ phập phồng lo sợ lật xe, lật súng, rơi nhân viên xuống hố ! Có nhiều đoạn phải xử dụng cần phụ, cài số 1, đi như đưa đám tang, vậy mà xe vẫn chạy theo "ý" xe, chứ không chạy theo chiều lái của tài xế.

16g30 chúng tôi đến Khe Sanh. Kẹt xe, Pháo Đội của chúng tôi phải đợi mất 1 giờ chờ Quân Cảnh Dù dẹp đường. Sau đó, chúng tôi rẽ vào vị trí trú đóng của Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù, còn Pháo Đội A, Pháo Đội B cùng BHC/TĐ tiếp tục di chuyển đến Lao Bảo cách Khe Sanh 15 cây số.

Bắt đầu từ đây, Pháo Đội C tôi hoàn toàn tùy thuộc vào sự điều động và xử dụng của Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù.

21g00 Trung Tá Châu mời tôi sang họp tại BCH/TĐ3 Dù. Cuộc họp do Đại Úy Thương thuyết trình.

Trên bản đồ hành quân đã được thiết kế bằng đủ màu sắc, ghi chú đầy đủ các vị trí quân bạn sẽ chiếm đóng, các trục tiến quân sẽ thực hiện kể từ ngày N+8, N+9, N+10…

Tôi rất hoan hỉ và vô cùng phấn khởi khi Đại Úy Thương trình bày về tầm quan trọng của các CĂN CỨ HỎA LỰC. Những nơi này chắc chắn sẽ được dành mọi phương tiện, mọi ưu tiên của không yểm cùng pháo yểm bảo vệ khi gặp nguy hiểm. Thương nhấn mạnh: "Đại Úy đi với chúng tôi - là lực lượng Dù, lực lượng thiện chiến, có quy cũ lắm. Đại Úy yên trí lớn! Tất cả đều có chúng tôi lo cho Đại Úy…". Thương thao thao bất tuyệt dẫn chứng những sự kiện thật đã xảy ra tại mặt trận Kompong-Cham về phương diện tiếp vận và không yểm quy mô, tối đa, bất chấp mọi thời tiết dành cho đoàn quân viễn chinh của ta.

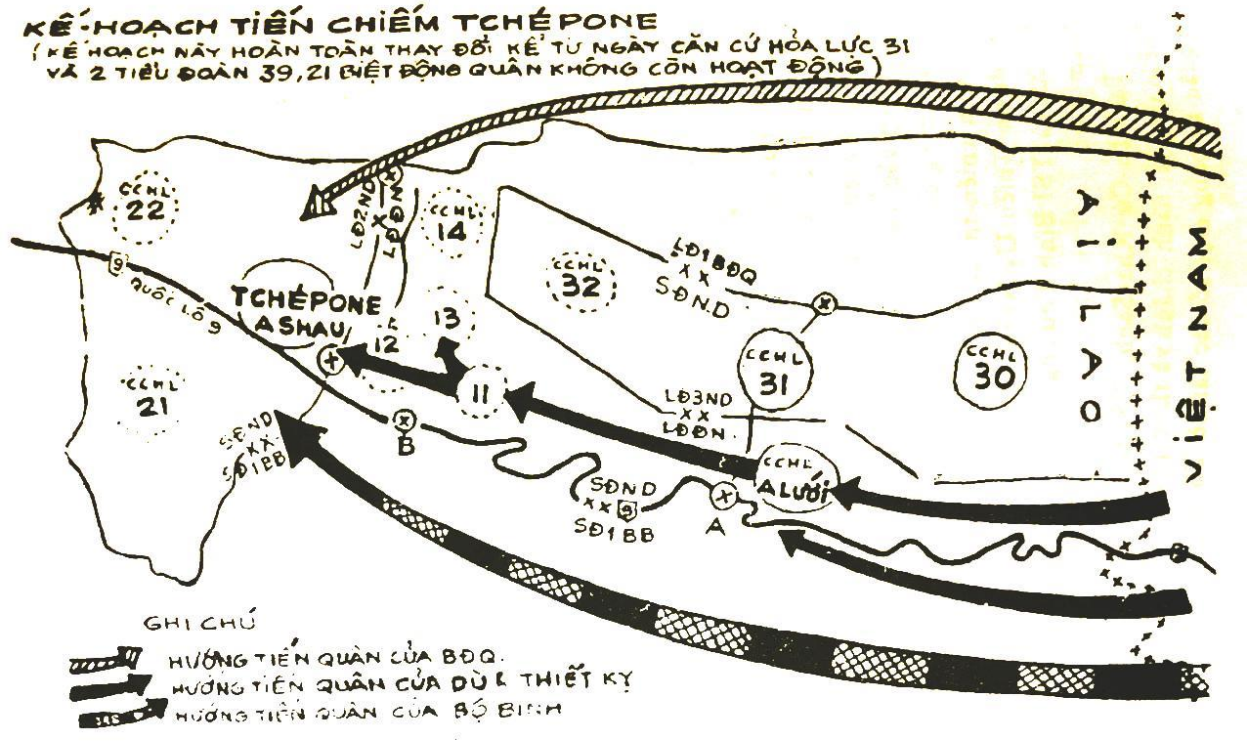


Cuối cùng, Thương kết luận: "Chúng tôi sẽ giúp đỡ Đại Úy và Pháo Đội của Đại Úy tất cả những gì giúp đỡ được…".

Niềm tin và lòng phấn khởi ấy được tôi mang về công bố cho các sĩ quan thuộc quyền biết. Trên nét mặt, mọi người đều vui vẻ tin tưởng.

Tôi đưa lệnh hành quân cho Thiếu Úy Huỳnh Công Thiện kẹp vào bản đồ. Giao cho Trung Úy Lân thu xếp mọi vật dụng cần thiết để có thể tách đôi Pháo Đội khi tình hình chiến thuật đòi hỏi. Thiếu Úy Toại kiểm kê đạn dược, Thiếu Úy Ngân cụ bị đầy đủ vật liệu cho Đài Tác Xạ và Trung sĩ nhất (TSI) Bình Thường Vụ Pháo Đội lo liệu vấn đề ẩm thực.

Tại hậu cứ Khe Sanh, TSI Đa lo đạn dược, Trung sĩ (TS) Thế lo tiếp tế, hành chánh và thực phẩm tiếp tế. TS Ngô lo quân xa cùng một số các tài xế. TS Kế, Hạ sĩ (HS) Thiện, Lượt, Sở, Xuân, Cẩn, Ngọ, Bảy, Hứa, Mười, Đạt, Cho, Thục ở lại Khe Sanh giữ nhiệm vụ tu bổ quân xa, tạp dịch trong mọi công tác cần thiết để yểm trợ cho Pháo Đội.

Trong lúc chờ lệnh mới, tôi có dịp đi quan sát quanh vùng trong khoảng không quá vài cây số. TS Thế cho biết trước đây, chính những chỗ này đồng bào sinh sống khá đông, nguồn lợi chính của họ là cà phê, trà. Hồi còn Cậu Cẩn, Khe Sanh là yết hầu của những tay buôn lậu thuốc phiện và vàng từ Lào sang, nên lúc bấy giờ con đường nối dài từ Đông Hà đến Khe Sanh tấp nập người lên xuống. Một vài ngôi vườn hoang có tường, rào vững chắc, bên trong nhà được xây bằng gạch hoặc aglo bị sụp đổ vì bom đạn cày xới, rải rác trong vườn còn một vài xác xe hơi lủng nát của các tay tài phiệt Pháp, chứng tỏ Khe Sanh quả đã có một thời vàng son! Bây giờ, trước mắt tôi khắp đó đây dẫy đầy hố bom. Có nhiều hố nối tiếp, sát nhau, chứng tích của những trận oanh tạc khủng khiếp của Pháo đài bay B52.

Khoảng 16g00 chiều ngày 7-2-71, buổi họp kế tiếp được tổ chức tại BCH/TĐ3 Dù với sự tham dự của tất cả Pháo Đội Trưởng Dù và tôi.

Trong phần trình bày kế hoạch yểm trợ, Thương xác định Pháo Đội C/3 Dù do Trung Úy Trí làm Pháo Đội Trưởng. Nhiệm vụ chúng tôi yểm trợ trực tiếp cho Tiểu Đoàn 2 Dù của Trung Tá Thạch (Tiểu Đoàn này bảo vệ vị trí chúng tôi) và tăng cường hỏa lực cho Pháo Đội C/3 Dù.

A group of ARVN soldiers checking out their equipment.

Ở điểm này, Trung Tá Châu rất tế nhị. Ông ta tỏ vẻ khó xử trí, vì ngày mai đây, sau khi chiếm đóng tại cùng một vị trí, tôi có cấp bậc cao và thâm niên, trong lúc Trí đang là Trung Úy. Dĩ nhiên về phương diện chỉ huy ở đấy phải là tôi. Nhưng Pháo Đội tôi là một Pháo Đội tăng phái, nếu tôi chỉ huy thì e rằng không quen sự phối hợp hỏa lực, còn nếu để Trí chỉ huy thì kẹt tôi.

Tôi hiểu ý và thâm tâm tôi, tôi thiển nghĩ, cứu cánh của cuộc hành quân phải là sát hại tối đa địch, phá hủy tối đa các kho tàng trử quân trang dụng, bảo vệ hổ tương hiệu quả… còn vấn đề chỉ huy, tưởng cũng không nên đặt nặng làm gì trong lúc này. Nghĩ sao tôi trình bày vậy. Trung Tá Châu hài lòng lối xử sự của tôi. Ấy thế là tôi và Trí bắt tay nhau trong niềm cảm thông chân thành khơi lên bởi tình đồng đội khả ái.

Trong buổi họp, tôi gặp Đại Úy Nguyễn Văn Đương, Pháo Đội Trưởng Pháo Đội B/3 Dù. Dạo này Đương béo phệ, chững chạc như một nhà thầu khoán khác hẳn với thân hình gầy gầy của những năm trước. Đương đi Thủ Đức khóa trước tôi và quen nhau tại Plateau Gi khi Đương còn là một Sĩ quan Délo tại đấy năm 1964.

Lúc bấy giờ tôi được biết, vì Đương cương trực nên vất vả với nghiệp Délo năm canh! Đương chơi cờ tướng khá cao, nhưng tôi chưa được hân hạnh đấu cờ với Đương.

Sau 7, 8 năm xa cách, giờ gặp lại Đương, cả hai chúng tôi bở ngỡ nhìn nhau. Tuy không hề thư từ cho nhau, nhưng chúng tôi không quên nhau, vì mỗi đứa có một nét đặc biệt dễ nhận ra, nhất là những kỷ niệm sau 14 ngày hành quân, đoàn tụ về tại một địa điểm cách xa Konbrai 8 cây số ở hướng Tây Nam, cả hai chúng tôi vất vả xác định điểm đứng giữa rừng le để tìm đường ra lộ lớn về Konbrai!

Đương rất dạn, đã có lần anh gọi pháo binh 155 ly từ Konbrai tác xạ cận phòng cho Đại Đội của anh và Đại Đội tôi quy tụ trên đồi le, với khoảng cách không quá 100 thước và hướng bắn qua đầu. Sau đấy, bọn tôi đi lạc về hướng Nam Konbrai hằng 4, 5 cây số.

Vào phòng họp, Đương ngồi cạnh tôi hàn huyên đủ chuyện.

Anh bóp đầu gối trái tôi và hỏi:

- Sao? Dạo này anh còn bị Rhumatisme hành nữa không?

- Tôi chạy chữa tốn không biết bao nhiêu tiền nhưng bệnh vẫn không hết. Có điều bây giờ đã cởi bỏ được nghiệp Délo, không còn lội bộ nữa nên cũng đở hơn trước nhiều.

…Rời phòng họp, tôi siết chặt tay Đương, tiếc rẻ không được đóng chung một vị trí. Chúng tôi hứa sẽ yểm trợ hổ tương tối đa khi cần.

# Chương 3

## VƯỢT BIÊN GIỚI

Rạng ngày 8-2-1971, ngày Lịch sử của cuộc vượt biên Lào-Việt.

6g00 sáng, tôi ra lệnh thu xếp hành trang gọn gàng, 6 khẩu đại bác xếp hàng cẩn thận và phân phát mỗi quân nhân 4 ngày lương khô. Giao Trung Úy Lân cùng các Sĩ quan Trung Đội Trưởng ở lại cắt đặt việc móc súng, móc hàng.

Đúng 8g00, tôi nghe đài phát thanh Sài Gòn lên tiếng về cuộc Hành Quân Lam Sơn 719 do chính Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu hạ lệnh tấn công sang Hạ Lào. Đồng thời Tổng Thống long trọng xác nhận : "…đây là cuộc hành quân có giới hạn trong thời gian lẫn không gian với mục tiêu duy nhất và rõ rệt là phá vỡ hệ thống tiếp liệu và xâm nhập của Cộng Sản Bắc Việt trên phần đất Ai-Lao mà chúng đã chiếm đóng và xử dụng từ nhiều năm nay để tấn công vào VNCH chúng ta. Ngoài ra, VNCH không có một tham vọng đất đai nào tại Ai-Lao và không khi nào xen vào nội bộ chính trị của vương quốc Ai-Lao vì VNCH luôn luôn tôn trọng nền Độc Lập và sự vẹn toàn lãnh thổ của Vương quốc Ai-Lao…"

Một tiếng đồng hồ sau đấy, tôi và 4 nhân viên gồm có Trung sĩ (TS) Lương,

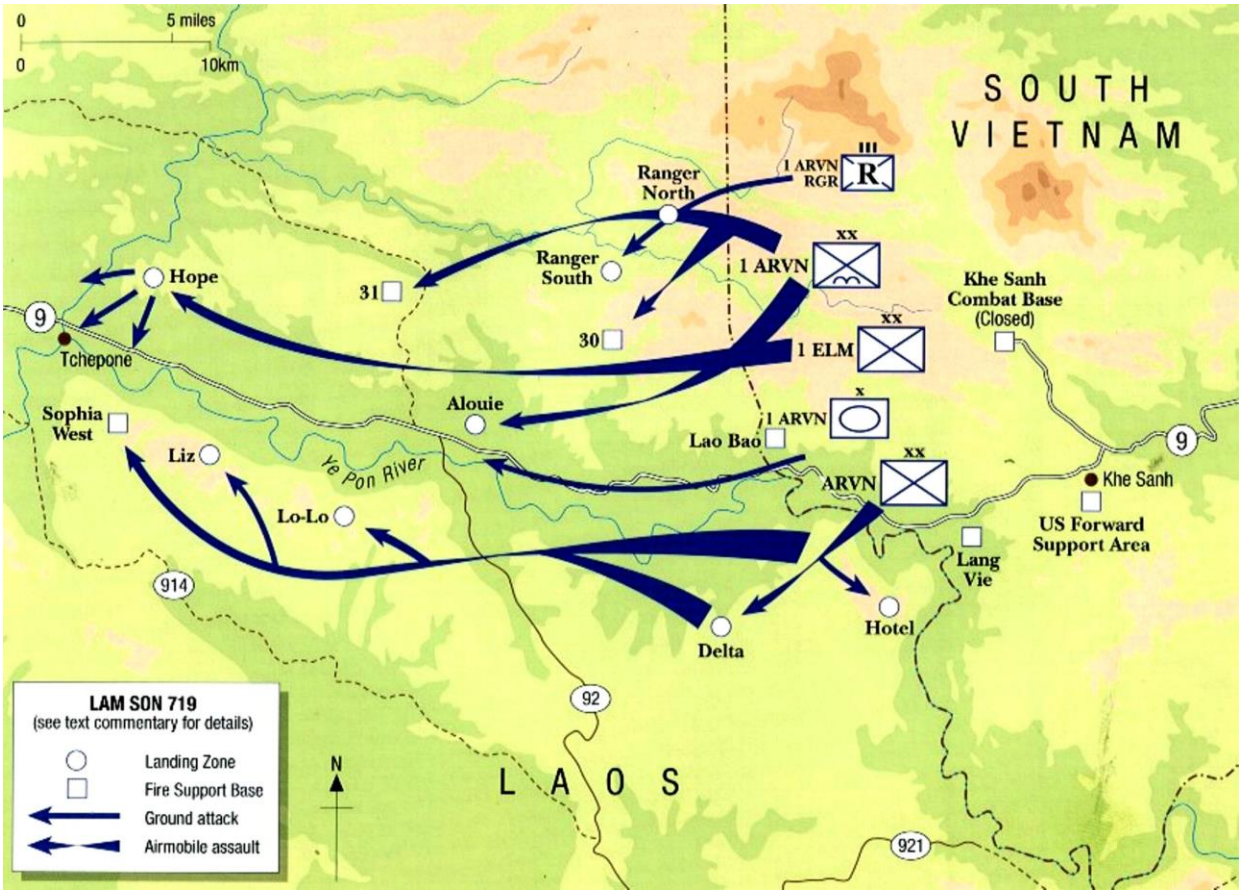

Hạ sĩ Nhất (HSI) Bách, TS Ngân, TS Quá ra phi trường trực thăng cùng với Toán Tiền Thám của Pháo đội C của Tiểu đoàn 3 Pháo binh Dù (PĐC/3 Dù) và Bộ Chỉ huy Tiểu đoàn 2 Nhảy dù (BCH/TĐ2 Dù).

9g00, trực thăng bốc chúng tôi vượt biên giới.

Ngồi trên trực thăng nhìn xuống, Quốc lộ số 9 thu nhỏ dần, nhỏ dần… thành một đường ngoằn ngoèo khuất lấp, ẩn hiện kéo dài về hướng Tchépone, mất hút ở cuối tầm mắt… Núi rừng trùng điệp, không một thôn xóm, làng mạc… Sau 25 phút bay, chúng tôi được thả xuống một ngọn đồi toàn lau lách, chứ không có cây cao rậm rạp. Nhìn vào bản đồ, đối chiếu địa thế chung quanh và phối hợp với sự quan sát của phi công, chúng tôi xác định được điểm đứng trên tọa độ XD 599-465 với cao độ 727 thước, cách biên giới Lào-Việt cũng như cách Quốc lộ 9 khoảng hơn 8 cây số đường chim bay. Nơi này được đặt tên là: "CĂN CỨ HỎA LỰC 30".

Trong lúc vạch cỏ lau quan sát địa thế, về mé Nam, có một cái hầm ai đã đào sẵn, vết đất từ hầm vứt lên trên có vẻ mới khoảng không quá 1 tháng trở lại. Hầm vuông, mỗi bề 5 tấc, sâu vừa đứng đến ngực. Tôi thầm nghĩ có lẽ là Tổ báo động phi cơ của Cộng quân đặt tại đây.

Loay hoay trên đồi, tôi, Trung Úy Trí và Trung Tá Thạch phân chia vị trí. Trí chiếm từ đỉnh đồi thẳng xuống triền phía Tây. Pháo Đội chúng tôi từ đỉnh đồi dọc xuống hướng Đông. Giữa vị trí của tôi và Trí, theo mé triền hướng Nam, Trung Tá Thạch chọn đặt BCH/TĐ2 Dù.

10g30, Sky-Crane lần lượt câu súng lên. Tôi đốc thúc và cố gắng hết mình, mong đốt giai đoạn thực hiện khẩn cấp việc gióng hướng cho khẩu đại bác 155 ly đầu tiên đặt xuống đồi. Nhưng vô hiệu! Lần đầu tiên trong đời binh nghiệp, đây quả là một lần cho tôi kinh nghiệm.

Thật vậy, trước lúc di chuyển, tôi ra lệnh nhân viên đài Tác xạ phải thiết lập trước xạ bản, cụ bị đầy đủ vật dụng dùng trong việc thuyết trình, đến nơi đặt giác bàn gióng hướng ngay… Nghĩa là tôi cẩn thận xếp đặt công việc không để xảy ra một sơ sót mảy may nào cho công tác chiếm đóng vị trí mới, hầu có thể tác xạ khẩn cấp - ấy vậy mà rồi ra, công sắp đặt trước hóa thành công cóc! Máy bay Sky-Crane với sức quạt quá mạnh của chong chóng, hết chiếc này đổ vật dụng đến chiếc khác đổ đại bác… kèm theo, các trực thăng tải quân hạ cánh liên tục chuyển đến đồi toàn bộ Tiểu Đoàn 2 Dù (xem hình phần cuối sách)… Đất, sỏi tung lên mù mịt. Một vài đám lau cháy dở do pháo binh, phi cơ oanh kích dọn bãi đáp, nay được Sky-Crane quạt cho, thôi thì tha hồ bốc thành ngọn lửa cháy lan cả đồi. Phần lo tiếp nhận súng, phần lo chữa lửa, chẳng còn ai rảnh tay để thu xếp vật dụng. Nhờ quân nhân trong Pháo Đội trực thăng vận tiếp theo sau tới khoảng 30 phút, nhào đến kịp thời dập tắt lửa. Nếu không, không biết làm sao chu toàn công việc.

Cho dù lúc bấy giờ không có lửa cháy lan, chúng tôi cũng không thể thực hiện việc gióng hướng súng trước sức mạnh của gió do Sky-Crane tạo ra. Đất núi tại chỗ đáp mà còn bị gió cào, bốc lên, thì làm sao ngồi ở càng súng để nhìn vào máy gióng hướng! Tôi lo ngại! Riêng Trung Úy Lân vẫn bình tĩnh góp ý rằng: Hãy đợi đến lúc tiếp nhận đủ súng rồi gióng hướng luôn một lần.

Mãi đến 13g00, 6 đại bác 155 ly của tôi mới "an tọa" tại vị trí quá hẹp, tôi phải sắp xếp vất vả lắm mới có chỗ mở càng.

Tôi hết sức bực mình ngay từ phút đầu. Vì trên nguyên tắc, toán tiền thám của tôi có nhiệm vụ chọn vị trí thuận lợi cho việc thiết lập vị trí Pháo Binh. Nhưng chúng tôi lại được thả ngay trên một ngọn đồi do Thượng Cấp định sẵn - dù muốn, dù không tôi cũng không thể xin đổi dời chỗ khác được. Phương chi, lúc thả toán tiền thám của tôi, lại thả luôn BCH/TĐ2 Dù… Chỉ một việc lo cắt đặt các Đại Đội này, đã làm cho Trung Tá Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 2 Dù không còn thì giờ hội ý kỹ với chúng tôi về vị trí đại bác nữa.

Trung Úy Trí thích cao địa, nhất là mặt phía Tây dốc rất đứng, địch khó đột kích. Tôi an phận của kẻ tăng phái vậy.

Hướng bán chính thức của Pháo Đội, sẽ theo sự phối trí hỏa lực pháo của Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù và PĐC/3 Dù khi có lời yêu cầu. Song trên thực tế, Trung Úy Trí bàn với tôi, dành cho tôi tác xạ hướng Tây và Nam, còn Trí tác xạ hướng Tây và Bắc. (Hướng Bắc là hướng hai căn cứ Ranger North và Ranger South của Biệt Động Quân, hướng Tây về Tchépone và Nam là hướng A-Lưới).

6 khẩu đại bác 155 ly của tôi đặt thành hình cung nửa vòng tròn từ Nam lên Bắc theo thứ tự khẩu 5 do TS Ngân Khẩu Trưởng, Khẩu 6 TS Đợi, Khẩu 1 TS Nhơn, Khẩu 3 TS Hóa, Khẩu 2 TS Thìn và Khẩu 4 HSI Cũ.

Riêng Khẩu 6 và Khẩu 1 hai móng càng chỉ cách nhau 50 phân! Tóm lại, vị trí pháo tại căn cứ hỏa lực 30 thật là bất lợi vì quá chật hẹp. Hầm ngủ của nhân viên khẩu và các hầm đạn khẩu không thể nào làm xa nhau được.

Về phần cán bộ, tôi cắt đặt nhiệm vụ rõ ràng cho từng người:

- Trung Úy Lân phụ tá tôi và kiểm soát tác xạ.
- Thiếu Úy Ngân đặc trách đài tác xạ, theo dõi và làm yếu tố tác xạ cho từng mục tiêu, ghi chú điểm đứng Tiền sát viên từng phút một.
- Thiếu Úy Thiện phụ trách về đại bác, Sĩ quan an ninh tác xạ kiêm đạn dược.
- Thiếu Úy Toại đặc trách thu dọn tiếp liệu phẩm của các loại 1 đến 4.
- TSI Bình nuôi ăn và chu toàn nhiệm vụ của một Thường Vụ Pháo Đội.

# Chương 4

## TÁC XẠ — THIẾT LẬP CĂN CỨ HỎA LỰC 31 VÀ A-LƯỚI.

Trong lúc vừa làm vị trí, Pháo Đội lại phải thi hành tác xạ ngay. Ngoài việc yểm trợ cho Tiểu Đoàn 2 Dù đưa hai Đại Đội tiến chiếm ngọn đồi hướng Đông Nam cách căn cứ Hỏa Lực 30 khoảng 1500 thước, chúng tôi còn tác xạ 100 quả đạn nổ vào tọa độ XD 526-470 để dọn sạch cho BCH Lữ Đoàn 3 Dù thiết lập căn cứ Hỏa Lực 31.

…Bấy giờ vào khoảng 19g00, Đại Đội 321 trên đường tiến lên hướng Đông Nam, gặp ngay một toán nhỏ Việt Cộng án ngữ. Bọn chúng đánh rời rạc rồi bỏ chạy. Trời tối dần, vị Đại Đội trưởng của Đại Đội này gọi máy về xin BCH/TĐ2 Dù cho tạm dừng nghỉ mệt để sáng hôm sau sẽ tiến lên đồi. Nhưng Trung Tá Thạch hạ

lệnh phải chiếm cho bằng được đỉnh đồi ngay trong đêm ấy. Thế là cả Đại Đội hì hà hì hục tiến lên.

Bị đột kích bất ngờ, Cộng quân trên đồi bỏ chạy. Đại Đội 321 lượm được một ít vũ khí không đáng kể. Nhưng khi lục soát hết ngọn đồi mới cảm thấy ê người! Ngay giữa cây cao cành lá rậm rạp, Cộng quân đang thiết lập một đài quan sát vững chắc, chằng bằng những dây cáp sắt to như ngón tay cái! Địa thế ở đây rất thuận lợi cho việc quan sát cả một vùng rộng lớn, nhứt là đỉnh đồi cao hơn căn cứ Hỏa Lực 30. Với viễn vọng kính tốt, chúng có thể đếm được từng người tại căn cứ Hỏa Lực 30, quan sát được cả căn cứ Hỏa Lực 31 và A Lưới!

Sự kiện này làm cho tôi thán phục Trung Tá Thạch về việc ước lượng địch tình nhanh chóng, giàu kinh nghiệm, thể hiện bằng quyết định khẩn cấp tối hậu khi ra lệnh cho Đại Đội thi hành lúc sẩm tối…

Suốt ngày 9-2-1971, 6 khẩu đại bác đều thi hành tác xạ. Các Tiền sát viên gọi máy xin bắn ơi ới! Nhất là Tiền sát viên 331, 332 của Tiểu Đoàn 3 Dù. Đôi khi mục tiêu chỉ cách vị trí chúng tôi không quá 5, 6 cây số, nhưng các Tiền sát viên cứ đòi cho bằng được chúng tôi bắn. Tôi phải đích thân vào máy liên lạc và giải thích: Tôi không tiếc đạn, cũng không tiếc công, nhưng với những mục tiêu ấy có tầm bắn gần, các bạn hãy xin PĐC3 Dù 105 ly bắn. Vì lẽ đạn của chúng tôi khá nặng, mỗi quả cỡ đến 45 ký. Nay phải bắn quá nhiều những mục tiêu gần như thế, thì mai đây, khi các bạn đi xa hơn, các Pháo thủ thấm mệt làm sao thỏa mãn hoàn toàn cho các bạn được. Tôi yêu cầu các bạn nghĩ cho điều đó mà xử dụng khả năng 105 ly.

Mặc dù tôi giải thích trên máy PCR-25 - hẳn nhiều nơi sẽ nghe - nhưng các Sĩ quan Tiền sát vẫn khư khư đòi hỏi:

- Chúng tôi biết các anh vất vả, nhưng tiếng nổ 155 ly cùng sức tàn phá của nó mới làm cho Việt Cộng khiếp sợ. Các anh bắn chính xác 100%, bọn tôi đở điều chỉnh. Các anh hãy giúp chúng tôi đi…

Thật là vinh dự cho Pháo Đội tôi! Tin rằng những lời đối đáp giữa chúng tôi qua máy vô tuyến chắc là không giấu được ai!

Khoảng 10g00 hơn, một toán nhỏ thuộc Tiểu Đòan 2 Dù lục soát ven căn cứ, tịch thu được một ba lô tài liệu, báo hiệu cho chúng tôi biết rằng địch đang theo dõi sát chúng tôi, dầu chúng tôi mới đến chưa quá 30 tiếng đồng hồ. Hoặc cũng có thể chúng tôi đã đóng vị trí ngay vùng địch đang tập trung.

Tôi ra lệnh cho binh sĩ phải cố gắng làm hầm vững chắc khi rỗi rảnh và bắt buộc phải mặc áo giáp, đội nón sắt suốt cả ngày.

Đến 17g00, Tiền sát viên 331 báo về, kết quả yểm trợ của chúng tôi lúc 16g45, anh em đã tiến vào mục tiêu ở Tây Bắc căn cứ 31 lục soát và thu được:

- 12 súng cối 82 ly
- 3 mặt nạ chống hơi độc
- 2 bản đồ

- 5 tên chết tại chỗ.

Cả hai ngày qua, nước chưa được tiếp tế, số nước dự trữ ở mấy ống nạp buộc theo càng súng, giờ đây đã cạn ráo! Một số binh sĩ xuống đồi tìm nước, nhưng nước quá hiếm, vài vũng nhỏ cạn như lòng nón sắt phủ đầy lá mục, múc hết ca nước phải ngồi chờ cho nước rỉ ra. Mùi nước hôi hám khó chịu, lại đục ngầu! Chỉ trông qua đủ ngán! Suối thì quá xa, nếu muốn đến ít ra phải tốn 1 buổi.

Tôi khẩn cấp đánh điện về BCH/TĐ xin ưu tiên tiếp tế nước. Riêng lương khô 4 ngày mọi người đã nhận rồi, kèm theo đấy lúc ra đi, chúng tôi có mang theo 6 ngày thực phẩm tươi. Do đó việc ăn được điều hòa không có gì trở ngại. Duy có vấn đề nước uống - phải nói là một vấn đề đã làm cho tôi lo lắng nhất.

Với quân số 75 người kể cả tôi, mỗi ngày tiêu thụ tối thiểu một móc hậu nước! Chưa hết, còn phải tu bổ đại bác hàng buổi sáng và sau mỗi lần tác xạ, đòi hỏi một lượng nước không phải là ít, làm tôi điên cả đầu.

Tối lại, tôi đi quanh ven rào xem cách bố phòng của binh sĩ Tiểu Đoàn 2 Dù. Một lần nữa, tôi thầm thán phục cách tổ chức chiến đấu vô cùng chu đáo của binh chủng này. Hầu hết các hầm cá nhân, các công sự đều có mái che, dùng cây rừng có đường kính từ 20 phân tây hoặc lớn hơn làm đòn tay, bên trên phủ vài lớp bao đất và đổ đất dày hơn 50 phân.

Hỏi ra tôi mới biết, Tiểu Đoàn 2 Dù cũng như bất cứ Tiểu Đoàn Dù nào, họ đều có mang theo máy cưa, ít ra là 2 cái. Riêng cá nhân có người đem theo lưỡi cưa, đến nơi họ dùng cây căng ra, biến chế thành một cái cưa thật tốt để xử dụng hạ cây.

Bên ngoài công sự, hàng rào kẽm gai và concertina được trải dày. Mìn claymore tự động đặt xa bên ngoài concertina và sát nhau. Mìn định hướng claymore điều khiển đặt cách các công sự không quá 20 thước, ngụy trang rất khéo.

Với cách bố phòng như thế, tôi chắc mẫm Việt Cộng có là mình đồng da sắt tưởng cũng không thể nào đột kích được.

…Theo yêu cầu của Sĩ quan liên lạc Lữ Đoàn 3 Dù với danh hiệu 330, chúng tôi chia thời gian bắn quấy rối suốt đêm, tạo một vòng đai an ninh, an toàn cho hai Đại Đội 331 và 332 hoạt động bên ngoài căn cứ Hỏa Lực 31.

6g00 sáng ngày 10-2-71, tôi thức dậy xét lại việc làm của Đài Tác xạ. Một vài điều bất như ý đến với tôi, trong cơn nóng giận tôi đã đánh TS C… một tác tai, TS mà tôi thương yêu nhất Pháo Đội, đã có lần tôi phê điểm: "Hạ Sĩ quan có khả năng ngoại hạng rất tốt…". Với tôi, dầu có giỏi mấy đi nữa, nhưng thiếu thiện chí làm việc trong lúc cần thiết cấp bách, hoặc làm chưa xong đã nghỉ, để dành giờ sau mới làm tiếp thì tôi không bao giờ tha thứ. Mọi nỗ lực của Pháo Đội lúc bấy giờ, tôi thường nhắc đi nhắc lại là chỉ dành cho tác xạ và tu bổ công sự chiến đấu cũng như

hầm ngủ khẩu đội, nhân viên. Tôi chỉ đòi hỏi ở quân nhân thuộc quyền tôi có từng ấy điều, nếu ai vô tình hoặc hữu ý không thi hành đứng đắn, tôi trừng phạt tức khắc.

Với tôi, đời sống tinh thần binh sĩ cũng như vật chất, tôi lo liệu từng ly từng tí. Tôi đã hai lần thề trước Pháo Đội: một lần tại đồi 37 Đại Lộc, một lần tại vị trí chiếm đóng tạm thời gần Cam Lộ rằng: Nếu tôi có tham nhũng của lính một tơ hào, một hột gạo, tôi sẽ bị chết vì quả đạn pháo kích đầu tiên của địch bắn vào vị trí. Bởi vậy, tôi cương quyết không tha thứ cho bất cứ nhân viên nào trong Pháo Đội làm việc lơ là tắc trách. Nhất là đối với vấn đề gia đình binh sĩ, tôi đã luôn luôn đặt tâm lưu ý giúp đỡ, lúc thì tiền bạc, lúc thì phép tắc, lúc thì bàn ghế… đó là chưa kể đến tổ chức tại Pháo Đội mà chén bát, đũa dĩa, ly tách của tôi và sĩ quan dùng thế nào thì binh sĩ dùng thế ấy.

Tôi tự tin, rất tự tin vào việc làm trong sạch của tôi để đổi lấy hiệu năng đáng kể của binh sĩ trong công tác do Pháo Đội giao phó. Đôi lúc tôi tự hãnh diện về việc làm của tôi, cho dù một số sĩ quan Tiểu Đoàn chế diễu tôi là "quân tử Tàu"…

Chỉ nội cái việc nóng tính của tôi sáng nay mà sau đó tôi hối hận cả buổi, tính tôi lại lắm mâu thuẩn đến thế!

Để tránh bực bội, tôi bước ra khỏi Đài Tác Xạ đi quanh các khẩu, nhắc nhủ anh em tu bổ và thực hiện gấp nắp các hầm đạn, hầm nạp ven bìa súng.

Nhìn về phía BCH/TĐ2 Dù, chiếc xe ủi đất đã đào xong các hầm chỉ huy, hầm thuyết trình, bệnh xá… Tôi đến gặp Trung Tá Thạch xin xử dụng xe ủi đất làm ụ súng đào vài cái hầm đựng nạp và đạn cho Pháo Đội. Trung Tá Thạch thuận cho mượn, nhưng phải chờ sau khi công binh làm xong hầm cho Pháo Đội C/3 Dù của Trung Úy Trí. Tôi ra về với ý nghĩ "con nuôi" đành chịu vậy.

14g30, hơn 10 chiếc Chinook tiếp tế cho Pháo Đội 1000 quả đạn 155 ly, một móc hậu nước. Cùng lúc một mặt nhân viên phải tác xạ yểm trợ, một mặt lo tiếp đạn và nước, vất vã không thể tưởng tượng được.

Tại hậu cứ Khe Sanh, Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng vào máy bắt tôi phải thu xếp với bất cứ giá nào để tất cả lưới và móc hậu nước cùng 6 dây câu súng gởi trả lại Khe Sanh trong chuyến tiếp tế cuối cùng trước 17g00. Nếu không, Trung Tá Phi (ở Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn Dù) sẽ đề nghị cho tôi ở lại Lào 6 tháng chiến đấu, không phép tắc gì ráo! Tôi bực mình hết sức! Tôi thầm nghĩ: Hóa ra ở BCH hành quân chẳng có ai hiểu nỗi khó khăn, vất vã của kẻ đang chiến đấu ngoài tiền tuyến. Đối với Pháo Đội 105 ly Dù, nếu họ có tiếp nhận 20 kiện hàng, chỉ trong vòng 1, 2 tiếng đồng hồ sau, họ có thể dọn sạch bãi đáp. Chứ với Pháo Đội 155 ly của tôi, mỗi quả đạn nặng không dưới 43 ký, lại được kết 8 quả trên cùng một palette, niền bằng thép! Không có xe Wrecker bốc hàng thì làm sao có thể rở hết với một thời gian ngắn thế được.

Tôi ngao ngán nhìn đống đạn, nạp, lắc đầu! Thiếu Úy Thiện, Toại cùng TSI Lục được đặc trách về vấn đề này hì hục đốc thúc anh em công tác.

Lại thêm một khó khăn nữa là đạn, nạp, đầu nổ, hỏa tiêu chẳng bao giờ được tương ứng. Phải mất một thời gian kiểm kê mới có được con số chính xác để báo cáo. Ấy vậy mà Chinook chưa kịp thả đạn xuống bãi đáp đã nghe BCH/TĐ3 PB Dù đóng tại căn cứ Hỏa Lực 31 và BCH/TĐ gọi tôi đi báo cáo số lượng tiếp nhận ngay.

Nhờ nỗ lực tối đa, từ 14g30 đến 17g00, nhân viên Pháo Đội lặn ngụp trong bụi mù do Chinook khuấy lên, chúng tôi hoàn tất thu góp từng đống lưới, buộc chặt lại để nhờ chuyến Chinook cuối cùng câu về. Nhưng phi công trên chuyến Chinook thích thì làm, không thích thì thôi. Họ chỉ câu móc hậu nước còn lưới đạn lại lơ đi! — Dù lúc bấy giờ Thiếu Úy Thiện dang tay ra thủ hiệu cho chúng móc lên, song không được chúng đáp lại, vù vù bay về hướng Đông Nam!

Trở lại BCH/TĐ2 Dù than phiền với Trung Tá Thạch, Trung Tá cũng tỏ ý bất bình vì hậu cứ không có "Quan sát viên" tại chỗ để thông cảm nỗi khó khăn của chúng tôi!

…Nghe chúng tôi vừa nhận thêm đạn, thôi thì các Tiền sát viên xin tác xạ! Đã mệt vì công việc vừa làm, bây giờ lại phải bắn, chẳng rảnh được tí nào. Tôi khích lệ anh em bằng những lời giải thích chân thành và phân phối thêm trái cây, lương khô cho anh em ăn "khuya". Thật tình tất cả chúng tôi, mọi người như một đều chấp nhận những nỗi gian khổ đó, tích cực tác xạ trong niềm vui hãnh diện vì những lời khen ngợi của Tiền sát viên về hiệu quả chính xác của đại bác, đạn Pháo Binh.

Rạng ngày 11-02-1971, từ 6g00 chúng tôi đã nhận được điện văn của Sĩ quan liên lạc 330 gởi về, trong đó yêu cầu chúng tôi sẵn sàng yếu tố tác xạ T.O.T. (1) vào tọa độ XD 510-500 khi có lệnh. [*(1) T.O.T. viết tắt chữ "Time On Target" - Tác xạ này được các Pháo đội, các Trung đội Pháo binh tính kỹ về thời đạo, thời cổ (nếu có) để đưa quả đạn đến nổ tại mục tiêu cùng một lúc*].

Thiếu Úy Ngân đặc trách yếu tố, khẩn cấp bắt tay vào việc cùng TS Toại, Lương, Chất, HSI Bách, Vinh. Sở dĩ tôi chỉ thị Thiếu Úy Ngân chuyên trách về các điểm tập trung đã bắn, vì hàng trăm điểm tiên liệu thay đổi hàng buổi rất khó khăn dễ nhầm lẫn.

Đúng 8g30 Pháo Đội bắt đầu khai hỏa. Hàng loạt đạn bay vào mục tiêu, tiếng nổ rền cả một vùng, bụi đất tung lên quyện theo các cột khói cao, lan rộng ra dần… Từ vị trí Pháo Đội có thể nhìn thấy bằng mắt trần, vì khoảng cách không quá 9 cây số.

Sau khi bắn hết 50 quả đạn nổ, chúng tôi được lệnh ngưng tác xạ; tức khắc 2 Đại Đội Dù cùng với Tiền sát viên 331-332 nhào vào mục tiêu lục soát, và thu được một số quân dụng đáng kể: 1 B40, 1 dàn hỏa tiễn 122 ly, 14 súng cối 82 ly, 6 xe Molotova đầy nhóc tiếp liệu phẩm, 30 bao gạo.

10g30 chúng tôi quay 2 khẩu về hướng Đông Nam, yểm trợ cho Đại Đội 321 của Tiểu Đoàn 2 Dù nhích dần… nhích dần… sâu về hướng Nam lục soát. Kết quả thu được 2 súng phòng không của Cộng quân tại đây.

Chiều lại, chúng tôi tiếp tục nhận thêm 600 quả đạn, nạp và móc hậu nước. Số lưới, dây câu súng gởi trả về Khe Sanh ngay khi tiếp nhận móc hậu nước đầu tiên. Thật nhẹ cả người! Dầu vậy, cả 10 lưới đạn còn tại bãi đáp đã đặt chúng tôi trước một "vấn đề" mới!

May là hôm nay BCH/TĐ2 Dù chọn làm bãi đáp trực thăng về hướng Đông, cách vị trí Pháo Đội tôi khoảng 50-100 thước, chúng tôi tránh được nạn gió lốc do chong chóng của Chinook tạo ra.

Bãi đáp có chiều rộng 50 thước đó thật lý tưởng, chúng tôi không còn bị uy hiếp bởi bụi mù, đất, sỏi tràn ngập khắp vị trí nữa.

Sau bữa cơm tối, tôi đích thân thảo một công điện "lịch sử" — Tôi dùng chữ "lịch sử" với sự đồng ý của các Sĩ quan hiện diện tại hầm — gởi về BCH/TĐ44 PB với nội dung:

*Trân trọng kính trình Quý BCH:*

*Thứ I: Việc yểm trợ cho các đơn vị bạn thu đạt nhiều kết quả tốt. Có nhiều uy tín với các đơn vị Dù. Sự chính xác đạt 100%. Tiền sát viên Dù không cần điều chỉnh tác xạ.*

*Thứ II: Vì kết quả đó nhiều mục tiêu không quá 5 cây số đối với Pháo Đội Tiền sát viên Dù không chịu xin 105 ly tác xạ mà đòi Pháo Đội (155 ly) tác xạ cho bằng được, Pháo Đội rất vất vả.*

*Thứ III: Pháo Đội thành thật cám ơn Thiếu Tá TĐT và các Sĩ quan Tham Mưu đã lo cung cấp đầy đủ nhu cầu thiết yếu.*

*Thứ IV: Khẩn xin BCH đặc biệt lưu ý cung cấp thường xuyên mỗi ngày một móc hậu nước như đã thực hiện trong mấy ngày qua.*

*Hết.*

Theo nội dung công điện này, anh em Sĩ quan chúng tôi ngồi đấu láo mỗi người một ý:

Lân: Chắc Thiếu Tá và các Sĩ quan tham mưu không khỏi cười lời văn trong công điện!

Thiện: Đúng là công điện "lịch sử" tự "ca" mình rồi cuối cùng chỉ xin có mỗi một đặc ân "nước uống"! Khôi hài là ở chỗ đó.

Ngân: Đại bàng có làm thế ở nhà mới biết mình cần nước như thế nào!

Toại cười mỉm chi, ít nói nên cũng không buồn phát biểu ý kiến.

Ngày 12-2-71 nhân xe ủi đất "thất nghiệp", tôi xin dùng công tác cho Pháo Đội. Sự thật, với một vị trí Pháo Binh, ngay từ lúc chưa đặt súng, nếu đã không dùng xe ủi đất làm ụ súng thì sau khi đặt súng, việc làm ụ súng bị cấn cái, khó khăn, nhất là vị trí quá hẹp như vị trí căn cứ Hỏa Lực 30 này. Lại nữa, thời gian 4 ngày qua vì sinh mạng của pháo thủ, tôi không thể chờ xe ủi đất để thực hiện các hầm ngủ cho anh em. Do đó, dầu cho bận rộn, mệt nhọc mà pháo thủ phải quần

quật làm việc suốt ngày đêm, tôi đã bắt thực hiện bằng tay hầu hết các hầm ngủ, hầm đạn, hầm nạp, hầm chỉ huy, đài tác xạ, truyền tin…

Bây giờ có xe ủi đất, tôi chỉ xử dụng ủi quanh những chỗ nào có thể ủi được để bảo vệ súng. Khẩu 6 và khẩu 1 chung một ụ! Trường hợp hy hữu có một không hai trong "nghề pháo thủ" mà chính tôi chứng kiến, thực hiện! Sau đấy, tôi đào thêm được 4 hầm chứa nạp và đạn ven bãi đáp trực thăng. Nhờ đó mà sau này Pháo Đội tránh được tai nạn khủng khiếp, cơ hồ có thể hủy diệt trọn vẹn Pháo Đội tôi.

Thật ra, Cộng quân chưa hề pháo kích vào Căn cứ 30 - kể đến phút này - nhưng tiên liệu đến những nguy hiểm có thể xảy ra đối với một vị trí quá chật hẹp nên tôi quyết định cho đào hầm đạn và hầm nạp đạn xa như thế. Hẳn nhiên, trong tương lai pháo thủ phải vác đạn dài đường, vất vả, nhưng tôi không thể nào có một quyết định khác. Nhờ có 4 hầm này, chúng tôi có thể tồn trữ tại mỗi hầm ít nhất 600 quả đạn hoặc 800 ống nạp.

Hoàn tất công tác, Trung Tá Thạch tỏ ý hài lòng lắm. Ông gọi tôi qua cho bao cát, PSP để tu bổ thêm các hầm ngủ.

Khoảng 10g00, Trung Tướng Dư-Quốc-Đống Tư Lệnh Nhảy Dù, đến viếng thăm Tiểu Đoàn 2 Dù. Tướng Đống không vào hầm chỉ huy, ngồi xổm ở bãi đáp trực thăng, trải bản đồ trên đất, nghe Trung Tá Thạch trình bày diễn tiến về chiến đấu của các Đại Đội tiền đồn.

Tình cờ tôi đi ngang chỗ ngồi của Trung Tướng. Tôi đứng nghiêm chào. Trung Tướng nhìn tôi:

- Anh làm gì ở đây?

Có lẽ vì tôi mặc bộ quân phục Thủy Quân Lục Chiến. Tôi trả lời:

- Thưa Trung Tướng, tôi làm Pháo Đội Trưởng Pháo Đội C thuộc Tiểu Đoàn 44 Pháo Binh.

Nhân tiện, tôi chụp được một "pose" khi Trung Tướng nhìn vào ống kính. Xong, tôi đến đứng cạnh Trung Tá Thạch nhìn xuống tấm bản đồ có nhiều sắc xanh đỏ ghi chú bằng bút chì mỡ do Sĩ quan Ban 3 Tiểu Đoàn 2 Dù thực hiện.

Trung Tá Thạch tường trình diễn tiến các hoạt động thường nhật một cách tỉ mỉ. Bỗng tôi thấy Trung Tướng hơi cau mặt hỏi:

- Việt Cộng đâu mà nhiều thế? Tại sao anh không cho con cái lục soát rộng ra? Cứ dậm chân một chỗ thì còn làm ăn gì được? …đã 4 hôm rồi mà!...

- Trình Trung Tướng, chiều hôm qua tôi có cho một thằng con nhích xuống phía Nam (Vừa nói, Trung Tá Thạch vừa đưa tay trỏ về hướng tiền đồn)… nhưng mới xuống lưng chừng triền núi, bị chúng ám ngữ thụt B40 và 57 ngay. Còn phía Tây tiền đồn Bộ Chỉ Huy Trung Đoàn địch đóng. Nếu dốc hết con cái xuống đồi, tôi e bọn chúng bọc lên chiếm tiền đồn, mình khó đẩy lui. Vả lại tiền đồn bên kia cao, có lợi thế… Chính chúng tôi đã khám phá ở đó một đài quan sát kiên cố, hôm đặt chân xuống căn cứ này…

Những điều trình bày của Trung Tá Thạch tuy đúng sự thật, song xem ý Trung Tướng Đống vẫn không bằng lòng. Tôi thưa tiếp:

- Trình Trung Tướng, không biết lực lượng chúng bao nhiêu, nhưng lúc tôi cho trực xạ qua bên triền núi kia thì thấy xác Việt Cộng tung lên, đứng phía BCH/TĐ quan sát rõ lắm…

Lời giải thích của tôi, không biết có đáp ứng sự cần thiết để biết rõ địch tình quanh căn cứ Hỏa Lực 30 cho Trung Tướng hay không, nhưng sau đó, Trung Tướng không đề cập đến nữa.

Trước khi ra về, Trung Tướng bắt tay tôi và khích lệ:

- Ông pháo binh cố gắng mà bắn nghe! Kết quả tốt lắm đó…

Chiều, chúng tôi tiếp nhận cả 1000 quả đạn nữa. Thấy đạn thả xuống bãi đáp mà hết muốn ăn uống gì cả, vì quá mệt trong các cuộc tác xạ liên tục. Đạn nhận nhiều bao nhiêu bắt buộc chúng tôi phải tác xạ nhiều bấy nhiêu. Trong lúc đó, nước tiếp tế cho chúng tôi lại có hạn: mỗi ngày một móc hậu!

Việc phân phối nước cũng khó khăn không kém. Hễ mỗi lần móc hậu nước được thả xuống bãi đáp, lập tức Thiếu Úy Thiện và Thiếu Úy Toại phải túc trực tại chỗ với "lon lá" đầy đủ để giữ nó. Nếu chậm chân anh em Dù sẽ đến xin ngay! Mặc dù Pháo Đội C3 của Tiểu Đoàn 2 Dù cũng được tiếp tế nước bằng móc hậu như Pháo Đội tôi. Nhưng việc tiếp tế không đều đặn, bữa có bữa không. Riêng Pháo Đội tôi nhờ có sự tận tâm giúp đỡ trực tiếp của Thiếu Tá Nguyễn Văn Tự Tiểu Đoàn Trưởng, Đại Úy Phan Quang Thông Trưởng Ban 3, Đại Úy Phạm Ngọc Diệm và toàn thể Sĩ quan Tham mưu đóng ở Khe Sanh lo cho hàng ngày, nên có chuyến tiếp tế là Pháo Đội tôi có nước.

Trong lúc khan hiếm nước như thế, BCH/TĐ 2 Dù còn phải lo cho Đại Đội đóng tiền đồn hướng Đông Nam! Mỗi ngày, tôi phải cung cấp 40 ống nạp không để Trung Tá Thạch chứa nước tiếp tế. Do số lượng nước của Tiểu Đoàn 2 Dù không còn đủ dùng cho BCH, đa số binh sĩ Nhảy Dù phải tự túc đi tìm nước, tìm rất xa và nước rất bẩn, độc, phải nhờ vào thuốc lọc mới dám dùng.

Bắt đầu từ đây, cá nhân tôi mang theo tất cả những hình ảnh vị tha đẹp đẽ nhất của anh em binh sĩ Dù…

Đúng là chiều nay, khi móc hậu nước được kéo ra từ bãi đáp vào vị trí, tôi mặc áo giáp, đội nón sắt ra "giữ" nước! Tuyệt đối không cho bất cứ một ai xin, dù là pháo thủ của tôi. Tôi ra lệnh tất cả các khẩu đội, nhân viên Truyền tin, Tác xạ, linh tinh… vác đến bên tôi mỗi toán 5 ống nạp. Lần lượt tôi phân phối với lời "rao":

- Mỗi toán xử dụng 5 ống nước trong một ngày. Riêng mỗi khẩu thì 3 ống dùng để thong nòng đại bác, lau buồng đạn, 2 ống để nấu nước uống và nấu nước đổ vào gạo sấy làm cơm. Khẩu nào, toán nào dùng nước để tắm rửa, giặt giũ, tôi sẽ phạt nặng và cúp phần nước vào ngày mai…

Tôi chua xót nhìn Pháo thủ tôi với đôi mắt sáng rực lên vì thấy nước! Sự thèm thuồng hiện rõ trên nét mặt! Nhưng làm sao bây giờ? Tôi không thể cấp phát cho mỗi người một ống nước!

Loay hoay phân phối nước, một binh sĩ của Tiểu Đoàn 2 Dù khệ nệ vác một ống nạp đến, nhẹ nhàng đẩy vào vòi nước. Tôi khóa vòi lại và hỏi:

- Sao bên anh có tiếp tế mà anh lại không xin?

- Xin không được, nước còn để dành tiếp tế tiền đồn.

- Thì xin Pháo Binh Dù?

- Sức mấy họ cho! Ở đây mà Đại Úy quý nước hơn người!...

Tôi lại phải giải thích dài dòng:

- Đấy, các anh thấy, mỗi buổi sáng, mỗi khẩu đại bác phải có 6 người mới thông nòng nổi. Và mỗi lần thông sạch một cái nòng, tốn ít nhất 2, 3 ống nước. Đó là chưa kể sau mỗi lần bắn phải đổ nước lau buồng đạn. Súng bắn có tốt cho các anh hay không còn do sự tu bổ. Hiện tại thì nước rất cần thiết để tu bổ. Anh phải thông cảm thế…

Cuối cùng, tôi vẫn nhất quyết không cho, mặc dầu anh ta lãi nhãi trách oán tôi. Tôi nghĩ, nếu cho anh ta được, tất tôi phải cho hết 3 Đại Đội Dù thì còn nước đâu mà tu bổ đại bác. Anh ấy hằn học lắm, song tôi đành cắn răng nhận những lời hờn trách đó. Không phải tôi so sánh, cùng binh chủng với anh ta còn không cho nước thay huống hồ là tôi! Nhưng sự thật vì tác xạ quá nhiều, bụi đất do tác xạ, do phi cơ tiếp tế đáp xuống bãi đáp hàng ngày đã làm cho các Khẩu Đội tốn rất nhiều nước. Điều đó hiển nhiên xảy ra trước mắt mọi người. Vả lại, việc tu bổ súng cũng chỉ có mục đích để giữ gìn súng tốt hầu tác xạ yểm trợ cho chính các đơn vị Dù của anh ấy…

Khoảng xế chiều, Đại Đội 321, 322 chạm địch tại tiền đồn, chúng tôi ra sức bắn yểm trợ tối đa với nạp 3. Chỉ trong chốc lát, chúng tôi được báo kết quả:

- Tịch thu: 9 trung liên, 2 CKC, 7 B40, 33 AK, 1 bản đồ, 30 Cộng quân chết tại chỗ.

Tối lại, Đại Tác xạ nhận nhiều điểm bắn quấy rối, các khẩu chia nhau thay phiên tác xạ, từng đầu giờ một…

# Chương 5

---oOo---

## CÁNH THƯ NHÀ

Rạng ngày 13-2-71, trong bữa điểm tâm với Trung Úy Lân, bất giác tôi cảm thấy lo ngại. Tình hình chạm địch ngày càng gia tăng. Sau khi hội ý, chúng tôi đốc thúc nhân viên các khẩu làm nắp các hầm đạn và nạp quanh ụ súng, đổ đất dày, chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài. Riêng các hầm đạn chính, vì quá rộng đành phải để lộ thiên.

Ngay trưa hôm nay, chúng tôi hoàn tất Đài Tác Xạ, hầm ngủ sĩ quan, hầm ngủ binh sĩ… tất cả trông có vẻ kiên cố lắm. Mỗi hầm có hai cửa ra vào.

Chúng tôi được BCH/TĐ can thiệp với Pháo Binh Dù, chỉ thị cho Pháo Đội C3 của Trí cung cấp cho chúng tôi một số thùng gỗ, song trên thực tế, vị trí PĐC3 Dù cần rất nhiều để thực hiện hầm, nên chúng tôi xin cũng không được bao nhiêu. Âu đó cũng là cái may sau này… Chúng tôi xử dụng tối đa dữ liệu tác xạ cơ hữu, nhất

là ống sắt và palette nạp cùng cây rừng làm nóc, bên trên chất bao đất và đổ đất thật dày.

Cơm chưa xong, chúng tôi tác xạ cho Đại Đội 321 và 322 của Tiểu Đoàn 2 Dù tung ra xa hoạt động suốt 30 phút. Kết quả được báo về cho chúng tôi ngay: tịch thu 1 B40, 5 AK, 19 xác Cộng quân đếm tại chỗ, 1 tù binh.

Vào lúc 14g00 chúng tôi tiếp nhận thêm 14 "sortie" đạn, nạp và thực phẩm tươi. Trong một thùng carton sữa, vợ tôi gởi cho tôi 3 cây thuốc Ruby, 1 ký lạp xưởng, 1 gói trà và 5 lá thư của vợ tôi cùng 4 đứa con niêm trong một phong bì.

Thằng áp út Trương-Bách-Chiến của tôi, tự ý nó viết *"…Ba đi hành quân ở Lào, Ba phải giết thật nhiều Việt cộng, để lúc về con được thấy Ba mang huy chương đầy ngực, nếu Ba không chiến thắng con buồn lắm…"*

Vợ tôi, cuối thư lại có câu *"…Hàng đêm em cầu nguyện xin Trời Phật phò hộ chồng tôi là Trương-Duy-Hy cùng các bạn đồng đội của Anh gặp nhiều điều may mắn trong nhiệm vụ…"*

Vợ tôi nhắc rằng, câu đó cũng là câu cầu nguyện hàng đêm mà mỗi con tôi phải tĩnh tọa đọc lên nhiều lần, tối thiểu là 20 lần trước khi đi ngủ.

Đặc biệt chỉ có Bách-Chiến cầu nguyện khác hơn anh chị em nó. Trong lời cầu nguyện thế nào cũng có câu *"…Cầu Trời Phật phò hộ cho Ba con chiến thắng giết nhiều Việt cộng…"*

Vợ tôi bảo nó:

- Sao con lại mong cho Ba con giết người! Họ bị thương họ đau đớn lắm! Họ bị giết thì con cái họ mất cha, mất tình thương của bố. Con đã buồn và nhớ Ba khi Ba đi hành quân lâu về, huống gì Ba con không về nữa thì con, anh Thắng, chị Bi, chi Na, em Hảo con khổ biết chừng nào? Họ cũng thế! Sao con lại nghĩ đến giết chóc ghê tởm vậy.

Nó gân cổ cãi:

- Đánh giặc thì phải giết nhiều giặc, phải thắng chứ bộ. Con không muốn Ba thua…

Đôi khi nó lý luận với anh chị em nó về cuộc hành quân sang Lào, tưởng tượng cảnh giao tranh quyết liệt, trong đó Ba nó phải thắng và sẽ trở về lãnh nhiều huy chương…

Trong lúc, ở góc Đài Tác Xạ, Trung Úy Lân đang loay hoay mở một thùng carton, lôi ra, nào là thư vợ, bắp su, lọ cà phê, táo cam và những hộp guigoz đựng đầy đùi gà rôti. Cứ mỗi món nhấc lên là mỗi lần anh ta đọc "món hàng" in như người đang giới thiệu các sản phẩm. Rồi không kịp thu xếp lại, anh ta mở vội lá thư của bà xã mà đọc ngấu nghiến…

Nhìn ra ngoài khẩu, các anh em pháo thủ được thư nhà cũng hí ha hí hửng lẩm nhẩm vừa đọc vừa gật gù trông đến khoái! Nhưng có lẽ đây là chuyến tiếp tế đầu tiên nên đa số gia đình anh em pháo thủ chưa kịp gởi gì lên cho anh em. Tôi

cho gọi tất cả anh em Khẩu Trưởng và các Trưởng Ban vào hầm cắt đặt công tác. Nhân dịp tôi đọc đoạn cuối bức thư vợ tôi cầu nguyện cho anh em, đồng thời tôi biếu mỗi người một gói Ruby Quân tiếp vụ. Bấy giờ thuốc hút thật là quý. Nhất là Ruby. Hầu hết anh em đã hút sạch số thuốc mang theo. "Câu lạc bộ di động" của Tiểu Đoàn 2 Dù chỉ có xì dầu, hột vịt lộn, mì rame. Thuốc rất ít, không đủ bán cho anh em Dù nên chúng tôi có tiền cũng đành chịu!

Nghe có món hàng như trên, Lân vội vàng qua "nài" được 20 trứng vịt lộn. Khuya, 5 anh em chúng tôi: Hy, Lân, Ngân, Thiện, Toại, mỗi người 4 quả. Chưa bao giờ tôi ăn ngon miệng đến thế! Lúc ở nhà không khi nào tôi ăn hết 2 quả. Vậy mà khuya nay, tôi ăn hết 4 quả, trông còn thèm! Thiện gặp xui, chàng bị 1 quả ung, chép miệng "than thở"!

Lúc mọi người đã ngủ, chỉ còn ai có phận sự trong phiên gác là đăm đăm mắt quan sát từng lùm cây bụi cỏ ven vị trí… Tôi cài bóng đèn nhỏ vào viên pile phế thải từ chiếc máy PRC-25 đọc lại thư nhà! Tôi đọc thật kỹ! Hình ảnh gia đình đầm ấm hiện dần trong trí tôi với bao nhiêu kỷ niệm êm đềm hạnh phúc… Giờ đây, tất cả đã xa tôi và không biết rồi đây những gì sẽ xảy đến. Bao nhiêu ý tưởng, bao nhiêu câu hỏi bỗng dưng nổi lên buộc tôi phải suy tư về cuộc đời của một lính chiến. Từ lâu, những ngày phép ít ỏi đã giới hạn những gì mà tôi hằng mong mỏi có thể giúp đỡ cho gia đình nhiều hơn, bày vẽ cho con cái học hành tiến bộ hơn… tất cả những điều đó thật là dễ dàng thực hiện, vậy mà tôi chưa bao giờ nghĩ rằng sẽ thực hiện được! Dâng cuộc sống cho Tổ quốc, cho Đại Gia Đình Quân Đội, tôi đã chấp nhận và mặc nhiên chấp nhận hy sinh một phần không nhỏ tình cảm đối với gia đình. Giờ đây, trước địch thủ, trước những thiếu thốn, những vất vả liên tục mà tôi là đầu tàu của các pháo thủ, nhiệm vụ và bổn phận đã vo tròn vào một cái thế gương mẫu chẳng còn đầu óc nào nghĩ đến gia đình. Vì lẽ đó, giữa cái tình của gia đình và bổn phận đã làm cho tôi cũng như các bạn tôi tại đây có những lý lẽ riêng trong suy tư. Nhưng chắc chắn những suy tư ấy sẽ không khác nhau…

…Khí hậu Hạ Lào lạ và độc, khắp người tôi ghẻ bắt đầu tác oai tác quái. Dù vậy, tôi cũng không dám xử dụng nước để tắm! Hàng đêm, múc khoảng một nón sắt nước, dùng khăn lau qua loa… Ban ngày nắng lên, bụi đất bám đầy người càng làm cho da thịt xót xa khó chịu. Các pháo thủ có vài người không chịu nổi khí hậu đã bắt đầu rên rét trong những cơn rét rừng viễn xứ.

# TÂM SỰ TÙ BINH

Tảng sáng ngày 14, khi mặt trời vừa ló trên đỉnh núi phía Đông, Đại Đội 321 và 322 của Tiểu Đoàn 2 Dù lại chạm súng mạnh với địch. Tiếng súng cối hòa lẫn với tiếng nổ của AK, M79, lựu đạn dòn dã vọng lại từ hai tiền đồn Đông Nam… Chúng tôi thi hành tức khắc yểm trợ cho hai đại đội này.

Mãi đến 10g00 trưa tiếng súng mới im bặt. Tôi qua BCH/TĐ 2 Dù gặp Đại Úy Hạnh, Trưởng Ban 3, đang liên lạc máy. Đại Úy Hạnh cho biết kết quả sơ khởi do hai Đại Đội trên vừa tịch thu được: 4 AK, 16 Việt cộng chết tại chỗ, 1 Thượng liên, 1 Thượng sĩ Việt cộng bị bắt làm tù binh.

Tôi ngồi tại đấy đấu láo với Đại Úy Hạnh trọn một tiếng đồng hồ chờ trực thăng đến vận chuyển chiến lợi phẩm và tù binh từ tiền đồn về.

…Tôi xin phép ra gặp Thượng sĩ tù binh — Cùng lúc, Trung Úy Trưởng Ban 2 đang lấy lời khai. Được biết Thượng sĩ ấy tên là Thanh, khoảng 25, 26 tuổi, tuy bị thương nhưng Thanh vẫn còn tỉnh táo, nói giọng Bắc nhỏ nhẹ.

Tôi chờ cho Trung Úy Ban 2 làm xong nhiệm vụ, tôi ghé hỏi vài câu… Đồng thời, chiến lợi phẩm được tiếp nhận đưa vào BCH/TĐ. Tôi liếc nhìn thấy có nhiều bi-đông và các binh sĩ Dù cho biết trên mỗi xác chết đều có 2 bi-đông: 1 đựng rượu, 1 đựng chất nước đắng và 1 mặt nạ phòng hơi độc, hơi cay.

Tôi hỏi Thanh:

- Anh lên Thượng sĩ bao lâu? Do công trạng gì?

- Tôi mới mang cấp bậc Thượng sĩ vài tháng nay vì có công chuyển vận các tiếp liệu phẩm vào Nam Việt Nam và Campuchia.

- Tết vừa qua anh ăn Tết ở đâu? Có được về với gia đình không?

- Đã sáu năm nay đi công tác, chúng tôi nhớ gia đình lắm nhưng không được về thăm nhà vì công tác của nhân dân giao phó nặng nhọc và liên tục.

Tôi sực nhớ mấy cái bi-đông lúc nãy, nên nhân tiện tôi hỏi tiếp:

- À, còn hai bi-đông mà binh sĩ các anh dùng, sao lại một cái đựng rượu, một cái đựng chất đắng?

- Bi-đông đựng rượu kẻ có người không, ai thích rượu thì được cấp thêm cho, còn không thích rượu thì có thể dùng đựng nước suối uống. Riêng bi-đông đựng chất nước đắng, mỗi chúng tôi đều có, khi lâm chiến. Chúng tôi dùng nó để khỏe người và tăng thêm can đảm khi tấn công các anh.

- Anh có biết đơn vị chúng tôi đang hoạt động ở đây là đơn vị Nhảy Dù thiện chiến không? Và các anh đã dùng bao nhiêu quân tấn công vào tiền đồn của chúng tôi?

- Chúng tôi biết lực lượng của các anh là lực lượng Dù do các vị chỉ huy tôi bảo thế. Vừa rồi, trước khi đi đánh các anh, cấp chỉ huy của chúng tôi cho biết các anh bị chúng tôi pháo kích bằng súng cối 82 ly, 57 ly (đại bác trực xạ của bộ binh) mấy hôm nay đã chết gần hết. Bây giờ, chỉ còn 5, 6 người trong đồn, nên lực lượng tấn công vào các anh sáng nay, chúng tôi chỉ dùng 1 K (bằng 1 đại đội).

- Quân số 1 K của anh bao nhiêu?

- Khoảng 50 người, 47 hoặc 48.

- Anh nghĩ thế nào trước và trong khi chiến đấu?

- Khi nhận lệnh, chúng tôi đều tin tưởng chiếm đồn các anh dễ dàng, nhất là được cấp chỉ huy cho biết số quân giữ đồn 5, 6 người đã mất hết tinh thần. Chúng tôi ra đi hăng hái lắm, cứ tính làm sao bê cho hết các chiến lợi phẩm về nạp cho Bộ Chỉ Huy. Nhưng khi lâm chiến, chúng tôi vô cùng kinh ngạc! Các anh đông và chiến đấu ác liệt quá!

Thoạt tiên, sau loạt đạn khai hỏa của bọn tôi, các anh vứt quả gì tròn tròn nổ chát tai, mảnh văng tung tóe, xong các anh bồi thêm cối vào chúng tôi - Cối quá nhiều! Chúng tôi chỉ nghe tiếng nổ khủng khiếp của hai loại vũ khí này chứ không nghe tiếng súng nhỏ tiểu liên. Vì vậy, chúng tôi không biết các anh nấp ở hầm nào đánh chúng tôi, nên chúng tôi không còn kịp dùng B40 và 57 chống trả.

- Lúc đó các anh có sợ lắm không?

- Dạ sợ! Các anh cối liên tục, chúng tôi không ngóc đầu được. Lại cấn thế đất, vì chúng tôi dự định sau khi khai hỏa sẽ ào lên đồn, nhưng triền núi quanh đồn dốc quá, đành phải nằm lại chịu trận. Tôi nhìn quanh thấy các bạn đồng đội bị thương và chết gần hết. Kế đó, tôi cũng bị thương, không chạy lui được nữa. Tôi lết đến bụi cây nằm sát vào bục đất nghỉ đỡ. Quanh tôi vẫn không dứt tiếng nổ ầm ầm, lửa chớp, đất bụi tung khắp nơi… Sau đấy, chờ cho tiếng súng im hẳn, tôi lắng tai nghe động tĩnh… Chỉ có tiếng rên rỉ, hấp hối của binh sĩ bên chúng tôi làm cho tôi thêm sợ. Tôi không tin tôi có thể sống, nếu phải đợi đến tối bò về Bộ Chỉ Huy vì máu ở vết thương ra nhiều.

- Sao anh không lên tiếng đầu hàng khi bị thương?

Anh ta nhếch mép cười:

- Đánh nhau làm sao xin đầu hàng được. Vả lại, dù có xin đầu hàng cũng không thể sống được với đồng đội, họ sẽ xử tôi ngay. Nhưng may, sau đó các anh lục soát gần đến chỗ tôi nấp. Trong tích tắc, ý nghĩ đầu hàng hiện trong trí tôi. Tôi

đánh liều lên tiếng xin các anh đừng giết tôi. Tôi được các anh vội vàng đến khiêng vào đồn, băng bó vết thương ngay. Tôi thật tình cảm động như chính các anh sinh ra tôi một lần nữa!

- Thế anh có hận gì cấp chỉ huy của anh không?

Đăm chiêu và im lặng trong giây lát, anh chậm rãi trả lời:

- Chúng tôi đã bị lừa dối trước khi xuất quân. Bây giờ biết thì đã muộn rồi!

- Hỏa lực cá nhân của các anh mang theo nhiều không?

- Chúng tôi mang theo đủ loại B40, 57, AK, thượng liên…

- Đạn dược dồi dào không?

- Mỗi khẩu AK được phát 3 băng đạn. Chúng tôi cận chiến trang bị nhẹ vừa đủ xử dụng tấn công chớp nhoáng vào các anh thôi.

Tôi lắc đầu tiếp:

- Tội cho các anh thật, chắc các anh không biết là các anh đã lầm lẫn một cách tai hại. Mỗi vị trí đóng quân của chúng tôi, chung quanh biết bao nhiêu mìn chống biển người. Còn đạn dược đối với các đồn cố định, có thể xử dụng suốt cả tháng cũng không hết, thì với vài băng AK làm sao các anh tấn công nổi.

Anh ta gân cổ lên cãi:

- Vì Bộ Chỉ Huy của chúng tôi nhận báo cáo sai về tình hình trong đồn các anh, do đó kế hoạch tấn công không sát với thực tế. Chứ từ trước đến nay chúng tôi thường xử dụng bằng ấy đạn để chiến đấu.

Một ý nghĩ thoáng nhanh trong trí tôi: Thật đáng thương cho số phận của các chiến binh Cộng sản. Họ bị lợi dụng xương máu một cách trắng trợn. Ngay cả việc trang bị hỏa lực cho binh sĩ cũng thiếu sót quá đáng. Ấy vậy mà người lính chiến vẫn cảm thấy đầy đủ quá rồi!

Tôi giải thích cho anh ta:

- Khi nãy anh có bảo chúng tôi sử dụng cục tròn tròn và nhiều cối… đó là lựu đạn và đạn của súng phóng lựu M79 bắn thẳng, chứ ở tiền đồn chúng tôi không mang theo súng cối nhiều như anh tưởng đâu!

Tội nghiệp cho anh ta! Thật tình anh ta không biết các vũ khí đó chứ không phải anh ta giả ngộ. Nhìn trên nét mặt ngơ ngẩn của anh lúc tôi giải thích các "cục tròn tròn" và "cối", tôi mới hiểu rằng — có lẽ trước đây anh ta chỉ công tác tại các đơn vị tiếp liệu, các trục giao liên, chứ chưa chiến đấu trực tiếp bao giờ (?) Đây quả là lần đầu anh ta tham chiến công đồn! Đối với anh, những quả "na" vỏ sắt, bên trên có cần làm bằng gỗ mới là lựu đạn. Ngoài ra, lúc tấn công anh đã vào gần sát rào của tiền đồn thì súng cối với đạn đạo vòng cát làm sao sát hại được hiệu quả như thế? Vậy mà anh vẫn nghĩ rằng các bạn anh bị thương và chết vì đạn súng cối! Chả trách các anh em Dù nhận xét "Cộng quân ở Hạ Lào không kinh nghiệm bằng Cộng quân ở Tây Ninh hoặc bất cứ nơi nào tại Nam Việt Nam mà chính anh em đã đụng độ". Phải chăng miền Bắc đã vơ vét sạch các đơn vị yểm trợ như các ngành Tiếp liệu, Quân nhu,… bổ sung cho đơn vị chiến đấu vì đã hao hụt quá nhiều quân số?

Trước khi rời anh, tôi bảo:

- Thế là may cho anh lắm rồi. Giờ đây đương nhiên anh được săn sóc đầy đủ như một thương binh của chúng tôi. Trực thăng sẽ đưa anh về Quân Y Viện để các bác sĩ tận tâm cứu chữa. Tôi hy vọng vết thương của anh chóng lành…

Các binh sĩ Dù quây quần lại hỏi han, kẻ cho thuốc hút, người cho thức ăn, nước uống. Có anh mời cả cà phê, nhưng vì không quen dùng cà phê, Thanh nhấm một tí rồi xin lỗi từ chối.

Nhìn vào cử chỉ hào hiệp đó của binh sĩ Tiểu Đoàn 2 Dù, tôi cảm động hơn bao giờ hết. Bài học lúc còn ngồi ghế trường Trung Học Phan-Châu-Trinh Đà Nẵng hiện lên rõ trong óc tôi:

*…Con ơi! Một ngày kia con sẽ đi lính. Nếu phải đi đánh giặc, thì con phải đánh thật hăng say. Vì đó là nhiệm vụ của con, nhưng khi chiến trận chấm dứt, nếu kẻ thù của con bị thương, con nên coi họ chỉ là một người anh em khốn khổ… Con hãy thương xót họ, săn sóc họ, an ủi họ. Có lẽ con sẽ xứng đáng nếu một ngày kia, con cũng bị thương mà được một kẻ thù săn sóc và an ủi con. Con ơi! Đó là tình nhân loại vậy.* (BERSOT)

Chính Giáo sư Trần-Ngọc-Quế bắt tôi dịch ra Việt Văn trong bài:

*…Enfant, tu seras soldat un jour. S'il t'arrive de te battre, tu te battras en conscience, parce que c'est ton devoir, mais une fois le combat fini, si ton ennemi est blessé, ne vois plus en lui qu'un frère malheureux… Aie pitié de lui, soigne-le, console-le. Tu mériteras peut-être que, si toi aussi, tu tombes un jour blessé, il vienne un ennemi qui te soigne et te console. Cela, mon enfant, c'est l'humanité.* (BERSOT)

Hẳn Giáo sư Trần-Ngọc-Quế không ngờ rằng - ngày nay, đứa học trò 18 năm về trước của Giáo sư đang chứng kiến "*Tình Nhân Loại*" ấy ngay trận địa quyết liệt ở

Hạ Lào, trong khung cảnh ngập đầy máu lửa, giữa rừng thiên nước độc, đèo heo hút gió này! Mà hào hùng và đẹp đẽ thay, "*Tình Nhân Loại*" đó lại được nảy nở trong lòng các chiến binh *Thiên Thần Mũ Đỏ*.

Tôi tin rằng những lời an ủi của tôi và những hành động vô cùng nhân đạo của binh sĩ Dù — ít ra cũng xoa dịu được phần nào vết thương trên cơ thể của Thanh — một cừu địch của chúng tôi trước đây vài tiếng đồng hồ!

Rời Thanh, tôi tìm gặp Trung Tá Thạch bày tỏ lòng hân hoan của Pháo Đội tôi qua các chiến thắng liên tiếp vừa xảy ra. Tôi ao ước có một khẩu AK để làm kỷ niệm, Trung Tá hứa cho!

Cùng ngày này, Tiểu Đoàn 39 Biệt Động Quân hoạt động ở Đông Bắc, cách chúng tôi khoảng trên 4 cây số, chạm địch lẻ tẻ. Tuy chúng tôi không có nhiệm vụ yểm trợ cho Biệt Động Quân nhưng vẫn biết tin tức là nhờ hệ thống liên lạc của BCH/TĐ2 Dù. Việc yểm trợ trực tiếp cho Biệt Động Quân do Tiểu Đoàn 64 Pháo Binh và vài pháo đội khác tăng cường đóng ở Phú Lộc (nằm sát ranh giới Lào-Việt, trên lãnh thổ Việt Nam) phụ trách mà tôi không được rõ.

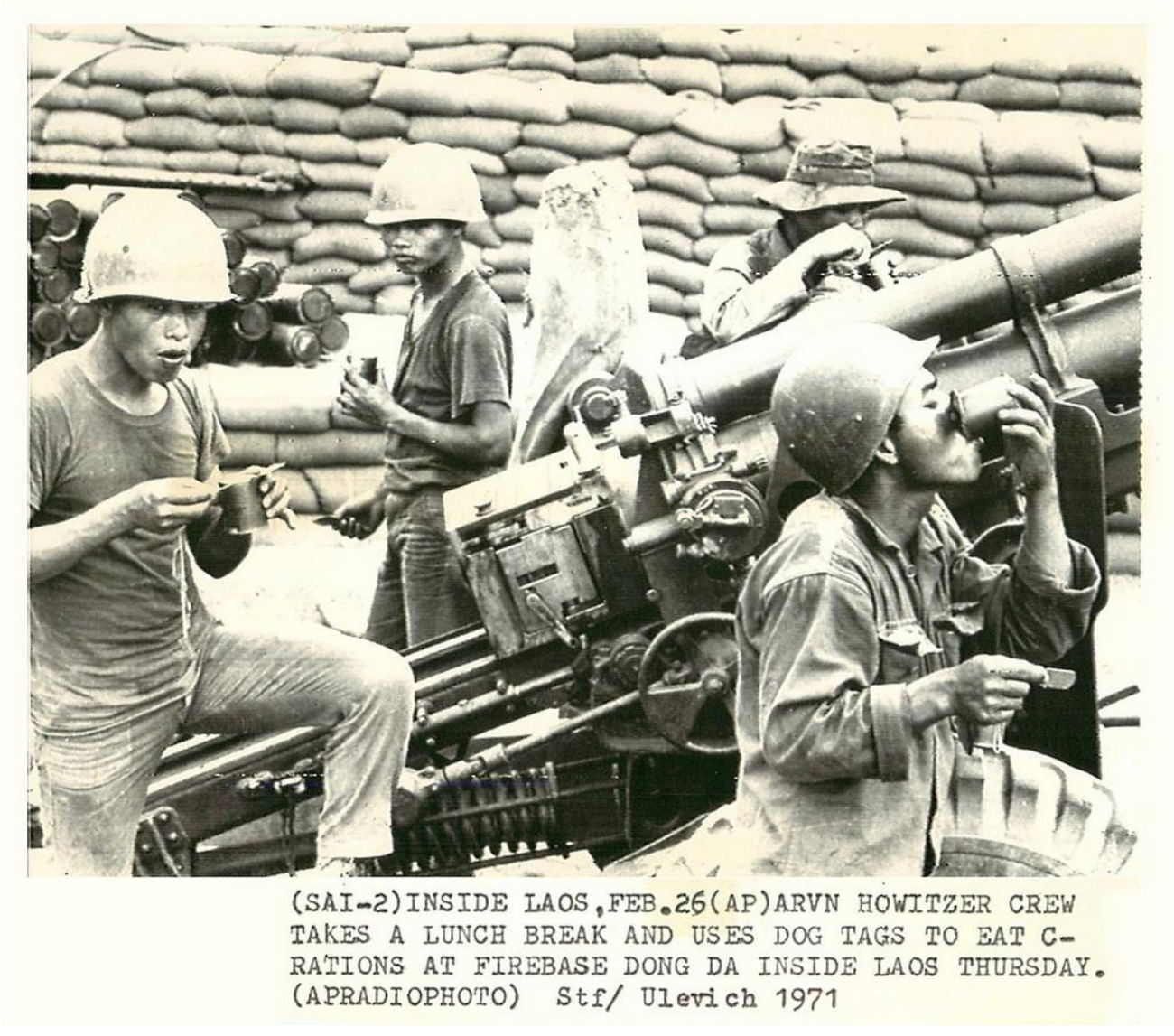

(SAI-2)INSIDE LAOS,FEB.26(AP)ARVN HOWITZER CREW TAKES A LUNCH BREAK AND USES DOG TAGS TO EAT C-RATIONS AT FIREBASE DONG DA INSIDE LAOS THURSDAY. (APRADIOPHOTO) Stf/ Ulevich 1971

Khoảng 15g00, 16g00 Tiền Sát viên cánh BĐQ lại vào máy xin tôi tác xạ (qua Sĩ quan Liên lạc Phú Lộc). Tôi phải gọi Bạch Phú (Danh hiệu của Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù) ở căn cứ Hỏa Lực 31 trình bày trường hợp này. Đồng thời tôi yêu cầu cho tôi được phép giúp đỡ cho BĐQ. Ngỏ lời cùng tôi, Bạch Phú không bằng lòng, vì việc yểm trợ đã được quy định rõ trong lệnh hành quân rồi. Tuy nhiên, cuối cùng Bạch Phú cũng thuận cho tôi hướng 2 khẩu yểm trợ và bắt buộc tôi, sau khi chấm dứt tác xạ phải lập tức quay súng về hướng chính, sẵn sàng tác xạ cho các cánh quân đang bảo vệ căn cứ Hỏa Lực 31.

Đồng thời với những tác xạ này, pháo đội tôi còn phải tiếp nhận đạn do Chinook mang đến khoảng 1000 quả.

Thấy pháo thủ mệt mỏi quá, tôi lại phát thêm trái cây, gạo sấy! Nhờ đó anh em cũng đỡ dạ phần nào, ngoài những bữa ăn chính sau các công tác nặng nhọc.

# Chương 6

## NHỮNG LỜI NGỢI KHEN CỦA THƯỢNG CẤP VIẾNG PHÁO ĐỘI

Trung tướng Dư Quốc Đống tại Hạ Lào, 2-1971

Ngày 15-2-71, cũng như thường lệ, từ 7g00 chúng tôi đã bắt đầu khai hỏa. Hết yểm trợ cho căn cứ Hỏa Lực 31 lại tác xạ cho Tiểu Đoàn 2 Dù.

10g30, Trung Tá Vũ-Đình-Chung Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Quân Đoàn 1, Thiếu Tá Nguyễn-Văn-Tự Tiểu Đoàn Trưởng của tôi, Thiếu Tá Hằng Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 64 Pháo Binh cùng Đại Úy Hoàng đến căn cứ Hỏa Lực 30 thăm chúng tôi.

Rước từ bãi đáp, hướng dẫn quý vị vào Đài Tác Xạ thuyết trình.

Trung Tá Chỉ Huy Trưởng không muốn tôi trình bày dông dài, do đó tôi được phép trả lời câu hỏi của Trung Tá về sức khỏe của binh sĩ, tinh thần chiến đấu, tình trạng đại bác, đạn dược và về vấn đề ẩm thực của Pháo Đội. Cuối cùng tôi trình bày khả năng hữu hiệu của Pháo Binh 155 ly đối với các đơn vị bạn, lòng cảm mến sâu xa của các Tiền Sát Viên Dù và thành tích đã thu hoạch được từ lúc đặt chân lên đất Lào đến bây giờ.

Trung Tá Chung tỏ vẻ hài lòng lắm. Bỗng có một Sĩ quan của BCH Tiểu Đoàn 2 Dù chạy vào Đài Tác Xạ yêu cầu tôi ra trình diện Trung Tướng Dư-Quốc-Đống tại BCH/TĐ 2 Dù.

Tôi xin lỗi quý vị có mặt tại Đài Tác Xạ chạy vội về BCH/TĐ 2 Dù. Nhưng Trung Tướng cùng Thiếu Tá tùy viên và Trung Tá Thạch đã bước qua vị trí Pháo Đội

tôi rồi. Tôi đứng nghiêm chào. Không đợi tôi trình diện hết câu, Trung Tướng Đống đưa tay bắt tay tôi. Nhìn thẳng vào mặt tôi, Trung Tướng bảo:

- Tôi rất hài lòng về việc làm của anh. Anh yểm trợ rất tốt. Anh em đã thu nhiều kết quả. Tôi khen anh và Pháo Đội anh. Anh chuyển lời đến các binh sĩ… Hãy cố gắng mãi như thế này thì sớm về…

- Cám ơn Trung Tướng, Pháo Đội tôi xin thi hành.

Có lẽ lúc bấy giờ ở Đài Tác Xạ quá chật chội, quý vị chỉ huy của tôi di chuyển ra ngoài — đúng vào lúc Trung Tướng đang nói chuyện với tôi. Tôi trịnh trọng giới thiệu Trung Tướng về việc thăm viếng của Trung Tá Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Quân đoàn 1 (CHT/PB/QĐ1), Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng (TĐT)… Trung Tướng lần lượt bắt tay từng người… Một lần nữa, Trung Tướng vỗ vai tôi, vừa cười vừa nói với Trung Tá Chung:

- Ông ơi, anh này làm việc giỏi lắm đó, tôi thành thật khen ngợi anh ta.

- Dạ, cám ơn Trung Tướng. Trung Tá Chung đã đỡ lời cám ơn ấy trước mặt mọi người. Bỗng tôi cảm thấy hãnh diện trong niềm hãnh diện chung của toàn thể PĐC/44 PB chúng tôi. Tôi liếc nhìn Thiếu Tá TĐT, bắt gặp ông ta đang gật đầu cười mĩm chi! Chắc hẳn Thiếu Tá tôi cũng vui niềm vui ấy.

Lt. General Du Quoc Dong and high rankingAirbone Officers

Trung tướng Dư Quốc Đống, khóa 5 Võ Bị, Tư lệnh sư đoàn Dù, hình chụp 1967.

Thế rồi Trung Tướng cùng mọi người tiến ra bãi đáp trực thăng. Trong lúc chờ đợi, Trung Tướng, Trung Tá CHT/PB/QĐ1, Thiếu Tá TĐT tôi đàm đạo một số vấn đề quanh việc yểm trợ pháo binh cho các đơn vị Dù, thành quả đã gặt hái được.

Sau khi Trung Tướng rời khỏi bãi đáp bằng trực thăng riêng, tôi hướng dẫn Trung Tá CHT/PB/QĐ1 quan sát phía Bắc bãi đáp trực thăng. Ý Trung Tá muốn chuyển đến căn cứ này thêm một Pháo Đội 105 ly của Tiểu Đoàn 64 PB hầu đáp

ứng nhu cầu yểm trợ kịp thời cho Tiểu Đoàn 39 và Tiểu Đoàn 21 Biệt Động Quân. Trung Tá cũng muốn thiết lập một I.O.D (Integrated Observation Device) giao cho Pháo Đội C chúng tôi phụ trách. Tôi trình bày rằng: chúng tôi có thể đảm nhận vì Thiếu Úy Thiện xử dụng được, nếu có thêm một số vật liệu để thiết lập đài quan sát cao và bảo đảm.

Trong thâm tâm, tôi nghe Trung Tá nói đến hệ thống quan sát I.O.D, tôi quá mừng! Vì với hệ thống quan sát tân kỳ này, chúng tôi có được một cặp mắt thần nhìn rõ mọi vật chung quanh cách xa chúng tôi hàng chục cây số ngàn. Hơn thế nữa, đây là loại máy quý giá mà người Hoa Kỳ chưa giao cho bất cứ một đơn vị nào của chúng ta xử dụng…

Chờ đến 12g00 trực thăng vẫn chưa trở lại đón Trung Tá, tôi mời quý vị vào dùng cơm trưa tại hầm riêng của tôi. Thiếu Tá Hằng và Đại Úy Hoàng đi qua Pháo Đội C3 Dù dùng cơm với Trung Úy Trí, người anh em bà con của Thiếu Tá.

Trong lúc dùng cơm, Trung Tá và Thiếu Tá đàm đạo với tôi nhiều vấn đề cần thiết.

Trung Tá bảo:

- Trường hợp Biệt Động Quân bị chạm nặng, anh nên cố gắng giúp đỡ cho nó, dù sao nó cũng là người nhà.

- Thưa Trung Tá, lúc nào tôi cũng sẵn sàng tác xạ, muốn tác xạ ngay để giúp đỡ cho anh em. Song ngặt một điều là tôi ở trong trường hợp tăng phái cho Dù, vì thế nhất cử nhất động phải tùy thuộc Dù… Như hôm qua, Biệt Động Quân (BĐQ) xin tác xạ, tôi hỏi lại Bạch Phú và biết được ý của Bạch Phú không bằng lòng.

- Nhưng anh có tác xạ mà?

- Vâng, thì nói quá Bạch Phú cũng thuận. Song sau khi tác xạ chấm dứt (Bạch Phú có theo dõi và ngay cả PĐC3 Dù sát tôi cũng lưu ý không kém) bắt buộc tôi phải quay trả lại hướng súng tác xạ cũ… Vì vậy, tôi xin Trung Tá can thiệp cách nào để tôi có thể dùng riêng 2 khẩu đặt theo hướng BĐQ, có lẽ như vậy thuận tiện hơn cả.

Im lặng một tí, Trung Tá bảo:

- Thôi được, để tôi cho một sĩ quan liên lạc đến đây với anh và tôi sẽ dàn xếp. Theo ý anh, nếu có một pháo đội 105 ly lên vị trí này có trở ngại gì không?

- Thưa Trung Tá, trở ngại thì không, song địa thế quá hẹp, mặt bãi đáp trực thăng khi nãy Trung Tá quan sát đấy, được xem là ngoài vòng đai an ninh, nếu có một Pháo đội nữa, tất phải có quân bảo vệ bên ngoài, không biết BĐQ có người không?

Trung Tá gật đầu suy nghĩ. Không hiểu lúc đó Trung Tá đang chọn một giải pháp nào thích nghi.

Thiếu Tá Tự, Tiểu Đoàn Trưởng tôi tiếp lời:

- Phần anh, ngay bây giờ anh chuẩn bị sẵn sàng Pháo Đội để có thể tách đôi, mỗi Trung đội 3 khẩu… Có lẽ 2, 3 hôm nữa phải di chuyển một nửa đến căn cứ mới (tức Căn cứ 32, phía Tây Bắc căn cứ Hỏa lực 31).

Tôi liếc mắt nhìn Lân và đáp ngay:

- Thưa Thiếu Tá, tôi đã chuẩn bị sẵn sàng từ lúc ở Cam Lộ. Nay tách đôi cũng không có gì trở ngại, lúng túng - Xin Thiếu Tá cứ yên trí. Lúc nào có chỉ thị của Thiếu Tá, chúng tôi thi hành ngay.

Nhân dịp này, tôi có thuật lại cho Thiếu Tá hiểu nỗi khổ sở, vất vả của Pháo Đội liên tiếp trong những ngày vừa chiếm đóng xong vị trí, vừa tác xạ, vừa nhận lãnh đạn dược do Chinook mang đến và vụ bị la rầy vì mấy dây câu súng triệt thoái không kịp… như là một thanh minh thành thật, để có dịp Thiếu Tá trình bày cho Trung Tá Huỳnh Long Phi ở Bộ Chỉ Huy Pháo Binh Sư Đoàn Dù… Dĩ nhiên tôi cởi bỏ được một ấm ách trong lòng trước mặt vị Chỉ Huy trực tiếp tôi, đồng thời cũng là cơ hội tốt để tôi nêu lên một kinh nghiệm thực tiễn cho những lần trực thăng vận kế tiếp.

Trung tá Huỳnh Long Phi tốt nghiệp Khóa 4 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức.
18/06/54 - Mãn Khóa Nhảy Dù tại B.A.P.S. (Trung Tâm Huấn Luyện Nhảy Dù tại Bà Quẹo).
-Thuyên chuyển về Đệ Tam Đại Đội Súng Cối/Nhảy Dù tại Trường Bưởi (Hà Nội).
30/08/54 - Toàn bộ Đại Đội Súng Cối/Nhảy Dù được Hải Quân Pháp hải vận vào Nam trú đóng tại Đồng Đế (Nha Trang).
1956 Đại Đội Trưởng Đại Đội Súng Cối Nhẩy Dù.
1958 Tu nghiệp Hoa Kỳ khóa BOC-Survey tại Fort Sill.
12/1965 Thành lập Tiểu Đoàn Pháo Binh Nhẩy Dù và giữ chức vụ Tiểu Đoàn Trưởng.
6/1968 Chỉ Huy Trưởng Pháo binh Sư Đoàn Nhẩy Dù.
4/1971 Tham dự khóa Chỉ Huy Tham Mưu tại Ft Leavenworth Kansas City Hoa Kỳ.
14/7/1972 Tử nạn trực thăng tại Mặt trận Hải Lăng và Quảng Trị. Truy thăng Đại tá.

Thiếu Tá Tự tiếp:

- Còn một việc nữa, tin anh biết, theo tin tức khí tượng từ 17 đến 22-2-71 trời rất xấu, sẽ không có trực thăng tiếp tế đâu. Anh hãy cho binh sĩ tồn trữ nước mà dùng. Nghe anh kêu nước quá đăm xót ruột cả BCH/TĐ.

- Thưa Thiếu Tá, như Thiếu Tá thấy đó, nước đối với chúng tôi còn cần hơn là thực phẩm. Chắc Thiếu Tá và Đại Úy Thông…

Ông vội ngắt lời:

- Ông Thông nay đã mang lon Thiếu Tá rồi.

- Ô hay, sao ông không gởi bia rửa lon cho bọn tôi với, Thiếu Tá?

Rồi tôi tiếp:

- Chắc Thiếu Tá và Thiếu Tá Thông cùng các sĩ quan không khỏi cười về cái công điện ngớ ngẩn xin nước của chúng tôi, thưa Thiếu Tá?

Thiếu Tá Tự ngừng nhai, vừa cười vừa đáp:

- Ông Thông đọc trước rồi trình tôi. Ông cười anh khéo khôi hài đến thế là cùng! Sự thật, dù cho anh không làm công điện xin nước, tôi và Thiếu Tá Thông, Đại Úy Diệm cũng lo ngay cho anh. Nhìn lên bản đồ, với cao độ 727 thước mà đồi trọc, tôi đã đoán biết các anh cần nước lắm.

Bỗng Trung Tá Chung quay lại vấn đề vừa xảy ra:

- Anh Hy, tôi mừng cho anh đó. Nói thật với các anh, Tướng Đống ít khen sĩ quan lắm. Vậy mà với anh, Trung Tướng đã khen như thế thì thật là vinh dự cho anh.

- Cám ơn Trung Tá, đối với tôi, tôi không bao giờ chểnh mảng nhiệm vụ, tôi hy vọng sẽ giữ được cảm tình lâu bền với đơn vị Dù ở đây…

Ăn cơm xong, khoảng nửa giờ sau trực thăng đến, tôi tiễn Trung Tá và quý vị ra bãi đáp sau khi chụp vài tấm hình kỷ niệm.

## NHỮNG QUẢ ĐẠN PHÁO KÍCH ĐẦU TIÊN CỦA ĐỊCH

Bấy giờ gần như là thói quen, cứ khoảng 14g00 hoặc 15g00 thế nào Chinook cũng ùn ùn tiếp tế đạn cho Pháo Đội.

Đồng thời 6 khẩu đại bác 155 ly bắt đầu "đòi" quân cụ! Hết hỏng cơ phận này lại hỏng cơ phận khác, mặc dù chúng tôi đã bảo trì tối đa. Kể ra nó hỏng cũng phải, vì chúng tôi tác xạ quá nhiều. Hai ngày sau này, chúng tôi xử dụng toàn nạp 7! Hầu hết các cần bịt nòng tân trang đều bị rộng lỗ dẫn hỏa, kim hỏa bị gãy.

Lúc ra đi, tôi cẩn thận mang theo dự phòng 2 cần bịt nòng mới và 3 khối kích hỏa ngoài bản cấp số do tôi xin được của đơn vị Pháo Binh Hoa Kỳ đóng ở đồi 65 Đại Lộc để dự trữ thay thế. Nhưng không kịp mà thay. Tôi khẩn cấp đánh điện về BCH/TĐ xin can thiệp toán chuyên viên đến giám định để thay thế cho khẩu 5, khẩu 2 là hai khẩu bị chảy dầu hệ đàn hồi và thay thế 3 cần bịt nòng, 3 khối kích hỏa cùng vài kim hỏa… trong chuyến tiếp tế gần nhất.

Kế đó, tôi được BCH/TĐ trả lời:

- Phải tập trung cơ phận hư gởi về trước để làm phiếu một đổi một rồi sẽ gởi cơ phận mới lên. Còn nhân viên giám định sẽ có một phi vụ trực thăng đặc biệt đưa đến vào ngày mai.

Tôi bực mình và nghĩ rằng: chúng tôi đang quần quật suốt ngày lo tác xạ yểm trợ các cánh quân không kịp thở, tuy súng không còn bắn được với nạp 7 chớ dùng tạm cũng có thể xử dụng với nạp 5 trở lại. Nếu tháo ra gởi về trước để đổi thì tỷ số đại bác bất khiển dụng quá cao, không đủ súng yểm trợ… tai đâu mà nghe các đơn vị bạn trách móc!

Tôi trả lời ngay:

- Yêu cầu BCH/TĐ xin Bộ Tư Lệnh hành quân can thiệp cho tôi được nhận cơ phận mới trước, rồi sẽ trả cơ phận cũ để cố gắng và có thể tác xạ được chừng nào hay chừng ấy, chứ không thể gởi cơ phận cũ về trước.

Phát cáu và không thiết gì nữa, tôi rời Đài Tác Xạ, tiến ra bãi đáp xem anh em làm việc… bỗng… vèo… vèo… hai quả đạn 105 ly bay từ hướng Bắc xuống hướng Nam, nổ cách chân vị trí chúng tôi khoảng 100 thước!

- Việt cộng pháo kích… Việt cộng pháo kích… — Tiếng la của một binh sĩ ở bãi đáp vọng vào.

Tôi vội tụt xuống một hầm tròn bên cạnh quan sát.

Đó là những quả pháo kích đầu tiên của Việt cộng bắn vào căn cứ Hỏa Lực 30 — Lúc ấy đúng 16g10. Sau 8 ngày chiếm đóng, căn cứ 30 hoàn toàn yên tĩnh, giờ đây, Việt cộng mới bắt đầu điều chỉnh tác xạ vào căn cứ tôi.

Tuy nhiên, đạn pháo kích của Việt cộng còn rời rạc, quả dài, quả ngắn, không

ARVN Airborne Artillery Battery

quả nào trúng vị trí. Sau 6 quả công kích, bỗng dưng chúng im bặt.

Pháo thủ lại tiếp tục chuyển đạn vào hầm chính, hầm khẩu…

Đồng thời, tôi và Trung Úy Trí liên lạc với cánh Biệt Động Quân hướng Bắc căn cứ để xét một tọa độ phản pháo. Xong cả hai pháo đội chúng tôi tập trung hỏa lực tác xạ vào mục tiêu có đến 15 phút.

Trong lúc phản pháo, một trực thăng bị nạn, cố gắng lao đến bãi đáp… Thật may, nếu đáp sớm một, hai giây, trực thăng sẽ rơi vào hầm đạn — và nếu trực thăng bốc cháy, hậu quả sẽ kinh khủng không lường nổi.

Bốn nhân viên phi hành Hoa Kỳ vội vàng nhảy xuống, chạy tản mát trên bãi đáp. Sau đó, một trực thăng từ Khe Sanh đến đưa phi hành đoàn rời căn cứ. Xác trực thăng vẫn để tại chỗ.

Ngày 16-2-71, Cộng quân bắt đầu dùng chiến xa tấn công các đại đội bảo vệ căn cứ Hỏa Lực 31. Được điện văn xin tác xạ khẩn cấp của Sĩ quan liên lạc 330, chúng tôi hướng tất cả 4 đại bác vào mục tiêu (2 khẩu còn lại hoàn toàn bị tê liệt, phải chờ thay thế cơ phận mới xử dụng được).

Thế rồi hàng trăm quả đạn liên tục rơi vào một vùng rộng khoảng 600 thước mỗi cạnh ô vuông…

Tiếng nói của Sĩ quan Tiền Sát Viên 331, 332 báo cáo rõ ràng từng chi tiết di chuyển của chiến xa địch để xin chuyển xạ oang oang trong máy.

Kết quả, địch phải rút lui, bỏ lại chiến trường hàng trăm xác với đủ loại súng, trong đó có 1 thiết giáp, 2 molotova cháy tại chỗ.

Thanh toán mục tiêu này xong, 330 yêu cầu chúng tôi tiếp tục tác xạ vào mục tiêu mới theo lời xin của Tiền Sát Viên 331.

Sau 4 quả đạn đầu, một tiếng nổ dữ dội từ mục tiêu vọng lại. Một cột khói đen cao vút bốc lên, tiếp theo là hàng tràng tiếng nổ nối tiếp… Tiền Sát Viên 331 báo cáo ngay:

- Các bạn bắn trúng kho đạn Việt cộng rồi! Trúng rồi!

- …Tiếp tục cho 10 tràng nữa rồi chấm dứt.

Chúng tôi hân hoan không tả xiết. Nhìn lên xạ bảng, khoảng cách kho đạn của địch đến căn cứ Hỏa Lực 31 không quá 3 cây số và đến căn cứ Hỏa Lực 30 của chúng tôi không quá 9 cây số!

Tiếng nổ vọng lại từ mục tiêu bắt đầu lúc 8g30 đến 13g00 mới dứt. Thỉnh thoảng, những cột khói đen phụt lên cao, đứng xa hàng chục cây số vẫn thấy rõ bằng mắt trần.

Có điều đặc biệt suốt ngày nay chúng lại không pháo kích vào vị trí chúng tôi.

Tối đến, tôi qua Đài Tác Xạ PĐC3 Dù mừng Trí vinh thăng Đại Úy. Đại Úy Trí mời tôi nhậu rượu trắng và ít đồ nhấm do hậu cứ của Trí ở Khe Sanh vừa gởi lên.

Qua ngày 17-2-71, tôi lại được tin từ BCH/TĐ chỉ thị cho tôi vẫn phải chuẩn bị tách đôi Pháo Đội và có thể ngày 18-2 hoặc 19-2-71 thi hành.

Tôi và Lân bàn định công việc tại hầm ngủ. Hai chúng tôi không muốn rời nhau tí nào. Lân mến và kính trọng tôi lắm. Tôi biết điều đó nên tôi thương Lân như người em cùng một núm ruột. Lân lo ngại sức khỏe không quá '40 ký' của tôi với bệnh ghẻ đang kỳ bột phát. Lân tình nguyện xin tôi - nếu tách đôi Pháo Đội để di chuyển đến vị trí mới - Lân sẽ lãnh trách nhiệm đưa 3 khẩu đi. Lân chọn các khẩu 1, 5, 3 do TS Nhơn, TS Ngân, TS Quá làm Khẩu trưởng. Phần sĩ quan, Lân xin Thiếu Úy Thiện và Thường Vụ TSI Lục.

Suốt ngày, tôi và Lân bỗng dưng ít nói, trong óc mỗi đứa dường như theo đuổi và suy tư về một biến cố sắp xảy ra…

Tôi gọi Thiện vào nói ý định đó. Thiện vui vẻ và không có ý kiến.

Đối với Thiện, tôi cũng có rất nhiều tình cảm. Trước kia tôi nghe Thiện ương ngạnh, hay cãi lý. Vậy mà từ khi tôi nhận chức Pháo Đội Trưởng của Pháo Đội C đến nay, đã 5 tháng qua, tôi nhận xét Thiện xứng đáng là một Sĩ quan gương mẫu, tinh thần phục vụ rất cao, chưa bao giờ Thiện nề hà hay cãi lại tôi bất cứ một công tác nào tôi giao phó cho Thiện — Và chưa bao giờ kết quả của Thiện làm bị trì trễ. Thiện lại thích khoa học, hay tằn mằn sửa những vật liệu về điện, máy móc như radio, xe hơi… Nên lúc còn ở đồi 37 Đại Lộc, Thiện ít khi rỗi rảnh, hết sửa máy này đến sửa máy khác cho anh em binh sĩ, cho Pháo Đội. Được dịp may hiếm có, anh em lại thường đi xin mấy chiếc radio hư của lính Mỹ mang về nhờ Thiện sửa hộ. Những lúc ấy Thiện rất vui vẻ, trên mặt như hiện rõ niềm hân hoan giúp được cho lính một công việc…

Với tính tình ấy, Thiện đã hợp với tôi khá nhiều quan điểm. Tôi xem Thiện là một người em đáng mến nhất trong Pháo Đội.

Khoảng 8g00 hôm sau, Việt cộng bắt đầu pháo kích lại, cũng bằng loại đạn pháo binh 105 ly. Chúng lồng khung căn cứ Hỏa Lực 30 với một số đạn quả dài quả ngắn. Có quả rơi gần và lọt hẳn vào phía trong rào hướng Nam hướng Bắc. Mảnh văng tung tóe vào khẩu 5 của TS Ngân, khẩu của TS Thìn. Nhưng may mắn, anh em chúng tôi đều vô sự.

Lập tức 4 khẩu phản pháo ngay. Trong chốc lát chúng im pháo kích. Pháo đội lại tiếp tục tác xạ yểm trợ cho các Tiền Sát Viên quanh vùng.

Khoảng 11g00 trưa, sau khi toán Quân Cụ giám định súng và thuận cho Pháo Đội tôi triệt thoái khẩu 5, khẩu 2 về Đông Hà thay hệ đàn hồi, thì 12g00, thêm một toán Quân Cụ khác mang đến 5 cần bịt nòng và 5 khối kích hỏa mới cùng một vài kim châm hỏa, thay thế cho những cơ phận bị hỏng.

Nhân tiện tôi có viết một lá thư tỏ lòng biết ơn Trung Tá Tiềm, Chỉ Huy Trưởng Liên Đoàn Quân Cụ trong việc giúp đỡ Pháo Đội tu bổ và thay thế những hư hỏng đại bác. Tôi cũng đề cập đến kết quả thu đoạt được từ ngày đầu hành quân cho đến hôm nay — với mục đích chứng minh cho Trung Tá thấy hiệu quả tác xạ, đương nhiên tùy thuộc vào đại bác xấu hay tốt…

…Theo kế hoạch của Trung Tá Chung, tôi tiếp nhận Trung Úy Kim, Sĩ quan liên lạc của Biệt Động Quân. Kim thuộc Tiểu Đoàn 64 PB, trước kia là học trò lớp Đệ Ngũ và Đệ Tứ của tôi tại Hội An.

Kim đến với tôi không ngoài mục đích xin tác xạ tăng cường cho 64 PB yểm trợ hai Tiểu Đoàn Biệt Động Quân đang hoạt động phía Bắc. Đi theo Kim, có hai "đệ tử" mang máy và thức ăn.

15g00 Chinook mang đạn tiếp tế cho căn cứ. Tôi phải đích thân ra chỉ huy và cùng anh em khẩn cấp dọn sạch sẽ bãi đáp tức khắc. Vì sợ Việt cộng pháo kích lại, nhở có quả nào rơi vào bãi đáp, chắc chắn sẽ không tài nào tránh được nguy hiểm.

Cũng trong cuộc tái tiếp tế này, Lân nhận thêm đồ ăn của vợ từ Đà Nẵng gởi đến. Cả một thùng lớn, cơ hồ có thể nuôi 5 sĩ quan chúng tôi trong một tuần lễ.

Móc hậu nước mới gởi đến, tôi ra lệnh tất cả các khẩu đội phải tiết kiệm tối đa, dự trù cho mỗi binh sĩ 3 ống. Khẩu đội chỉ xử dụng 2 ống dùng để thông nòng đại bác và rửa buồng đạn.

Trên mặt mọi người đều tỏ vẻ bất bình cách tiết giảm nước như thế. Nhưng tôi cương quyết, bắt buộc phải thi hành. Vì trong vài ngày nữa, số nước dự trữ mới hy vọng đủ cung ứng cho công tác và ẩm thực nếu việc tiếp tế bị đình chỉ như đã dự liệu.

Từ đây, trời bắt đầu không còn trăng về đêm. Việc canh gác của Tiểu Đoàn 2 Dù và Pháo Đội được tăng cường tối đa…

# Chương 7

## KỶ LUẬT CỦA TIỂU ĐOÀN 2 DÙ

Ngày 18-2-71, từ 9g00 chúng tôi đã xếp hàng khẩu 2 và móc dây vào súng. 9g30 Sky-Crane đến bốc về Đông Hà.

Ngay sau đó, Cộng quân pháo kích lai rai bằng đại bác, tuy vậy cũng chưa có quả nào rơi vào giữa căn cứ.

Thiếu Úy Thiện kiểm kê xong số đạn còn tồn kho, vào báo cáo:

- Trình Đại Bàng, tôi để ý từ hai hôm nay có mất một số đạn chiếu sáng, hôm qua 4 quả, hôm nay 7 quả nữa! Mới có hai ngày mà mất 11 quả! Tôi trình với Đại Bàng để Đại Bàng quyết định biện pháp canh gác… chứ nếu không thì e rằng với cái đà này đạn chiếu sáng thất thoát nữa.

- Lính nào ăn cắp anh có biết không?

- Tôi không biết, vừa rồi tôi có dò hỏi nhưng chịu!

- Có lẽ pháo thủ của mình ăn cắp (?) vì chỉ có pháo binh mới biết cách tháo đạn lấy dù chứ lính thường làm gì biết tháo?

- Chưa chắc đâu Đại Bàng ơi! Tiểu Đoàn 2 Dù cũng có một số binh sĩ trước kia ở Pháo Binh. Đại Bàng cho điều tra thử.

Tôi gọi TSI Bình, Thường Vụ Pháo Đội vào và chỉ thị điều tra vụ mất đạn.

Sau một hồi dò hỏi, TSI Bình vào cho tôi biết:

- Thưa Đại Úy, có 11 quả đạn chiếu sáng vứt ở mé Nam bãi đáp trực thăng, bên trong quả đạn đã rỗng ruột. Có dấu ai đã gỡ lấy dù ra rồi. Tôi có điều tra và

lính mình thì không ai lấy cả vì biết Đại Úy cấm ngặt từ hồi ở Đồi 37 Đai Lộc nên không đứa nào dám liều mạng để bị đập.

Tôi bực mình hết sức và đi ngay qua BCH/TĐ2 Dù trình với Trung Tá Thạch:

- Thưa Trung Tá, đáng lẽ tôi không muốn trình với Trung Tá, nhưng tôi sợ có thể xảy ra tai nạn, nên xin Trung Tá lưu ý các binh sĩ đừng tháo dù ở đạn chiếu sáng 155 ly.

- Sao anh biết lính tôi tháo dù?

- Thưa Trung Tá, hôm qua chúng tôi mất 4 quả, hôm nay mất 7 quả, chỉ có 2 ngày mà mất 11 quả! Bây giờ 11 cái vỏ còn vất ở mé đồi. Sự thật tôi chỉ sợ nguy hiểm thôi. Lỡ lúc tháo dù bị thương, bị chết… xin máy bay triệt thoái không phải là dễ.

- Cái này chắc lính pháo binh các anh gỡ chứ chẳng ai vào đó. Bọn lính tôi làm gì biết mà tháo dù.

- Tôi cũng nghĩ như Trung Tá, nhưng xin Trung Tá thử cho điều tra xem, có thể vài tên trước kia ở Pháo Binh chăng?

Trung Tá có vẻ bực mình lắm. Ông cho gọi Trung Úy Ban 2 đến và chỉ thị điều tra ngay.

Tôi trở về Đài Tác Xạ mà thật tâm chẳng yên lòng tí nào.

30 phút sau, một binh sĩ Dù đến gọi tôi qua gặp Trung Tá.

Đến nơi, tôi thấy một binh sĩ Dù (anh ta vẫn thường giữ nhiệm vụ đánh dấu bãi đáp và ra thủ hiệu cho các loại trực thăng lên xuống căn cứ) ngồi trên ghế — cạnh anh một binh sĩ khác đang dùng tondeuse ủi trọc cả đầu và ủi sạch luôn hai hàng lông mày của anh!...

Vừa gặp tôi, Trung Tá Thạch phì cười — vừa trỏ về phía anh trọc đầu bảo tôi:

- Thủ phạm! Đích thị hắn là thủ phạm đã tháo đạn chiếu sáng của anh để lấy dù! Tôi mới đập một trận nên thân và cho cạo trụi lũi hết! Dại quá là dại… Tháo một cây dù có lợi gì đâu… nhở nó nổ một phát thấy mẹ…! Nhưng nó khai ông TSI Thường Vụ của anh cho?

Tôi giận run cả người! TSI Bình của tôi lại cả gan đến thế ư? Tôi liền cho gọi TSI Bình qua đối chứng. TSI Bình quả quyết không cho, vì sợ tôi phạt, nhưng thấy anh ta hay giúp đỡ Pháo Đội trong những lần tiếp nhận tiếp tế nên có bảo rằng anh muốn lấy dù thì hãy vào xin Đại Úy tôi.

Một đằng vì tình cảm, một đằng vì nghĩ đến công giúp đỡ của chính mình nên đã tự hiểu ngầm với nhau… đưa đến kết quả tự tiện phá đạn lấy dù. Tuy nhiên, anh ta chỉ chịu lỗi tháo hai quả đạn thôi, số còn lại do người khác tháo chứ không phải anh.

Chỉ trong phút chốc, 6 cây dù được mang trả lại Pháo Đội! Với sự điều tra nhanh chóng của Ban 2 TĐ 2 Dù như thế, đã làm cho anh em chúng tôi khâm phục vô cùng.

Thấy các binh sĩ Dù bị Trung Tá phạt nặng quá, tôi đăm thương hại, ngỏ lời xin:

- Thưa Trung Tá, dầu sao việc đã dĩ lỡ, xin Trung Tá tha cho các anh ấy để hòa khí giữa các pháo thủ và binh sĩ của Trung Tá vui vẻ hơn. Các anh ấy đã nhận lỗi, Trung Tá la là đủ cho các anh ấy sợ rồi.

- Ồ! Nói như anh hỏng mất, kỷ luật là kỷ luật. Tiểu Đoàn tôi phạt như thế này là nhẹ nhất đấy, ở trỏng (ý Trung Tá muốn nói lúc ở trại Phi Long trong Sài Gòn) tôi còn đập bằng cây sắt chứ thế này thấm gì!

Sau đấy tôi vào hầm Đại Úy Hạnh… Lúc nào gặp Đại Úy cũng thấy Đại Úy bận rộn, hết bóc máy này liên lạc với các Đại Đội tiền đồn đến bóc máy kia liên lạc về Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn Dù. Dường như Đại Úy là tượng trưng cho một điều hợp hoạt động của toàn bộ Tiểu Đoàn 2 Dù.

Thấy tôi bước vào hầm, Đại Úy Hạnh trở vào chiếc ghế bên cạnh mời tôi ngồi và đưa thuốc cho tôi hút…

Lát sau gài ống liên hợp vào máy xong, Đại Úy quay sang tiếp tôi. Nhân tiện tôi ngỏ ý e ngại những việc không hay vừa xảy ra giữa các binh sĩ Dù và Pháo Đội tôi… từ việc không cho nước uống đến việc tháo gỡ đạn chiếu sáng…

- Anh đừng ngại gì cả. Tiểu Đoàn chúng tôi có truyền thống kỷ luật từ khuya rồi. Chúng nó biết lỗi khi phạm lỗi thì chịu kỷ luật, không kêu ca than oán gì cả. Cái hay là ở chỗ đó. Tôi sống với binh chủng này đã lâu, tôi biết, nó không dám hỗn với các anh đâu mà ngại.

- Thật ra, tôi chỉ e hòa khí giữa pháo thủ tôi và binh sĩ Dù bên này không còn đẹp nữa — Vì thấy Trung Tá làm dữ quá!

- Ông Già bên này nghiêm lắm… không có sao đâu.

Kế đó, Đại Úy hỏi thăm tin tức gia đình tôi, thuật lại việc làm bận rộn của Ban 3 Tiểu Đoàn 2 Dù từ lúc đặt chân đến căn cứ này… kể lại vài mẫu chuyện chiến đấu với những kinh nghiệm rút tỉa được tại đất Chùa Tháp. Thôi thì đủ chuyện hàn huyên… nhờ đó mà tôi hiểu được Đại Úy Hạnh nhiều hơn và tôi thầm cảm mến, khâm phục bởi các chiến tích mà Đại Úy đã gặt hái…

Rời Đại Úy Hạnh, tôi trở về Đài Tác Xạ vừa lúc Trung Úy Kim túc trực bên máy vô tuyến, xin bắn tối đa cho Tiểu Đoàn 39 Biệt Động Quân.

## YỂM TRỢ CỨU NGUY TIỂU ĐOÀN 39 BIỆT ĐỘNG QUÂN

Bấy giờ, tại mặt Đông Bắc, Tiểu Đoàn 39 BĐQ càng lúc càng chạm súng mạnh với địch. Pháo Đội tôi xử dụng hai khẩu 4 và 3 liên tục yểm trợ.

Song song với tác xạ này, 3 khẩu đại bác còn lại hướng thẳng về căn cứ Hỏa Lực 31 bắn suốt ngày. Pháo Đội C 3 Dù, vài khẩu hướng về tiền đồn Đông Nam yểm trợ cho các Đại Đội của Tiểu Đoàn 2 Dù, số còn lại cũng dốc hẳn cho căn cứ Hỏa Lực 31. Có thể nói, hôm nay số đạn tiêu thụ cao nhất — mặc dầu với 5 khẩu, chúng tôi đã bắn từ 6g30 đến 19g00. 1000 quả đạn kịp thời gởi đến bổ sung với một móc hậu nước.

Chưa bao giờ Pháo Đội chúng tôi vất vả bằng ngày hôm nay! Trời lại không trăng, chúng tôi vừa tác xạ, vừa dọn bãi đáp, vác đạn và xếp nạp vào hầm đến 21g00 mới xong.

Ngày 19-2-71, vòm trời Hạ Lào vẫn trong sáng, nhưng tại Khe Sanh thì sa mù xuống thấp, dày đặc, đứng cách nhau 5 thước không nhìn thấy nhau. Các phi vụ tiếp tế đều bị hủy bỏ. Chỉ có vài trực thăng và phản lực jet hoạt động rời rạc yểm

trợ cho các cánh quân bạn xa căn cứ chúng tôi. Lúc bấy giờ Pháo Đội chúng tôi mới thấy giá trị lời tiên đoán thời tiết do Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng báo động hôm trước.

Nhờ đã tích trữ sẵn nước, chúng tôi không phải vất vả xuôi ngược tìm nước! Đồng thời, mức độ tác xạ không thể vì thiếu tiếp tế mà đình chỉ.

Tờ mờ sáng, chúng tôi đã tác xạ yểm trợ cho Tiểu Đoàn 39 BĐQ mãi đến ngày 20-2-71, không còn nhận điện văn xin yểm trợ của Tiền Sát Viên của Tiểu Đoàn này nữa, chúng tôi mới chấm dứt nhiệm vụ.

Tin tức Tiểu Đoàn 39 BĐQ anh dũng chiến đấu với địch đến viên đạn cuối cùng rồi phân tán mỏng chứ không một ai đầu hàng địch, phút chốc đã bay khắp nơi.

Vì không có nhiệm vụ trực tiếp yểm trợ cho Tiểu Đoàn này nên chúng tôi không rõ tình hình chi tiết — ngoài hai hôm nay, đặc biệt Pháo Đội tôi có tác xạ tăng cường cho Tiểu Đoàn 64 PB nên qua máy PCR-25 của Trung Úy Kim, chúng tôi được biết: về sau, một số binh sĩ Tiểu Đoàn 39 BĐQ nhập chung với Tiểu Đoàn 21 BĐQ do Thiếu Tá Hiệp chỉ huy cách đó không xa.

Sáng ngày 20-2-71, một trực thăng bị phòng không địch bắn trúng máy, sà thấp… lướt đến bãi đáp. Nhân viên phi hành thoát vội ra ngoài, không ai bị thương tích.

Chiều lại, thêm một trực thăng khác ngộ nạn, cố gắng đáp xuống căn cứ chúng tôi. Một nhân viên phi hành bị thương nhẹ.

Hầu hết các nhân viên phi hành đều là quân nhân Hoa Kỳ, họ được di tản về Khe Sanh không quá 10 phút sau khi đáp xuống căn cứ chúng tôi.

Hôm nay chúng tôi tiếp nhận trên 1000 quả đạn, ngay lúc mực độ đạn còn lại của Pháo Đội xuống dưới mức an toàn tối thiểu. Chúng tôi còn được nhận thêm nhiều đầu nổ cao cần thiết dùng yểm trợ cho những đơn vị bạn bị tràn ngập — nếu có lời xin, cũng như xử dụng cho những mục tiêu đòi hỏi đạn nổ cao.

Đêm đến, bắt đầu từ 19g00 hỏa châu được thắp sáng cả bầu trời. Bốn hỏa châu liên tục… liên tục… soi rõ chiến trường hướng Bắc, nơi Tiểu Đoàn 21 BĐQ đang cầm cự với địch.

Rạng ngày 21-1-71, các tiền đồn căn cứ Hỏa Lực 31 đều bị địch quấy phá. Sĩ quan liên lạc của Đại Đội 330 liên tiếp gởi điện văn xin tác xạ nới rộng vòng đai an ninh cho các tiền đồn này. Sau đó, 330 báo về cho chúng tôi biết nhờ vào các tác xạ của chúng tôi, lại thêm một kho đạn địch phát nổ ở Tây Bắc căn cứ.

Suốt ngày, Đài Tác Xạ làm việc không nghỉ. Hết bắn cho căn cứ Hỏa Lực 31 đến tác xạ cho Tiểu Đoàn 21 BĐQ và tiền đồn của Tiểu Đoàn 2 Dù. Tại khẩu, nhân viên vất vả không kém. Nhiều khi phải quay càng súng để hỏa lực không tập trung, nâng cao hiệu quả.

Cùng lúc, tại căn cứ Hỏa Lực 30 chúng tôi, Cộng quân bắt đầu gia tăng pháo kích bằng súng cối 82 ly, tăng cường thêm cho các khẩu đại bác của chúng — Có lẽ vì hiệu quả đại bác của chúng hầu như vô hiệu đối với vị trí "thuận lợi" của chúng tôi.

Ở bãi đáp, mấy chiếc trực thăng ngộ nạn được triệt thoái về Khe Sanh để lại một khoảng đất rộng rãi, sẵn sàng đón nhận tất cả tiếp liệu phẩm tái tiếp tế trong kỳ tới.

Khi trời nhá nhem tối, đang lúc nhân viên Khẩu Đội tháo gỡ các kiện đạn, nạp, mang di chuyển vào kho, một trực thăng từ xa lảo đảo lao đến và may mắn, vừa tới bãi đáp thì cánh quạt ngưng quay… trên cao khoảng hơn 1 thước, trực thăng rơi xuống, lắc lư trên đất qua hai càng mỏng manh dọc theo thân trực thăng, rồi nằm yên bất động! Phi hành đoàn thoát vội ra hai bên hông, khom người chạy nhanh tìm chỗ nấp, làm cho nhân viên Pháo Đội một phen hoảng hốt nhảy xuống các hầm ven bãi đáp.

Ngày 22-2-71, khoảng 9g00 hơn, chúng tôi bó gọn khẩu 5 triệt thoái về Đông Hà và tiếp nhận khẩu 2 đã sửa chữa xong đặt vào vị trí cũ.

Hôm nay, Cộng quân lai rai pháo kích suốt buổi sáng, nhưng vẫn chưa có quả đạn nào lọt vào giữa vị trí.

Tiếng « départ » đại bác 105 ly của địch nghe rõ mồn một ở hướng Bắc căn cứ, khoảng cách ước lượng từ 3500 đến 4000 thước, khuất sau hai ngọn núi thấp — mà từ căn cứ Hỏa Lực 30 chỉ nhìn thấy đỉnh thôi. Có lẽ chúng đặt súng bên kia triền núi thứ hai (?). Pháo Đội chúng tôi và PĐC 3 Dù liên tục phản pháo, song chẳng có hiệu quả gì.

Tôi bảo Kim liên lạc với Tiền Sát Viên Tiểu Đoàn 21 BĐQ hỏi xem bên đó có quan sát được hướng « départ » của đại bác địch không?

Kim dùng vô tuyến gọi và được bên kia đáp:

- Chúng tôi cũng nghe tiếng « départ » gần nhưng không thấy dấu hiệu mục tiêu, vì ở đây bị cây rừng che lấp…

Việc xác nhận vị trí của địch thật là khó khăn. Vả lại Tiền Sát Viên của Tiểu Đoàn 21 BĐQ lại ở dưới hố, tiếng vang của núi rừng không thể cho anh ta một suy đoán chắn chắn về hướng và tầm xa chính xác. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn nhận được mục tiêu với sự cố gắng ước lượng của Tiền Sát Viên này gởi về. Phối hợp với nhận xét của tôi và Trí, chúng tôi tính yếu tố phản pháo ngay.

Kết quả, chúng tôi vẫn không làm câm họng được đại bác địch. Tôi có cảm tưởng như thằng mù quờ cây gậy đập lưng kẻ thù. Nhưng nghĩ cho cùng có đập như vậy còn hơn không, và ít ra, cũng có tiếng gọi là đáp lễ.

# Chương 8

## ĐỐI THOẠI VỚI CỘNG QUÂN VÀ KHẢ NĂNG PHÁO BINH ĐỊCH

Vào Đài Tác Xạ với Lân và Kim, bỗng tôi nghe tiếng Việt cộng hỗn láo đối đáp với Trung Tá Thạch qua tần số Bộ Binh của PRC-25 đang trực… Tò mò, tôi đưa máy vào hầm riêng để theo dõi, còn máy trực tác xạ với các Tiền Sát Viên vẫn liên tục làm việc tại Đài.

Giọng nói bên kia máy là giọng nói của người miền Bắc, có lẽ hắn ta là người Hà Nội.

- Bọn Ngụy chúng mày không sớm rút về, chúng ông sẽ tiêu diệt bằng Trận Địa Pháo chết hết. Hãy cút đi các con!... Không thì nát thây tan xác các con ạ!!...

Trung Tá Thạch đáp lại một thôi dài với lời lẽ ôn hòa hơn:

- Chúng tôi mà có đến đây, thì là cũng vì các anh. Các anh lấy đất đai Hạ Lào này làm mật khu. Cái Mặt Trận Giải Phóng của các anh đã sát hại hàng ngàn, hàng vạn đồng bào vô tội tại miền Nam, đến bà già con nít cũng không chừa. Vĩ tuyến 17 đã chia đôi, các anh không lo kiến thiết ngoài đó lại xâm lăng miền Nam, gây tang tóc cho đồng bào miền Nam rồi lại rêu rao là giải phóng! Nói thật cho các anh biết,

tôi đã từng tham dự hầu hết các cuộc hành quân trên miền Bắc. Chỗ nào tôi cũng đã bước chân đến, từ Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn… đến Điện Biên Phủ tôi đều có mặt. Tôi nhận thấy giới lãnh đạo miền Bắc đã lừa bịp các anh rất nhiều, đem nướng các anh trong chiến thuật biển người của chúng mà chính các anh không biết.

Còn dọa rằng các anh dùng Trận Địa Pháo để tiêu diệt chúng tôi? Khó lắm! Chúng tôi thách các anh! Hầm chúng tôi rất kiên cố với hàng chục lớp bao cát… Tôi xin mách các anh một kinh nghiệm làm hầm là: khi nào có đốn cây thì nhớ lấy đất trét lên gốc cây kẻo phi cơ quan sát khám phá được, gọi B52 đến dội bom… B52 mà dội thì chắc chắn các anh không thể toàn mạng để mong có ngày về với gia đình nhìn vợ con đâu!

Đối với chúng tôi, dầu có chết ở chiến trường cũng không sao vì vợ con chúng tôi được hưởng 12 tháng lương, con chúng tôi được chính phủ chu cấp cho đi học đến tuổi trưởng thành. Chúng tôi, mọi cấp trong Quân Đội đều có chính phủ lo chứ không phải như các anh, chết xong bất quá được chính quyền miền Bắc dùng vài lời rao tuyên truyền rồi thôi.

Vì vậy, các anh nên đi về miền Bắc gấp là hơn, để khỏi chết một cách điên rồ, vô lý!

- Các con ơi, đừng tuyên truyền với chúng ông nữa! Cái chết của các con đã gần kề rồi. Hãy nghe lời ông mà cút đi, đừng bợ đít thằng Mỹ mà không có ngày về với vợ con!!...

- Hãy ăn nói đàng hoàng! Các anh cứ suy nghĩ lại, chúng tôi đã bắt được

Thượng Sĩ Thanh và một số binh sĩ thuộc hạ của các anh, mỗi người mang AK chỉ có 3 băng đạn! Với số lượng đạn được hạn định tối thiểu như thế làm sao các anh đương đầu nổi với hỏa lực hùng hậu của chúng tôi! Mỗi binh sĩ chúng tôi có hàng ngàn viên đạn, bắn các anh suốt ngày không hết. Thiếu đâu nhận tiếp tế đấy. Còn các anh thì chỉ có một dúm hỏa lực không đủ tự vệ, còn đâu mà đánh với đá. Chỉ nội việc cấp phát đạn dược cho các anh chiến đấu đủ thấy dã tâm của cấp chỉ huy các anh như thế nào rồi! Thôi, chi bằng các anh vứt mẹ súng rồi chuồng về miền Bắc để giữ mạng sống. Đó là hành động sáng suốt nhất… Hãy thực hiện đi…

Lải nhải với giọng vô giáo dục, có lẽ do giới lãnh đạo miền Bắc nhồi sọ từ lâu, chúng không tranh luận mà chỉ nói hỗn với lời lẽ hạ cấp, bỗng dưng tôi có cảm tưởng: hắn quả là kẻ vai u thịt bắp, đã bị khích động bởi những lời tuyên truyền bịp bợm yêu nước thương nòi của guồng máy tuyên truyền miền Bắc! Có điều chắc chắn, lời nói của Trung Tá Thạch bấy giờ đã cho bọn chúng tôi thiểu 5, 7 đứa ngồi

quanh máy nghe và biết được tinh thần binh sĩ ta và ít ra, đó cũng là dịp Trung Tá Thạch phản tuyên truyền vậy.

Chiều lại, khoảng 17g00 mặt trời hướng Tây còn ở trên cao, ánh nắng vẫn còn gay gắt. Từ bên kia tiền đồn hướng Đông, vài binh sĩ Dù đang dẫn một quân nhân tiến qua bãi đáp, đưa về BCH/TĐ 2 Dù. Lúc đến gần, chúng tôi mới nhận ra đó là một binh sĩ Biệt Động Quân.

Sau khi trình diện BCH/TĐ 2 Dù, anh ta tìm nước tắm. Tôi gọi lại hỏi và được biết: anh ta là Hạ Sĩ Phạm-Văn-Đăng thuộc Đại Đội 1 Tiểu Đoàn 39 Biệt Động Quân do Thiếu Tá Vũ Đình Khang làm Tiểu Đoàn Trưởng. Đăng nhỏ người, khoảng 20, 21 tuổi, nói tiếng Huế, đầu đội nón sắt, chiếc áo giáp còn khoát trên mình. Áo quần, mặt mày, tay chân đều phủ tro than và bụi đất đen kịt như người Phi Châu.

Đăng thuật lại:

- Sau ngày toàn thắng 19-2-71, Tiểu Đoàn 39 BĐQ của anh thu trên 500 súng đủ loại, phá nát các kho chứa hàng ven đường mòn Hồ Chí Minh, giết trọn 1 Tiểu Đoàn Việt cộng, xác nằm la liệt tại trận chiến.

Sau đó, bọn chúng phản công mãnh liệt. Đại Đội anh đã chiến đấu đến hết viên đạn cuối cùng mới rút đi. Khi rút, anh cùng chạy với 3 người bạn. Lạc đường, lạc hướng, anh có nghe tiếng « départ » của đại bác, anh định bụng: có lẽ vị trí pháo binh của ta đây rồi! Anh cùng bạn bè bò dần đến nơi xuất phát tiếng « départ ». Anh ngạc nhiên thấy súng ngụy trang, nhìn kỹ, tất cả pháo thủ đều đội nón cối và không một ai có áo giáp.

Anh hoảng hốt thốt lên: Việt cộng rồi bây ơi!

Anh khẽ bảo các bạn như thế. Rồi mỗi người một hướng tìm cách bò ra khỏi vị trí pháo địch. Anh và các bạn lạc nhau từ đấy.

Đêm xuống, anh tìm cây cao leo lên dựa lưng ngồi chờ sáng, không một hột cơm, không một giọt nước. Sáng hôm sau, anh nhắm hướng Nam bò lên sườn núi để cố gắng đi trên đỉnh hầu dễ quan sát.

Ngày đi và bò, đêm thì thức chờ sáng. Đói khát đe dọa triền miên, nhưng anh nhứt quyết thà chết chứ không để lọt vào tay địch.

Mãi đến nay, sau 3 ngày gian khổ cùng cực, anh lên được đỉnh núi cao ở hướng Đông Bắc căn cứ Hỏa Lực 30 và cách căn cứ khoảng 2 cây số. Đỉnh núi này trống trãi vì bị Pháo Đội tôi phát quang bằng đạn khói làm cháy rụi tất cả lau lách, cây cối. Tại đấy, anh nhìn rõ vị trí chúng tôi, có đồn lũy, đại bác… Anh mừng thầm, không đến nỗi bỏ xác ngoài rừng nữa.

Men theo triền núi, anh tiến dần xuống tiền đồn chúng tôi. Lúc đầu, binh sĩ Dù ngỡ anh là quân do thám của Việt cộng, bố trí sẵn sàng nổ súng. Nhưng khi anh càng tiến gần lại, binh sĩ Dù nhìn rõ được quân phục anh đang mang trên người, nhất là không thấy anh có súng, nên lên tiếng hỏi. Nhờ đó, một lần nữa anh thoát chết vì ngộ nhận!

Là Pháo binh, thật tâm tôi chỉ ước muốn Đăng cho tôi biết rõ về pháo binh địch hơn là các chi tiết khác. Những bực dọc vì phản pháo không có hiệu quả cứ ám ảnh tôi mãi… Tôi hỏi Đăng:

- Anh thấy đại bác Việt cộng có nhiều không? Nó để ở đâu bắn? Anh có nhớ hướng đặt súng của chúng không?

- Bọn chúng có 3 khẩu. Sau mỗi lần bắn chúng đẩy vào hầm. Hầm làm ở sườn bên kia núi, đục sâu vào núi và vì tôi ở xéo vị trí chúng nên không biết đường hầm vào bên trong có lối rẽ ngang dọc hay không? Nhưng khi nào bắn thì tôi thấy chúng đẩy ra. May cho tôi, khi thấy và biết chắc bọn chúng là Việt cộng, tôi liền nghĩ phải tìm chỗ nấp trước đã — và tôi lủi ngay vào bụi rậm gần đấy tức khắc. Nhờ đó mà tôi quan sát được hoạt động của chúng, và cũng nhờ đó mà tôi không bị bắt… Mấy thằng bạn tôi, có đứa bị nó bắt được sau đó nhưng anh em không khai gì cả nên chúng hoàn toàn không biết chỗ nấp của tôi.

- Bây giờ anh có thể định hướng chỗ bọn chúng đặt súng không?

- Dạ được! Hướng súng chúng đặt ở chỗ này… (vừa nói, Đăng vừa trỏ tay chỉ đúng vào hướng mà chúng tôi đã từng phản pháo, nhưng khoảng cách thì Đăng cũng chỉ ước lượng thôi).

Đăng tiếp:

- Nếu Đại Úy có Quan Sát Viên ở trên đỉnh núi kia (hướng Đông Bắc) thì có thể rõ chỗ đặt súng của chúng.

Tôi bảo nhân viên đưa bản đồ và hỏi Đăng. Đăng biết xử dụng, nhưng vị trí pháo địch do Đăng chỉ cũng không khác với tọa độ chúng tôi đã chấm trên xạ bảng để phản pháo.

Sau khi nghỉ mệt, tôi cho Đăng một cặp đồ trận, 2 ống nước và xà phòng để « tẩy uế », và 1 phần lương khô. Trông Đăng ăn mà đâm ra thương hại. Những thèm khát vì thiếu ăn, giờ được thỏa mãn, Đăng hết lời cảm ơn tôi dù tôi không nhận và cho đó là bổn phận, là ràng buộc của tình đồng đội mà bất cứ quân nhân nào cũng phải có.

Trong lúc chờ trực thăng đưa Đăng về trình diện Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn 1 Biệt Động Quân tại Phú Lộc, Đăng đã tá túc tại vị trí chúng tôi cùng với các pháo thủ.

Nhân cơ hội này, anh em chúng tôi được Đăng tường thuật lại những phút oai hùng nhất của Tiểu Đoàn 30 BĐQ, và cũng kinh khủng nhất trong những pha giằng co quyết tử để bảo vệ màu cờ binh chủng. Chính Đăng đã đạp trên xác địch thoát thân trong lúc đơn vị anh phân tán mỏng để khỏi bị tiêu diệt tập thể bằng hàng loạt, hàng loạt đợt tấn công biển người của Cộng quân. Dưới mắt anh, quả thật Cộng quân hy sinh nhân mạng một cách điên cuồng, khủng khiếp nhất — mà, chính anh, theo lời anh nói — chưa hề thấy trên hàng chục trận anh đã đụng độ tại quốc nội.

Với nụ cười kiêu hùng, anh trọ trẹ tiếng Huế với tôi:

- Thưa Đại Úy, em tiếc quá! Phải chi có trực thăng triệt thoái hết số vũ khí mà bọn em tịch thu hôm 17, 18 tháng 2 đem về Khe Sanh thì tốt biết mấy, đằng này vì trời mù — em nghe Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn em có xin trực thăng triệt thoái súng, nhưng mấy bay không đến được… Uổng quá!...

Rồi Đăng lập luận:

- Đành rằng vì không có máy bay bốc chiến lợi phẩm, bọn em cũng nhờ súng đạn của chúng đánh lại chúng. Nhưng dầu sao cũng tiếc một điều là, nếu có trực thăng đến đưa chiến lợi phẩm về hậu cứ, thì bọn em đương nhiên nhận thêm đạn dược trong những chuyến trực thăng đến với chúng em — và như thế, hẳn chúng em không đến nổi khan đạn… Nhưng dầu sao em vẫn thấy Tiểu Đoàn em thắng hẳn bọn chúng, nếu đếm thật kỹ số xác để tại trận của chúng…

# Chương 9

**Biệt Động Quân**
**trong Hành quân Lam Sơn 719**

Cánh quân án ngữ mặt Bắc do Liên Đoàn 1 BĐQ và Tiểu Đoàn 64 Pháo Binh thuộc Quân Đoàn 1 đảm trách. Liên Đoàn 1 BĐQ gồm 3 Tiểu Đoàn 21, 37 và 39. Toán quân này có nhiệm vụ thiết lập những vị trí tiền đồn ở vùng cực Bắc của khu vực hành quân để phát hiện và ngăn chận lực lượng tăng viện của Cộng quân từ vùng phi quân sự kéo xuống.
Liên Đoàn 1 BĐQ do Đại Tá Nguyễn Văn Hiệp xuất thân Khóa 8 Võ Bị Đà Lạt chỉ huy. Liên Đoàn Phó là Trung Tá Lê Bảo Toàn. Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn 1 BĐQ đóng tại căn cứ Phú Lộc gần Tà Bạt, trong phần đất VNCH cùng với Tiểu Đoàn 64 Pháo Binh.
Các Tiểu Đoàn BĐQ tham chiến gồm:
- Tiểu Đoàn 21 BĐQ đóng tại căn cứ Ranger South do Thiếu tá Nguyễn Hiệp chỉ huy, Tiểu Đoàn Phó là Đại Úy Quách Thưởng.
- Tiểu Đoàn 39 BĐQ đóng tại căn cứ Ranger North do Thiếu Tá Vũ Đình Khang chỉ huy với Đại Úy Đỗ Đức Chiến làm Tiểu Đoàn Phó.
- Tiểu Đoàn 37 BĐQ đóng tại căn cứ Phú Lộc để làm trừ bị và bảo vệ bộ chỉ huy Liên đoàn, do Thiếu Tá Trần Văn Nghênh chỉ huy với Tiểu Đoàn Phó là Đại Úy Lại Thế Thiết.
[Hải quân Thiếu tá Trần Đỗ Cẩm, Những Trận Đánh Của Biệt Động Quân tại Hạ Lào]

## TRONG NHỮNG NGÀY TỬ THỦ

Ngày 23-2-1971, tin từ căn cứ Hỏa Lực 31, nơi Đại Tá Thọ cùng Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 3 Dù và Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù cùng Pháo Đội B (105 ly) của Đại Úy Nguyễn-Văn-Đương trú đóng bị Cộng quân pháo kích dữ dội, chiến xa địch xuất hiện… và uy hiếp các Đại Đội Tiền đồn.

Trung Tá Bùi-Văn-Châu, Đại Úy Hà-Minh-Phương, Đại Úy Đào-Văn-Thương gọi máy xin tác xạ yểm trợ tối đa, đặt hết tin tưởng vào sự giải cứu của các đơn vị pháo binh đặt tại căn cứ Hỏa Lực 30, căn cứ A Lưới.

5 khẩu đại bác 155 ly của tôi cùng 6 khẩu 105 ly của PĐC 3 Dù thi nhau phun hàng loạt, hàng loạt đạn ngay trên các chuyến tiếp liệu… nơi Việt cộng đang rải quân tấn công vào vị trí. Mãi đến 14g30, nhờ không yểm tăng cường mới đẩy lui được chúng.

Chỉ riêng yểm trợ cho căn cứ Hỏa Lực 31 từ 9g00 đến 14g00, Pháo Đội tôi đã tiêu thụ 625 quả đạn 155 ly.

Sau khi ngưng tác xạ cho căn cứ này, một đoàn Chinook tái tiếp tế đạn và lương khô, thả trên bãi đáp hàng chục lưới hàng.

Tức khắc, chúng tôi huy động toàn lực nhân viên Pháo Đội, chỉ trừ một nhân viên trực máy và Thiếu Úy Ngân trực Đài Tác Xạ ở lại vị trí, còn bao nhiêu đều ra bãi trực thăng chuyển vận đạn, nạp vào khẩu, vào hầm.

Nhờ động viên toàn lực và kịp thời, chúng tôi hoàn tất công tác lúc 16g30. Nhưng ngay khi đó, Sĩ quan liên lạc Tiểu Đoàn 2 Dù xin tác xạ yểm trợ cho Đại Đội 321. Chúng tôi thêm một lần vất vả nữa. Ì à, ì ạch quay 3 khẩu về hướng Đông Nam, mệt ngất đến không còn buồn nhìn bữa cơm gạo sấy khô khan với mấy miếng thịt ba lát « đáng ghét » vì quá ngấy.

Đạn đại bác chúng tôi giòn giã thúc vào sườn núi, tiếng vang vọng lại rầm rầm. Tôi ao ước tiêu diệt hẳn các khẩu súng cối của chúng để Đại Đội tiền đồn yên ổn và chúng tôi đở nhọc hơn… Điều ước muốn đó được đáp ứng ngay!... Sau vài loạt đạn đầu, Tiền Sát Viên Đại Đội này cho biết đã hủy diệt được một khẩu 82 ly của chúng.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, nhìn Lân, Thiện bảo:

- Thế mới không bỏ công bọn mình chứ!

Bọn chúng tôi lập tức loan tin chiến thắng đó cho các khẩu. Niềm hân hoan hiện rõ trên nét mặt mọi người. Chính súng cối ác ôn kia đã nhiều lần góp phần vào việc pháo kích vị trí chúng tôi.

Đến 22g00, Cộng quân tái tấn công căn cứ Hỏa Lực 31. Cũng với giọng Đại Úy Thương, Trưởng Ban 3 TĐ3/PB Dù gọi trực tiếp xin gặp tôi ở đầu máy. Thương thuật cho tôi rõ tình hình nặng nề của căn cứ Hỏa Lực 31 và khẩn thiết xin tôi hãy cố gắng tác xạ càng nhiều bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu. Giờ thì địch bám sát lắm rồi.

Tôi trả lời cho Thương biết, cứ yên trí, tôi sẽ thỏa mãn 100%... Thế rồi, 3 khẩu khẩn cấp quay càng lần nữa. Chẳng mấy chốc, chúng tôi có tất cả 5 khẩu 155 ly và 6 khẩu 105 ly của Dù thi nhau khạc đạn, đồng loạt phá tan mục tiêu do Thương chỉ định.

Từ căn cứ Hỏa Lực 31, Thương trực tiếp điều chỉnh tác xạ. Có những lúc trên xạ bảng của tôi, nhân viên tác xạ ghi điểm nổ sát vòng rào căn cứ 31 không quá vài chục thước. Tôi lo lắng quá, nhưng Đại Úy Thương vẫn bình tỉnh. Ở đâu bên kia, Thương cho biết binh sĩ ta đều ở trong các công sự chiến đấu có nắp che vững chắc.

Theo dõi qua PRC-25, ngoài 6 khẩu 105 ly của Trí, 5 khẩu 155 ly của tôi, còn có Pháo Đội B/TĐ44 Pháo Binh với 6 khẩu 155 ly, Pháo Đội A1 với 6 khẩu 105 ly ở A Lưới cùng tác xạ với chúng tôi, đồng nỗ lực tạo nên một vòng rào lửa bảo vệ hữu hiệu cho căn cứ này.

Việc điều chỉnh cùng lúc cho tất cả 11 đại bác 155 ly và 12 đại bác 105 ly ở hai nơi khác nhau để tiêu diệt và giải tỏa áp lực nặng nề của địch đang lúc giao tranh mãnh liệt sát vòng đai phòng thủ căn cứ Hỏa Lực 31, đã chứng tỏ được khả năng « chuyên nghiệp » của Đại Úy Thương là đáng kể.

Trên xạ bảng trong Đài Tác Xạ, các tuyến cận phòng cho căn cứ Hỏa Lực 31 cơ hồ nhân viên ghim kim ghi điểm nối tiếp đến rách từng đoạn 2cm, 3cm.

Chúng tôi bắn thục mạng, bắn mãi đến khoảng 23g15 mới tạm ngưng, nhường cho không yểm xạ kích.

Trên không, hỏa châu soi sáng cả một vùng rộng lớn — và mặc dầu ở căn cứ Hỏa Lực 30 với khoảng cách 8 cây số đường chim bay, chúng tôi cũng có thể nhìn thấy lờ mờ cảnh vật chung quanh.

Quá 1g00 sáng ngày 24-2-1971, Cộng quân cảm thấy không thắng nổi đành phải rút, để lại vô số xác chết quanh căn cứ.

Tôi chợp mắt được vài giờ thì trời sáng. Từ căn cứ Hỏa Lực 31, Đại Úy Phương Tiểu Đoàn Phó TĐ3/PB Dù lại vào máy gặp tôi xin tác xạ khẩn cấp! Tình hình tại đấy bỗng dưng sôi động từng phút. Các cuộc ác chiến nảy lửa xảy ra khắp các tiền đồn quanh căn cứ.

Cộng quân dùng cả đến thiết giáp trợ chiến!

Với danh hiệu Bạch Phú, liên tiếp các sĩ quan tham mưu Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù vào máy điều chỉnh tác xạ. 5 đại bác của tôi bắn không kịp vác đạn. Bọn chúng tôi chỉ « check fire » trong lúc có không yểm xạ kích, ngớt không yểm chúng tôi lại tiếp tục tác xạ. Lợi dụng những lúc ngưng tác xạ ấy, pháo thủ hè nhau đi vác đạn và nạp bổ sung cho đầy hầm khẩu, thông nòng, lau buồng đạn… mỗi người một việc làm như cái máy không suy tính.

Tôi bàn với Lân, có lẽ tình hình biến chuyển khác thường nên lệnh tách đôi Pháo Đội chúng tôi không thi hành nữa. Nhất là từ sau ngày 18-2, những đụng độ nảy lửa của Biệt Động Quân, những áp lực nặng nề đổ vào căn cứ Hỏa Lực 31 — chắc chắn đã phần nào ảnh hưởng đến kế hoạch đưa chúng tôi đến thiết lập căn cứ Hỏa Lực 32, làm đầu cầu yểm trợ cho các đơn vị tiến chiếm Tchépone. Lân cũng có những suy nghĩ như tôi. Thế rồi chúng tôi không còn nhắc gì đến việc phân công kẻ ở vị trí cũ, người đi vị trí mới…

Quá 12g00 trưa, theo dõi vô tuyến, tôi được biết một Đại Đội tiền đồn phải dời về một tiền đồn kế cận cố thủ, gần căn cứ Hỏa Lực 31, vì không thể đương cự với áp lực quá nặng nề của Cộng quân.

Mặc dầu vậy, sĩ quan liên lạc Pháo Binh Đại Đội 330 vẫn gọi máy về cám ơn Pháo Đội chúng tôi đã thực hiện vòng đai lửa chính xác, hữu hiệu. Nhất là chúng tôi bắn cháy và làm tê liệt 2 chiến xa địch ngay tại các tuyến phòng thủ tiền đồn.

…Đạn vừa xuống dưới mức an toàn, chúng tôi nhận được tiếp tế ngay.

Khoảng 15g00, Chinook mang đến cho chúng tôi 14 « sorties » trên 1000 quả đầy đủ cả nạp, hỏa pháo và hỏa tiêu tương ứng.

Đây cũng là chuyến tiếp tế hiệu quả cuối cùng gắn liền nhiệm vụ tác xạ của Pháo Đội C 44 Pháo Binh chúng tôi với căn cứ Hỏa Lực 30, cho đến ngày chúng tôi rút khỏi căn cứ!

Tôi cho lệnh nhân viên khẩu 2, 4, 5 lo đạn, khẩu 1, 3, 6 trực tác xạ.

Thấy chúng tôi nhận tiếp tế, Cộng quân ở ven các đồi thấp chung quanh phụ họa với đại bác của chúng thi nhau pháo kích vào bãi đáp! Dầu vậy, Thiếu Úy Thiện, Toại và nhân viên của Pháo Đội vẫn trân người dọn sạch bãi đáp trong một thời

gian kỷ lục. Các « sorties » 105 ly của Trí được khẩn cấp chuyển vận bằng một xe dodge đưa vào vị trí.

Cứ nhìn vào tinh thần phục vụ của các sĩ quan và nhân viên Pháo Đội trước cảnh vô cùng nguy hiểm dưới cơn mưa pháo, lại không nề vất vả, tôi tin tưởng rằng chúng tôi có thể khắc phục được bất cứ trở ngại nào khác sẽ đến với chúng tôi.

Tôi gọi Lân ra xem anh em làm việc, những phản ứng nhanh nhẹn của binh sĩ nhảy xuống hố cá nhân ven bãi đáp khi nghe tiếng « depart » và những tràn cười ròn rả sau tiếng nổ quanh triền núi của các pháo thủ dội lại tiếp đấy — xong, anh em chạy nhanh tới các lưới đạn, nạp, chặt các niềng thép, xô cho đạn, nạp rời ra từng quả, từng ống, vác vội mỗi người 1 quả lao về hầm đạn vứt xuống. Nhiều khi thóp cả ruột và lo đến toát mồ hôi. Tôi lo, vì nghĩ dại rằng, lỡ có một binh sĩ nào chết hoặc bị thương, việc xin tải thương là cả một vấn đề.

Song song với việc tiếp nhận đạn, khẩu 1, 3, 6 tiếp tục tác xạ khi nhiệm vụ không yểm tạm ngưng. Thiếu Úy Ngân cùng các Hạ Sĩ Quan tác xạ tính yếu tố, kiểm soát yếu tố và đọc yếu tố cho các khẩu không dứt.

Hai toán đều cộng tác một cách tích cực, nên nhiệm vụ tác xạ của chúng tôi không hề bị gián đoạn, chắc chắn đã làm đẹp lòng Bạch Phú qua những lời cám ơn nồng nhiệt từ căn cứ Hỏa Lực 31 gởi đến.

Đêm nay, hướng Bắc hỏa châu soi sáng liên tục do các phi vụ C-47 biến cải thi hành. Ánh sáng tỏa rộng khắp nơi để yểm trợ cho Tiểu Đoàn 21 Biệt Động Quân của Thiếu Tá Hiệp đang cầm cự với địch.

Tại căn cứ Hỏa Lực 30 chúng tôi cách Tiểu Đoàn 21 BĐQ không quá 4 cây số, các pháo thủ ra ngồi hóng mát trên các nắp hầm, nhìn hỏa châu tán chuyện gẫu. Họ cũng lắm chuyện để tâm sự, nào chuyện nhà cửa, vợ con, chuyện tình nhân, bạn bè… chuyện hành quân của những năm trước khi đóng đồn tại căn cứ Carol, khi trực thăng vận xuống Fuller… và mỗi người đều có những viễn tượng đẹp đẽ kiêu hùng nghĩ đến ngày trở về Việt Nam với vòng hoa chiến thắng do em gái hậu phương quàng vào cổ, với những tấm huy chương vàng đỏ trên ngực, với những ngày phép dài bù đắp cho những lúc vất vả gian nan trên đất Lào.

Ngày 25-2-1971, trời chưa sáng hẳn, Bạch Phú đã yêu cầu tác xạ.

Đến 9g00, kế hoạch « Du-Lu 1 » được áp dụng cho Tiểu Đoàn 21 Biệt Động Quân. Tôi chia 3 khẩu tác xạ cho Bạch Phú và 2 khẩu tác xạ liên tục với nhịp bắn tối đa cho Tiểu Đoàn 21 Biệt Động Quân, dưới sự điều chỉnh trung gian của Trung Úy Kim.

Đài Tác Xạ Pháo Đội bận rộn hơn bao giờ hết — vì hai nơi đều đòi hỏi tác xạ yểm trợ thật nhanh và thật nhiều. Tuy nhiên, nhờ ở sự điều hành có thứ tự và nhân viên Đài Tác Xạ đầy đủ khả năng, thiện chí, nhân viên khẩu đội cẩn thận, bình tĩnh, không e ngại cực nhọc, tôi đã chu toàn một cách viên mãn nhiệm vụ tác xạ cùng lúc cho 2 nơi ấy.

Một vài loạt đạn pháo kích rời rạc lọt vào ven vị trí, không làm nao núng tinh thần của các Pháo Thủ.

Bây giờ Pháo Đội hoàn tất thêm một cái hầm riêng kề cận Đài Tác Xạ, thông nhau bằng một ngách nhỏ, trên hầm có 6, 7 lớp bao cát, trong hầm có cây chống đường kính cỡ 3 tấc. Hầm vừa đủ kê 2 ghế bố để tôi và Lân nghỉ ngơi, rất vững chắc. Từ phút này về sau, chính nơi đây đã tạo cho tôi một sự bình tĩnh đáng kể chỉ huy phản pháo, trực xạ, làm nhiệm vụ một Sĩ quan Tiền Sát Viên điều chỉnh các tác xạ hổ tương với các Pháo Đội A1/Dù, B/TĐ44 PB và Pháo Đội A/TĐ64 PB.

…Khoảng 10g00 một đoàn trực thăng khẩn cấp sà đến bốc Tiểu Đoàn 21 BĐQ thả xuống căn cứ Hỏa Lực 30. Số trực thăng này được hộ tống bởi 4 chiếc Cobra (trực thăng võ trang).

Đứng trên nóc Đài Tác Xạ, chúng tôi nhìn rõ những « hoa đạn » nổ trên không trung, tạo nên những đóm bông trắng đục quanh trực thăng. Đó là hệ thống phòng không của địch đang hoạt động ráo riết, cố tạo cho đoàn phi cơ có nhiệm vụ triệt thoái này chùn bước. Nhưng không, điều đó chẳng những đã không chặn đứng được kế hoạch của ta, mà còn tạo nên những pha đẹp mắt trước mọi người, gương can đảm của Phi hành đoàn… Hầu hết các cao xạ địch nhắm vào Cobra hộ tống, do đó, dần dần chỉ có những trực thăng này đương cự với các ổ phòng không địch. Lúc thì rà sát trên ngọn cây xối rocket, lúc thì vụt cao để quan sát. Có những đốm nổ không xa trực thăng mấy, nhưng may mắn trong cuộc triệt thoái này không một trực thăng nào bị hạ.

Chốc chốc… khuất lấp sau những chòm cây rậm dưới tầm mắt chúng tôi… một trực thăng vượt lên mang theo một số chiến sĩ can trường của Tiểu Đoàn 21 BĐQ, sau cả tuần cầm cự với địch quân tại thung lũng phía Bắc căn cứ chúng tôi… Rồi lần lượt hết chiếc này đến chiếc khác nối nhau khoảng vài phút… mang đến căn cứ chúng tôi trọn vẹn Tiểu Đoàn 21 BĐQ cùng một số quân nhân thuộc Tiểu Đoàn 39 BĐQ. Có vài binh sĩ ngồi hoặc bu trên chân trực thăng, làm tôi nghĩ rằng cuộc triệt thoái hẳn là cấp bách.

Từ bãi đáp, Thiếu Tá Nguyễn-Hiệp Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 21 BĐQ cùng vài sĩ quan phụ tá hối hả nhảy xuống chạy vội vào Đài Tác Xạ. Lân ra tiếp và hỏi Thiếu Tá:

- Tình hình ra sao mà triệt thoái gấp thế?

Tôi nghe rõ từng hơi thở nhanh, gấp của Thiếu Tá Hiệp qua giọng nói ngắt quảng:

- Nặng lắm, nặng lắm, chúng tôi rút kịp thật là may.

Thiếu Tá Hiệp đưa bản đồ ra và thuật lại sơ lược tình hình tại vị trí của Thiếu Tá, trước và trong lúc triệt thoái cho Lân nghe.

Lân tiếp:

- Thiếu Tá cần liên lạc về Bộ Chỉ Huy Liên Đoàn thì có máy sẵn ở Đài Tác Xạ… Mời Thiếu Tá xuống nói chuyện.

Cùng lúc, một nhân viên truyền tin của Thiếu Tá Hiệp kịp thời mang PRC-25 đến để Thiếu Tá liên lạc.

Vài Sĩ quan cùng khóa với Thiện nghỉ mệt trên nóc hầm, thuật lại những vụ chạm súng nẩy lửa giữa Tiểu Đoàn 21 BĐQ và Cộng quân từ mấy ngày qua.

Trên nét mặt mọi người đều tỏ vẻ hân hoan được rút kịp thời khỏi vùng tử địa.

Nhưng dù sao, cuộc triệt thoái này đã một phần nào làm cho binh sĩ tại căn cứ Hỏa Lực 30 thêm hoang mang lo âu, nhứt là sự kiện đang xảy ra nối tiếp với tin Tiểu Đoàn 39 BĐQ tan hàng không quá một tuần lễ!

Sau khi toàn bộ Tiểu Đoàn 21 BĐQ tạm thời đưa về vị trí chúng tôi và kiểm điểm lại quân số, lúc 10g30 một số trực thăng khác đến di chuyển đơn vị này về Phú Lộc.

Không biết có phải vì trực thăng bị giới hạn phi xuất chăng (?), sau đấy còn Đại Đội 1 của Tiểu Đoàn này không có trực thăng triệt thoái, phải tạm thời ở lại căn cứ Hỏa Lực 30. Trong số anh em đó, có Thiếu Úy Đẩu, người Huế — cũng là một chứng nhân nhìn được cảnh chiến đấu tử thủ căn cứ Hỏa Lực 30 của chiến binh Dù và Pháo Thủ.

Hoàn tất kế hoạch « Du-Lu 1 », tôi cho lệnh quay súng về căn cứ Hỏa Lực 31.

Pháo Đội tiếp tục tác xạ yểm trợ bằng 5 khẩu với nhịp bắn gấp rút. 6 khẩu 105 ly của Trí cũng gầm gừ liên tục. Tình hình căn cứ Hỏa Lực 31 khẩn trương hơn bao giờ hết. Địch bám sát… bám sát… càng lúc càng đông.

# Chương 10

## PHÚT CHÓT CỦA CĂN CỨ HỎA LỰC 31

Tại Khẩu Đội, nhân viên vừa bắn vừa vác đạn không kịp thở. Nhưng không một Pháo Thủ nào lộ vẻ uể oải.

Với ý thức trách nhiệm cao độ và tình đồng đội ràng buộc chặt chẽ, Pháo Đội chúng tôi liên kết mật thiết với Pháo Đội C3 Dù của Trí, hết mình yểm trợ với cố gắng đẩy lui các đợt tấn công quyết liệt đang đe dọa sinh mạng Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 3 Dù cùng Pháo Đội của Đại Úy Đương ở mặt Bắc và Đông căn cứ.

…Về phía Tây Nam căn cứ Hỏa Lực 31 Pháo Đội 155 ly và Pháo Đội 105 ly Dù ở căn cứ A Lưới cũng dốc hết hỏa lực tác xạ vào mặt Tây và mặt Nam, kề cận vòng đai phòng thủ của Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 3 Dù.

Hỏa lực yểm trợ của chúng tôi càng lúc càng thu gần đến ngay trên rào phòng thủ theo sự điều chỉnh của đích thân Đại Úy Phương Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 3 PB Dù. Mặc dù vậy vẫn không hề xảy ra một tai nạn nào đáng tiếc. Nhờ sự điều chỉnh hiệu quả đầy kinh nghiệm này, nhiều lần kim ghi điểm dường như cắm sát bên trong đường chỉ kẽ giới hạn căn cứ Hỏa Lực 31. Tôi lo lắng và hồi hộp… lắng nghe kết quả từng tràng đạn sau khi thoát ra khỏi nòng.

Tôi điện đàm với Trí qua điện thoại:

- Nguy hiểm quá anh! Sao Bạch Phú xin bắn sát thế! Có lúc kim ghi tọa độ của tôi lọt hẳn vào trong vị trí?!

- Đại Úy không nghe đó sao, tình hình ở trển nặng lắm! Ông Phó của tôi phải đích thân vào máy đấy. Đại Úy cố gắng giúp cho kẻo bị xài xể!

- Vâng, tôi biết bổn phận của tôi lắm. Anh yên trí, tôi đích thân đốc thúc từ Đài Tác Xạ đến Khẩu Đội. Với tôi, việc tác xạ như thế này là nhanh nhất đấy. Mỗi viên đạn của tôi ra khỏi nòng phải tốn 4, 5 động tác, làm không kịp thở!

…Ầm…ầm…! cùng lúc 2 quả đạn cối 82 ly từ hướng Đông nhẻo ngay vào bên ngoài bia súng khẩu 4. Tôi vội đặt điện thoại xuống giá, nhảy lên khỏi Đài Tác Xạ. Khói và bụi đất còn vẩn vơ trôi theo gió là là trên mặt đất. May, nhân viên không ai bị thương.

Bây giờ đúng 11g15.

Tiếp theo, Cộng quân liên tục điều chỉnh vào vị trí tôi, cứ vài phút 1 quả. Thỉnh thoảng tiếng hú rợn người của đại bác địch bay vèo qua đầu từ Bắc xuống Nam, nổ ầm ầm sát rào căn cứ.

Tôi gọi Bạch Phú:

- Bạch Phú…! Bạch Phú! đây 83… Hiện chỗ tôi có mưa rơi lác đác (ý tôi báo động cùng Bạch Phú rằng chúng tôi đang bị địch pháo kích).

- 83!… đây Bạch Phú, hãy cố gắng giúp tôi. Các bạn bắn đẹp lắm, hiệu quả lắm. Nhưng chúng đông quá, có cả chiến xa trợ chiến. Xin các bạn làm liên tục cho chúng tôi…

- Tôi sẽ cố gắng hết mình. Thẩm quyền hãy yên trí. Lúc nào còn tác xạ được, chúng tôi không nề hà gì cả. Tôi lo cho thẩm quyền nhiều lắm!

Trong lúc bối rối giải quyết áp lực địch tại căn cứ Hỏa Lực 31, tiền đồn hướng Đông Nam chúng tôi khám phá được mục tiêu địch đặt súng cối và yêu cầu chúng tôi khẩn cấp tác xạ tiêu hủy.

Tôi vội vàng ra lệnh khẩu 6 trực xạ. Bốn khẩu còn lại vẫn tiếp tục yểm trợ căn cứ Hỏa Lực 31.

…Ầm!… một tiếng nổ kinh khủng với hàng trăm mảnh vụn của một quả đạn pháo binh địch tung tóe ngay giữa lòng khẩu 5 — là khẩu mà tôi đã gởi về Đông Hà sửa chữa, đặt sát khẩu 6 — làm 2 pháo thủ khẩu 6 của TS Đợi bị thương, 1 nặng và 1 nhẹ. Thật là may cho nhân viên khẩu 5, vì nếu quân cụ sửa chữa xong gởi trả lại cho Pháo Đội thì lúc bấy giờ chắc chắn toàn thể nhân viên khẩu 5 hứng hết từng ấy mảnh đạn.

Tôi đến quan sát điểm nổ, mặt đất bị lõm xuống khoảng 3 tấc và đường kính cỡ 8 tấc. Sỏi sạn nám đen, hàng ống nạp bằng sắt chứa đất làm ụ súng bị xô ngã và hơn 5, 6 ống bị cắt vụn tung tóe!

15 phút sau, mực độ pháo kích của địch gia tăng dần. Đến 12g00 đạn địch rơi ngay vào giữa các càng súng.

Cùng lúc đó, căn cứ Hỏa Lực 31 ơi ới gọi về:

- Chúng đông quá, đang tấn công quyết liệt: chiến xa chúng tràn gần đến vị trí rồi… Thanh Phu (là danh hiệu của Pháo Đội C 3 Dù)! Thanh Phu!... 83! 83!.. hãy bắn đầu nổ cao, C.V.T cho chúng tôi.

Tôi điện đàm với Trí ngay:

- Coi bộ nguy hiểm lắm rồi! Anh có C.V.T không? Tôi chỉ còn đầu nổ cao thôi! Anh nghĩ sao? Có nên bắn các loại hỏa pháo đó không?

- Khổ quá, tôi chẳng biết tính sao đây!

Tiếng hối thúc vọng từ chiếc máy PRC-25 càng lúc càng cấp bách:

- Bắn ngay CVT, VT và đầu nổ cao cho chúng tôi (1). Chúng sắp tràn vào vị trí. Cứ bắn ngay trên đầu chúng đi! Nhanh lên! Nhanh lên!

[(1) Đầu nổ cao, VT, CVT là những loại đầu nổ có thể điều chỉnh để quả đạn nổ trên mục tiêu khoảng 18, 20 thước. Với sự điều chỉnh chính xác, cao độ điểm nổ này sẽ sát hại địch tối đa ngoài trời. CVT: Controlled Variable Time. Viết đến đây, tuy đã xa chiến trận đến hai tháng mà tôi còn cảm thấy ớn lạnh cả người. Hình ảnh khủng khiếp ấy hiện rõ, quá rõ trong trí tôi!.]

Cùng một tần số làm việc, tôi nghĩ rằng các đơn vị phải yểm trợ cho căn cứ Hỏa Lực 31, lúc bấy giờ hẳn cũng quýnh lên chẳng khác gì tôi. Bắn ư? Với hiệu quả đầu nổ cao, VT, CVT hẳn là tiêu diệt được nhiều địch đang vây quanh và sắp tràn vào vị trí, bãi đáp trực thăng trống trải của Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 3 Dù, nhưng binh sĩ của ta thì sao? Tôi lo quá!

- Đ...m… tôi bảo các anh bắn — Các anh có bắn không? Bắn gấp! Bắn gấp cho tôi! Nhanh lên!... Nhanh lên!...

Tiếng Đại Úy Phương Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù như là một nghiêm lệnh khẩn cấp!

Biết nguy hiểm, lo cho hậu quả của chính lực lượng mình tại căn cứ Hỏa Lực 31, nhưng tôi không thể làm gì hơn, phải ra khẩu thi hành tức khắc.

Bên Pháo Đội tôi hàng chục hỏa pháo nổ cao đã ghi sẵn thời nổ 38.5 giây, liên tục nạp vào nòng giật cò. Bên Pháo Đội Trí, CVT cũng được khẩn cấp chuyển đến mục tiêu.

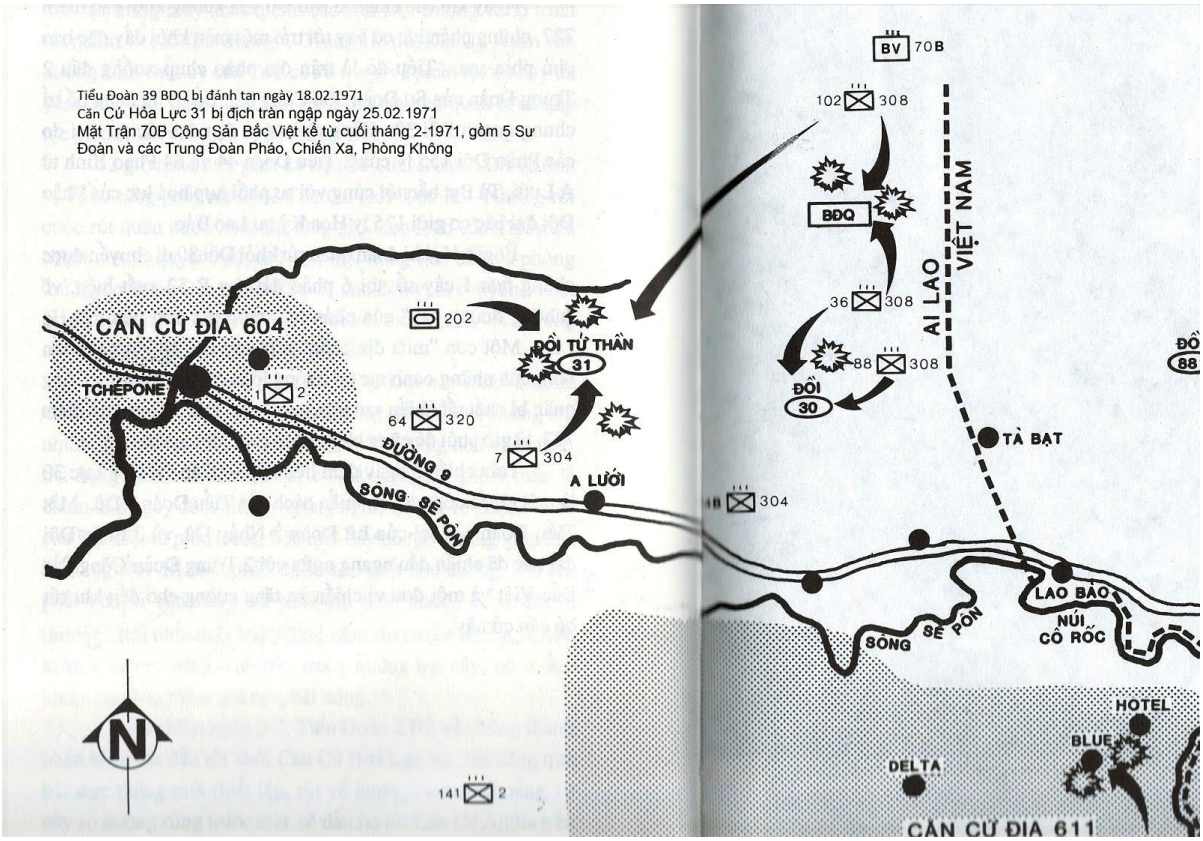


Tôi khựng cả người vì nghĩ đến hậu quả của từng quả đạn! Im lặng nghe kết quả với lòng hồi hộp cực độ!...

- Tốt đấy, các anh tiếp tục nhiều cho tôi. Bọn chúng chết như rạ.

- Vâng, tôi tiếp tục.

Tôi có cảm tưởng kẻ vô hình nào đó đã nới tay ra, không bóp lấy khí quản của tôi nữa! Tôi thở phào nhẹ nhỏm, như chính mình vừa vượt qua một bãi cát nóng bỏng, trên vai quảy một gánh nặng ngàn cân, may gặp bóng râm mát của cây đa đầu làng!

Tôi ra lệnh cho các khẩu giữ yếu tố về hướng, về tầm, cùng thời nổ tác xạ nhanh hơn nữa.

10 phút sau, khoảng 12g10, bỗng khẩu bìa của Trí có một quả đạn nổ bất thường trong nòng súng. Kết quả gây cho 1 Khẩu Trưởng thiệt mạng và vài pháo thủ khác bị thương!

Tai nạn này xảy ra ngay trước khẩu 3 và khẩu 2 của Pháo Đội chúng tôi.

Đồng thời địch gây áp lực pháo kích bằng cả 57 ly bắn thẳng vào vị trí… Kế tiếp, có cả 75 ly không giựt cùng súng cối, pháo binh… uy hiếp nặng nề vị trí chúng tôi và vị trí PĐC 3 Dù.

12g20, khẩu 2 bị địch trực xạ trúng các cung răng chiều cao về hướng, nhưng may mắn cho các pháo thủ không bị thương — nhưng khóa chặt khẩu này không còn cách gì quay nòng súng được nữa.

Tôi bảo Bạch Phú:

- Bạch Phú!...Bạch Phú!... đây 83! Tôi trình với thẩm quyền hiện mưa rơi quá nhiều vào chúng tôi! Hầu hết mấy con gà của tôi bị ướt cánh!

- 83! 83!... Đây Bạch Phú! Chúng tôi thông cảm các anh lắm. Hễ ngớt mưa, xin anh cho anh em ra yểm trợ cho chúng tôi. Nhờ các anh cố gắng giúp đỡ chúng tôi với! Bây giờ chỉ còn nhờ vào sự hổ tương của các anh thôi… Phi yểm chưa có…

Thế rồi các pháo thủ của tôi và Trí đành phải tạm thời nấp vào các hầm. Lừa lúc Cộng quân ngớt pháo kích, các pháo thủ nhào ra « thụt » vài quả — xong, vội vàng nhào vào hầm… cứ thế, vừa bắn… vừa nghe ngóng… vừa bắn…

Tin tai nạn tác xạ, cùng những khó khăn vì « mưa rơi » tại căn cứ Hỏa Lực 30 chúng tôi được Bạch Phú ghi nhận.

Sau đó không lâu, qua máy truyền tin PRC-25, tôi nghe Đại Úy Vẹn Pháo Đội Trưởng Pháo Đội B/TĐ44 PB tại A Lưới cũng báo cáo địch làm mưa khắp vị trí bằng hỏa tiễn 122 ly và cối 82 ly để khóa súng!

Đang loay hoay ở Đài Tác Xạ B1, Huân và HS Bình đã dọn sẵn bữa ăn tại hầm cho tôi. Tôi gọi các Sĩ quan vào ăn. Trong lúc vừa ăn, tôi bảo Thiếu Úy Toại:

- Anh chuẩn bị sẵn sàng để về Khe Sanh lo tiếp tế đạn cho Pháo Đội. Đó là lệnh của Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng mới điện cho tôi. Đồ đoàn của anh có nhiều không?

- Tôi chỉ có một ghế bố, sac marin và một cái ba lô.

- Tình hình bây giờ mỗi lúc một khẩn cấp, bãi đáp cứ bị pháo kích hoài. Tiện nhất, khi xin được trực thăng, anh nên đi về với cái ba lô thôi… còn đồ đoàn tôi cho bỏ vào móc hậu nước gởi về sau cũng được. Các anh thấy trực thăng di tản Tiểu Đoàn 21 BĐQ sáng nay thì biết! Nó chỉ sà gần mặt đất rồi cất bổng lên ngay.

Lân, Thiện đều có gởi thư nhờ Toại mang về.

Ăn xong, tôi đứng ở ngạch thông với Đài Tác Xạ uống nước. Vừa lúc đó, một Đại Úy Hoa Kỳ đi nhanh từ Bộ Chỉ Huy TĐ2 Dù ra bãi đáp. Tôi chào và xin cho Toại tháp tùng. Vị sĩ quan đẹp trai và khả ái này vui vẻ nhận lời ngay. Sau khi bắt tay từ giã, ông ta vội vả đi ra hướng bãi đáp. Đồng thời, tôi quay vào hầm bảo Toại:

- Toại ra mau, tôi xin được trực thăng rồi. Ra gấp đi kẻo trực thăng không thể đợi lâu được.

Từ bàn ăn, Toại tuôn chạy về hầm của anh ta cách chỗ ngồi ăn một vách đất. Thiện chạy theo cùng Binh nhì Trợ. Cả hai, mỗi người xách một món đồ cho Toại. Tôi bực mình hết sức khi thấy Thiện chạy với đầu trần không đội nón sắt, không mặc áo giáp… vác cái sac thật nặng cho Toại. Còn Trợ thì vác cái ghế bố trong lúc Toại đang loay hoay mặc áo giáp, vừa vác cái ba lô… Tôi gọi giật ngược Thiện:

- Thiện!... Thiện!... đừng ra ngoài ấy! Nón sắt, áo giáp đâu mà chạy thí mạng thế?

Nhưng Thiện không nghe!

Chiếc trực thăng vẫn quay đều chong chóng… cố gắng đợi…

Bỗng… ầm… một tiếng nổ chát tại ngay chân trực thăng do 1 quả pháo kích của Cộng quân phát nổ. Đúng ngay lúc Thiện, Toại, Trợ đến bên hông trực thăng. Khói bốc lên và cánh quạt quay chậm… chậm… dần rồi đứng nguyên bất động.

Đồng thời, tất cả mọi người tại chỗ nhào vội trên đất bò lê bò càng vào tuyến thứ hai, cố tránh xa trực thăng.

Vị Đại Úy khả ái cùng viên phi công chết ngay tại chỗ! Thiện, Toại, Trợ bị thương nặng.

Tất cả những cảnh tượng trên hiện ra trước mắt tôi không quá 75 thước làm cho tôi bàng hoàng như sống trong mơ. Thiện nằm sóng sượt trên bãi đáp rên rỉ.

Tôi giận quá! Phải chi tôi không dặn trước cách đó 3 phút thì những việc kể trên không đáng làm cho tôi bực tức, hoặc giả tôi không gọi Thiện để Thiện vô tình bị nạn oan, tôi đâu có ân hận! Tất cả… tất cả chỉ vì anh em không nghe lời tôi mà hậu quả mang lại trong phút chốc 2 sĩ quan và 1 pháo thủ của tôi bị loại ra khỏi vòng chiến.

Tiếp đó 4 pháo thủ khác tiến ra bãi đáp cõng anh em vào. Lại… ầm… thêm một quả đạn pháo kích của địch! Quả này cách điểm nổ quả trước non 10 thước, sâu vào hướng Thiện, Toại, Trợ đang nằm, làm cho 4 pháo thủ đi tải thương nằm liệt ngay tại chỗ!

Từ đó, tôi phải cho anh em bò sát đất ra tải thương nhưng lần này phải tải đến 6 nhân viên bị thương! Kết quả chỉ có Thiện bị thương nặng ở mông, chân và tay. Toại bị thương ở gót chân, Trợ bị thương khắp mình. Riêng 4 pháo thủ bị thương đợt sau nhẹ hơn, có thể đi lại được.

Khi chuyển tất cả anh em bị thương qua hầm bệnh xá của BCH/TĐ 2 Dù, tôi đích thân đến tận nơi khẩn thiết xin bác sĩ cố gắng cứu chữa cho Thiện, Trợ. Đồng thời nhờ Đại Úy Trần-Công-Hạnh can thiệp xin trực thăng tải thương. Đại Úy Hạnh nhận lời, gọi thẳng về Bộ Tư Lệnh Dù xin phương tiện.

Hầm cứu thương quá chật, ngoài binh sĩ Tiểu Đoàn 2 Dù, pháo thủ PĐC 3 Dù bị pháo kích, còn có các pháo thủ của tôi và vài binh sĩ BĐQ. Tất cả đều được khiêng vào đây nên buộc lòng tôi phải đưa thương binh của Pháo Đội trở lại vị trí, sau khi băng bó xong.

Tôi quay lại Đài Tác Xạ, được biết tình hình căn cứ Hỏa Lực 31 quá nguy ngập, Cộng quân tràn lên bãi đáp — là con đường duy nhất tiến vào Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 3 Dù và BCH/TĐ 3 Pháo Binh Dù.

Tôi điện đàm với Trí:

- Tình hình sao nguy hiểm đến thế mà chẳng nghe có kế hoạch gì mới cho Bạch Phú hả anh?

- Như tơ vò ở trển rồi Đại Úy! Tôi ráng cho binh sĩ ra tác xạ mà ra không nổi, nó pháo ngay chốc. Tôi bị 7 con bất khiển dụng rồi…

- Từ sáng tới giờ, chưa gì mà tôi đã bị 9 con rồi. Nhưng chỉ một nặng. Bên tôi có lẽ chúng dễ quan sát nên chúng bắn 57 ly dính ngay vào đại bác. Khẩu 2 của tôi xem như tê liệt hoàn toàn, các cung răng bị cắt, làm kẹt cứng tay quay chiều cao và hướng. Khẩu 3 và khẩu 6 xẹp cả 2 lớp. Nhưng 2 khẩu này không ảnh hưởng gì đến tác xạ vì súng tôi xử dụng kít. Tôi còn bị vỡ 2 máy nhắm nữa! Tai hại quá!

Bây giờ là 14g15.

Tiếng « check fire », « check fire » vang trong máy từ căn cứ Hỏa Lực 31 gởi đi các nơi, sau đó 2 phản lực cơ bay đến oanh kích dữ dội.

Quanh căn cứ, địch tiến như vũ bão, cố xé một khoảng trống cho bộ binh ùa vào vị trí… Rủi ro, một trong hai phản lực cơ bị lâm nạn, phi công thoát ra khỏi phi cơ với 2 cây dù đỏ treo lơ lửng trên không, chiếc jet phản lực còn lại bỏ nhiệm vụ yểm trợ, vần vũ bảo vệ mạng viên phi công ngộ nạn. Sau đó có 2 Cobra và 1 trực thăng tải thương tiếp đến, nhưng lại cũng với nhiệm vụ cố gắng cứu phi công mà thôi.

Cùng lúc, hầu hết các căn cứ Hỏa Lực Pháo Binh có nhiệm vụ tác xạ giải tỏa áp lực địch tại căn cứ Hỏa Lực 31, đều bị pháo kích khủng khiếp, địch cố tình làm giảm khả năng yểm trợ hổ tương của chúng tôi, Dù vậy, Trí và tôi vẫn cố gắng, cùng với PĐB/ TĐ44 PB, PĐAI/Dù ở A Lưới cho nhân viên ra khẩu tác xạ… Sau mỗi lần giật cò, lại vội nhảy xuống hố cá nhân nấp, nghe ngóng động tĩnh xem có tiếng « départ » pháo kích địch không, xong lại lao lên nạp đạn… giật cò… Cứ thế, các pháo thủ tác xạ lai rai cho Bạch Phú.

Cuối cùng, căn cứ Hỏa Lực 31 đành phải xử dụng hỏa lực cơ hữu chống trả.

Lúc bấy giờ, Pháo Đội Đại Úy Nguyễn Văn Đương vẫn còn xử dụng danh hiệu Huyền Phú — và chỉ có hỏa lực của Huyền Phú trực xạ chống chiến xa hữu hiệu hơn cả.

Đại Úy Đương xử dụng PRC-25 liên lạc với Bạch Phú:

- Bạch Phú!... Bạch Phú!... đây Huyền Phú!… tôi đã bắn hạ 3 chiến xa địch tại bãi đáp rồi. Bọn chúng không dám tiến vào nữa!

- Phải cẩn thận kẻo tốp sau chúng nhào lên đấy.

- Chúng tôi đang bắt sống mấy tên Việt cộng còn sót trên bãi trực thăng. Chúng chết nhiều lắm!

Im lặng một chốc, Đại Úy Đương báo cáo:

- Một trong ba chiến xa địch đứt xích nằm tại chỗ. Bọn tôi leo lên nhưng mở bửng không ra. Chúng khóa kỹ và bên trong chỉ còn một vài tên thôi.

- Nếu bắt sống không được, cho anh em dang ra, nấp dưới hầm cá nhân « thụt » M72 cho chúng chết đi chứ.

- Vâng, tôi sẽ thi hành.

Chiến trường bỗng nhiên lắng dịu, nhưng là cái lắng dịu trong sự hãi hùng nghiêm trọng!

# Chương 11

## PHÚT CHÓT CỦA CĂN CỨ HỎA LỰC 31 (Tiếp theo)

Khoảng 16g00 đợt tấn công thứ nhì tái phát mạnh hơn trước, hàng chục chiến xa địch nối tiếp nhau bao vây căn cứ Hỏa Lực 31 mang cả biển người theo sau và hai bên hông xe.

Ngồi tại Đài Tác Xạ, tôi chú tâm theo dõi từng giây phút với sự hồi hộp cực độ. Những tràng AK, những tiếng nổ chát chúa của M79 cùng lựu đạn hòa lẫn, vang dội trong ống nói mỗi lần Bạch Phú và Huyền Phú liên lạc với nhau. Không khí tại Đài Tác Xạ chúng tôi thật là nặng nề khó thở!

Súng nổ vài phút, Đại Úy Đương báo cáo khẩn cấp:

- Bạch Phú!... Bạch Phú!... đây Huyền Phú… Việt cộng tràn lên bãi trực thăng đông quá! 5 con gà của tôi bị hỏng hoàn toàn! Còn 1 con thôi! Tôi ra trực xạ đây!

Không ngờ, đó là lời nói cuối cùng của Đại Úy Nguyễn-Văn-Đương người bạn Tiền Sát Viên khả ái của tôi — và cũng là người hùng của căn cứ Hỏa Lực 31 — mà từ nay không bao giờ, sẽ không bao giờ tôi được hân hạnh bắt tay anh nữa!

Từ căn cứ Hỏa Lực 30, dùng ống nhòm nhìn về căn cứ Hỏa Lực 31, tôi thấy rõ những cột lửa, khói bốc cao, hậu quả của cuộc chiến đấu đẫm máu, quyết liệt làm cho lòng tôi se lại, âu lo!…

Chắc chắn bây giờ các bạn tôi đang bối rối trong chiến đấu đơn độc một mất một còn với Cộng quân.

Đến 16g15 tôi bắt được tiếng nói cuối cùng, nghẹn ngào và ngắt quãng của Đại Úy Hà-Minh-Phương, Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù:

- Thành thật cho chúng tôi cám ơn các bạn… đã tác xạ… hết mình cho chúng tôi… Nhưng bây giờ… không còn cách nào… cứu vãn được nữa… Vĩnh biệt các bạn!... Vĩnh biệt các bạn!...

Bỗng dưng một cái gì ớn lạnh chạy dài xuống dọc tủy sống, xông lên ót tôi, hai bên thái dương ê như kim châm, chẳng khác một tia điện thoáng nhanh trong phút chốc lan khắp cơ thể tôi. Tôi sững sờ buông tiếng:

- Trời ơi!... thôi hết rồi!... Hết rồi căn cứ 31!...

Không khí im lặng vô cùng nặng nề, phút chốc tràn ngập nhanh đè nặng tâm tư của mọi nhân viên hiện diện tại Đài Tác Xạ. Không ai bảo ai, mỗi người đều đồng một thái độ: kéo dài phút im lặng… hồi tưởng lại những tiếng nói quen thuộc xin tác xạ của Bạch Phú trước đây… Hầu như tâm tư mỗi người đang theo đuổi một suy tư riêng trước tình hình đen tối của căn cứ Hỏa Lực 31!

Một lần nữa, tôi như người mất hồn, như sống trong mộng!... thực hay mơ đây! Căn cứ Hỏa Lực 31 với toàn Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù và BCH/TĐ 3 PB Dù lại có thể bị địch tràn ngập ư?

…Mặt trời hôm nay lặn chậm thế? Màn đêm ngập ngừng buông xuống đó đây… nặng trĩu… nặng trĩu… chẳng khác nỗi ưu tư đang đè lên tâm hồn tôi!...

Bên ngoài, địch pháo kích đều đều!

Bữa cơm tối, mãi đến 21g00 tôi vẫn không buồn nhìn! Miệng tôi trở nên đắng khó chịu. Ngồi trong hầm các sĩ quan mỗi người theo đuổi một ý tưởng riêng… Tiếng rên rỉ xin nước uống của Thiện ở hầm bên cạnh vọng lại làm cho lòng tôi thêm se thắt.

- Đại Bàng ơi! Đại Bàng… có thương thằng em thì cho thằng em một hớp nước! Khát quá! Khát quá… Trời ơi!... Ôi! nhức quá trời ơi!...

Tiếng « trời ơi » thống thiết của Thiện cứ nối nhau thoát ra miệng hầm dội vào tai tôi! Tôi không dám ra mặt, tôi không đủ can đảm bước sang hầm Thiện nữa! Bác sĩ bắt buộc tôi phải cấm ngặt không cho Thiện và các pháo thủ bị thương uống nước, ông dặn đi dặn lại khi chiều:

- Đại Úy phải cấm, đừng cho anh em bị thương uống nước, nhất là Thiện, Trợ, Đề. Hễ Đại Úy cho uống nước thì không cách gì cầm máu được mà máu ra nhiều thì chết đấy!

Nơi Thiện nằm lại sát với Đài Tác Xạ. Những lời bàn tán về tình hình căn cứ Hỏa Lực 31 của các nhân viên tác xạ hẳn đã lọt vào tai Thiện, điều mà tôi lo ngại nhất! Vì e rằng Thiện sợ hãi sẽ nguy hiểm đến tính mạng, bởi vết thương khá nặng đang hành hạ nó!

Tôi ra lệnh cho HS Cang, y tá Pháo đội túc trực bên ghế bố Thiện đang nằm để săn sóc. Trong hầm không có một tí ánh sáng, chỉ có tiếng rên rỉ của Thiện nổi bật trong đêm tối!

Cầm lòng chẳng được, tôi gọi Cang đi lấy cho Thiện một cốc nước. Cang «dạ» thật to, nhưng lại bước vội qua hầm tôi, kề tai tôi nói nhỏ:

- Thưa Đại Úy, chứ Đại Úy không nhớ lời dặn của Bác Sĩ Quân Y khi chiều sao? Hễ cho Thiếu Úy uống nhiều nước thì máu ra không cầm nổi đâu!... Tôi lo quá! Thiếu Úy ổng nằm sắp máu bên hông cứ trồi lên chảy thấm cả ghế bố!...

- Tôi hiểu! Nhưng nó rên quá, tôi xót ruột lắm! Thôi anh đem một miếng bông qua đây nhúng vào ly nước của tôi, đưa cho Thiện nó ngậm đỡ!

Lân ngồi trước tôi với vẻ mặt buồn bã, lo âu không thốt một lời!... Bình thường Lân ít nói, lúc bấy giờ Lân lại ít nói hơn nữa. Có lẽ Lân sống bằng nội tâm nhiều hơn tôi. Giữa hai đứa tôi thật có khác nhau, khá xa về lối giao tế. Lân điềm

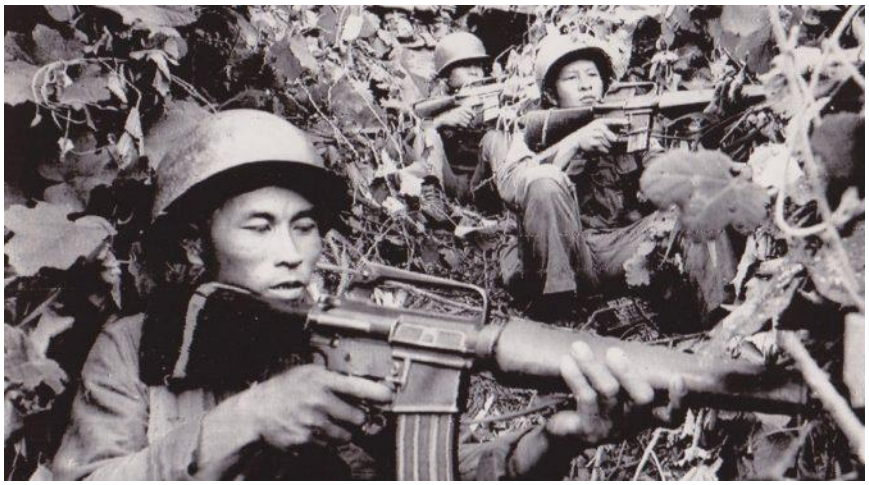

đạm hay cân nhắc từng ý kiến khi trình bày bất cứ một vấn đề gì. Tôi thì trái lại, mọi việc tôi giải quyết bô bô. Tính tôi thường bộc lộ như chính tôi muốn moi cả tim ruột cho mọi người thấy lòng chân thật của mình — dù điều ấy có là tốt hay xấu! Giận ai tôi không bao giờ để bụng, thương ai tôi cũng không biểu lộ tình thương bằng lời nói hoặc cụ thể bằng hành động cử chỉ.

Tôi bảo Lân:

- Khổ quá! Bây giờ tính làm sao đây? Khi chiều tôi đã xin và được Đại Úy Hạnh can thiệp ngay với Bộ Tư Lệnh Dù cấp trực thăng tải thương, để đưa mấy anh em bị thương về Quân Y Viện cho nhẹ gánh. Nhưng chưa có kết quả nào! Rủi đêm nay bọn chúng tấn công vào đây và trường hợp bắt buộc phải rút bằng đường bộ thì làm sao cứu Thiện với các binh sĩ của mình?

Im lặng một chút, Lân tiếp:

- Vạn nhất có trường hợp không may như thế xảy đến, lúc đó phải cõng đi chứ biết làm sao! Đại Úy cứ bình tĩnh để anh em khỏi xao động. Tôi sẽ họp các Khẩu Trưởng rồi phân công cho từng Khẩu lo.

Nhìn qua Ngân, anh ta ngồi im không góp ý.

Cang cho Thiện ngậm miếng bông tẩm nước xong, bước trở lại hầm tôi, kề tai tôi nói nhỏ:

- Thưa Đại Úy, Thiếu Úy Thiện dỗ tôi tìm đưa cho ổng khẩu Colt… Tôi sợ ổng muốn tự sát quá!

Cùng lúc đó, có lẽ Thiện không hy vọng gì Cang nghe lời đi tìm súng, nên Thiện hét lớn với giọng Huế giận dữ, uất ức:

- Nhức quá!... Trời ơi!... Nhức quá!... Đại Bàng có thương tôi thì bắn cho tôi một phát… một phát thôi!... Ôi! Nhức quá trời ơi!... Tôi chịu không nổi nữa Đại Bàng ơi!...

Hơn bao giờ hết, ruột tôi như ai đem chặt ra từng khúc. Tôi đau xót như chính Thiện đau xót. Tôi khóc! Lần đầu tiên chỉ huy tại trận chiến, tôi đã khóc vì Thiện! Một sĩ quan đa năng, bất chấp mọi khó khăn vất vả, góp phần đắc lực trong việc tổ chức Pháo Đội, là đứa em tôi thương mến đặc biệt, là một sĩ quan cộng sự trung thành của tôi trong 6 tháng qua, giờ đây lại khẩn cầu tôi ban ân huệ: Một phát súng!

Lời nói ấy tạo cho tôi một ý niệm quá rõ rệt về cảm giác đau đớn tột độ của Thiện cơ hồ xác thịt không còn chịu đựng nổi!

Lân khuyên tôi:

- Đại Úy đừng khóc, vẫn biết Đại Úy thương Thiện đấy, nhưng còn bao nhiêu binh sĩ nữa! Đại Úy cần giữ bình tĩnh để chỉ huy anh em, nhất là trong lúc này.

Nghe lời Lân, nhưng tiếng rên rỉ của Thiện tôi không thể xua đuổi ra ngoài tai tôi! Tôi khổ sở hơn bao giờ hết!

Cùng lúc, máy PRC-25 có tiếng gọi của Thiếu Tá Nguyễn-Văn-Tự, Tiểu Đoàn Trưởng của tôi, tôi mừng như bắt được vàng. Tôi cố gắng liên lạc qua giọng nói nghẹn ngào:

- Tôi xin Phượng Hoàng, với bất cứ giá nào, phải can thiệp cho được một phi vụ tải thương để đưa các anh em bị thương về cứu chữa. Phần tôi, tôi chấp nhận mọi nguy hiểm dù có hy sinh, tôi không tiếc. Nhưng tôi không thể nghe tiếng rên xiết đau đớn của Thiếu Úy Thiện. Tội nó quá, Phượng Hoàng cố gắng lo cho nó gấp đi.

Giọng khàn khàn ở đầu máy bên kia, kết quả của những đêm Thiếu Tá Tự không ngủ vì lo lắng và la hét đôn đốc nhân viên thực hiện công tác tiếp tế kịp thời cho Pháo Đội tôi cùng Pháo Đội Đại Úy Vẹn.

- Anh yên trí! Tôi biết tình cảnh của anh rõ lắm. Tôi đang lo đây, sáng mai, thế nào cũng có phi vụ tải thương lên cho anh…

Một cuộc họp khẩn cấp Thường Vụ và Khẩu Trưởng được triệu tập tại hầm tôi. Tôi thuật qua tình hình trầm trọng đã xảy ra cho căn cứ Hỏa Lực 31, xong, tôi chỉ thị kế hoạch đối phó khi địch tấn công vị trí, phân công trực xạ cho các Khẩu, mỗi Khẩu phụ trách khiêng hoặc dìu một thương binh, nhân viên truyền tin, tác xạ cũng thế.

Trung Sĩ Thìn báo cáo:

- Khẩu tôi mất Hạ sĩ I Đới! Không biết ảnh đi đâu từ trưa tới giờ không thấy về ăn cơm!

Thế rồi người bàn ý này, kẻ góp ý nọ, nghi ngờ anh ta bu theo trục thăng trở về Khe Sanh trước bữa cơm trưa. Nhưng sự thật, không ai biết anh ta ở đâu cả!

Tôi bảo HSI Bách khẩn liên lạc với Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn, nhờ xác nhận có HSI Đới ở đấy không. Lát sau, được nhân viên Tiểu Đoàn 44 PB trả lời: Suốt ngày hôm nay không có một binh sĩ nào của Pháo Đội C chúng tôi về Khe Sanh!

Tôi đâm nghi ngờ và nghĩ đến những chuyện rủi ro có thể xảy ra cho HSI Đới trong những đợt pháo kích khủng khiếp vào vị trí từ sau 12g00 trưa đến chạng vạng tối. Nhưng tôi không dám bày tỏ ý nghĩ ấy cho anh em biết — chẳng qua đó chỉ là một nghi vấn.

Sau đấy, mọi người rời khỏi hầm. Trong hầm chỉ còn tôi, Lân và Ngân. Tôi cho nhân viên đi mời Trung Úy Kim (D.L.O của BĐQ).

…Gặp tôi, Kim vội hỏi:

- Thầy gọi tôi có việc gì cần không?

- Không có gì cần cả. Tại sao khi trưa em không theo Tiểu Đoàn 21 BĐQ về cho rảnh. Bây giờ BĐQ rút hết, em còn nhiệm vụ gì nữa mà ở lại đây cho nguy hiểm?

- Tôi chưa được lệnh gì cả. Tôi có hỏi Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn tôi, nhưng chưa có lệnh lạc gì mới. Thiếu Tá Hàng bảo tôi cứ chờ!… chờ!... thành ra tôi không dám về.

Kim tiếp:

- Thôi thì ở lại với thầy cho vui vậy.

- Trong lúc đợi lệnh mới, em qua đây ngủ với tôi cho bảo đảm.

- Hầm tôi đằng kia cũng chắc chắn lắm. Mấy tấm PSP của thầy cho, tôi cho gác lên trên và sắp bao cát dày lắm. Ở đó, tôi còn có hai thằng "tà lọt" nữa.

- Nhưng qua đây cho tiện, dầu sao với hai máy PRC-25, mình có thể liên lạc và nghe ngóng tình hình được nhiều nơi, thuận lợi hơn.

Nghe tôi nói có lý, Kim về gọi "tà lọt" mang các sắc và máy qua tá túc với tôi. Kim ngã lưng chung với Lân — vì là bạn đồng khóa của Lân — còn Ngân thì trải bản đồ, nằm ngay dưới đất.

Khoảng 22g00, Kim ra khỏi hầm nhìn vớ vẩn, bỗng thấy một đoàn Molotova địch pha đèn di chuyển, cách căn cứ Hỏa Lực 30 chúng tôi non 4 cây số ở hướng Bắc-Tây Bắc. Kim gọi bọn tôi ra xem.

Trên "xa lộ" Hồ Chí Minh từng chiếc vượt qua một cái eo thẳng hướng vào căn cứ chúng tôi để lộ đôi đèn pha chọc thủng màn đêm — Đó là những đoàn xe vận tải nặng, di chuyển tiếp liệu phẩm chiến tranh của Cộng quân. Đoàn xe khá dài. Bọn chúng tôi có thể đếm được từng chiếc…

Tôi gọi máy xin Trung Tá Thạch và được chấp thuận cho chúng tôi tác xạ vào đấy. Đồng thời tôi cũng gọi điện thoại báo cho Trung Úy Nguyễn-Bá-Trí ra quan sát.

Lúc bấy giờ, cả Trí và tôi nhận sự chỉ huy của Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 1 Pháo Binh Dù. Pháo Đội tôi cải danh hiệu là 93.

Khẩu 3 và khẩu 4 thi hành tác xạ ngay. Khi đạn nổ, tại mục tiêu những ánh đèn pha tắt rụi… nhưng sau đó, ánh sáng lại vẫn tiếp tục soi đường di chuyển.

Ban ngày địch pháo kích khủng khiếp bao nhiêu thì ban đêm, trái lại, yên tĩnh bấy nhiêu. Địch sợ lộ mục tiêu chăng? Hay đang thi hành kế hoạch tiến quân bám sát vòng đai phòng thủ căn cứ? Thật khó hiểu!

Trở lại hầm, chúng tôi ngồi bàn luận đủ chuyện. Ngân táy máy rà tần số làm việc của Bạch Phú, bỗng nghe tiếng nói rất khẽ của Trung Tá Bùi-Văn-Châu Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Dù từ căn cứ Hỏa Lực 31 gọi cho Tiền Sát Viên của các Đại Đội Tiền Đồn kế cận (những Đại Đội này chưa bị địch tràn ngập):

- Tôi đang bịt kẹt… trong góc… hầm chỉ huy… làm thế nào… cứu tôi với… Việt cộng trên đầu tôi nhiều lắm…

Giọng nói thật nhỏ như hơi gió! Có lẽ Trung Tá Châu rõ hơn ai hết những nguy hiểm của một tiếng động do Trung Tá tạo ra sẽ tai hại cho sinh mệnh Trung Tá tức khắc.

Lúc sẩm tối, tôi được Trí báo cho tôi về việc sống sót hi hữu của Trung Tá Châu… nhưng liên tiếp tôi phải giải quyết nhiều vấn đề của Pháo Đội nên không thể theo dõi được.

Bây giờ, chính tai tôi và các Sĩ quan có mặt tại hầm nghe lời kêu cứu của Trung Tá, bỗng dưng chúng tôi im lặng nhìn nhau ngơ ngác, lại sợ cả tiếng động phá tan lời kêu cứu của Trung Tá! Cuộc đối thoại của Tiền Sát Viên, của các thẩm quyền thuộc các Đại Đội tiền đồn và Trung Tá Châu cho chúng tôi nhiều tưởng tượng về khung cảnh nguy hiểm mà Trung Tá đang sống.

Khoảng giữa khuya, có tiếng liên lạc… có lẽ từ phi cơ gọi xuống, đại khái, trên phi cơ ban hành một lệnh khẩn cấp…!

- Lệnh của Bạch Long (1)… Đại Đội… phải tìm cách đột kích vào cứu Trung Tá Châu ngay trong đêm nay…

[(1) Bạch Long: Danh hiệu của Trung Tướng Tư Lệnh Sư Đoàn Dù, xử dụng trong cuộc hành quân Lam Sơn 719]

Bạch Long là danh hiệu của Trung Tướng Dư-Quốc-Đống, người anh cả khả kính của Binh Chủng Dù đã luôn luôn theo sát bước chân của đàn em trong những giờ phút quyết liệt tại trận chiến với những lo âu chân thật của một vị tướng giàu tình thương binh sĩ thuộc hạ.

Sau lệnh ấy, Đại Đội Tiền đồn liên lạc thường xuyên với Trung Tá Châu, đồng thời tìm cách tiến dần về căn cứ Hỏa Lực 31…

Đến 2g00 ngày 26-2-1971, tiếng nói của Trung Tá Châu tắt hẳn! Tôi nghe rõ câu hỏi qua giọng nói nghẹn ngào đứt quãng của Đại Đội này:

- Đích thân!... Đích thân!... Đích thân còn ở đầu máy không?... Nếu còn xin Đích thân thổi vào máy một hơi! Hãy thổi vào máy một hơi để chúng tôi biết chừng!... Chúng tôi đang cố vào với Đích thân đây.

Im lặng một chút, vẫn không có tiếng trả lời, dù chỉ là một hơi thổi vào ống nói!

- Đích thân!... Đích thân!... (giọng nói run rẩy ở đầu máy)… chết tôi mất!... Làm sao thi hành lệnh của Bạch Long… làm sao báo cáo cho Bạch Long đây!... (giọng run rẩy đến lúc này đã trở thành tiếng thổn thức)… Đích thân!... Đích thân!... nếu chưa lọt vào tay địch, xin đích thân ráng thổi vào ống nói cho chúng tôi một hơi! Trời ơi!... chết tôi mất!...

Tình đồng đội từ một vị tướng lãnh cho đến một binh nhì của binh chủng thể hiện tha thiết trong mưu đồ giải cứu Trung Tá Châu hơn bất cứ lúc nào!

Tất cả chúng tôi lặng người! Trân tráo nhìn nhau thở dài, thương xót cho số phận mong manh của Trung Tá Châu!

Trung Tá Châu đã đền nợ nước hay bị địch quân khám phá, bắt được tại góc hầm chỉ huy đưa đi làm tù binh? Tôi chắc chắn không ai dám quả quyết, nếu không phải cùng cảnh ngộ với Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 3 Dù.

…Lác đác, tiếng súng AK quanh căn cứ Hỏa Lực 30 bắt đầu khuấy rối vòng đai phòng thủ.

Một trận mưa B52 cách vị trí chúng tôi khoảng hơn 1 cây số ở hướng Bắc, trải dài từ Đông sang Tây, làm thành một bức màn lửa, nối tiếp với những tràng

tiếng nổ kinh khủng, chớp nhanh, sáng rực cả một vùng. Tiếng động làm lay chuyển tất cả hầm hố tại vị trí…

Phi cơ soi sáng tiếp tục thi hành nhiệm vụ trên không phận chúng tôi mãi đến 6g30 sáng.

7g00 ngày 26-2-1971, anh em Dù đi kiểm soát lại hệ thống mìn ven bãi trực thăng, bỗng phát giác thi hài của HSI Đới nhờ cái huy hiệu mang ở cánh tay trái.

TSI Bình cùng một số nhân viên ra lượm chân và gói xác Đới vào một cái poncho. Đới chết vì địch pháo kích trong lúc anh đang đi tiêu. Đạn rơi ngay vào chỗ ngồi của anh, phía dưới hầm đạn chính của Pháo Đội. Anh bị đứt lìa cả nửa người. Có lẽ anh đã chết ngay sau tiếng nổ.

Tổng kết lại, đến bây giờ tôi đã thiệt một binh sĩ và bị thương 7, hoàn toàn vì đạn pháo kích của địch.

Suốt buổi sáng, nhân viên các Khẩu lẩn quẩn trong hầm hoặc cộng sự — vì bây giờ địch pháo kích đủ loại kể cả súng bắn thẳng.

Đến 10g00 trực thăng tải thương sà thấp để đáp xuống bãi… cùng lúc, đạn pháo kích rơi ngay bãi đáp! Bắt buộc trực thăng phải bốc lên, không kịp nhận thương binh nữa.

Gần 1 giờ sau, bãi đáp số 2 được thiết lập khẩn cấp ở phía Nam, ngay bên ngoài vòng rào phòng thủ vị trí Pháo Đội, khuất sau một đám cây dày và thấp ở hướng Đông. Nhờ vậy, chúng tôi chuyển được tất cả anh em bị thương về hậu cứ — kể cả xác của HSI Đới.

Khổ sở nhất là việc tải thương cho Thiện! Mảnh đạn lớn ăn sâu vào hai mông, chân, làm Thiện không thể nằm ngửa được để khiêng bằng băng ca. Cửa hầm ngủ lại quá hẹp, bên ngoài địch pháo không dứt…

Cuối cùng, TS Đức tình nguyện cõng Thiện chạy xuống bãi đáp mới.

Lúc trở về, mặt Đức tái xanh vì mệt ngất, mồ hôi nhễ nhại khắp cả đầu, cổ, mình mẩy. Nhìn Đức, tôi cảm động quá, tôi ôm đầu nó vào ngực vừa mừng, vừa tủi. Đức tuy nhỏ người, trẻ, nhưng can đảm và dạn dĩ như kẻ đã từng trải chiến trận.

Bình thường, lúc Pháo Đội còn đồn trú tại Quảng Nam, Đức có tiếng là lười và hay "dù" đi chơi lắm. Thế nhưng, từ lúc qua Lào, có lẽ bí đường "du hí" hắn ta lại hăng say làm việc hơn bất cứ một Hạ sĩ quan tác xạ nào, lại nêu cao tình đồng đội trong việc giúp đỡ bạn bè làm công tác, không nề hà vất vả.

Hoàn tất việc tải thương, tôi thở phào nhẹ nhõm vì đỡ được một nỗi lo. Giờ đây, tất cả chúng tôi rảnh tay để đối phó với tình hình mới.

Khoảng 12g00, một quả đạn pháo kích rơi vào bên trong miệng hầm khẩu 2. Tất cả pháo thủ nhào ra bằng một ngách nhỏ, nhảy vội sang hầm khẩu 4. Hai nhân viên chạy sau cùng bị cháy áo giáp, vừa lủi vừa cởi bỏ, nhưng may mắn chưa bị thương.

Cứ thế, các pháo thủ xử dụng hầm này đến hầm khác, nếu hầm trước bị sụp hoặc bị cháy.

Bên vị trí Pháo Đội C3 Dù, càng lúc đạn pháo kích địch rơi càng chính xác vào các ụ súng. Sự thiệt hại về sinh mạng lúc bấy giờ chưa đáng kể, nhưng các hầm làm bằng dư liệu tác xạ như thùng gỗ, ống giấy… đã bắt đầu tác hại vì dễ bắt lửa.

Về chiều, mực độ pháo kích gia tăng, chúng vẫn xử dụng súng cối 82 ly, các loại đại bác 57 ly và 75 ly bắn thẳng vào vị trí. Các vị trí súng cối bộ binh của chúng mỗi lúc một di chuyển đến gần căn cứ hơn.

Tại Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 2 Dù, Đại Úy Trần-Công-Hạnh khẩn đánh công điện xin các phi vụ B52 giải tỏa áp lực.

Trong những lúc ngớt pháo kích, khoảng vài ba phút, pháo đội lại ra sức tác xạ yểm trợ cho các cánh quân tái chiếm căn cứ Hỏa Lực 31. Tuy nhiên, công tác yểm trợ này gặp quá khó khăn nên Pháo Đội dẫu cố gắng tối đa vẫn không thể thi hành liên tục. Vì, sau vài quả đạn bắn đi, địch nghe tiếng "départ" của Pháo Đội, lại tiếp tục pháo kích, bắt buộc nhân viên phân tán vào hầm nấp.

Dây dưa như vậy cho đến tối chúng mới ngưng pháo kích. Phi cơ soi sáng trở lại với căn cứ chúng tôi từ 19g30 liên tục thả hỏa châu, soi sáng chiến trường.

# Chương 12

Thiết giáp PT-76 Bắc-Việt

## TỬ THỦ CĂN CỨ HỎA LỰC 30

Bây giờ, sau khi căn cứ Hỏa lực 31 thất thủ, căn cứ Hỏa lực 30 xem như là tiền đồn về mặt Bắc quốc lộ 9 sâu trong nội địa Lào. Chúng tôi chỉ còn nhiệm vụ yểm trợ cho căn cứ A Lưới và hôm nay phải lai rai tác xạ cho thiết kỵ tiến chiếm lại căn cứ Hỏa lực 31. Kỳ dư, mọi nổ lực dồn vào tác xạ yểm trợ cho hai tiền đồn ở hướng Đông và Đông-Nam vị trí chúng tôi, cùng trực xạ bảo vệ Pháo Đội mà thôi.

…Cũng như đêm qua, khuất eo trên "xa lộ" Hồ Chí Minh, một đoàn convoi vẫn nối đuôi nhau rọi đèn pha di chuyển… Sự kiện này không còn làm cho ai ngạc nhiên nữa, vì mặt Đông-Bắc, Bắc và Tây-Bắc chúng tôi không còn một đơn vị bạn nào hoạt động, tất nhiên đã trả lại cho Cộng quân một vùng tự do khá rộng, tuy rằng hầu hết các kho tàng của chúng đã bị Tiểu Đoàn 39 và 21 BĐQ phá sạch từ tuần lễ trước.

Sĩ quan Pháo Đội giờ chỉ còn tôi, Lân và Ngân với 68 nhân viên. Kim thì tá túc tạm thời. Tất cả 4 anh em tôi đều trú chung trong một hầm.

Khoảng 23g00, 24g00 một sự im lặng gần như tuyệt đối bao trùm cả căn cứ. Chung quanh vị trí không có một tiếng động nhỏ.

Tại hầm, tôi vẫn xử dụng 2 máy PRC-25, một của tôi dùng liên lạc với các đơn vị pháo binh, một của Kim dùng liên lạc với BCH/TĐ 2 Dù và theo dõi tình hình không yểm.

…0g30 ngày 27-2-1971, tiền đồn phía Đông khẩn cấp báo cáo trực tiếp cho Trung Tá Thạch với giọng nói rất khẽ:

- Địch đang tiến dần đến chúng tôi, chúng có cả chiến xa pha đèn di chuyển. Sau chiến xa, bộ binh cũng lúc thúc chạy theo…

Trung Tá Thạch ra lệnh:

- Các em cứ bình tĩnh, phải giữ vững tuyến của mình, chờ chúng đến vừa tầm khoảng 50 thước dùng M72 nhắm ngay vào nó mà bắn… Hãy bình tĩnh thi hành lệnh tôi.

- Dạ, tôi thi hành, Đích thân.

Theo dõi được tình hình như thế, tôi khẩn cấp gọi các khẩu trưởng vào hầm, chỉ thị Khẩu 4 quay hướng súng về phía cổng — từ tuyến thứ nhì đi ra bãi đáp — nơi mà địch muốn vào căn cứ chúng tôi, bắt buộc phải theo đường duy nhất đó. Khẩu 2, khẩu 3 cố gắng quay về các hướng 5800, 6400 ly để sẵn sàng trực xạ xuống ngay chân đồi. Khẩu 1 chuẩn bị đạn chiếu sáng, bắn khi hỏa châu không thả liên tục. Khẩu 6 hướng về hướng Đông-Nam, trực xạ xuống ven đồi… Tất cả chỉ trực xạ khi có lệnh tôi hoặc Trung Úy Lân.

Tôi giao Lân và Ngân ra chỉ huy trực tiếp các khẩu 4, 2, 3, đồng thời tôi phân phối tất cả các thức ăn, thuốc Ruby Quân Tiếp Vụ của tôi cho các Khẩu trưởng mang về chia cho nhân viên dùng. Tôi chỉ thị cho nhân viên truyền tin, tác xạ, tiêu hủy các hồ sơ mật, đặc lệnh truyền tin, lệnh hành quân, nhật ký hành quân và sổ sách giấy tờ liên quan đến tác xạ. Chỉ giữ lại xạ bảng, bản đồ cùng dụng cụ tác xạ… Tôi không quên chỉ thị cho anh em chuẩn bị vũ khí cá nhân, lương khô 4 ngày và hành trang nhẹ sẵn sàng trong sắc mang lưng, đề phòng trường hợp bất trắc xảy ra… Riêng các Khẩu trưởng, tôi lưu ý bằng mọi giá, phải giữ các máy nhắm còn lại thật cẩn thận… mỗi khẩu phải sẵn sàng một quả lựu đạn cháy phá súng.

Tôi lặp đi lặp lại:

- Tất cả anh em phải chuẩn bị đầy đủ như thế, nhưng tất cả chỉ được phép thi hành khi có lệnh trực tiếp của tôi. Bắt đầu từ phút này, bất cứ hành động gì của các anh em cũng phải tuân theo lệnh tôi, không được tự chuyên…

Giọng nói của tôi trở nên đanh thép lại. Tôi không muốn cho binh sĩ tôi đọc được nỗi lo âu của tôi đối với họ… Hình ảnh chiến xa địch — dù tôi không thấy rõ lúc chúng tiến đánh căn cứ Hỏa Lực 31, vẫn cứ lởn vởn trong trí óc tôi… Đời binh nghiệp của tôi, quả thật đây là lần đầu tiên tôi chỉ huy một Pháo Đội 155 ly trực diện với cuộc tấn công của địch có chiến xa yểm trợ… nhưng phút lo âu ấy chỉ thoáng nhanh rồi biến mất với ý nghĩ hào hùng đến với tôi. Tôi phải tỏ ra xứng đáng là cấp chỉ huy của từng ấy pháo thủ. Cụ thể, tôi nghĩ, chỉ còn một giải pháp

duy nhất để giải quyết sinh mạng cho cả Pháo đội tôi — là, chúng tôi phải chiến đấu, cương quyết chiến đấu.

Những việc trên, tôi giải quyết thật nhanh chóng, xong tôi liên lạc ngay với sĩ quan liên lạc 320 và Trung Tá Trần Kim Thạch, nhận phần xin Pháo đội B/ Tiểu đoàn 44 Pháo binh của Đại Úy Vẹn ở A Lưới tác xạ ven rào hướng Tây và Nam. Pháo Đội A/ 64 Tiểu đoàn Pháo binh của Đại Úy Sản qua trung gian của Thiếu Tá Hằng ở Phú Lộc, cùng Pháo Đội A/ 44 PB của Đại Úy Vượng ở Lao Bảo tác xạ hướng Bắc, Đông-Bắc hầu chận đứng hoặc ít ra, làm tê liệt sức tiến quân của địch để đợi phi yểm can thiệp. Còn sĩ quan liên lạc 320 và và Đại Úy Hạnh liên lạc xin Pháo Binh Cơ giới của Hoa Kỳ ở Lao Bảo - Khe Sanh tăng cường, cùng hướng dẫn phi yểm oanh kích khi các oanh tạc cơ vào vùng.

Tôi chỉ thị Lân trách nhiệm trực xạ chống thiết giáp, trong lúc Ngân đã rời khỏi hầm ra đốc thúc nhân viên chuẩn bị đạn dược tác xạ, phần tôi và Kim lúc đó không rời hai máy vô tuyến, liên lạc chặt chẽ với pháo binh bạn, với BCH/TĐ 2 Dù điều chỉnh tác xạ song phương với 320 và theo dõi phi cơ soi sáng. Vì trên phi cơ có nhân viên phi hành Việt Nam, bọn tôi có thể nhờ quan sát hướng Bắc và hướng Đông-Bắc.

Chẳng mấy chốc, tiền đồn hướng Đông báo cáo tiếp với giọng đứt quãng rất nhỏ:

- Thân sinh!... Thân sinh!... bây giờ chúng chỉ còn cách tôi 500 thước!...

Vẫn giọng đanh thép và cương quyết, Trung Tá Thạch đáp:

- Tôi ra lệnh các anh em bình tĩnh… bình tĩnh… có tôi chiến đấu ngay bên cạnh các anh em đây… Cứ nhắm thật kỹ vào giữa chiến xa, đợi nó đến thật gần rồi mới được bắn… hiểu chưa?

Hai ngọn đèn pha bắt đầu nhô lên rồi thụp xuống trên chóp ngọn đồi ở hướng Bắc — Đông-Bắc và cách vị trí Pháo Đội vào khoảng 1000 thước… Có lẽ dốc đứng, chiến xa địch khó di chuyển…(?)…

Trườn người lên khỏi hầm nhìn thấy cảnh ấy, tôi thầm nghĩ đến trách nhiệm nặng nề mà Pháo Đội tôi sắp phải đối phó — đối phó trực tiếp, vì lẽ chỉ có đại bác của tôi mới có thể trực xạ không vướng bức chắn.

Bỗng có tiếng nói từ phi cơ dội xuống, qua máy PRC-25, tôi nghe phi hành đoàn liên lạc với BCH/TĐ 2 Dù:

- Địch xuất hiện hai chiến xa ở hướng Bắc — Đông-Bắc các anh, có bộ binh của chúng theo sau hai bên chiến xa đông lắm.

…Hình ảnh căn cứ Hỏa Lực 31 chiến đấu trong đơn độc, chống chiến xa và biển người, một lần nữa thoáng nhanh qua óc tôi. Tôi gọi Lân và Ngân vào và bảo thủ tiêu tất cả giấy tờ quan trọng cùng thư từ của gia đình còn sót trong túi áo tức khắc.

Tôi gọi Hạ sĩ Đinh mang đến cho tôi một cặp đồ trận - với ý nghĩ xử dụng lâu ngày - Tôi lập tức thay áo quần thẳng nếp, cài cấp hiệu vào hai ve áo, trang bị đầy đủ nón sắt, áo giáp và những vật dụng thật cần thiết như đèn pile, địa bàn, bản đồ… cắt đặt nhân viên truyền tin mang máy khi cần…

Lân cẩn thận và lo lắng cho tôi hơn bao giờ hết, Lân bảo tôi:

- Đại Úy bỏ cặp lon trên ve áo… lỡ có bề nào, ngay phút đầu lọt vào tay địch, may ra không bị chúng giết, rồi sau sẽ hay…

- Không nên, tôi nghĩ mình cần mang lon chiến đấu đến viên đạn cuối cùng rồi phá đại bác bằng lựu đạn cháy, các Khẩu đã chuẩn bị sẵn sàng rồi… Nó mà vào được đây thì mình khó sống! Hầm mình rồi cũng bị chiến xa chúng đè sập, không thoát nỗi đâu. Vả lại, vạn nhất chúng tràn vào đây, hoặc nó giết ngay, hoặc vì mình có cấp bậc biết đâu chúng lại bắt mình làm tù binh nếu không tự sát kịp.

Nhìn vào cổ áo Lân, tôi tiếp:

- Còn lon Trung Úy trên ve áo anh?

- Tôi lo cho Đại Úy thôi, bọn tôi nhằm gì!

Thật tình, tôi không thể tưởng tượng được lòng yêu thương của các sĩ quan cộng sự của tôi đã hết tình mến tôi đến thế.

Sau đấy, tôi thuật lại cho Lân và Ngân về việc tôi vừa bắt được liên lạc với phi cơ soi sáng.

Bây giờ, cái gì tôi cũng giải quyết khẩn cấp cả. Lân và Ngân rời hầm ra vị trí súng. Tôi chồm người gọi với theo:

- Lân cố gắng trực xạ về hướng 200, quan sát kỹ thiết giáp địch và nhắm giữa hai ngọn đèn pha của nó mà trực xạ.

Kế đó, tôi bốc máy liên lạc với Thiếu Tá Hằng, tôi báo trực tiếp cho Thiếu Tá:

- Bây giờ Việt cộng tiến gần vào tiền đồn, cách 500 thước và cách Pháo Đội dưới 1000 thước, thiết giáp chúng đang cố gắng vượt qua đồi ở hướng 200 của tôi. Phi cơ soi sáng đã xác nhận… Nhờ Thiếu Tá cứu bọn tôi với, tác xạ thật nhiều cho tôi… Hiện tôi đang trực xạ ra mục tiêu đây, nhưng ngặt nỗi, tôi không có loại Heat (1), tôi cho vặn Delay (2) trực xạ…

*[(1) HEAT (Amor-Piercing Shell): Loại đạn đặc biệt của Pháo Binh dùng chống chiến xa địch.]*

*[(2) DELAY: Trên đầu nổ của loại đạn nổ mạnh pháo binh thường dùng, có 2 vị thế mà lúc dùng pháo thủ có thể để Delay (Time Fuze) chậm nổ hoặc SQ (Contact Fuze) nổ nhanh. (Chậm nổ để có thể xuyên phá, nổ nhanh thì nổ ngay khi chạm vào bất cứ vật gì trước nó.]*

- Anh yên trí, tôi bắt các Pháo Đội của tôi bắn hết mình cho anh… Tôi đã được chỉ thị của Trung Tá chỉ huy trưởng Pháo binh Quân đoàn I lo cho anh tối đa.

- Cám ơn Thiếu Tá, sự giúp đỡ của Thiếu Tá trong giờ phút quyết liệt này, tôi sẽ không bao giờ quên ơn!... Về Đà Nẵng tôi sẽ tìm đến Thiếu Tá và thay mặt Pháo Đội lạy Thiếu Tá 3 lạy đấy…

- Tôi không dám nhận đâu! Anh đừng nói quá lời! Bổn phận của tôi lo cho anh thì tôi phải lo…

Cùng lúc này, một phi cơ quan sát vần vũ trên không phận căn cứ Hỏa Lực 30. Tôi không biết vị sĩ quan trên đó là ai, bỗng dưng cướp lời đối thoại giữa tôi và Thiếu Tá Hằng, lại dõng dạc ra lệnh cho tôi:

- 93!... 93!... Anh không có đạn Heat, tôi ra lệnh cho anh bắn SQ!

Tôi không biết ai lại gọi đúng danh hiệu của tôi, lại ra lệnh cho tôi xử dụng đạn nổ với vị thế SQ. Tôi bèn hỏi lại:

- Đây 93!... Xin lỗi… Đài nào vừa gọi chúng tôi đấy?

- 93!... 93!... Đây 11! Tôi ra lệnh anh bắn SQ!

- 11… 11… Đây 93, tôi nghĩ bắn Delay chậm nổ, nó sẽ xuyên ngang thiết giáp và nổ bên trong vỏ sắt, sát hại được tài xế và xạ thủ, chứ bắn SQ tôi e nó không hiệu quả bằng!

Tôi trả lời như thế, nhưng thật tâm, tôi cũng không biết danh hiệu 11 là của ai. Tôi linh cảm rằng, có lẽ, cũng là một cấp sĩ quan pháo binh cao hơn tôi.

- Tôi ra lệnh cho anh bắn SQ với nạp 7, anh cứ thi hành đi. Vì Delay nó sẽ "ricrochet" khi chạm vào thiết giáp. Đạn anh cở 155 ly, anh bắn SQ, đạn vừa chạm tới thiết giáp sẽ nổ ngay. Sức công phá và sức ép của nó như một quả bom nhỏ, sẽ phá được thiết giáp, đó là kinh nghiệm. Tôi ra lệnh, anh cứ thi hành cho tôi…

Mặc dầu không biết ất giáp gì về Ông 11 và cũng không còn thì giờ để hỏi. Tuy nhiên, trong lời chỉ vẽ ngắn ngủi như sợ mất thời gian đã thoáng nhanh qua trí tôi một ý tưởng kính nể vì Ông 11 đã nói có lý.

Tôi vội leo lên miệng hầm hét to về phía Khẩu 4:

- Khẩu 4 thực xạ, đạn nổ, đầu nổ SQ. Cấm bắn Delay, nhắm ngay vào giữa đèn pha thiết giáp mà trực xạ.

Trung Úy Lân đứng tại Khẩu 4 lấy tay che miệng quay về hướng tôi lặp lại:

- Khẩu 4 - Đạn nổ - Đầu nổ SQ - Trực xạ…

Tức khắc sau đó, HSI Dương-Cũ cùng nhân viên Khẩu 4 đã trực xạ theo sự chỉ huy trực tiếp của Trung Úy Lân. Các Khẩu 2, 3, 6 trực xạ quanh rào kẽm gai từ Bắc vòng sang Tây xuống phía Nam.

Thiếu Úy Ngân bình tĩnh chạy lui chạy tới kiểm soát hết Khẩu này đến Khẩu khác.

Tôi gọi HSI Bách tìm mọi cách dựng lại ăng-ten 292 để liên lạc với Bộ chỉ huy Tiểu Đoàn. Chiếc Cargo 2,5 tấn làm máy và cây ăng-ten 292 (1) đã bị địch pháo kích khi chiều hư nát, chưa kịp thay thế, nên chỉ dùng PRC-25 với ăng-ten đoạn mà thôi, do đó không thể liên lạc xa được.

*[(1) Ăng-ten 292: RC-292 vertical antenna with ground plane, VHF Low Band 1/4 wave, Range 36 miles: một loại ăng-ten dùng với các máy truyền tin, có tác dụng phát luồng sóng điện đi xa hơn loại ăng-ten đoạn.]*

Bách trình tôi:

- Thưa Đại Úy, dựng ăng-ten 292 nguy hiểm quá, nó lộ mục tiêu… Đại Úy không thấy khi chiều Việt cộng cứ nhằm vào ăng-ten mà pháo kích mãi hoài đó sao?

Đến phút này, tôi không còn muốn nghe ý kiến nào của nhân viên nữa. Tôi chỉ muốn tất cả phải thi hành theo lệnh tôi. Tôi độc đoán - và vì thế, tôi phát cáu ngay khi Bách trình chưa hết câu, tôi dằn mạnh:

- Tôi bảo, anh cứ thi hành đã. Bây giờ tối nó thấy mẹ gì mà sợ lộ mục tiêu! Nếu không dựng cao được thì dựng thấp… Đồi mình ở cao đến 727 thước chứ phải hố thẳm đâu!

Sau khi bị gay gắt với lệnh trên, Bách cùng nhân viên truyền tin ra sức dựng lại ăng-ten. Nhờ vậy, tôi liên lạc được với Bộ chỉ huy Tiểu Đoàn 44 Pháo Binh. Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng vào máy đàm thoại với tôi:

- Trình với thẩm quyền, tình hình của tôi bây giờ trầm trọng lắm. Thiết giáp chúng đang di chuyển vào vị trí, tôi đang trực xạ xin các nơi yểm trợ khẩn cấp đây.

- Tôi đã theo dõi và biết rõ tình hình rồi. Anh bình tĩnh chiến đấu. Tôi và ông hai mai bạc lo cho anh hết mình.

- Trình với thẩm quyến, có "lima" (1) gì mới cho tôi không?

*[(1) Lima: tiếng ngụy hóa giữa tôi và Thiếu Tá Tự, ý tôi muốn hỏi có lệnh gì mới cho chúng tôi không].*

Thiếu Tá Tự không đáp thẳng vào câu hỏi này mà chỉ trả lời "đang lo"… "đang lo"…, thế thôi, mặc dầu tôi hỏi đi hỏi lại hai ba lần nữa nhưng vẫn không biết gì hơn.

- Anh cứ yên trí đi. Thượng cấp đã có kế hoạch cho các anh rồi. Cứ yên trí đi… mai sẽ có Cọp Biển (2) đạp chân xuống hướng Đông của anh đấy!... Yên trí đi!…

*[(2) Cọp Biển: Thủy Quân Lục Chiến]*

Trước tình hình nghiêm trọng, trong thâm tâm, tôi chỉ muốn được biết có lệnh rút hay không — vì Căn cứ Hỏa Lực 30 giờ đây biến thành một tiền đồn không hơn không kém. Nguy hiểm ở chỗ không còn quân bạn hoạt động ở phía Bắc và Tây-Bắc, Cộng quân dễ dàng di chuyển đến tấn công. Trong căn cứ, ngoài đại bác

155 ly và M72, không có loại vũ khí hoặc mìn bẫy nào có thể chống chiến xa hữu hiệu hơn. Cùng lúc chiến xa địch cứ rọi đèn pha di chuyển, bất chấp những phản ứng của lực lượng ta đang hờm sẵn.

Không biết lúc bấy giờ ở Khe Sanh có ai tin được thực trạng tình hình Căn cứ Hỏa Lực 30 chúng tôi căng thẳng đến thế không!?!...

# Chương 13

## TỬ THỦ CĂN CỨ HỎA LỰC 30 (Tiếp theo)

Tại hướng Tây, ven vị trí, Đại Úy Vẹn tác xạ ngay trên vòng rào kẽm gai ngoài cùng, đã có lúc tung xác Việt cộng. Các binh sĩ Dù án ngữ mặt đó khẩn báo cáo cho BCH/TĐ 2 Dù… tôi theo dõi kịp và chuyển ngay cho Đại Úy Vẹn giữ yếu tố sửa chữa, bắn rải đạn dọc hàng rào.

Từ đây, tôi nhờ Thiếu Úy Kim liên lạc với Thiếu Tá Hằng và thỉnh thoảng đổi tần số để theo dõi hoạt động của phi cơ soi sáng.

Mặt Nam vị trí, Đại Đội 1 của Tiểu Đoàn 21 BĐQ bị kẹt, tá túc xen kẻ với anh em Dù rải dài từ bên ngoài BCH/TĐ 2 Dù đến tuyến thứ nhì với một quân số còn lại gần 100 người. Nhờ thế, lực lượng phòng thủ được trải khắp giao thông hào, không còn một khoảng trống nào…

Kết quả, tôi đã giữ vững được nhiệm vụ điều chỉnh chính xác. Không một quả đại bác nào lọt vào đồn.

Tiếng nổ đinh tai nhức óc của đại bác trực xạ phút chốc xé tan bầu không khí yên lặng bao trùm căn cứ.

…Tiền đồn báo cáo tiếp, tiếng nói thật nhỏ, như e sợ Cộng quân có thể nghe được:

- Địch đã cố gắng… leo lên… đồi rồi!...

Vẫn giọng đanh thép của Trung Tá Thạch dằn từng tiếng:

- Các anh em bình tĩnh, bình tĩnh và nhắm ngay vào nó… cứ thi hành theo đúng kế hoạch tôi đã dặn.

Ấm!... Ấm!... Khẩu 4 trực xạ trúng ngay một chiếc.

Tôi nghe rõ tiếng nói của phi hành đoàn phi cơ soi sáng qua vô tuyến:

- Pháo binh bắn cháy được một chiến xa địch rồi! Bắn cháy rồi! Chiếc kế tiếp đang cố gắng vượt lên.

Mừng quá, tôi gác máy cùng Kim nhảy lên miệng hầm hét to về phía Khẩu 4:

- Mình trực xạ cháy một chiến xa địch rồi! …Chiếc thứ hai đang tìm đường tiến lên… Phi cơ soi sáng vừa báo đấy… Anh em tiếp tục trực xạ thật kỹ… Cẩn thận mà bắn…

Cùng lúc, Lân hét lớn đáp lại tôi:

- Cháy thiết giáp! Cháy thiết giáp địch!

Vừa hồi hộp, tôi lại mừng thầm với ý tưởng: nếu chận được chiến xa địch bên ngoài tiền đồn, hy vọng phi yểm can thiệp kịp, có thể cứu vãn được tình thế lắm!

Kim nhìn tôi mĩm cười để lộ hai cái răng khểnh "duyên dáng" bên mép:

- Có thời rồi đó thầy!! May ra chận đứng được chiến xa bên ngoài tiền đồn thì mình mới chắc ăn…

- Tôi hy vọng thành công. Tôi nghĩ, bây giờ anh em lên tinh thần quá xá rồi. Nhất là anh em bên tiền đồn.

Nỗi vui mừng biểu lộ hẳn ra lời nói và cử chỉ của tôi. Tôi không thể giấu được. Tôi bảo Kim:

- Tôi cầm Pháo Đội chỉ huy và bây giờ Pháo Đội tác xạ — tính ra đã hai năm, chưa hề bị rủi ro chết lính bao giờ. Vừa rồi thiệt một mạng là mạng đầu tiên đấy! Có lẽ mình mát tay chăng?

Sau vài lời tâm sự với Kim, phi cơ soi sáng báo tiếp:

- Thêm một chiến xa địch bị cháy!... Thêm một chiến xa địch bị cháy!... Bọn chúng đang tìm cách lôi hai chiến xa xuống đồi. Có lẽ chúng tiến chưa được vì không có đường. Hai chiến xa bị cháy không nhúc nhích được nữa! Tôi thấy rõ lắm!... Pháo binh bắn tiếp đi.

- Xin anh theo dõi cẩn thận cho, chúng tôi ở dưới này vẫn nỗ lực trực xạ liên tục. Thành thật cám ơn anh nhiều lắm.

- OK!... Số chiến xa còn lại, nếu có rục rịch, tôi sẽ báo ngay…

Chắn chắn những lời đối thoại giữa tôi và nhân viên phi hành trên phi cơ soi sáng đêm nay hẳn có nhiều đài bạn bắt được. Tôi vội chạy ra Khẩu 4 báo tin mừng, trao đổi vài lời với Lân và khích lệ anh em tiếp tục trực xạ…

Bây giờ đúng 01g00 ngày 27-2-1971.

Tất cả những diễn tiến trên xảy ra cùng lúc, nối tiếp và liên tục.

Khoảng 15 phút sau, Đại Úy Trần Công Hạnh Trưởng Ban 3 TĐ 2 Dù liên lạc trực tiếp với tôi và Đại Úy Nguyễn Bá Trí (Pháo đội trưởng Pháo Đội C/TĐ 3 PB Dù):

- Check fire! Check fire! Phi cơ oanh kích vào vùng rồi… Check fire! Check fire!

Tôi và Trí lặp lại:

- Check fire! Check fire!...

Kế đó, tôi liên lạc với căn cứ A Lưới, Phú Lộc, Lao Bảo xin ngưng tác xạ để không yểm hoạt động.

Niềm hân hoan phút chốc tràn ngập trong tâm tư mọi người. Ý nghĩ chận đứng cuộc tiến công của địch tiến chiếm căn cứ chúng tôi bằng không yểm, giờ đây bắt đầu thực hiện và chắc chắn — Tôi tin thế, chúng tôi sẽ thành công.

Tôi mĩm cười thầm nghĩ: Thượng cấp hẳn không thể chấp nhận số phận căn cứ Hỏa Lực 30 như căn cứ Hỏa Lực 31 trước đây 34 tiếng đồng hồ! Do đó, tôi hy vọng tràn trề, tin tưởng tuyệt đối những chiến thắng sẽ đến với chúng tôi bằng những trận mưa bom và rocket của đoàn Cobra và Jet (1)…

*[(1) Cobra: Trực thăng võ trang. Jet: Khu trục phản lực.]*

Lân, Ngân rời vị trí Khẩu vào lại hầm, cùng tôi và Kim thuật lại việc trực xạ vừa qua để rút kinh nghiệm. Chúng tôi không quên nhắc đến lệnh của "Ông 11" với lòng biết ơn sâu xa mà chúng tôi chắc rằng ông ta quả đã có nhiều kinh nghiệm. Chính nhờ thi hành theo lệnh ông ta, bắn với đầu nổ SQ, nạp 7, chúng tôi thành công hạ được 2 chiến xa địch trong tầm dưới 1000 thước và cách tiền đồn của Tiểu Đoàn 2 Dù không quá 500 thước.

Tôi ngỏ lời với Lân trước mặt Ngân và Kim:

- Với sự chịu đựng gian khổ, nguy hiểm và chiến tích như thế này, lúc về lại Việt Nam, tôi hứa với anh - nếu may mắn Pháo Đội được tưởng thưởng một cấp bậc mới cho một sĩ quan - chắc chắn tôi đề nghị cho anh lên Đại Úy ngay.

Lân đáp:

- Cám ơn Đại Úy. Đại Úy nói thế tôi đủ mang ơn lắm rồi.

…Đại Úy Hạnh dùng danh hiệu Hotel để liên lạc trực tiếp với phi công Hoa Kỳ chỉ định mục tiêu oanh kích…

Bấy giờ có lẽ không thể thực hiện được ý định dùng chiến xa tấn công vào căn cứ Hỏa Lực 30 vì địa thế khó khăn và thiệt hại do ta trực xạ… Cộng quân quay ra dùng chiến thuật biển người cố tràn vào vị trí.

Dưới sự điều khiển vô cùng khéo léo của Đại Úy Hạnh, Jet oanh kích các mục tiêu cách căn cứ từ 500 thước đến 1000 thước, Cobra phóng rocket gần hơn, trong khoảng từ chân rào phòng thủ ra xa vài trăm thước.

Tiếng bom hòa lẫn với rocket đổ xuống mục tiêu tạo nên những tiếng nổ kinh hoàng, nối tiếp những vũng lửa tung lên quanh căn cứ…

Lần đầu tiên trong đời binh nghiệp, tôi được nhìn tận mắt một cuộc oanh kích khủng khiếp của Cobra, Jet quá gần. Phi hành đoàn thật dạn dĩ — mặc cho đủ loại súng phòng không, thượng liên, AK đan một lưới đạn dày dặc trên không phận chúng tôi — cuộc oanh kích vẫn được thi hành liên tục với tầm bay thật thấp để hiệu quả đạt được mức chính xác tối đa. Lòng gan dạ phi thường của phi hành đoàn Jet, Cobra đã lưu lại cho chúng tôi lòng khâm phục không tả xiết.

Không thể trân người hứng chịu những thiệt hại quá nặng nề, địch xử dụng đủ loại súng ồ ạt lao mình qua hàng rào kẽm gai, concertina tấn công lên bãi đáp…

Đồng thời chúng rót 92 ly vào giữa vị trí chúng tôi để cố tình khóa chặt các khẩu đại bác đang trực xạ lai rai ven đồi.

Bãi mìn đặt ngay tại bãi đáp, một phần đã bị nổ vì pháo kích nhất là mìn claymore tự động, một phần vì binh sĩ Dù liên tục bắn… tiếng nổ và xác Việt cộng gục ngã hòa lẫn với tiếng xung phong khát máu của chúng, phút chốc làm dậy cả vị trí.

Tại hầm chỉ huy của BCH/TĐ 2 Dù, Đại Úy Hạnh điều chỉnh oanh kích gần vào vị trí hơn. Thành thật, chúng tôi khâm phục tài điều chỉnh qua giọng nói Anh ngữ thông thạo của Đại Úy Hạnh chẳng khác nào chúng tôi đang có một cố vấn Hoa Kỳ bên cạnh, để sửa chữa hướng oanh kích của Jet và Cobra đang thi hành công tác sát địch quanh vị trí.

Chúng tôi ghi nhận sự khó khăn về việc nhận định nhanh chóng các yếu tố để các Đại Đội bảo vệ Căn cứ Hỏa Lực 30 của các vị Đại Đội Trưởng, Trung Đội Trưởng báo cáo, hầu cấp thời suy đoán những sửa chữa chính xác hơn, điều chỉnh tức khắc với phi hành đoàn Jet, Cobra,… nhưng những việc đó, Đại Úy Hạnh đã chu toàn một cách viên mãn. Nhiều lúc, tôi không phân biệt được giọng nói trong vô tuyến là của Đại Úy Hạnh hay của phi công Hoa Kỳ! Nếu chúng tôi không biết chút ít Anh ngữ.

Hiệu quả nhất là cuộc oanh kích ven rào ở hướng Bắc, trải dài từ Tây sang Đông. Chính các binh sĩ Dù ở tuyến này đã xác nhận và báo cáo cho Đại Úy Hạnh là anh em đã nhìn thấy xác địch tung lên tại vòng rào phòng thủ sau những lần Cobra bắn rocket.

…Nhìn ra hướng bãi đáp trực thăng, dưới ánh sáng hỏa châu, chúng tôi thấy địch lom khom tràn lên nấp sau đống lưới câu đạn và móc hậu nước..! Tôi nghĩ nhanh: Thế là lủng tuyến thứ nhất rồi còn gì? Tuyến thứ 1? — Nơi đó, chính mắt tôi thấy anh em Dù đã ra công làm 4 công sự liên tiếp nhau, bên trên lắp PSP dày và phủ đất có đến 4, 5 tấc. Chỉ thủng tuyến thứ 1 Cộng quân mới có thể tràn vào bãi đáp được như thế. Tôi hoảng hốt nhảy xuống hầm bốc máy liên lạc với Trung Tá Thạch:

- Kính Trung Tá, Trung Tá có rải quân giữ tuyến thứ 1 ở ven bãi đáp phía ngoài không?

- Anh yên trí, tôi lo khi chiều rồi, một Đại Đội… giữ ở đó.

- Sao Việt cộng lại tràn được lên bãi đáp mà tôi không nghe phản ứng ở tuyến đó?

- Thật không?... Anh xem kỹ chưa?... Vô lý!... Vô lý!

- Thôi được, để tôi hỏi lại xem "con cái" tôi ở đó ra sao.

Thế là tôi sang máy PRC-25 theo dõi. Kết quả đúng như tôi lo, tuyến ấy đã bị bỏ trống — vì khi chiều, lúc triệt thoái tiền đồn về trấn giữ thì toán đó đã tự ý dời vào đóng ở tuyến thứ nhì — Có lẽ anh em đã nhầm lẫn khi nhận lệnh chẳng? Giữa tuyến thứ nhất và tuyến thứ nhì cách nhau chỉ khoảng 50 thước. Nơi đó là bãi trực

thăng. Từ tuyến thứ nhì tới Đài Tác xạ của Pháo Đội và hầm ngủ của tôi không quá 50 thước!

Trung Tá giận vô cùng, ông quát ầm trong máy… Tôi đoán Trung Tá cũng có nỗi âu lo như tôi.

Bây giờ binh sĩ Dù ở tuyến thứ nhì xử dụng toàn mìn claymore bấm, lựu đạn và M79…

Trên không phận Căn cứ Hỏa Lực 30, các phi vụ không yểm chấm dứt, chỉ còn phi cơ soi sáng tiếp tục thả hỏa châu. Thỉnh thoảng một vài tràng đại liên do phi cơ này bắn xối xả xuống phía Bắc và các vị trí cách khoảng 400 thước, vẽ nên những đường lửa xiêu vẹo…

Tiếp theo, chúng tôi được nhân viên phi hành báo:

- Súng cối địch đặt cách các anh 400 thước ở phía Bắc… Hãy trực xạ ra đó mà hủy đi. Tôi thấy rõ ánh lửa rồi, tôi sẽ tăng cường cho các anh…

Chờ phi cơ đánh một vòng rồi trở lại hướng Bắc, chúng tôi nhìn rõ làn lửa thoát khỏi phi cơ lao xuống mục tiêu…

Kết quả, nhân viên phi hành cho biết loạt đạn đại liên của anh em lần này đã tiêu diệt được chúng rồi. Sau đấy, quả thật chúng tôi không còn nghe tiếng "départ" của súng cối ở hướng ấy nữa.

Đại bác của chúng tôi cũng không có loại đạn tổ ong chống biển người, trong lúc đại bác 105 ly của Trí thì thừa loại đạn này! Nhưng ngặt nỗi, vị trí súng của Trí đóng về hướng Tây, muốn tác xạ ra hướng Đông, phải bắn qua đầu chúng tôi. Đã vậy, đại bác của tôi cao to dềnh dàng, án ngữ thành một vòng cung từ Bắc xuống Nam, các khẩu đại bác của Trí vừa nhỏ lại vừa thấp, cho dầu có muốn trực xạ ra bãi đáp cũng không cách nào thực hiện được.

Cuối cùng, Pháo Đội C/3 Dù chỉ trực xạ nửa vòng tròn từ Bắc sang Tây xuống Nam mà thôi. Riêng vị trí của tôi rất thuận tiện cho việc trực xạ, nhưng kẹt không có đạn, làm cho anh em chúng tôi ấm ức, tức tối!

…Nhờ hỏa châu soi sáng liên tục, chúng tôi quan sát chiến trường rất rõ.

Tại bãi đáp, nhìn từ vị trí Pháo Đội, từ bên trái, bên ngoài tuyến thứ nhì, chiếc xe ủi đất với chiếc xẻng bằng thép vừa to vừa dài nằm ngang theo thế "ủi đất" xoay vào căn cứ, đối diện và cách tuyến thứ nhì không quá 25 thước, phía sau xẻng là xe ủi đất, lù lù làm thành một chướng ngại vật ẩn nấp lý tưởng cho Cộng quân. Bên cạnh xe, một trực thăng ngộ nạn của Hoa Kỳ chưa kịp triệt thoái về Khe Sanh.

Trước tiên, khi Cộng quân chiếm được công sự ở tuyến thứ nhất chúng tràn nhanh lên bãi đáp, dùng thủ pháo ném vào trực thăng… Một tiếng nổ dữ dội đốt cháy trực thăng, tức khắc, hai tên cảm tử này gục ngã giữa bãi đáp, do M79 của các chiến sĩ Dù trong công sự tuyến thứ nhì phản ứng.

"Cây đuốc" trực thăng soi sáng khắp bãi đáp… phừng phừng tỏa hơi nóng vào tận phòng tuyến… Cộng quân được dịp lao mình ào lên bãi đáp, bất chấp cả mìn claymore, nhào đến nấp sau xẻng ủi đất.

Chúng tôi nom rõ, có tên hì hục đào hầm ngay. Nhờ khoảng cách giữa chúng và tôi không quá 75 thước, tất cả hành động của chúng không còn che giấu nữa. Tôi có cảm tưởng — bọn chúng quả thật là những con thiêu thân "điếc không sợ súng"!

…Từ tuyến thứ nhì, binh sĩ Dù xử dụng tối đa lựu đạn và M79 thổi ra hướng xe ủi đất. Tiếng nổ của đạn ta hòa lẫn với tiếng AK của Cộng quân dường như không dứt… nhưng chiếc xẻng ủi đất, trước sau là một "khắc tinh" đối với chúng tôi! Nó trở thành một bình phong bảo vệ cho địch một cách vững chắc nhất. Ngặt nỗi, nó lại chỉ cách tuyến thứ nhì không quá 20 đến 25 thước! Bao nhiêu lựu đạn, M79, M72 vẫn không sao tiêu diệt được những tên đang ẩn nấp phía sau xẻng.

Tôi lo ngại hết sức! Không còn cách nào hơn, tôi nhảy xuống hầm, bốc máy liên lạc với Trung Tá Thạch:

- Bây giờ Việt cộng chúng nấp sau cái xẻng xe ủi đất khá đông, tôi quan sát thấy anh em bắn M79, M72 và ném cả lựu đạn nhưng vẫn không ăn nhằm gì. Nếu Trung Tá chấp thuận, tôi sẽ bắn bay luôn xe ủi đất thì may ra mới sát hại được chúng…

Một tí im lặng, Trung Tá Thạch quyết định:

- OK, anh bắn đi…

- Thưa Trung Tá, nhưng nó gần tuyến thứ nhì, tôi e nguy hiểm đến tính mạng của anh em binh sĩ ta. Còn nếu đề nghị với Trung Tá di chuyển anh em dang ra hai bên, tôi ngại Việt cộng nó tràn vào… thì đến ngay tôi… cũng chết!…

- Anh đừng ngại gì cả, tôi sẽ bảo con cái tôi đội nón sắt ngồi hẳn xuống hầm… Dù có rủi ro cũng không sao… miễn anh cố gắng bắn tan xe ủi đất đi.

- Cám ơn Trung Tá, khi nào bắn tôi sẽ báo ngay.

- Ừ! Nhanh lên!

Thoáng một ý nghĩ qua nhanh trong trí tôi, hẳn là "con cái" của Trung Tá đã báo cáo tường tận những nguy hiểm tạo ra bởi chiếc xẻng của xe ủi đất — mà chính anh em không thể nào hủy diệt được.

Tôi lại rời hầm tiến đến Khẩu 4 bàn với Lân và Ngân. Kết quả tôi quyết định quay Khẩu 4 nhắm ngay nòng vào giữa xẻng, nhưng hơi cao hơn xẻng một tí thôi để đạn vừa lướt qua khỏi xẻng, húc vào máy xe ủi đất nổ ngay — và tôi nghĩ — bắn như vậy mới sát hại được những tên nấp sau xẻng. Tôi giao Lân và Ngân thi hành tác xạ. Xong, tôi khom người chạy nhanh về hầm ngồi đợi, đồng thời báo cáo những diễn tiến vừa xảy ra cho Thiếu Tá Hằng.

Tại Khẩu 4, nhân viên vô cùng vất vả xeo nạy móng càng để quay súng, nòng thì hạ thấp, thật thấp, hết cả vòng tay quay. Lân báo cáo tôi:

- Khẩu 4 sẵn sàng tác xạ…

Tôi ló đầu ra khỏi hầm, tay vẫn giữ ống nói vô tuyến:

- Khẩu 4 - Nạp 3 - Đầu nổ SQ… trực xạ theo lệnh tôi…

Lân lặp lại:

- Khẩu 4 - Nạp 3 - Đầu nổ SQ - Sẵn sàng trực xạ…

(Thật ra, đó là một khẩu lệnh không có dạy trong sách vở! Vì đương nhiên dùng đầu nổ để theo vị thế SQ thì không bao giờ hô trong khẩu lệnh. Nhưng tình thế quá nguy ngập, ý tôi muốn chắc chắn việc thi hành tác xạ này phải hoàn toàn đúng lệnh tôi — và, thật tình tôi e ngại còn sót quả đạn nào — mà lúc nảy, anh em đã lỡ đặt hỏa pháo ở vị thế Delay chăng!)

Liền khi đó, tôi bóp ống nói, liên lạc với Trung Tá Thạch:

- Xin Trung Tá cho anh em chuẩn bị, tôi sắp bắn.

- Tốt lắm, bắn đi!

Tuy nghe Trung Tá chỉ thị cho toàn thể binh sĩ Dù như vậy, song tôi vẫn chờ ở đầu máy PRC-25 theo dõi việc thi hành chỉ thị trên của anh em ở tuyến thứ nhì, xong mới hô cho Khẩu 4:

- Bắn!

Lập tức nhân viên giật cò. Sau tiếng nổ, quả đạn rời khỏi nòng súng, xé không khí gây nên một tràng tiếng động kỳ quái "…X..èo…x..è..o…" như muốn rơi đánh bịch xuống đất trước khi đến mục tiêu! Tôi nín lặng cả người, tim đập mạnh trong sự lo âu tột độ! Nhưng cái lo của tôi qua nhanh… vì quả đạn đã vượt qua khỏi tuyến thứ nhì, tống ngay vào xe ủi đất, đúng vào chỗ tôi đã chỉ thị cho Lân…

Ầm!... Như một quả bom phát nổ, xe ủi đất nẩy bật lên rồi rơi xuống cháy tức khắc. Tiêu diệt sạch Cộng quân tại chỗ.

Tiếng hoan hô vang dậy từ tuyến thứ nhì dội vào vị trí:

- Hoan hô Pháo Binh! Hoan hô Pháo Binh!... Bắn nữa đi! Bắn đi!…

Tiếng hoan hô bỗng dưng biến thành liều thuốc an thần hiệu quả cho tất cả chiến hữu và pháo thủ…

Cùng lúc, tiếng báo cáo chuyển đến Trung Tá Thạch rang rảng trong máy:

- Đích thân! Đích thân! Pháo binh bắn hay lắm!... Hay lắm!... Xe ủi đất bị tiêu hủy và đã giết sạch bọn Việt cộng sau xẻng rồi!...

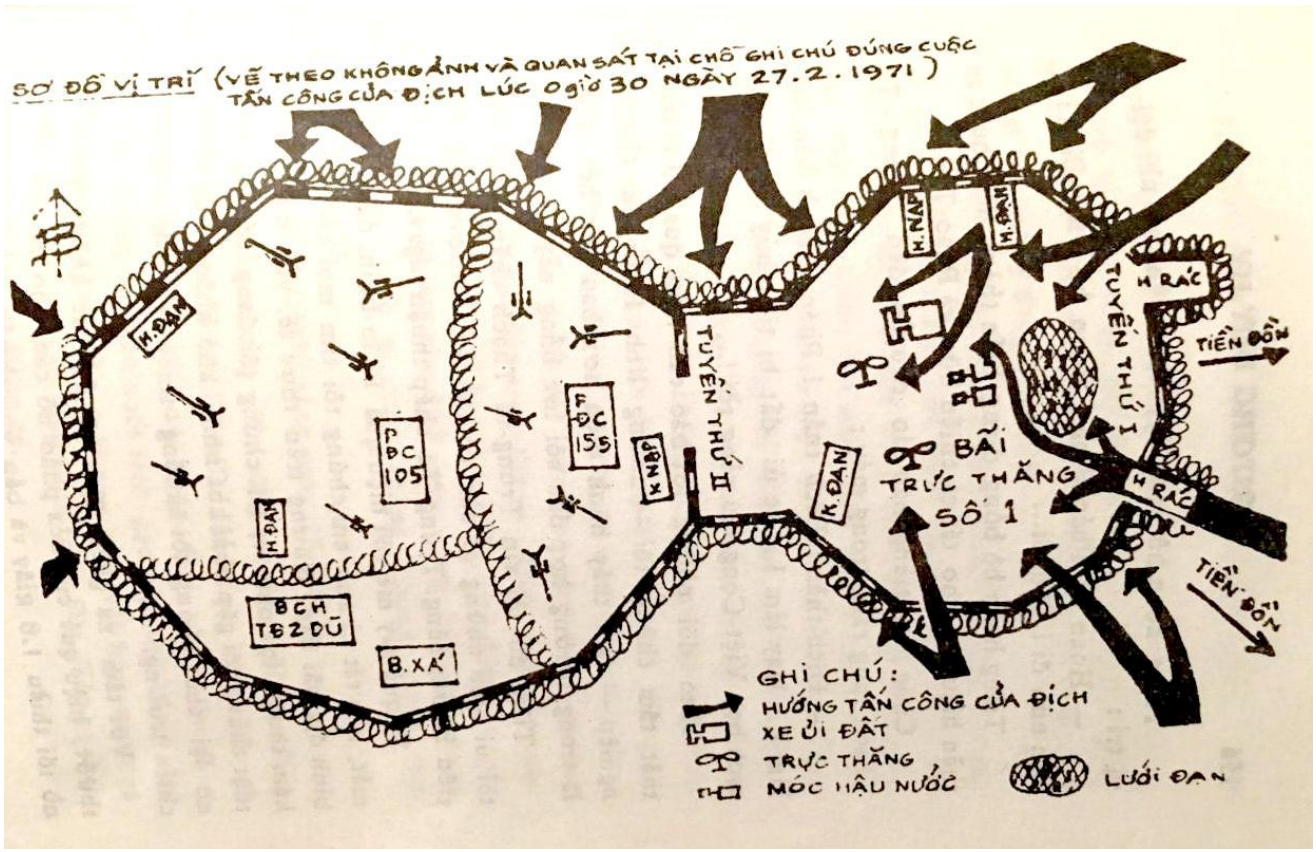


**Phóng đồ Căn cứ Hỏa lực 30 do chính tay đại úy Trương Duy Hy vẽ theo không ảnh và quan sát tại chỗ cuộc tấn công của Bắc-Việt lúc 0 giờ 30 ngày 27-2-1971, in trong hồi ký.**

# Chương 14

## TỬ THỦ CĂN CỨ HỎA LỰC 30 (Tiếp theo)

Theo dõi những lời báo cáo trên qua vô tuyến, thật tâm chúng tôi — những lính Pháo thủ chuyên nghiệp — cảm thấy hãnh diện hơn bao giờ hết, nhất là trong trường hợp dầu sôi lửa bỏng này.

Tiếp đó, tôi xin Trung Tá Thạch chấp thuận cho tôi ủi luôn những gì còn có thể làm chướng ngại vật trên hướng súng. Trung Tá chấp thuận ngay.

Vì quá say mê với hiệu quả Pháo binh ngay trước mắt, nên tất cả anh em chúng tôi tìm mọi cách cố làm bình địa bãi đáp. Nhưng trên thực tế, với một vị trí kém thuận lợi như vị trí chúng tôi đang cố thủ, quả thật chúng tôi gặp phải khá nhiều khó khăn. Tuy nhiên, nó lại cho chúng tôi không thiếu gì kinh nghiệm chiến trường.

Với tầm xa giữa địch và đại bác không quá 75 thước, hiệu quả của hỏa pháo nổ cao, cho dù vặn thời nổ tối thiểu 1,8 giây và bắn với thước nạp 3, chỉ 1 trong gói

nạp 5 gói nạp bao trắng — quả đạn cũng sẽ nổ cách súng ít nhất 500 thước! Như vậy, địch quân sẽ bình chân như vại, hoạt động tự do ở khoảng cách vô hại mà chúng đang thực hiện…

Bỗng tôi nảy ra một ý kiến, cho bắn bừa vào tất cả những gì có thể là bức chắn tốt của địch trên bãi đáp… Sau đó, khẩu 4 hoạt động ngay. Những đống dây lưới thật chắc chắn, hai móc hậu nước, xẻng ủi đất, xác xe ủi đất, xác phi cơ trực thăng Hoa Kỳ… lần lượt bị đạn 155 ly của chúng tôi làm tan nát thành mảnh vụn… Có lúc — nhất là càng về sau, cơ hồ nửa bãi trực thăng, về bên trái không còn một vật gì cao hơn mặt đất nửa. Tôi ra lệnh bắn ngay trên mặt đất, phía trước tuyến thứ nhì từ 10 hay xa hơn 10 thước. Quả đạn "ricrochet", vì đất đồi cứng và phát nổ ở khoảng giữa hoặc đầu bãi đáp trực thăng… Hiệu quả của cuộc trực xạ này cùng với hỏa lực M79, lựu đạn của các chiến sĩ Dù đã làm cho địch nao núng, bấn loạn hàng ngũ, không cách gì chọc thủng phòng tuyến thứ nhì!... (Hình 5)

Bây giờ là 4g30 sáng ngày 27-2-1971.

Cộng quân ngưng tấn công! Không khí yên lặng trở lại đè nặng khắp Căn cứ Hỏa Lực 30… Tất cả chúng tôi giờ mới biết đói bụng. Đói, nhưng lại đắng miệng, không tài nào nuốt trôi gạo sấy, thịt hộp và cá hộp. Lân đi khuấy sữa, mỗi đứa hớp vài hớp rồi ngả lưng trên ghế bố, im lặng nhìn trần Đài Tác Xạ theo đuổi những suy nghĩ riêng rẽ.

Chẳng bao lâu trời sáng tỏ.

Tôi ngạc nhiên, đã gần 8 giờ rồi mà địch quân chưa pháo kích như hôm qua? Phải chăng chúng đang âm mưu gì đây?! Hay chúng đang trong những công sự ở tuyến thứ nhất mà chúng đã chiếm được đêm qua?!...

8g30, Trung Tá Thạch ra lệnh bằng vô tuyến cho 1 Đại Đội giải tỏa bãi trực thăng… và với bất cứ giá nào phải chiếm lại cho bằng được các công sự trên tuyến thứ nhất.

Lệnh của Trung Tá vừa nghiêm trọng vừa đanh thép.

Bên kia ống nói, vị Đại Đội Trưởng trả lời:

- Tôi xin thi hành ngay, Đích thân!...

Tiếng thi hành được xác nhận một cách cương quyết bằng một hành động ngay sau đó.

Lần đầu tiên tôi chứng kiến trọn vẹn cảnh tiến chiếm vòng đai phòng thủ với những chiến sĩ kiêu hùng gan dạ nhất của QLVNCH: *Thiên Thần Mũ Đỏ!*

Ở một vị trí chiến đấu hay một căn cứ Hỏa Lực nào đó của quân bạn — nếu có sự thất bại chua cay hoặc chiến thắng vinh quang, nhưng lại không xảy ra trước mắt tôi — tôi không thể hồ đồ tường thuật hay tự tạo cho mình một cảm nghĩ trung thực về chiến trận cùng những hành động chớp nhoáng, gan dạ phi thường mà người lính Dù đã, đang và mãi mãi nêu cao cái trí và cái dũng đối với hầu hết các binh chủng các đơn vị bạn… Riêng tại căn cứ Hỏa Lực 30, nơi tôi đã cùng các pháo

thủ, các chiến sĩ Dù chen vai thích cánh đem xương máu ra tử thủ từ hai hôm nay và biết đâu ngày kết thúc còn xa — dĩ nhiên, tôi có đủ yếu tố khâm phục tinh thần chiến đấu dũng cảm của đơn vị "Danh bất hư truyền" này từ anh binh nhì cho đến vị sĩ quan chỉ huy cấp Trung Đội, Đại Đội, Tiểu Đoàn…

Thật vậy, gần 9g00, ba binh sĩ Dù lặng lẽ bò từ phòng tuyến ra hướng trực thăng ngộ nạn, đối diện với chiếc trực thăng đã bốc cháy khi hôm, nằm về hướng Nam bãi đáp, cạnh hầm đạn chính của Pháo đội. Tại vị trí của chúng tôi nhìn ra, trực thăng nằm bên phải cổng chính của tuyến thứ nhì.

Địch nổ súng ngay. Một vài quả lựu đạn được tung ra đằng trước. Nhưng sau đó, có lẽ vì không thuận tiện và chưa phải lúc cần hy sinh, anh em lại rút vào phòng tuyến… Nhìn kỹ… chúng tôi thấy một số Cộng quân đang nấp sau trực thăng…

Tôi thi hành trực xạ tiêu hủy luôn trực thăng. Nguyên chiếc trực thăng này do Thiếu Úy Kiến trong phi đoàn của Thiếu Tá Trần-Duy-Kỳ làm Trưởng phi cơ ngộ nạn từ vài hôm nay, nhưng chưa kịp triệt thoái về. Riêng phi hành đoàn đã được Thiếu Tá Kỳ cấp thời cho trực thăng di tản về Khe Sanh ngay sau đó.

Khẩu 4 quay nòng khẩn cấp, nhắm ngay trực thăng giật cò… Trực thăng bốc cháy và kết quả Cộng quân tại chỗ đã hứng nhận hàng trăm, hàng ngàn mảnh vụn của đại bác 155 ly banh xác chết tức khắc… (Hình 7)

Xăng phi cơ đổ ra cháy bùng dữ dội.

Lợi dụng lửa đang cháy, Cộng quân bắn AK từ tuyến thứ nhất vào vị trí và cố gắng tràn lên bãi đáp (Hình 8). Không một chút do dự, tôi với tay chụp lấy một khẩu AR15 thoát nhanh ra khỏi hầm chỉ huy, nhảy vội xuống cửa hầm của Hạ sĩ Cang, y tá — Nơi đây cũng là một công sự tốt, gần như là một phòng tuyến nối dài xuống hướng Nam, do các hầm nhân viên truyền tin, tác xạ làm kế tiếp, liên tục — Tôi đưa hai tay ôm mồm làm "loa", quay vào các khẩu hét to:

- Tất cả nhân viên không có nhiệm vụ trực xạ, ra ngay công sự chiến đấu vơi tôi… Nhanh lên!... Nhanh lên!...

Thi hành lệnh tôi, tất cả pháo thủ còn lại đều vội vả ôm súng cá nhân ra công sự chiến đấu. Tất cả đều hướng súng về bãi đáp… Đồng thời, địch ra sức yểm trợ cho toán xung kích bằng loạt súng AK, B40, 57 ly… tới tấp phà vào vị trí chúng tôi. Chẳng mấy chốc, Khẩu 4 cũng không còn hoạt động được nữa! Đạn địch chằng chịt đan một lưới dày bao trùm vị trí. Lân cùng anh em Khẩu 4 lui nhanh về các công sự chiến đấu, dàn thành một tuyến vững chắc phía sau tuyến thứ nhì của Dù.

Tôi có cảm tưởng tiếng nổ ầm ầm chát chúa vây quanh chúng tôi và tiếng lắc-cắc của tiểu liên, trung liên địch nối nhau như không bao giờ dứt!…

Trời vẫn nắng gắt, không một áng mây, những đỉnh núi xa gần không còn mờ phủ một làn sương mỏng nào nữa. Trên ngọn đồi 727 thước — Căn cứ Hỏa Lực 30 — giờ chỉ còn có địch và chúng tôi quần thảo, giằng co để giành cho bằng được bãi đáp trực thăng. Với địch, bãi đáp trực thăng là điểm tựa cần thiết phải chiếm

cho bằng được hầu làm đầu cầu tấn công chúng tôi. Với chúng tôi, bãi đáp trực thăng là điểm tựa duy nhất, cần thiết để làm đầu cầu thu hồi lại các công sự kiên cố ở tuyến thứ nhất, mới có thể bảo vệ hữu hiệu cho căn cứ.

Với tính cách quan trọng như trên, tất cả kinh nghiệm của *Thiên Thần Mũ Đỏ* được đem ra xử dụng tại chỗ, bằng những "chiêu" tuyệt kỹ hơn bao giờ hết.

…Bỗng vượt lên khỏi công sự ở tuyến đầu, 3 Cộng quân trườn nhanh về phía lưỡi xẻng, bên cạnh xe ủi đất đã cháy rụi — một chướng ngại vật đặc biệt mà đạn pháo binh của tôi "chào thua" không tài nào bắn vỡ được.

Lập tức Hạ sĩ nhất Bách nhắm ngay vào một tên bóp cò: Đoành!... Sau tiếng nổ đơn độc, viên đạn AR15 xuyên ngay đỉnh đầu tên địch hướng dẫn… HSI Bách ghi công cho pháo đội trong thế "Lính Pháo Đánh Bộ"! Tên Việt cộng vỡ sọ lăn quay ra chết! Cái chết của nó được các pháo thủ chứng kiến làm cho mọi người buộc miệng hoan hô HSI Bách nồng nhiệt. Đồng thời, một binh sĩ Dù ở tuyến thứ nhì gởi cho hai tên Việt cộng còn lại một quả M79, làm cho cả hai tên đều bị tử thương tại chỗ.

Trước những phản ứng vô cùng nhanh nhẹn và kín đáo, nhờ các công sự được ngụy trang khéo léo, binh sĩ Dù lần lượt hạ từng tên tràn lên bãi đáp, bẻ gãy âm mưu tràn ngập vị trí của chúng.

Mặc dầu tôi chỉ đứng cách Bách không quá 15 thước, nhìn rõ thành tích đầu tay của anh cùng hợp xướng tiếng hoan hô cổ võ với TS Toại, HSI Vinh… nhưng anh ta vẫn khom người chạy vội đến bên tôi "ghi công":

- Thưa Đại Úy… tôi vừa bắn chết một thằng, tiếp theo Dù bồi quả M79 lật thêm 2… Súng tôi xuya thật!

- Tốt lắm! Tôi biết… trong nhiệm kỳ đầu giờ tới, tôi sẽ báo cho hậu cứ để dành phần thưởng cho anh… nhưng anh phải cẩn thận đấy, đừng có dại đứng khơi khơi trên công sự, chúng pháo kích dính thì kẹt lắm… bây giờ xin trực thăng tản thương gay lắm. Có đứng thì lựa chỗ miệng hầm nào có bức chắn sau lưng đến ngực mà đứng, như vậy che được cái lưng, lỡ có bị pháo kích cũng đỡ nguy hiểm.

- Sợ chi Đại Úy! Bọn hắn bò ngờ ngờ… bắn đã lắm!

Xong anh ta chào tôi rồi quày trở lại vị trí chiến đấu.

Năm phút sau, đúng như điều tôi tiên liệu… Ầm!... Một quả súng cối 82 ly của địch rớt ngay phía sau chỗ Bách đứng, xô anh ngã lọt vào hầm. Kết quả, trừ phần áo giáp và nón sắt, khắp mông anh ta bị ghim đầy mảnh đạn! Các pháo thủ xúm lại khiêng anh đưa về Đài Tác Xạ cho HS Cang băng bó.

Tôi rời phòng tuyến lủi nhanh đến Đài Tác Xạ. Trước tiên, tôi thấy Bách nằm trên đất, nghiêng người về một bên và cố gượng nhô đầu lên khỏi đất. Mặt anh ta nhăn nhó, miệng rên rỉ, hơi thở dồn dập… Trông quá thương hại, tôi hỏi:

- Nặng hay nhẹ? Nặng hay nhẹ?...

Tôi cũng đâm líu lưỡi và thoáng nhanh qua óc tôi một cuộc tải thương vô cùng cam go sẽ xảy ra cho Pháo Đội. Bách thều thào thuật lại cho tôi nghe tai nạn vừa xảy ra. Tôi giận quá:

- Mấy đứa bây chỉ gây cái khổ cho tao thôi. Tao đã bảo tức thì cứ phải không đâu!... Cứ ỷ y với súng đạn… Bây giờ làm sao có trực thăng…

Tôi quát ầm trong hầm. Các pháo thủ vây quanh tôi đều im phắc… Nhìn một lượt trên mặt mọi người, tôi tiếp:

- Đấy bọn bây sáng mắt chưa? Ông Thiện, ông Toại không nghe lời tao bị thương, giờ đến thằng Bách… Tao có nói lắm bọn bây cũng đếch thèm nghe… ngờ ngờ ra đó mà lãnh 82!...

Tôi cho gọi tất cả nhân viên về Đài Tác Xạ. Trỏ Bách nhắc đi nhắc lại bài học kinh nghiệm — mà chỉ cần chúng ta trải qua một lần, chỉ một lần thôi là đủ!... Tôi đưa cái áo giáp của Bách cho anh em xem… có đến hàng chục mảnh vụn 82 ly lỗm đỗm xé lớp vải nylon bên ngoài. Sau đó tôi hối hả qua BCH/TĐ 2 Dù nhờ Đại Úy Hạnh xin tải thương vào ngày mai.

Cùng lúc này, Cộng quân vẫn cố gắng gây áp lực tại bãi đáp. Nhưng chúng không làm gì hơn ngoài việc xử dụng tối đa hỏa lực bắn bừa vào vị trí.

Sau khi can thiệp cùng BCH/TĐ 2 Dù, tôi vội vàng quay về giữ tuyến cũ. Cùng tất cả các pháo thủ, chúng tôi chong súng ra hướng bãi đáp, mắt đăm đăm quan sát, sẵn sàng nổ súng vào những chỗ nghi ngờ có địch, nhất là ven đồi phía Nam bãi đáp.

Khi ngọn lửa "trực thăng" hạ thấp dần và sắp tắt, 3 binh sĩ Dù khi nãy khom người vụt chạy nhanh ra bãi đáp, nhảy xuống hầm đạn pháo binh ở mé Nam tìm kế dụ địch.

Một quả lựu đạn khói tím được tung ra cùng một lúc với vài loạt đạn AR15 tiếp theo… Đồng thời, một tốp khác 5 binh sĩ Dù bỏ vòng cung từ tuyến thứ nhì, mé theo vòng rào phía Bắc, vượt qua bên trái xẻng ủi đất, lần đến tuyến thứ nhất… (Hình 9)

Đúng như ý muốn của anh em Dù… thấy khói tím bốc lên và nghe AR15 nổ ròn, Cộng quân trong các công sự ở phòng tuyến nhướng mắt nhìn về hướng khói phản ứng ngay.

Nhanh như chớp, 2 binh sĩ Dù trong toán 5 người kể trên, lao mình gấp rút ra sát tuyến thứ nhất… liên tiếp vứt 4 quả lựu đạn xuống công sự… Ầm!... Ầm!... khói đen quyện với đất đỏ phủ hết cả một khoảng dài ngay tại phòng tuyến… Cộng quân một số chết, số khác bị thương gọi nhau ơi ới!... Không để chúng kịp trở tay, ba binh sĩ Dù còn lại tiến lên bồi thêm lựu đạn làm cho bọn chúng không tài nào ngóc đầu lên quan sát, đối phó.

Cùng lúc, nhờ các binh sĩ Dù gan dạ phi thường trên lập được một đầu cầu — tuy không vững chắc tí nào, vì thế đất quá trống trãi, nhưng có lợi thế: lựu đạn mang theo khá nhiều, đủ thời gian cho một Tiểu Đội Dù khác bình tĩnh khiêng thêm nhiều thùng lựu đạn chuyển khẩn cấp, tiếp tế kịp thời, rất kịp thời cho anh em liên tục làm câm hẳn hỏa lực mà trước đây mấy phút chúng đã xử dụng để áp đảo tinh thần chúng tôi.

Bị mắc mưu của Dù một cách tai hại, Cộng quân chỉ còn tin tưởng ở công sự kiên cố mà chúng đang tử thủ trên tuyến thứ nhất, để may ra sống sót được chừng nào hay chừng ấy và cũng chắc chắn, chúng hy vọng binh sĩ Dù không dám tiến hẳn ra để chiến đấu với chúng, hầu chúng lấy điểm tựa nơi đây cho các cuộc tấn công kế tiếp.

Chúng đã lầm: *Thiên Thần Mũ Đỏ* đã quyết tận diệt chúng thì chỉ có Thượng Đế mới cứu nổi!

Nối tiếp hoạt cảnh trên, một binh sĩ trong nhiệm vụ "cu mồi" dụ địch ở hướng Nam bãi đáp, bị đạn AK xuyên vào chân phải, anh em khẩn cấp bò ra cõng vào bệnh xá…

Tôi say sưa quan sát, tinh thần bỗng dưng phấn chấn lạ lùng, quả thật như tôi đang sống trong mộng hay ít ra, đang ngồi trong rạp chiếu bóng xem các chiến binh Dù trình diễn trên màn bạc! Trong lúc đó, chính tôi cùng các pháo thủ và số anh em Biệt Động Quân chưa triệt thoái kịp, đang là những khán giả! Hình ảnh cùng màu sắc trung thực của trận chiến hết cảnh này tiếp diễn cảnh khác được thu gọn vào ống kính của tôi. Tôi thầm nhủ: với số film màu này, tài liệu lịch sử Tử Thủ

Căn Cứ Hỏa Lực 30 tại Hạ Lào sẽ là chứng tích một trong muôn ngàn cảnh dị biệt khác mà *Thiên Thần Mũ Đỏ* đã, đang và sẽ thực hiện trong các trận đánh cam go, quyết liệt để bảo vệ cho đồng bào miền Nam chúng ta thoát họa Cộng sản.

Cùng một ý nghĩ như tôi, hầu hết các pháo thủ bảo nhau:

- Dù chiến đấu như tập trận giả trước máy quay phim!

Thật sự, tôi không tin rằng tôi có diễm phúc chứng kiến một lần thứ nhì cái phút nghẹt thở, đùa giỡn với tử thần mà các chiến binh Dù đang biểu diễn trước mặt các chiến hữu!

Hiên ngang trong bộ quân phục rằn ri, gan dạ trong hành động và mưu lược, bình tĩnh trong việc tạo ra một khung cảnh chiến đấu có lợi thế về phía ta… *Thiên Thần Mũ Đỏ* quả đã xứng đáng với lòng ngưỡng mộ của toàn quân toàn dân vậy.

…Từ đây, lựu đạn nổ liên tiếp không dứt! Các công sự ở tuyến đầu lần lượt không còn giọng rên xiết, đau đớn của Cộng quân nữa! Chúng đã chết sạch! Không một lối thoát, không một tên nào may mắn tránh khỏi lưỡi hái của tử thần!...

10g00, địch bùi ngùi trao trả tuyến thứ nhất cho ta!

Im lặng trở về với Căn cứ Hỏa Lực 30.

Sau đó, một Đại Đội Dù tràn ra giữ tuyến này và đếm được 118 xác địch, tịch thu một số lớn vũ khí. Đổi lại, chỉ có một binh sĩ Dù bị thương trong khi thi hành kế hoạch dụ địch!

Thôi thì chỗ này vài thượng liên, chỗ kia hàng chục AK, B40, 57 ly, súng cối… Cứ thế, anh em vác mỗi người 4, 5 khẩu mang về nộp tại Bộ chỉ huy Tiểu Đoàn. (Hình10)

Tôi cùng Lân, Ngân tiến ra bãi đáp, đếm được 7 xác Cộng quân cháy đen sau xẻng ủi đất do Pháo Đội đã trực xạ khi hôm, và rải rác khoảng 22 tên nằm la liệt đó đây cạnh các hầm đạn. (Hình11)

# Chương 15

## TỬ THỦ CĂN CỨ HỎA LỰC 30 (Tiếp theo)

Mãi nhìn những thắng lợi vẻ vang ngoài sức tưởng tượng của chúng tôi, bỗng tôi sực nhớ: đạn 155 ly ở các Khẩu đã cạn, mỗi Khẩu còn không quá 10 quả. Tôi vội bảo Lân động viên toàn lực, bất luận nhiệm vụ gì, phải ra bãi đáp vác mỗi người 2 quả, kể cả tôi, tại hầm đạn cạnh xe ủi đất. Tôi e rằng nếu không lợi dụng lúc này vác đạn, chốc nữa tình hình chuyển biến, địch pháo kích như ngày qua làm sao có đạn mà bắn.

Chỉ 5 phút sau, chúng tôi đã có trên 140 quả đưa vào các hầm khẩu…

Nạp ở các hầm chính đã bị cháy sạch từ chiều hôm qua và khi hôm, nhưng may cho chúng tôi là nạp tại các khẩu chưa bị thiệt hại gì, nhờ có nắp dày và đạn pháo kích chưa rơi vào miệng hầm. Do đó, chúng tôi còn một số nạp tương ứng với đạn.

Tôi qua thăm Trung Tá Thạch để nghe ngóng tin tức… Nhân tiện, Trung Tá cho biết đã kiểm kê được thêm 98 xác Việt cộng quanh ven rào bãi đáp trực thăng. Tịch thu thêm hơn 50 súng đủ loại. Riêng anh em Dù, kể cả trận đánh đêm vừa qua, chỉ bị thương nhẹ 8 người.

Tôi thuật lại cảnh tái chiếm tuyến phòng thủ thứ nhất cho Trung Tá Thạch nghe. Trung Tá hãnh diện lắm. Ông không quên khen Pháo Đội tôi đã trực xạ cháy xe ủi đất, chận được cuộc tiến công biển người của địch trước khi trời sáng.

…Đúng với dự đoán của tôi, khoảng 10g30, Cộng sản pháo kích vào căn cứ dữ dội. Hầm chứa lương khô và gạo bị cháy sạch. Tuy nhiên, không làm cho tôi e ngại bằng lo cho anh em bị thương. Mỗi pháo thủ của tôi đã được nhận lãnh 7 ngày lương khô dự trữ trong sac từ chiều hôm qua chưa dùng đến. Do đó, việc ăn uống của anh em không làm cho tôi bận tâm.

Lần này, cùng với các đợt pháo kích, địch cố gắng xung phong nhưng vô hiệu. Tuyến thứ nhất càng lúc càng được củng cố vững chắc, địch không làm sao lọt vào căn cứ nữa. Từ đó, địch chỉ men theo chân rào hướng Bắc và Đông-Nam, thụt 57 ly hoặc súng không giật 75 ly, súng cối 82 ly vào vị trí.

Thỉnh thoảng cũng có những tràng AK bắn vào các công sự và đại bác địch điều chỉnh vào vị trí.

Pháo Đội tôi lại bị thêm 2 khẩu xì lốp, một khẩu khác bị vỡ máy nhắm.

Ngay lúc ấy, tôi bắt được liên lạc với Thiếu Tá Hằng.

- …Chuẩn Tướng Soạn, Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh QLVNCH muốn gặp anh ở đầu máy, anh cố gắng liên lạc về Quân Đoàn… Chuẩn Tướng chỉ thị cho tôi liên lạc với anh, nhưng từ sáng đến giờ không liên lạc được.

- Tôi chỉ còn máy PRC-25 với ăng-ten 7 đoạn, các loại kia bị hỏng hết rồi. Ăng-ten 292 cũng không còn, tôi không thể liên lạc xa được.

- Anh qua bên Trí mượn…

- Tình trạng của Trí cũng không hơn gì tôi. Nhưng trình với Thiếu Tá chứ Chuẩn Tướng gặp tôi có điều gì quan trọng không? Thiếu Tá có biết tin tức gì không?

- Chuẩn Tướng có vẻ sốt ruột lo cho anh, vì Chuẩn Tướng biết tình hình chỗ anh nặng lắm rồi. Tôi không hiểu Chuẩn Tướng gặp anh để ban chỉ thị gì, nhưng chắc là để Chuẩn Tướng được nghe anh trực tiếp báo cáo và thăm hỏi khích lệ anh…

- Tôi kính nhờ Thiếu Tá chuyển lời lên Chuẩn Tướng lòng biết ơn sâu xa của tôi. Chúng tôi sẽ cố gắng chiến đấu hơn nữa để đền đáp. Về tình hình chiến trận thì vẫn lai rai đánh hoài cả ngày đêm. Tuy nhiên, không thấy thiết giáp địch xuất hiện nữa, kể từ sau khi chúng tôi tiêu diệt được 2 xe của chúng trong đêm 26 rạng ngày 27-2-1971 này…

11g00 Cobra được điều động đến oanh kích. Khoảng 6 chiếc luân phiên nhả rocket xuống đầu địch, hai chiếc Jet thả bom sát vị trí súng. Một quả napalm rơi ven rào hướng Bắc, sát ụ súng Khẩu 4 tạo thành một suối lửa cháy nhanh xuống đồi.

Có phi yểm, bọn tôi rảnh được đôi chút, lo nấu nước đổ gạo sấy làm cơm.

Mặc dầu Cộng quân đã thất bại nặng nề cay cú, nhưng không còn một lối nào để thoát thân nên chúng bám riết, gây áp lực! Mỗi lần Cobra xà xuống tưới rocket, bọn chúng dùng đủ loại súng ngang nhiên bắn lên xối xả, không còn kể đến việc tiết lộ mục tiêu, làm mồi cho chiếc Cobra kế tiếp…

14g00 một phi vụ B52 dội bom vào khoảng giữa Căn cứ và tiền đồn Đông-Nam, cách hàng rào vị trí không quá 500 thước. Trước tiên, chúng tôi không nghe tiếng động cơ mà chỉ nghe tiếng hú rùng rợn của hàng trăm chong chóng ở đuôi bom xé không khí hướng xuống mục tiêu, kế tiếp, lửa chớp lan nhanh thành một

tuyến dài tung bụi đất mù mịt, cây cối ngã nghiêng… liền đó là tiếng nổ đinh tai nhức óc, hầm hố rung rinh… sau cùng mới nghe tiếng động cơ… và dò theo tiếng động cơ, chúng tôi thấy 3 chiếc B52 không dài hơn 3cm, trắng toát, ẩn hiện trong bầu trời chói nắng Hạ Lào.

Với các cuộc oanh tạc khủng khiếp ấy, địch quân vẫn điên cuồng, bất chấp thiệt hại, xử dụng đám tàn quân sát rào kéo dài cuộc tấn công đến mãi 21g00 mới chấm dứt!

Chiến trường trở nên yên tỉnh như không có gì xảy ra. Trên không, phi cơ soi sáng thả hỏa châu như thường lệ…

Rạng ngày 28-2-1971, tôi được tin hậu cứ báo chuẩn bị nhận lương tươi với một số nạp bổ sung.

…Hôm nay, Cộng quân có vẻ siêng hơn, vừa mờ sáng chúng đã bắt đầu pháo kích đủ loại đạn vào căn cứ. Bên vị trí Pháo Đội C3 Dù chẳng hơn gì Pháo Đội tôi. Khắp nơi đều có dấu vết đạn địch cày xới. Súng của Trí lại mong manh hơn Đại Bác 155 ly của tôi. Mảnh đạn địch làm thủng cả càng súng và một số cơ phận khác.

Dây điện thoại nối liền giữa hầm tôi và hầm Trí đứt hoài. Có khi phải đi nối hàng 5, 6 lần trong một buổi. Mỗi lần nối dây thật là nguy hiểm! Do đó, tôi cho

phép HSI Vinh tháo trước dây trong trục, cầm một đầu chạy nhanh qua vị trí Pháo Đội C3 Dù, móc vào máy, xong trở về cắt dây nối qua máy của Pháo Đội.

Nói cho đúng, bọn tôi xem thường hiệu quả Pháo Binh địch. Vì Pháo Binh đòi hỏi chính xác —Muốn chính xác súng phải được đặt ở vị trí cố định và khi tác xạ phải loại trừ khí tượng… Ngoài ra, hỏa lực phải được tập trung mới đạt được hiệu quả tối đa… Nhưng đó là những điều kiện mà chắc chắn địch không thể thực hiện được. Cụ thể như mỗi lần tác xạ, chúng phải lôi đại bác ra khỏi hầm, bắn xong lại đẩy vào hầm, mỗi vị trí pháo không thể đặt quá 3 khẩu, vì sợ phi cơ ta khám phá oanh kích. Trái lại, căn cứ Hỏa Lực 30 bấy giờ có 6 đại bác 105 ly, 5 đại bác 155 ly đặt cố định. Chỉ nội việc tải đạn khi tác xạ vào một mục tiêu, sức công phá có thể tác hại một vùng rộng lớn gấp 5, 6 lần của địch.

Sự kiện này có thể chứng minh qua 4 ngày pháo kích bằng đại bác của địch: chỉ có một quả rơi vào vị trí Khẩu 5 của chúng tôi mà thôi. Tôi thường giải thích với các quân nhân trong Pháo Đội, đừng nhầm lẫn pháo kích chỉ toàn là đạn Pháo binh — mà phải hiểu, đối với Cộng quân, việc pháo kích còn phối hợp đủ các loại súng cộng đồng bắn thẳng của Bộ binh. Chính các loại súng này kết quả hơn là pháo binh của chúng. Vì lẽ đạn đạo thẳng, xạ thủ khai hỏa gần mục tiêu nên dễ trúng đích, nhưng trái lại hiệu quả của nó đối với các công sự kiên cố của chúng ta chẳng ăn thua gì.

10g00 một số trực thăng đến triệt thoái tiếp Đại Đội 1 Tiểu Đoàn 21 Biệt Động Quân đang kẹt tại căn cứ Hỏa Lực 30 chúng tôi. Nhân tiện, tôi bàn với Kim, sẵn dịp này nên về Khe Sanh là hơn. Vì ở lại chẳng những Kim không còn nhiệm vụ gì, mà lỡ ra bị rủi ro thì hận lắm.

Kim tỏ vẻ bịn rịn, không muốn xa tôi. Chính Kim đã sống với chúng tôi trong những giờ phút nghẹt thở nhất, có lúc kéo dài 16 tiếng đồng hồ trong 24 giờ của một ngày như ngày 27-2 vừa qua.

- Bây giờ tôi hết nhiệm vụ, nhưng vẫn chưa được lệnh của Tiểu Đoàn, Quân Đoàn. Tôi nghĩ, về cũng không có lỗi gì. Chỉ tội một điều, tôi thấy thầy ở lại một mình tôi ái ngại quá!

- Một mình sao được, còn Lân và Ngân là gì? Em nên về đi. Nếu còn nghĩ đến tình thầy cũ hãy nghe lời thầy… Em về nhớ thuật lại cho các bạn ở nhà biết tình hình trước mắt mà em đã chứng kiến. Nhất là nhờ em báo cáo tỉ mỉ cho Trung Tá Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Quân Đoàn 1 và Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng của thầy biết khả năng cũng như tinh thần chiến đấu của anh em trong Pháo Đội C.

Không đợi Kim dài dòng nữa, tôi đứng dậy cầm cái sac của Kim trao cho nó và bảo:

- Thôi đi cho rồi kẻo trễ. Trực thăng nó không đợi đâu.

Kim định đem về chiếc PRC-25, nhưng lên trực thăng khó khăn đành để lại cho tôi giữ hộ.

Kế đó, Kim rời tôi, nhảy từ hầm này sang hầm khác, di chuyển lần ra bãi đáp trực thăng số 2 (1) cùng với hai nhân viên trong toán sĩ quan liên lạc, và một pháo thủ của tôi, có nhiệm vụ triệt thoái súng cá nhân của anh em bị thương trước đây, chưa mang về kịp. HSI Bách may mắn được di chuyển trong chuyến này làm cho chúng tôi đỡ được một gánh nặng.

*[(1) Bãi đáp số 2: Đến phút này, bãi đáp số 1 (bãi đáp thiết lập đầu tiên) không thể xử dụng được, vì địch điều chỉnh rất chính xác. BCH/TĐ 2 Dù bèn thiết lập bãi đáp số 2 ở phía Nam vị trí chúng tôi.]*

Phút tạm biệt buồn thật! Buồn lây qua Lân và Ngân.

Cùng với các phi vụ này, BCH/TĐ 2 Dù nhận được 40 quả mìn chống chiến xa. Trung Tá Thạch ra lệnh gài ngay từ đầu bãi đáp trực thăng ra tiền đồn, và đặt hẳn một bãi mìn tại triền thoai thoải phía Đông-Bắc vị trí — Nơi mà chiến xa chỉ có thể qua đấy mới vào được căn cứ Hỏa Lực 30 (Hình 13).

Ba anh em tôi trở vào hầm, ngồi đếm tiếng đại bác địch reo qua đầu, nổ ầm ầm quanh căn cứ, hòa lẫn với tiếng nổ của súng cối 82 ly, cùng SKZ 57, 75 ly suốt cả buổi.

Khoảng 14g00, một phi vụ Chinook câu một lưới nạp kèm theo một bọc lớn thực phẩm tươi từ hướng Nam bay thẳng lên bãi đáp số 2, vội vàng bấm nút thả cách mặt đất 10 thước. Tất cả thực phẩm rơi xuống sườn núi… đồng thời địch ráo riết pháo kích vào bãi đáp ấy. Chúng tôi đành bỏ, không mang vào được. Sau đấy, cả kiện nạp bị cháy làm nổ lây một số đạn bộ binh tại chỗ.

Cũng trong ngày hôm ấy, tôi tiếp nhận 7 quân nhân bổ xung cho số bị thương. Tổng cộng tôi có 74 người. Tôi tỏ ý không được vui khi nhận 7 quân nhân này với Lân và Ngân. Vì tình cảnh ngày càng nghiêm trọng, đại bác ngày càng bất khiển dụng, mức độ pháo kích của địch mỗi lúc mỗi gia tăng khủng khiếp, tối thiểu không dưới 1000 quả đạn đủ loại Cộng quân đem xử dụng trong 24 giờ để rót vào Căn cứ Hỏa Lực 30. Thực trạng là thế vậy mà tăng cường nhân viên thì chỉ làm khổ cho tôi, vì thêm một mối lo… chứ chẳng ích gì.

…Đêm nay không có phi cơ hỏa châu, những vì sao rời rạc không đủ soi sáng cảnh vật, lấm tấm dính trên nền trời. Vũ trụ như thu hẹp trong tầm mắt của người chiến binh không quá vài chục thước, đang ghìm súng sống qua từng giây phút hãi hùng tại chiến địa…

Trong im lặng, không có tiếng hò reo tở mở của hàng hàng lớp lớp người cuồng tín, đã mấy phen xông vào cõi chết, người ta chỉ còn nghe tiếng côn trùng rên rỉ suốt canh thâu, như ai oán, như hờn trách cảnh tương tàn đau thương!

Gió lên!... Gió lên!... nhưng không ào ạt tạo nên sức mạnh gãy cành bứng gốc, cũng không mang lại một sinh khí mới bởi cái lạnh về đêm của Hạ Lào… Gió lên!... Gió lên!... Gió thoảng nhẹ phả vào vị trí mùi tử khí hôi thối nồng nặc thoát ra từ những tử thi Cộng quân ven đồi!... Hồn oan khiên của biển người không toàn thây vật vờ đâu đây, tưởng chừng như nương theo gió cuộn vào không khí, khích động tâm tư kẻ sống nổi lên những suy tư man mác!...

Quá khuya, giữa cảnh tịch mịch bao la của núi rừng bỗng vang lên tiếng sấm động: ba mặt Bắc, Tây và Đông căn cứ lần lượt được pháo đài bay B52 đến dội bom, khoảng cách không xa hơn từ 500 đến 1000 thước quanh rào vị trí. Đã hơn một lần lạc vào căn cứ một quả và một quả đạn 175 ly của Pháo Binh Cơ Giới Hoa Kỳ tại Lao Bảo yểm trợ sang. Tuy nhiên tai nạn không xảy ra. Có điều làm cho chúng tôi chứng kiến chấn động rung rung cả hầm hố, tưởng đến kết quả sát hại khủng khiếp nếu địch tập trung ngay tại mục tiêu mà nghĩ đến cảnh uổng tử của Cộng quân trong cuộc chiến vô vọng này!

# Chương 16

## HAI LẦN TRIỆT THOÁI – HAI LẦN ĐÌNH HOÃN

Sáng 1 tháng 3-1971, Trung Tá Thạch mời tôi và Trí qua họp tại BCH/TĐ2 Dù.

Với đoạn đường không quá 50 thước từ hầm tôi đến chỗ họp, song tôi có cảm tưởng đó là đoạn đường tử thần! Muốn vượt qua phải chạy thật nhanh, chuyền từ hầm này đến hầm kế tiếp mới mong tránh được pháo kích. Tôi thường lấy Đài Tác Xạ của Trí làm trạm dừng chân, rồi cùng Trí chạy sang BCH/TĐ2 Dù.

Tại đấy, có cả Thiếu Tá Lê Văn Mạnh, Tiểu Đoàn Phó TĐ2 Dù mới ở tiền đồn về, cùng Đại Úy Trần Công Hạnh và Thiếu úy sĩ quan liên lạc Pháo binh 320 đang ngồi đợi chúng tôi.

Trung Tá Thạch chỉ thị:

- Bây giờ các anh về lo thu xếp đồ đạc gọn gàng, các vật liệu cần thiết thì mang theo, cái gì không cần cho phá hủy tại chỗ. Chốc nữa, trực thăng sẽ đến triệt thoái… Ngay bây giờ các anh phải chuẩn bị sẵn sàng… Giờ trực thăng đến tôi báo sau…

Đại Úy Hạnh tiếp:

- Để giữ trật tự, các anh phải sắp hàng tại bãi đáp thứ 3 (1), phân ra từng toán nhỏ trước khi lên phi cơ, chứ đừng tranh nhau, bọn phi công sẽ bỏ lại hết.

*[(1) Bãi trực thăng số 3: Mới thiết lập tầm tối hôm trước, nằm về phía Nam BCH/TĐ2 Dù – Vì bãi trực thăng số 2 đã bị Cộng quân điều chỉnh súng cối 82 ly bắn vào rất chính xác.]*

Tôi và Trí nêu thắc mắc:

- Thưa Trung Tá, vậy chúng tôi có phá đại bác không? Bây giờ thì Trung Tá là Chỉ Huy Trưởng trực tiếp của chúng tôi, chúng tôi chỉ còn biết thi hành theo lệnh của Trung Tá thôi chứ chẳng còn liên lạc được với ai. Tất cả ăng-ten của chúng tôi đều bị gãy nát vì pháo kích. Nếu có lệnh của Trung Tá, bọn tôi sẽ phá súng trước khi rút… Tôi có đủ lựu đạn cháy…

Suy nghĩ một chút, Thiếu Tá Mạnh hỏi tôi:

- Ngoài việc phá súng bằng lựu đạn cháy, anh còn có cách gì làm cho súng bất khiển dụng mà khỏi phá hủy không?

- Thưa Thiếu Tá, cái đó là nghề của bọn tôi. Chúng tôi có thể tháo chốt một vài cơ phận cần thiết hoặc siết chặt một con ốc cũng đủ biến khẩu đại bác thành khối sắt vô dụng… nhưng không biết Thiếu Tá có cho lệnh không?

Thiếu Tá Mạnh thoáng nhìn qua Trung Tá Thạch hội ý.

Trung Tá bảo:

- Lệnh phá súng chúng tôi không được Thượng cấp đề cập đến. Nhưng thôi, nếu các anh tháo cơ phận chôn giấu thì càng hay. Như vậy chúng ta dự phòng được vào phút chót, lỡ có lệnh gì thay đổi mình có thể xử dụng lại được.

- Thưa Trung Tá, vậy chúng tôi sẽ chôn giấu khối kích hỏa và cần vận dụng… thiếu một trong hai món này, súng bọn tôi chỉ là khối sắt không hơn không kém.

- Thôi các anh về chuẩn bị…

Theo Đại Úy Trí, tôi vào Đài Tác Xạ Pháo Đội C3 Dù trao đổi vài ý kiến với Trí. Sau đó, tôi phóng vội về vị trí, họp tất cả Khẩu Trưởng và Trưởng Ban bàn việc triệt thoái.

Tôi chỉ thị cho các Khẩu Trưởng tháo gỡ cần vận dụng và bắt buộc phải đem về nộp cho BCH/TĐ44 PB khi đến Khe Sanh, để chứng minh súng đã thật sự bất khiển dụng, khối kích hỏa thì đem chôn giấu. Riêng một máy nhắm còn tốt, tôi giao TS Thìn cất giữ.

Lân ngồi cạnh tôi ghi danh sách từng toán, đồng thời tôi lưu ý đặc biệt các Khẩu Trưởng về bổn phận giữ trật tự nhân viên trong Khẩu đội, khi lên phi cơ trực thăng. Tôi chỉ thị rành rẽ cho từng Ban phải mang những máy móc truyền tin, dụng cụ tác xạ cần thiết đem về hết. Những vật dụng khác, tôi ra lệnh tập trung ngay tại Đài Tác Xạ — để toán cuối cùng của Trung Úy Lân tiêu hủy khi rời vị trí.

Bên ngoài, đạn pháo kích vẫn đều đều rơi hết chỗ này đến chỗ khác. Có lúc rơi sát mặt hầm, tung bụi đất tràn vào bên trong.

10g00 đoàn trực thăng khoảng 10 chiếc từ Khe Sanh đến bốc Đại Đội tiền đồn Đông Nam căn cứ đưa về Khe Sanh. Cộng quân tức khắc xử dụng súng cối bắn lên tiền đồn. Những đóm khói tung ra sau tiếng nổ hiện rõ trước mắt chúng tôi. Từ căn cứ nhìn sang, chúng tôi quan sát rõ nỗi khó khăn, nguy hiểm của phi hành, đâm lo ngại cho trường hợp của mình sắp đến. Có những quả 82 ly rơi ngay bên dưới chân trực thăng, làm cho trực thăng chòng chành đến mất thăng bằng!

…Tôi hướng dẫn một nửa quân số Pháo đội, di chuyển qua BCH/TĐ2 Dù. Số nhân viên còn lại tôi giao cho Lân và Ngân chỉ huy, tiếp tục đi sau, sau khi kiểm soát xong việc tháo gỡ đại bác và đợi lệnh tôi ngay tại vị trí — nếu việc triệt thoái toán đầu tiên do tôi chỉ huy không trở ngại, toán của Lân và Ngân mới tiếp tục rời bãi đáp.

Gặp Đại Úy Hạnh ngay cửa hầm của BCH/TĐ2 Dù, Đại Úy chỉ thị cho tôi đưa anh em xuống bãi trực thăng số 3. Trông Đại Úy có vẻ lo lắng cho chúng tôi lắm — có lẽ vì Đại Úy hiểu rõ khả năng chiến đấu của chúng tôi trong tình thế bây giờ.

Từ ven rào phòng thủ căn cứ, tôi đi sâu xuống phía Nam, lần đến một khoảng đất bằng nhưng đầy lau lách. Tôi suýt ngã mấy lần vì dốc quá đứng. Cỏ lau tuy cao đến cổ, nhưng tại chỗ này nhìn quanh thấy trống trải quá! Nơi đây chưa có hầm hố gì cả! Giá như địch pháo kích thì lãnh đủ!

Bên tiền đồn, việc triệt thoái đành phải bỏ dở vì địch pháo kích mỗi lúc một gắt gao. Một số binh sĩ còn lại phải gồng mình tự vệ để đợi lệnh mới…

Chúng tôi đứng ngóng đợi cả giờ đồng hồ vẫn không thấy máy bay đến…

Đại Úy Hạnh gọi vô tuyến cho tôi:

- Lệnh triệt thoái đã hủy bỏ rồi, anh đưa anh em trở về vị trí chiến đấu như cũ!

Trời nắng gắt, hai chân tôi như sụm lại, tôi mệt lả muốn ngất. Cố gắng hết mình, tôi leo dần lên khỏi dốc và nằm ngửa trên đất thở hào hển, mặc cho đạn pháo kích phủ cả vị trí và bãi đáp số 2, tôi không còn biết tránh trớ gì nữa. Sau đó, tôi bảo anh em về lắp lại các cơ phận vào súng và trực xạ xuống ven đồi ngay, khẩu nào bắn cũng được, miễn có tiếng nổ… Xong, tôi bước vào hầm Đại Úy Hạnh.

Vừa nhìn thấy tôi, Đại Úy Hạnh trách:

- Tôi bảo các ông trật tự cho mà cũng không làm được! Xuống bãi đáp ào ào như thế, bọn nó thấy, nó pháo kích chết cả đám!

Thật oan cho tôi. Tôi lấy khăn thấm những giọt mồ hôi nhầy nhụa trên mặt, trên cổ… tôi đáp lại:

- Không biết ai đã vô kỷ luật, chứ Pháo Đội tôi rất kỷ luật. Chính tôi đích thân dẫn nửa Pháo Đội xuống bãi đáp. Số còn lại do Trung Úy Lân hướng dẫn đi sau. Nhưng đến phút này, Lân vẫn chưa rời vị trí. Như vậy quân số tôi không quá 35 người, làm sao có thể tạo ra cảnh hỗn loạn, nhất là có mặt tôi tại chỗ? Vả lại, ngoài chúng tôi còn có binh sĩ Dù của Đại Úy, Pháo thủ Dù của Đại Úy Trí, một số binh sĩ Biệt Động Quân (1) nữa…

*[(1) Một số binh sĩ BĐQ: Mặc dầu đã có 2 lần triệt thoái Tiểu Đoàn 21 BĐQ về Căn cứ Phú Lộc, nhưng vẫn còn sót lại khoảng chục quân nhân nữa gồm có Thượng Sĩ Ra, TSI Chiếu, TS Hóa, HSI Châu, HSI Thư, HSI Tây, BI Hoàng… của Đại Đội 1/TĐ21 BĐQ]*

Trí đứng cạnh tôi im lặng.

Thiếu Tá Mạnh tiếp:

- Thôi, bây giờ không có trực thăng thì khỏi có đi đâu nữa. Trật chìa cả đám! Truyền tin dịch công điện cũng sai mẹ đi… Nó nhận một lần 4 chữ "T" (TT/TT) là "tiếp tục tiếp tế" thành "túc trực triệt thoái"… Làm ăn thế có chết người không?... Thôi các anh về lo lắp lại các đại bác mà chiến đấu!

Trở lại vị trí, tôi ngả mình trên ghế bố thở dốc. Tôi đâm chán ngán "lệnh" với "lạc"! Hai chân tôi bỗng dưng nặng như hai cái cùm. Bệnh rhumatisme tái phát. Tôi uống vội vài viên Anacine để dịu cơn nhức, giao cho Trung Úy Lân điều hành mọi việc.

Nằm trong hầm, tôi đếm đúng ba tiếng nổ của ba quả đạn 155 ly bắn báo hiệu cho Cộng quân hiểu rằng: Chúng tôi còn sức chiến đấu tử thủ Căn cứ Hỏa Lực 30 này… Nhưng sau đó, tất cả lại vào hầm, vì địch nghe Pháo Binh của ta hoạt động lại, chúng tập trung pháo kích dữ dội vào căn cứ.

Hình ảnh triệt thoái Đại Đội tiền đồn quá khó khăn lại hiện đến với tôi. Tôi lo ngại số phận của số anh em Dù ở trên đồn ấy còn quá ít, không biết có đủ sức chống trả các cuộc tấn công, đột kích của địch trong đêm nay chăng? Cảnh tượng chiến đấu thiếu hụt quân số — (vì trực thăng đã hốt được một phần Đại Đội này di chuyển về Khe Sanh rồi) — làm cho tôi thầm lo lắng. Hẳn anh em bên ấy phải gồng mình lắm mới cố thủ nổi, nhất là trận chiến ác liệt tại đây, không ai có thể tiên đoán những gì sẽ xảy ra trong phút tới!

Chiều lại, Cộng quân tái tấn công căn cứ chúng tôi. Súng nổ ran quanh vị trí hòa lẫn với tiếng hô "xung phong".. "xung phong".. ven đồi, cố áp đảo lực lượng phòng thủ… Phản lực cơ được gởi đến ngay. Đại Úy Hạnh hướng dẫn trực thăng OV2 đánh dấu mục tiêu bằng đạn khói cho Jet dội bom và xạ kích ngay hướng Đông căn cứ, trông rất ngoạn mục.

Điểm đặc biệt mà chúng tôi ghi nhận là Jet thường đi oanh kích 2 chiếc, trong lúc B-52 luôn luôn có 3 chiếc. Khi đến mục tiêu, phi công trưởng đánh một vòng rộng thật cao để chờ cho phi cơ quan sát OV2 ghi dấu bằng lựu đạn khói màu… Sau đó, lập tức OV2 vượt ra khỏi không phận mục tiêu, nhường chỗ cho Jet hoạt động.

Hầu như các cuộc oanh kích của Jet cũng theo thứ tự: bom nổ, bom bi, bom xăng đặc, cuối cùng xạ kích bằng đại liên. Loại bom bi được thả cao hơn hai loại bom kia, khi rơi xuống lưng chừng, bom nổ tại điểm vài đóm khói trắng trên không, rồi tung ra hàng trăm quả lựu đạn… Khi lựu đạn chạm mặt đất, nổ thêm một lần nữa, gây nên tràng tiếng nổ, nối tiếp ầm ầm như giông, đồng thời bụi đất tung lên mù mịt cả một vùng! Loại bom này vô cùng lợi hại, có khả năng tiêu diệt được Cộng quân nấp trong các hầm "ếch" hoặc các giao thông hào chữ "chi".

Lúc Jet thi hành xạ kích với cao độ vừa phải, Cộng quân dùng mọi cỡ súng bắn lên xối xả. Nhưng nhờ tốc độ nhanh, chúng không gây một thiệt hại nào cho phi cơ.

Thi hành xong nhiệm vụ, cả Jet và OV2 trực chỉ bay về hướng Đông, trả lại chiến trường cho chúng tôi quần thảo với địch.

Khoảng 16g30, bỗng có 2 chiếc Jet bay từ hướng Tây lại, không biết phi hành đoàn thực hiện công tác tại đâu, nhưng khi bay ngang qua căn cứ, phi công lại liên lạc với Đại Úy Hạnh và hỏi Đại Úy có cần oanh tạc không? Vì trên Jet còn bom!…

Cùng lúc ấy Cộng quân đang pháo kích vào vị trí bằng đại bác. Đại Úy Hạnh lập tức nhờ phi công quan sát hướng Bắc căn cứ để tiêu diệt. May mắn phi công trả lời:

- Chúng tôi nhìn thấy khói ở vị trí súng địch pháo kích các anh… đúng hướng Bắc… Ok! Chúng tôi oanh tạc bây giờ…

Thế rồi, sau khi mở một vòng rộng trên không phận mục tiêu, hai chiếc Jet nhào xuống trút bom, mỗi chiếc 2 quả. Xong bay thẳng… không liên lạc gì với Đại Úy Hạnh nữa.

Tiếp theo tiếng nổ của bom, một cột khói lớn vụt lên không, kèm theo những tiếng nổ kinh khủng… thỉnh thoảng điểm một cột lửa bùng cao trong đám khói đen… Cứ thế, khói lửa và tiếng nổ ầm vang đến 19g00 mới dứt.

Chúng tôi chắc mẫm bom đã phá hủy trọn kho đạn Pháo binh địch và ít ra cũng làm cho địch im hơi lặng tiếng một thời gian! Nhưng không, sau đó, chúng cũng pháo kích tôi từ hướng ấy.

Tôi gọi vô tuyến hỏi Đại Úy Hạnh:

- Sao Đại Úy không báo cho phi công biết kết quả để họ giúp nữa. Bom thả trúng đích, tôi chắc kho đạn của chúng bị hủy diệt… tại đây, tôi nhìn rõ khói lửa bốc ở mục tiêu và tiếng nổ dữ lắm!...

- Tôi liên lạc rồi. Nhưng mấy ông phi công tắt mẹ máy, làm sao báo kết quả và xin họ giúp được!

Nghĩ lại tôi quá tiếc dịp may hiếm có và ngắn ngủi ấy!

Tại căn cứ, không vì kết quả của trận dội "bom thừa" này mà Cộng quân ngừng uy hiếp. Chúng vẫn tiếp tục kéo dài quấy phá chúng tôi đến tối. Dù vậy, chúng vẫn không thể nào chọc thủng một lổ nhỏ nào quanh tuyến phòng thủ. Bấy giờ, lực lượng vị trí không còn e sợ chiến xa địch nữa. Với bãi mìn đã gài sẵn, mọi người đều tin tưởng có thể đẩy lui các cuộc tấn công bằng chiến xa địch, nhất là với Căn cứ Hỏa Lực 30 còn có một lợi điểm: cao độ 727 thước chung quanh toàn là dốc đứng.

Đêm nay, có phi cơ soi sáng đến thả hỏa châu dọc theo tuyến phòng thủ ven căn cứ, tiếng nổ ì ầm của lựu đạn, M79 nối nhau không dứt từ sau 22g00. Tiếng nổ tạo bởi vũ khí của ta và địch hòa lẫn với tiếng "xung phong" ở chân đồi vọng lên phá tan bầu không khí yên tĩnh của núi rừng… Chúng tôi chia nhau ôm súng cá nhân ra các công sự chiến đấu.

# Chương 17

## HAI LẦN TRIỆT THOÁI – HAI LẦN ĐÌNH HOÃN (Tiếp theo)

Trong tư thế cận chiến, một lần nữa các chiến binh Dù đã biểu diễn vô cùng ngoạn mục lòng gan dạ phi thường… tiêu diệt địch không quá 3 đến 7 thước, sát công sự chiến đấu. Chưa bao giờ tôi thấy binh sĩ Dù xử dụng AR15 trong những đợt xung phong của Cộng quân và chưa bao giờ tôi nghe thấy tiếng động ra lệnh hoặc cãi cọ tại phòng tuyến trong những phút giao tranh… Họ âm thầm hành động với tất cả những kinh nghiệm chiến trường sẵn có… Lệnh đối với họ mà họ nhận được ở cấp chỉ huy trực tiếp của họ trong những trường hợp này là những cái lắc mắt, những cái gật đầu… Mỗi cá nhân lính Nhảy Dù quả thật là mỗi đơn vị chiến đấu tinh nhuệ nhưng liên hệ chặt chẽ với nhau, dũng cảm như nhau. Họ biết rõ nhiệm vụ cùng bổn phận của họ khi đương đầu với địch. Bởi vậy, nhìn cảnh chiến đấu của Dù mà tinh thần của chính mình bỗng dưng phấn khởi lạ kỳ.

Trong lúc cố gắng thanh toán Căn cứ Hỏa Lực 30, địch còn tung một số quân áp đảo tiền đồn phía Đông, nơi mà buổi sáng trực thăng chưa triệt thoái hết… Những viên đạn từ chân đồi vút cao lên rồi tắt hẳn, hòa lẫn với màn đêm… Thỉnh thoảng một vài đóm sáng bùng lên rồi tắt lịm, sau đấy tiếng nổ ầm ầm tiếp theo vang vọng lại căn cứ. Tình hình trông có vẻ khẩn trương, nhưng tại đấy, dù với một quân số ít ỏi, nhưng nhờ ở bãi mìn tự động tinh vi, tiền đồn vẫn cố thủ một cách vững chắc.

…Sáng hôm sau, mồng 2 tháng 3-1971, tổng kết chiến quả vừa đạt được trong đêm qua — Cũng với lối đếm xác bên trong, sát bên ngoài và ngay trên rào kẽm gai — nghĩa là binh sĩ Dù không vượt ra khỏi hàng rào để thu dọn chiến trường — vì ở đấy, địch quân đã đào rất nhiều hầm ếch cố thủ. Kiểm kê như thế mà cũng đã đếm được 93 xác địch với hàng chục súng đủ loại!

Điều đặc biệt — chỉ có những kẻ đã tử thủ Căn cứ Hỏa Lực 30 mới tin, đó là con số thương vong quá thấp của chúng tôi. Tuy nhiên, không phải thương vong vì chiến đấu, mà đa số thương vong vì địch pháo kích. Tôi tự làm một bài tính nhẩm với kết quả từ sau ngày 26 tháng 2-1971 đến nay, kể cả 2 pháo đội 105, 155 ly và Tiểu Đoàn 2 Dù cùng sự thiệt hại cả địch và ta, quả thật tỷ lệ thiệt hại của ta chỉ bằng 1/100 đối với địch.

Song song với ý niệm thiệt hại trên, theo cung từ của tù binh địch do BCH/TĐ2 Dù bắt được, lực lượng địch đã tập trung vây quanh căn cứ chúng tôi, vì rảnh tay ở mặt Bắc (vùng hoạt động của Biệt Động Quân nay đã rút), mặt Tây (vùng hoạt động của Căn cứ Hỏa Lực 31 không còn nữa), chúng dồn nỗ lực của cả 2 Trung Đoàn thuộc Sư Đoàn 304, bằng mọi giá, phải hủy diệt sạch Căn cứ Hỏa Lực 30 chúng tôi! Do đó, sự thiệt hại trong cuộc tấn công biển người khuya 26-2 rạng 27-2 vừa qua, cùng những ngày kế tiếp… dù chúng thảm bại chua cay, chúng vẫn không từ bỏ kế hoạch tấn công.

Đối diện với địch, căn cứ chúng tôi chỉ có TĐ2 Dù, Pháo Đội C/TĐ44 PB của tôi, Pháo Đội C3 Dù của Trí. Khả năng tham chiến là thế, nhưng thật sự, Tiểu Đoàn 2 Dù chỉ còn 3 Đại Đội bảo vệ căn cứ (kể cả Đại Đội Chỉ huy), còn 2 Đại Đội mắc trấn đóng ở hai tiền đồn. Rốt cuộc, chúng tôi đã đương đầu với hai Trung Đoàn

Cộng quân bằng một quân số không quá 120 pháo thủ của cả 2 Pháo Đội và 3 Đại Đội thuộc Tiểu Đoàn 2 Dù!

Ấy vậy, đến nay là ngày thứ tư rồi, địch vẫn chưa đẩy được chúng tôi ra khỏi căn cứ! Lại còn thất bại cả ngàn chiến sĩ cùng thiết giáp, mà thây chúng nằm la liệt quanh rào phòng thủ không thu lượm được. Hẳn các cấp chỉ huy của chúng điên đầu, nhất là khi chúng nghĩ đến và không ngờ rằng những cơn mưa pháo kích, trận địa pháo của chúng không hề làm nao núng tinh thần chiến đấu của binh sĩ ta.

Khoảng 8g30, BCH/TĐ2 Dù lại gọi tôi sang họp. Nội dung cuộc họp hôm nay cũng giống như hôm qua. Thiếu Tá Mạnh ngồi kế bên Trung Tá Thạch chỉ thị:

- Hôm nay rút. Chắc chắn có trực thăng liên tục đưa anh em về Khe Sanh. Tôi dành cho 2 Pháo Đội các anh mỗi lần 4 chiếc, còn 4 chiếc chúng tôi xử dụng. Khi nào anh em Pháo Binh đi hết chúng tôi mới xử dụng cả 8 chiếc. Vậy các anh về chia từng toán cho trật tự. Anh Trí 2 chiếc, anh 2 chiếc. Cứ mỗi chuyến đi 16 người cho mỗi Pháo Đội. Riêng quân số của anh Trí ít hơn, thì sau đấy anh sẽ dùng tiếp trực thăng phần của anh Trí cho anh em Pháo Đội anh xử dụng.

Đại Úy Hạnh là Sĩ quan Ban 3 (Hành quân) của TĐ2 Dù, tiếp lời Thiếu Tá:

- Đưa các anh về được bọn tôi khỏe. Bọn tôi lo cho các anh hơn là lo cho bọn tôi! Tôi chỉ trông tất cả mọi người đi trước, còn mình tôi với thằng 'tà lọt", tôi sẽ kiếm một khoảng đất trống liên lạc với trực thăng đến xúc tôi là yên nhất…

Nhận lệnh rành rẽ như thế, tôi không còn gì thắc mắc. Tôi trả lời Đại Úy Hạnh:

- Cám ơn Đại Úy. Tôi biết Trung Tá, Thiếu Tá và Đại Úy lo cho anh em chúng tôi nhiều nhất. Vả lại bọn tôi chiến đấu như Dù chưa quen… từ lâu làm pháo thủ, chỉ quen vác đạn, nạp đạn, giật cò… Cái đó thì bọn tôi rành lắm. Còn tham chiến theo cách đánh cận chiến của Nhảy Dù, chắc chắn bọn tôi chậm chạp hơn…

Sau đó, tôi và Trí trở về Pháo Đội.

Tất cả Khẩu Trưởng và Trưởng Ban cùng Thường Vụ được triệu tập hết vào hầm tôi. Lân lập 4 danh sách cho 4 chuyến đi, mỗi chuyến 18 người — nếu trở ngại, sẽ gợt mỗi toán vài người cho vào toán thứ 5. Tôi cắt đặt Trưởng Toán và chỉ thị Lân đi sau cùng như hôm qua. Còn tôi hướng dẫn toán đầu di chuyển qua BCH/TĐ2 Dù liên lạc.

10g30 chúng tôi xuống ngồi quanh ở bãi đáp, nấp dưới đám lau sậy… Toán binh sĩ Biệt Động Quân khoảng 10 người còn sót lại cũng có mặt tại bãi đáp. Số anh em này không còn ai chỉ huy nữa, do đó anh em đã tháp tùng theo các toán của Pháo Binh, ngồi xúm xít bên nhau. Tất cả Pháo thủ cũng như anh em Biệt Động Quân ngồi dọc thành từng toán. Đối diện với chúng tôi là các toán của Dù.

Vừa sắp xếp xong thì trực thăng đến! Sau khi vứt những kiện đạn tiếp tế cho Bộ binh (?), phi công cho hạ thấp máy bay, nhưng không đậu hẳn xuống bãi đáp… Một số binh sĩ nôn nao leo lên, cảnh hỗn loạn vô trật tự tái diễn…

Kết quả, Trung Tá Thạch, Đại Úy Trí, Trung Úy Bác sĩ và Đại Đội nặng của Tiểu Đoàn 2 Dù đi trước cùng một số pháo thủ của tôi và Trí…

Sau khi Trung Tá Thạch rời bãi đáp, cảnh hỗn loạn trầm trọng hơn. TSI Bang, Thường Vụ của Dù, dẫu có hò hét cho lắm cũng không tài nào trấn an số binh sĩ hiện diện tại bãi đáp. Ai cũng muốn níu lấy trực thăng về trước. Quả thật là một mâu thuẫn với lúc đang chiến đấu cạnh lưỡi hái tử thần. Có lẽ hình ảnh những cuộc vui ở hậu phương kích thích sự trở về khi có lệnh của Thượng cấp ban hành chăng?

Ngay cả tôi cũng không thể giữ cho các pháo thủ ngồi yên, ngoại trừ những pháo thủ đã ngồi trước mặt tôi thì không dám phá hàng phân tán, chen giành với các chiến hữu khác…

Bây giờ phi hành đoàn trực thăng không cần "xài" đến thủ hiệu của TSI Bang. Hầu hết họ là người Hoa Kỳ, họ thấy nơi nào rộng rãi thuận tiện quanh chỗ tôi ngồi thì sà thấp xuống… xô vội các kiện đạn qua hai cửa bên hông… Tức thì, các binh sĩ nhào đến đợi… Vừa dứt kiện đạn cuối cùng, anh em níu lấy sàn, lấy càng trực thăng rồi nhờ xạ thủ đại liên kéo lên.

Vài binh sĩ quá nóng lòng đi trước đã đu lấy trực thăng bằng hai tay bám chặt chân ngang, buông cả thân thể với sac mang lưng tòn ten giữa không trung! Binh nhất Thái của Pháo Đội tôi theo toán sau xuống bãi đáp, tưởng rằng với đôi cánh tay gân guốc và thân hình vạm vỡ, anh sẽ thừa sức chịu đựng cái thế đu nguy hiểm ấy, nên anh đã cùng 2 chiến hữu Dù, dùng hai bàn tay ôm chặt chân trực thăng…

Tôi không còn kịp chạy lên cản lại, tôi quát to… anh ta cũng chẳng nghe, vì tiếng động cơ át mọi tiếng động chung quanh. Tôi cố bước… nhưng bước được vài bước thì dừng lại ngay. Sức gió tạo bởi cánh quạt quá mạnh, thiếu điều xô tôi ngã nhiều lần dù tôi trân người trụ trên đôi chân! Tôi biết tôi yếu lắm, nhất là sau mấy ngày bị bệnh kiết hoành hành và rhumatisme tái phát!... Ấy thế là tôi chỉ còn biết đứng một chỗ nhìn theo ba chiến hữu treo lủng lẳng dưới bụng trực thăng!... Cánh quạt quay tít!... Trực thăng mỗi lúc mỗi lên cao và xa dần bãi đáp về hướng Tây Nam… Lúc cách chúng tôi khoảng 500, 700 thước với độ cao khoảng 100 thước, lần lượt tất cả đều rơi xuống vực thẳm!... Dẫu cố gắng, chúng tôi cũng không nghe được tiếng kêu cứu… Tôi tin rằng các đồng đội ấy đã chết! Tôi cùng các pháo thủ

ngồi quanh tôi chỉ kịp thốt lên: "Chết!... Trời ơi!... Chết!..." rồi im lặng nhìn nhau chẳng thốt thêm được lời nào nữa!

Sau phút xúc động, tôi bảo các pháo thủ của tôi:

- Anh em đã thấy chưa? Hậu quả của vô trật tự là như thế đấy! Các anh đã chứng kiến với tôi chứ không phải tôi dọa dẫm gì anh em… Với tôi, tôi có thể bắt anh em bồng vứt tôi vào lòng trực thăng một cách dễ dàng, nhưng tôi không làm thế! Tôi hứa với anh em: Tôi sẽ sống bên cạnh các anh em, cùng chịu khổ cực với anh em… anh em đừng có sợ mẹ gì cả. Không đi được chuyến này thì đi chuyến sau. Giờ tôi bắt buộc anh em phải tuân lệnh tôi, đừng để chết một cách oan ức như Binh nhất Thái đó…

Nghe lời giải thích của tôi và nhất là anh em đã thấy trước mắt cái chết thê thảm của Binh nhất Thái, hầu hết đều im lặng và không còn một ai lộ vẻ nôn nao nữa.

Bây giờ Lân và Ngân hoàn tất việc chôn giấu các cơ phận đại bác, dẫn toán cuối cùng xuống bãi đáp.

Gặp tôi, Lân báo cáo mọi việc mà Lân và các pháo thủ đã thi hành.

Tôi cho lệnh nhập toán sau vào ngồi chung với toán trước… Đang nói chuyện với Lân về chuyện Trung Tá Thạch đã rời căn cứ, tai nạn của Binh nhất Thái… bỗng một trực thăng đáp nhẹ cách chúng tôi khoảng 10 thước. Dịp may hiếm có, Ngân đứng rất gần trực thăng… tức thì anh lao vào trong lòng trực thăng… Tôi trỏ tay về phía Ngân, bảo Lân:

- Lân xem kìa! Thiếu Úy Lùn nhà mình trúng số độc đắc! Anh chàng phi công nào mà điệu thế! Ý giả anh ta biết Lân nhà mình ngắn giò nên đáp hẳn trực thăng xuống đất chăng?

Lân mĩm cười:

- Có lẽ…

Lân tiếp:

- Thấy Đại Úy gầy quá, bây giờ Đại Úy nên về trước. Tôi ở lại đi sau với anh em cũng được, kẻo như hôm qua lỡ tàu nữa thì kẹt. Bác sĩ đã về rồi còn ai cấp cứu cho Đại Úy chữa bệnh?... Để tôi bảo anh em đưa Đại Úy lên trực thăng cho kịp…

- Không được, ý định về trước về sau, bây giờ không thành vấn đề nữa. Tôi chỉ lo cho số pháo thủ về trước có đến được Khe Sanh không? Hay lại bị vứt mẹ ở Phú Lộc như Tiểu Đoàn 21 Biệt Động Quân vừa rồi… Ở Phú Lộc nghe Thiếu Tá Hằng báo cũng bị pháo kích rát lắm! Tôi còn sợ cái nỗi trực thăng bỏ một dúm ở Phú Lộc, một dúm ở Khe Sanh… Không biết ai điều khiển chúng nó! Mạnh đứa nào chuồng đứa đó thì kẹt cho Pháo Đội lắm. Tôi quyết định anh về trước Khe Sanh, gom anh em lại một chỗ đợi tôi. Như vậy thuận tiện hơn. Dầu sao Thiếu Tá Mạnh và Đại Úy Hạnh cũng mến tôi, tôi có thể nhờ quý vị ấy giúp đỡ… cùng lắm, tôi xin Thiếu Tá Hằng ở Phú Lộc, Đại Úy Vẹn ở A Lưới tác xạ bảo vệ căn cứ cũng dễ dàng hơn anh… Thôi anh đi gấp đi!

Lân không chịu rời tôi, lắc đầu từ chối:

- Tôi còn mạnh, lại đi trước Đại Úy! Tôi không thể làm được. Thôi tôi ở lại đi với Đại Úy chuyến cuối cùng. Vả lại, bọn em út về trước, thế nào Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn cũng giữ lại đợi Đại Úy về giải quyết…

- Lát nữa chắc Pháo Đội sẽ được triệt thoái hết. Chính tôi cũng nhận lệnh của Thiếu Tá Mạnh khi nãy. Anh cứ nghe tôi về trước lo hộ cho tôi.

…Rủi ro, chuyến của Ngân đi là chuyến chót! Sau đó, trực thăng không đến nữa!

Đại Úy Hạnh liên lạc bằng vô tuyến ra bãi đáp bảo tôi:

- Lệnh triệt thoái đã đình lại! …nhân viên truyền tin mở khóa ngụy bị nhầm nữa! Thôi, anh đưa anh em về vị trí chiến đấu như cũ.

Tôi bực mình hết sức, mặc cho Việt cộng pháo kích rơi cạnh bãi đáp thứ nhì, cách tôi và Lân không quá 100 thước, chúng tôi ngồi bệt trên sườn đồi, lấy bi-đông uống nước.

Lại một dịp mồ hôi toát ra áo giáp, chảy giọt trên mặt khó chịu…

Hai trực thăng võ trang đang bay từ hướng Tây lại — Tôi không để ý nên không biết chúng có nhiệm vụ hộ tống phi hành đoàn vào triệt thoái binh sĩ tại bãi đáp chăng?... Cùng lúc đó, một luồng khói xanh bốc từ hố thẳm lên — nơi ba chiến hữu của chúng tôi đã rơi lúc nãy — tức khắc trực thăng võ trang nhào xuống xạ kích.

Hai chúng tôi cùng một cảm nghĩ như nhau: chắc chắn phi hành đoàn đã ngộ nhận, vì không có liên lạc gì trước, và biết đâu mà liên lạc cho kịp. Chúng tôi tin rằng các đồng đội ấy giờ đã chết! Dầu cho đã may mắn sống sót sau khi rơi "không dù" với độ cao cả 100 thước.

Lúc lên đến phòng tuyến, tôi bảo Lân:

- Anh về vị trí cho anh em lắp lại cần vận dụng và khối kích hỏa như hôm qua để chiến đấu. Tốt nhất anh cho vài khẩu trực xạ cho có tiếng nổ… Tôi vào gặp Thiếu Tá Tiểu Đoàn Phó xong, tôi về ngay.

Bấy giờ, quân số còn lại chính thức của Pháo Đội tôi là 34 người, và tôi!

Vào hầm Bộ Chỉ Huy TĐ2 Dù, tôi thuật lại cho Thiếu Tá Mạnh và Đại Úy Hạnh những gì tôi đã thấy tại bãi đáp. Thiếu Tá lắc đầu, tôi tiếp:

- Thưa Thiếu Tá, cá nhân tôi, tôi đã thi hành đúng đắn chỉ thị của Thiếu Tá…

(Vừa lúc đó, hai tiếng "départ" do Trung Úy Lân trực xạ chung quanh đồi vọng lại).

Tôi tiếp:

- …Đấy, tiếng đại bác của Trung Úy Lân thi hành lệnh tôi… Về lắp lại các cơ phận vào trực xạ… cho Cộng quân biết rằng đại bác mình còn xài được… Như vậy tôi đâu có tắc trách?

- Tôi biết anh… bây giờ không có lệnh gì triệt thoái, tôi cũng không biết làm sao hơn. Truyền tin mở lầm bản ngụy hóa, thật bực hết sức!

- Tôi thấy trực thăng vẫn tiếp tế đạn trong lúc triệt thoái, không biết ý của Thượng cấp thế nào?

- Vô lý là chỗ đó. Nếu có lệnh triệt thoái thì tiếp tế thêm làm gì? Tôi cũng chịu, không biết lệnh lạc ra sao!

- Thưa Thiếu Tá hay đó là hành động đánh lạc hướng nhận định của địch?

- Ai biết được…

# Chương 18

## TRẬN ĐÁNH CUỐI CÙNG TRƯỚC KHI RỜI CĂN CỨ HỎA LỰC 30

Rời Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 2 Dù, vừa ló đầu khỏi hầm, một quả cối 82 ly của địch rớt trước mặt tôi! Sau tiếng nổ — bụi đất tung vào mặt, tôi tưởng bị thương, nhưng may mắn không hề gì. Tôi đành ở lại đây vài phút để nghe động tĩnh… xong, tôi băng qua hầm của y sĩ TĐ2 Dù nấp tạm. Nhờ vậy, tôi gặp Trung Úy Ninh, Sĩ quan truyền tin Dù. Ninh trước cùng học với tôi khóa Tiếp Liệu Binh Đoàn. Chúng tôi còn quen nhau khi làm việc tại Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 2 Bộ Binh ở Quảng Ngãi. Nhân tiện, tôi nhờ Ninh cho tôi mượn một máy PRC-25 vì tất cả máy móc của tôi và Kim đều bị vỡ nát. Ninh sốt sắng nhận lời ngay…

Vài phút sau, Ninh khệ nệ đem đến cho tôi mượn máy mới. Nhưng ăng-ten bị hỏng, tôi phải bắt nhân viên truyền tin sau đó tìm ăng-ten đoạn lắp vào.

Trong khoảng thời gian này, Cộng quân pháo kích không thể tưởng được… Hàng loạt, hàng loạt rồi hàng loạt đạn đủ loại cứ nhắm vào vị trí chúng tôi bắn xối xả. Chúng tôi không còn biết đạn ở hướng nào bay đến. Chung quanh vị trí đều có tiếng "départ" của súng cối 82 ly, đại bác 57 ly, súng không giật 75 ly và xa hơn, súng cối nặng và đại bác của địch gõ đều đều.

Nóng ruột quá, không biết ở vị trí nhân viên của tôi giờ đây ra sao, tôi liền chạy ào về Đài Tác Xạ… Ninh thấy tôi ốm yếu nên tự ý mang máy vô tuyến chạy theo tôi, mặc cho đạn pháo kích đang nổ bừa bãi khắp đó đây.

Vừa nhảy xuống hầm, Lân nhăn mặt… nhìn kỹ, tôi thấy tay của Lân đã sưng vù lên, băng cá nhân quấn quanh vết thương… hai ống quần của Lân bị xé cụt từ bao giờ để lộ hai ống chân điểm nhiều vết máu khô và mảnh sắt vụn. Có mảnh găm sâu vào thịt!… Chung quanh Lân, 4 nhân viên bị thương nhẹ, đứa ngồi, đứa nằm

thở… Tôi hốt hoảng ôm chầm Lân để mặc cho nước mắt tuôn trào! Tôi nghẹn ngào nói với Lân:

- Thôi hết rồi! Hết rồi còn gì nữa đâu!...

Ninh và Lân thấy tôi xúc động mạnh, khuyên tôi bình tĩnh lại để lo cho anh em. Thật ra, tôi không còn biết là có tôi nữa! Tôi chỉ nghĩ đến anh em — những người mà vợ con họ đang cần đến họ, mong cho có ngày đoàn tụ và tôi, kẻ chỉ huy trực tiếp tự cảm thấy có bổn phận phải lo cho họ trước đã.

Kiểm điểm lại, quân số trước sau vẫn còn 35 người, kể cả tôi. 39 người về trước gồm Thường Vụ, 6 Khẩu Trưởng, Ban Tác Xạ, Thiếu Úy Ngân và một số pháo thủ cùng nhân viên nhà bếp…

Lân thuật lại cho tôi nghe khi trở lại vị trí, không còn Khẩu trưởng, nhân viên Khẩu 4 đào lấy khối kích hỏa và cần vận dụng lắp vào súng. Lân cho lệnh bắn vài phát. Sau đấy, địch pháo kích rát quá. Một quả lọt ngay vào vị trí súng, Lân bị thương cùng với Trung Sĩ Chất, Hạ sĩ Đình, Binh nhì Một, Binh nhì Ngô… bắt buộc anh em phải nhào vào Đài Tác Xạ núp. Lân co tay mặt chỉ cho tôi xem nơi mảnh đạn pháo kích làm sưng cạnh bàn tay anh như quả trứng gà so! Mảnh đạn ghim sâu vào bên trong.

Kế đó, tôi bảo Lân và 4 anh em bị thương cố gắng chạy qua hầm bệnh xá mà nghỉ tạm. Ở đó còn y tá, sẽ được giúp đỡ thay băng. Số nhân viên còn lại, tôi cho ra giao thông hào tạm trú.

Lân bảo:

- Để cho anh em ra tháo khối kích hỏa chôn lại đã, khi nãy đến giờ bị pháo kích rát quá, tôi chưa cho tháo…

- Anh cùng mấy đứa đi trước, để tôi lo liệu cho. Tôi trả lời.

Tôi gọi nhân viên Khẩu 4 thi hành việc chôn giấu khối kích hỏa, cần vận dụng. Xong tôi gọi tất cả anh em vào tạm trú nơi hầm tôi. Vì lúc bấy giờ, các hầm khẩu đều bị bung cả nắp rồi.

Khoảng 14g00 hơn, địch pháo kích nhiều hơn nữa, với nhịp bắn tối đa… Ầm ầm… Cả hai vị trí của tôi và Pháo Đội C3 Dù mù mịt đất bụi!

Bỗng hầm đạn của Pháo Binh Dù bốc cháy! Tiếp theo đạn nổ cả hàng ngàn quả! Hầm đạn lại làm giữa vị trí của Pháo Đội Dù, do đó, tất cả đại bác 105 ly đều bị hư nát. May mà Trí đã triệt thoái một số lớn nhân viên về Khe Sanh lúc sáng, chứ nếu còn ở lại thì không biết tai hại bao nhiêu mà lường. Nhân viên còn sót lại của Trí vỏn vẹn không quá 4 người. Anh em qua tá túc tại BCH/TĐ2 Dù với Thiếu Úy Sĩ quan liên lạc, tránh được một thảm họa vô cùng khủng khiếp!... Khắp căn cứ, các đám cháy nối tiếp, lan rộng ra, hầu hết các hầm làm bằng dư liệu tác xạ như thùng gỗ, ống giấy… giờ đây biến thành những vũng lửa, không tài nào chữa nổi.

Chúng tôi bị kẹt trong hầm, không còn cách nào vượt ra giao thông hào nữa. Lửa bắt qua nóc Đài Tác Xạ cháy tấm bạt phủ bên trên, lồng vào miệng hầm tôi. HS Vinh, BI Sinh và BI Huy — ba nhân viên duy nhất còn lại với tôi, lo tháo nước trong ống nạp sang một cái thau, tạt lên đám cháy… Nguy hiểm không thể tả xiết!... Đồng thời, địch vẫn liên tục pháo kích bồi vào, dù rằng tại Căn cứ Hỏa Lực 30 cảnh hầm đạn bị nổ có thể nhìn rõ xa hàng 15, 20 cây số!

Ninh đề nghị với tôi rời hầm. Nhưng tình thế không cho phép, đạn 105 ly nổ dữ dội. Chốc chốc phụt lên không một ống lửa cao ngất, tỏa hơi nóng trùm căn cứ, kèm theo tiếng "v…è…o….v…è…o…" của những quả đạn bị thuốc nạp tống ngang qua đầu chúng tôi. Một vài quả rơi vào hầm nạp khẩu 3, khẩu 2 sát ngay miệng Đài Tác Xạ tạo nên một đám cháy lớn lan ra mấy quả đạn 155 ly cài sẵn hỏa pháo, tiếp theo, tiếng nổ kinh hồn làm rung chuyển cả hầm tôi. Đồng thời, đất bụi lùa vào hầm cơ hồ làm chúng tôi nghẹt thở!... Lúc bụi tan, nhìn qua Đài Tác Xạ, thì miệng hầm đã sập từ bao giờ.

…Một vài chiếc trực thăng vần vũ trên không phận căn cứ thật lâu, nhưng bay rất cao, tôi không buồn liên lạc vì nghĩ rằng mình không có nhiệm vụ gì với phi công.

Thúc thủ trong hầm, tôi chỉ còn biết ngồi đếm từng tiếng hú rợn người của pháo binh địch vèo vèo qua đầu và tiếng nổ liên tục dây chuyền phát ra từ hầm đạn 105 ly của Trí, hòa lẫn với tiếng nổ 155 ly ở các hầm khẩu 1, 3, 6 của Pháo Đội tôi, tiếng súng cối địch… nối tiếp không dứt.

Đến 17g00 sức phá hoại vô cùng kinh khủng của kho đạn làm cho chúng tôi không thể trân người chịu được nữa! Chúng tôi bàn nhau rời hầm, dù có phải nguy hiểm đến tính mạng, hơn là bị chôn vùi mất xác tại đây!... Thế là từng người một, nhảy lên hầm, vụt chạy ra tuyến phòng thủ ở hướng Nam. Người này cách người kia 1 phút… Đến phiên tôi… rời khỏi miệng hầm độ năm bước… ầm… ầm… tiếp liền hai tiếng nổ dữ dội xô tôi ngã xuống đất, cùng lúc một mảnh đạn xuyên qua ống quần trái!... Chân phải, 2 mảnh nhỏ khác ghim vào đầu gối nhưng không sâu lắm. Ngay lúc ấy, tôi thấy tê hết đôi chân… Một phản ứng tự nhiên đến với tôi trong tích tắc, tôi tự nhủ: Chết… bị thương rồi! Tôi vội đưa tay sờ soạng từ thắt lưng xuống chân… Khi liếc nhìn thấy ống quần bên trái bị chém một đường, tôi định thần ngay: tôi đã bị thương nhẹ! Lúc ra được phòng tuyến, tôi gỡ được cả 2 mảnh trên đầu gối bên phải vứt đi. Kế đó, tôi lấy phòng tuyến không có mái che này làm nơi nấp tạm.

Nhìn quanh, thấy trống trải quá, tôi bắt đầu e ngại… vì mặt này địch vẫn pháo kích bồi thêm bằng súng cối 82 ly! Bỗng rầm rầm... tiếp theo sau, hàng ngàn phi tiễn nhỏ như đầu tăm bằng thép rắn chắc rào rào rơi khắp nơi! Đúng là phi tiễn đạn tổ ong chống biển người! Quả đạn phát nổ tại hầm 105 ly cách tôi không quá 15 thước!... Tôi đâm lạnh cả người!...

Lát sau, tôi ló đầu lên khỏi bờ đất, nhìn vị trí 105 ly, tôi thấy rõ khẩu đại bác 105 ly của PĐC 3 Dù ở phía Nam bị lật ngược, đưa hai bánh xe cháy đen lên trời! Quanh mâm đóng cọc, còn dính một cọc sắt trắng hếu! Khẩu 1 của tôi, nòng súng bị cụp ở giữa phần trắng, gục xuống đất! Thật khó có thể tưởng tượng được sức công phá của một kho đạn pháo binh bị cháy ngay giữa vị trí! Ấy thế mà trước đó 5, 10 phút tôi đã ở trong hầm cách càng khẩu súng 1 khoảng 15 thước!... Các khẩu kế cận khẩu 1 không còn nguyên vẹn nữa, tất cả đều cháy bánh súng…

Lân nằm trong hầm y tá không yên, lo cho số phận tôi ở vị trí. Lân bảo B2 Một cố gắng tìm tôi. Nhưng làm sao ra khỏi hầm được?! Hắn cứ lấp ló ở miệng hầm, dớn dác nhìn quanh… Vừa lúc tôi đang nhướng mắt nhìn hướng nó… Nó mừng quá hét to lên, mặc dầu tôi cách nó 10 thước:

- Đại Úy! Đại Úy!... Trung Úy Lân bảo tôi đi tìm Đại Úy!.. Ổng lo cho Đại Úy, cứ hối tôi đi tìm hoài. Nhưng tôi không tài nào đi được. Đạn nó nổ quá trời!...

- Mày nói với Trung Úy Lân, tao và anh em ra được giao thông hào hết rồi. Tao sẽ vào với Trung Úy bây giờ…

Mãi đến 19g00 đạn mới hết nổ! Bao nhiêu hầm hố trong vị trí đều cháy sạch hoặc sập. Riêng các công sự trên giao thông hào ở tuyến phòng thủ không bị ảnh hưởng vì xa điểm nổ.

Được biết sự hư hại sơ khởi như thế, tôi muốn báo ngay cho hậu cứ biết, song cái PRC-25 tôi mượn của Ninh không thể liên lạc được. Tôi vội vã đến BCH/TĐ2 Dù nhờ Thiếu Úy Sĩ quan liên lạc 320 báo cáo hộ tôi. Tôi e ngại nói thật thì Cộng quân rà tần số biết được nên tôi nhờ anh em cố gắng ngụy thế nào để hậu cứ hiểu 5 khẩu đại bác của tôi và 6 khẩu của Trí hoàn toàn bất khiển dụng. Anh suy nghĩ một lát… vì khóa ngụy của anh đã bị lộ từ hôm Căn cứ Hỏa Lục 31 không còn nữa! – Xong anh báo cáo với một lời ngụy thật là khôi hài:

- … "……." bị bệnh teo rồi!

Cái hay ở chỗ là hậu cứ Dù đóng ở Khe Sanh nhận và hiểu được điều mà Sĩ quan Liên lạc 320 muốn nói để trình lên Thượng cấp….

Từ hôm Căn cứ Hỏa Lực 31 không còn hoạt động tôi đâm biếng ăn, vả lại cũng không còn đầu óc để nghĩ đến ăn nữa. Tinh thần căng thẳng từng phút, từng giây lo cho pháo thủ. Tôi thức trọn vẹn cả ngày lẫn đêm. Bệnh kiết xuất hiện từ hai hôm rồi, chữa vẫn không dứt. Rhumatisme hoành hành các khớp xương, ghẻ thì tha hồ phát triển! Tôi tự biết mình yếu và xanh lắm, nhưng trước binh sĩ thuộc hạ, tôi vẫn cố gắng hoạt động vì tinh thần trách nhiệm, vì tự ái và vì muốn giữ niềm tin cho anh em…

Tối lại, Trung sĩ nhất Bang Thường vụ Dù tìm đến gặp tôi… giao cho Pháo Binh và một số anh em Biệt Động Quân còn sót lại ở căn cứ, nhiệm vụ giữ một khoảng vài chục thước trên tuyến phòng thủ, đối diện với hầm bệnh xá.

Tôi gọi TS Lục lo cắt đặt đi lãnh lựu đạn phân phối cho mọi người.

Sau đó, tôi xin một ca cơm vừa mới nấu của anh em Dù mang về hầm bệnh xá cho Lân ăn. Còn các binh sĩ của tôi đều dùng lương khô.

Hầm bệnh xá rất chật, vì tất cả thương binh đều đưa vào đấy. Lân giữ tôi nằm sát bên Lân nghỉ tạm. Trong số anh em thương binh có một binh sĩ Biệt Động Quân tên Sơn thuộc Tiểu Đoàn 39, vết thương đã có dòi! Anh nói giọng Sàigòn, nét mặt hiền hậu, tiếng nói nhỏ nhẹ. Nhưng với bệnh viện dã chiến này thật sự không đủ điều kiện để điều trị cho anh như ý muốn. Nhân tiện anh thuật lại 12 ngày lạc trong rừng — kể từ sau ngày 19 tháng 2 đến hôm nay là 2 tháng 3 với vết thương nặng trên tay, anh vừa tìm đến Căn cứ Hỏa Lực 30 khi sáng, sau mười ngày lặn lội một mình trong rừng. Trong lúc chạy lạc, anh có gặp một đoàn quân Cộng sản di chuyển cùng đường với anh, nhưng vì anh mang thân hình gầy gò tiều tụy, bọn chúng không hỏi…

Vào khoảng 20g30, Cộng quân lại tấn công khắp các tuyến. Nặng nhất là mặt Nam. Chúng tràn lên hai bãi đáp trực thăng mới (bãi số 2 và bãi số 3), chia thành từng tổ quyết tử 5, 7 tên nhào vô phòng tuyến…

Các binh sĩ Dù dùng lựu đạn và M79 lần lượt sát hại chúng, chận đứng các cuộc xung phong. Riêng phòng tuyến giao cho Pháo Binh và Biệt Động Quân giữ, chỉ cách hầm bệnh xá non 10 thước, anh em Biệt Động Quân thấy địch xuất hiện khá đông trước công sự, mừng quá, dùng đại liên M60 bắn xối xả, làm gục hàng chục tên trước họng súng. Nhưng cùng lúc đó, ánh lửa phát từ nòng đại liên đã làm mồi cho một quả B40. Kết quả một vài binh sĩ tử thương. Anh em Pháo Binh, nhân đó cũng bị "vạ" lây. Hai pháo thủ bị thương nặng và 6 bị thương nhẹ.

BI Quốc vội vàng kéo lê hai pháo thủ bị thương nặng ra phía sau phòng tuyến. Trong phút cấp bách, tuy một tay đã bị thương, Quốc vẫn bình tĩnh dùng tay còn lại, bốc từng quả lựu đạn đưa lên mồm kê vào răng mở khóa an toàn… tung ra đằng trước… hết quả này đến quả khác. BI Quốc đã vứt trọn một thùng lựu đạn, giết sạch 7 tên Việt Cộng ngay phía trước công sự anh đang cố thủ không quá 6 thước.

Thỉnh thoảng, dưới ánh sáng của một vài trái signal tay, chúng tôi thấy xác địch nằm la liệt… kẻ sau gối đầu lên chân người trước chết một cách vô cùng thê thảm!

Hầm bệnh xá thêm bận rộn tiếp nhận "tân thương binh". Các y tá Tiểu Đoàn 2 Dù hết mình làm việc. Bên ngoài tiếng AK vẫn nổ dòn, tiếng ầm ầm của lựu đạn, M79 cùng với mìn claymore tự động và mìn claymore điều khiển cùng hòa tấu hỗn độn, rung chuyển cả một vùng.

Tiếng hò hét xung phong của Cộng quân nối tiếp nhau hỗ trợ tinh thần cho đám tàn quân, không hề làm nao núng khả năng chiến đấu của các chiến sĩ ta.

…Để biết rõ những hư hại thật sự tại vị trí, lúc 6g00 tôi lần về Đài Tác Xạ và hầm ngủ của tôi. Cảnh hoang tàn không thể tưởng tượng hiện ra trước mắt tôi: Đài Tác Xạ cháy rụi, hầm ngủ kiên cố của tôi đã sập, các khẩu đại bác 155 ly đều bị cháy bánh súng và khẩu 1 cụp nòng súng để lộ vết vỡ nứt trông ghê người!... Các hầm khẩu, hầm nhân viên đều bị tung nắp… đó là hậu quả của vụ nổ kho đạn 105 ly chiều hôm qua. Nghĩ lại, nếu chiều hôm qua chúng tôi còn ở ráng trong hầm, chắc chắn chúng tôi không có ai có thể thoát chết! Bên vị trí của Trí thảm hại còn hơn cả bên tôi. Tất cả đại bác đều tan tành hết.

Tôi sững sờ nhìn 5 khẩu 155 ly, lòng buồn ray rức… Đời sống của chúng tôi đã gắn liền với nó – và hơn 5 tháng qua, nó đã tạo nên biết bao kỷ niệm vui buồn khi tác xạ, khi thanh tra, khi lau chùi… Bây giờ, tôi sắp phải vĩnh viễn xa nó! Bắt buộc phải xa nó! Hình ảnh kiêu hùng mà chính các đại bác này, cùng chúng tôi, đã bao phen gây sóng gió tại chiến trường Quảng Nam và mấy tuần qua tại Hạ Lào… tiêu hủy biết bao nhiêu kho vật liệu, phá tan biết bao nhiêu cơ giới, sát hại biết bao nhiêu địch quân… Tất cả… tất cả như hiện rõ trong trí tôi… Một ý nghĩ điên rồ đến với tôi: Tôi ao ước mang chúng về! Dù bây giờ chúng chỉ còn là những khối sắt khổng lồ!

Trời chưa sáng hẳn, địch chưa pháo kích, tôi bước đến từng ụ súng, vỗ vào từng khối sắt lẩm bẩm thầm nhủ: "Vĩnh biệt, tôi vĩnh biệt các bạn.. Vĩnh biệt."… Nếu có ai nhìn được cử chỉ của tôi lúc này, hẳn cho tôi là thằng điên! Không! Tôi không điên, tôi tỉnh lắm!...

Nhìn khắp các hầm đạn khẩu, hầu hết các quả đạn có gắn đầu nổ đều nổ sạch tự bao giờ! Trên mặt đất, chỉ còn lại những lỗ nám đen… mấy tấm PSP bên trên chất đầy bao cát và ống nạp bị bật tung cong queo! Quan sát kỹ, tôi không còn nhận ra được nó là hầm đạn khẩu nữa! Riêng những quả đạn chưa gắn đầu nổ — tuy chúng tôi vẫn sắp gần nhau — nhưng lại không nổ mà bị văng ra xa khắp đó đây…

9g30 ngày 3 tháng 3-71, sau khi lục soát, các chiến binh Dù khiêng vào hầm y tá một thương binh Việt cộng. Hắn trạc độ 16, 17 tuổi bị thương ở chân và hông khá nặng nên thở khó khăn. Một vài binh sĩ Dù mang cơm lại cho hắn ăn, rót nước cho hắn uống… đặc biệt một điều là hỏi gì hắn cũng không nói, cứ trừng đôi mắt nhìn hết người này đến người khác. Vì vậy mà anh em chúng tôi không biết nó thuộc loại lính gì của Cộng sản! Chúng tôi đoán nó là "Pathet Lào"!

…Được Thiếu Tá Mạnh gọi vào họp, tôi vội vả đi ngay, vì tin rằng sẽ nhận được lệnh mới. Ý nghĩ ấy quả đúng sự thật.

Tại BCH/TĐ2 Dù giờ đây, Thiếu Tá Mạnh là Chỉ Huy Trưởng, còn Pháo Binh là tôi.

- Bây giờ có lệnh rút bằng đường bộ. Tôi vừa chỉ thị cho Đại Đội tiền đồn trở về, và như thế, có thể sau 12g00 mình rời khỏi căn cứ này. Anh xem lại đại bác của anh có còn xử dụng được không?

- Trình Thiếu Tá, tôi đích thân đi kiểm soát khi sáng — Chẳng những đại bác của tôi mà cả đại bác của Đại Úy Trí cũng chẳng còn gì nữa. Tuy vậy, Thiếu Tá yên trí, tất cả cơ phận quan trọng tôi đã thủ tiêu hết rồi. Hầm của tôi kiên cố như thế mà còn sập nóc, Thiếu Tá!

- Thế quân số của anh bây giờ được bao nhiêu?

- Vẫn 34, nhưng có tăng thêm 8 bị thương thành đến 13 thương binh! Trong đó có hai nặng, số còn lại, một vài anh em rất nhẹ, có thể đi lại được dễ dàng… Kính nhờ Thiếu Tá can thiệp cho trực thăng tải thương anh em về trước… mình có rút bộ cũng chả sao.

- Khó qua, bây giờ không thể xin được. Thôi đành khiêng và dìu anh em đi.

Trở lại hầm bệnh xá, tôi cho gọi TSI Lực vào cùng tôi cắt đặt việc triệt thoái bằng đường bộ, chúng tôi chia cho 8 binh sĩ lực lưỡng nhất, trách nhiệm thay phiên nhau khiên B2 Xề. Còn anh em khác, cố gắng chống gậy đi theo… B2 Quốc dìu B2 Phương, BI Ngô dìu HS Dình…

…12g00!… Rồi 13g00!… 14g00!... Đại Đội tiền đồn vẫn chưa về được căn cứ! Sau này tôi mới biết được Đại Đội tiền đồn còn một số binh sĩ quá ít, lại phải khiêng 8 thương binh! Sườn núi quá dốc, Cộng quân lại pháo kích dọc đường! Thêm vào đó, anh em cũng đã mệt mỏi quá sức sau hai đêm liên tiếp cố thủ, chống lại các cuộc đột kích và tấn công của địch lên vị trí.

Mãi đến 16g00 Tiểu đoàn mới quy tụ được tất cả quân số, ngoại trừ Đại Đội nặng đã về Khe Sanh sáng hôm qua.

Đúng 17g00 kém 5 phút, kế hoạch "Du Lu" được áp dụng cho chúng tôi.

Tất cả Pháo Binh các nơi có tầm bắn đến Căn cứ Hỏa Lực 30, đều tác xạ tối đa chung quanh căn cứ, chỉ chừa một con đường duy nhất dọc bãi đáp trực thăng mới nhất (bãi đáp số 3) xuống thẳng phía Nam  nơi mà đêm qua địch đã tràn lên tấn công căn cứ! Đồng thời, hai chiếc Jet bắn hai màn khói dày về hướng Đông trải dài từ phía Nam lên Bắc và về hướng Tây từ Bắc xuống Nam…

Đứng trên đồi nhìn xuống lộ trình sắp đi, không một ai có thể tiên đoán những gì sắp xảy ra — Nhưng dù có lo âu cũng vô ích, vì ngoài lộ trình này, không còn một lộ trình nào thuận tiện hơn!

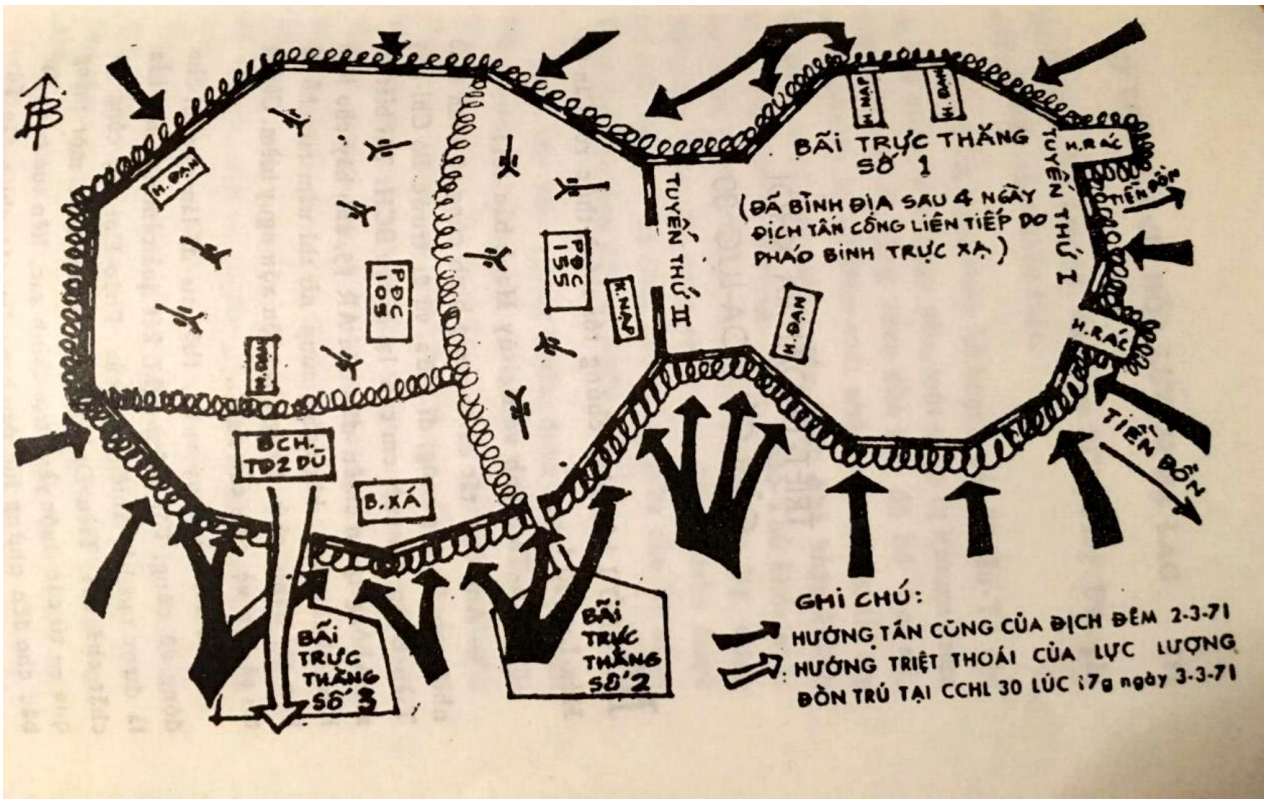


**Phóng đồ Căn cứ Hỏa lực 30 do chính tay đại úy Trương Duy Hy vẽ theo không ảnh và quan sát tại chỗ cuộc tấn công của Bắc-Việt đêm 2 tháng 3-1971 và hướng triệt thoái của quân đồn trú sáng 3 tháng 3-1971, in trong hồi ký.**

# Chương 19

## TRIỆT THOÁI RA KHỎI CĂN CỨ HỎA LỰC 30

Mười bảy giờ, chúng tôi chính thức rời khỏi Căn cứ Hỏa Lực 30.

Thiếu Tá Lê Văn Mạnh và Đại Úy Trần Công Hạnh bảo tôi:

- Anh cho tất cả thương binh cùng số binh sĩ có trách nhiệm khiêng cáng đi giữa và đi trước Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn. Số anh em còn lại đi sau BCH. Tôi biết các anh không quen chiến đấu với AR15, anh hãy cho lệnh binh sĩ của anh, khi nghe súng nổ thì nằm tại chỗ để bọn tôi đánh, chứ đừng chạy lộn xộn nguy hiểm. Chúng tôi sẽ bảo vệ cho các anh…

Lời nói của quý vị ấy, thật sự đã làm cho tôi cảm động vô cùng. Tôi thầm nghĩ, kết quả cảm tình này hẳn là được tạo bởi thiện chí của Pháo Đội tôi, công tác chặt chẽ với Tiểu Đoàn 2 Dù trong suốt một tháng qua - từ các cuộc yểm trợ chính xác liên tục bằng đại bác cho đến những lúc đâu lưng đấu cật chiến đấu tử thủ Căn cứ Hỏa Lực 30, đã được BCH/TĐ2 Dù ghi nhận với thiện cảm chân thật.

Tôi thi hành đúng theo kế hoạch của Thiếu Tá Mạnh chỉ thị. Tuy nhiên, vì quá gầy yếu, một chân bị Rhumatisme đang hành, tôi cố gắng theo cho kịp đã bở hơi tai, còn sức đâu tới lui để kiểm soát nhân viên! Lân, thì tay đeo trước ngực, tay chống gậy, khập khà khập khểnh hướng dẫn toán bị thương… Các pháo thủ khỏe nhất luân phiên 5, 10 phút thay nhau khiêng B2 Xề. Cáng khiêng làm bằng cây rừng còn tươi. Cái ponchot được cột chéo hai đầu lên cáng để khoảng giữa cho Xề nằm. Trông thật đau lòng đến ứa nước mắt!

Vượt qua khỏi phòng tuyến, đoàn quân triệt thoái thẳng hướng 4200 ly giác. Mùi hôi thúi từ các tử thi Cộng quân xông lên nồng nặc… Suốt dọc lộ trình 1000 thước, xác Cộng quân đầy dẫy. Có xác nằm co quắp, có xác cháy đen, có xác bị kiến rừng bu quanh khắp vết thương đã sình thối. Ruồi bọ tha hồ rửa thịt! Tôi định bụng sẽ không nhìn đến tử thi, nhưng có nhiều tử thi nằm ngay trên lộ trình di chuyển, bắt buộc tôi phải nhìn để tránh!... Hai tử thi đặc biệt mà tôi gặp, có lẽ không bao giờ tôi quên được: Theo triền đồi, hắn quỳ hai gối và chắp hai tay, cánh tay ngoài xuôi theo triền đồi, trán gục xuống trên hai bàn tay xòe ra tự bao giờ… đầu đạn M79 tống vào hậu môn, dừng lại ở bên trong không nổ, để lộ phần sau nom rõ mồn một. Một xác khác nằm ngữa, tay chân duỗi thẳng, thân thể bị cháy đen như than, nhưng riêng trán bên phải, một mảng thịt lớn bị tróc, để lộ xương trắng hếu!

Thật sự chúng tôi không còn biết sợ là gì nữa! Chỉ trông rời khỏi căn cứ để tránh một mục tiêu quá lộ liễu, mà chúng tôi đã phải trân người trong 7 ngày tròn chịu pháo kích khủng khiếp, tấn công từng giây từng phút… hồi hộp không biết bao giờ "Chúa" gọi!

Thỉnh thoảng đám ruồi nhặng bám trên tử thi bay tung lên - khi chúng tôi đi qua - tử khí được dịp bốc lên phả vào mũi mọi người, cơ hồ làm nghẹt cả khí quản! Phần mệt không đủ mũi thở, phần không còn đường nào khác để tránh… vì xác địch chồng chất quanh khắp căn cứ, chỗ nào cũng có, và lúc toán đi đầu mở đường đã tạo ra một đường mòn nào thì người kế tiếp cứ nhìn đấy mà bước theo. Bởi vậy, chẳng còn ai buồn đưa tay lên che mũi!

Di chuyển được 30 phút, trước mặt chúng tôi bụi đất mịt mù tung lên, sau những ánh chớp, lửa lóe sáng cả một vùng… tiếng nổ ầm ầm kéo dài như tiếng sấm rền vang… cứ thế nối tiếp từ đằng xa tiến dần… tiến dần… và ngừng lại, khi cách chúng tôi khoảng 700, 800 thước!... B-52 dội bom… …

Đại Úy Hạnh quay ra sau nhìn tôi bảo:

- May quá! Bọn mình đi sớm vài tiếng đồng hồ chắc tiêu hết!

- Chứ Đại Úy không liên lạc với Bộ Tư Lệnh sao? — Tôi hỏi.

- Có chứ! Nhưng bất ngờ làm sao biết được!

Tôi rùng mình. Giai thoại "Đồi Ma", "Suối Máu" ở Hạ Lào thoáng nhanh qua trí tôi!

"Đồi Ma", nơi B-52 tiêu diệt gọn một Trung Đoàn Cộng quân trong lúc đang di chuyển.

"Suối Máu" nơi không ngừng loang vết máu vì các cuộc phục kích!... Biết đâu - Tôi nghĩ dại - Cái rủi ro lại chẳng đến với chúng tôi?

Trong lúc đó, nhìn lại vị trí trên đỉnh 727 thước, đạn pháo kích của địch vẫn rót đều vào căn cứ! Có lẽ chúng không nhìn thấy chúng tôi triệt thoái vì bức màn khói và vì lo nấp hầm để tránh kế hoạch "Du Lu!" do tác xạ hổ tương của các đơn vị Pháo Binh bạn.

…Đường đi càng lúc càng dốc, dần dần tôi theo không kịp BCH/TĐ Dù nữa. Chân tôi đau và sưng tấy ở đầu gối - nơi Rhumatisme xuất hiện từ 2 hôm nay. Tôi ngồi xuống nghỉ tạm, nuốt 2 viên Anacine cho đỡ nhức! Cùng ngồi với tôi, có một binh sĩ Dù bị thương ở chân, anh ta người miền Trung, khoảng 18, 19 tuổi. Anh hỏi tôi:

- Đại Úy bị thương hay sao mà đi khập khễnh thế?

- Không, tôi bị thương xoàng không ăn nhằm gì, nhưng bị sưng khớp xương đau lắm…

- Thế Đại Úy cầm cây gậy của tôi để đi cho kịp…

Vừa nói, anh vừa trao cây gậy cho tôi. Tôi ngạc nhiên quá, vì chính anh cũng đi khập khễnh không hơn gì tôi và chính anh bị thương ở chân, y tá băng gồ lên chứng tỏ vết thương không phải là nhẹ. Tôi bảo anh:

- Không được, phải để anh chống mà đi. Anh bị thương với cái băng to như thế, tôi chắc không nhẹ đâu, anh cần phải dưỡng cái chân để đi xa nữa chứ.

Tôi trao gậy lại cho anh, nhưng nhất định anh không chịu nhận.

- Đại Úy cứ dùng để đi cho kịp BCH/TĐ.

Rồi anh tâm sự:

- Tôi bị thương từ bốn hôm nay, không tải thương được! Lúc sáng có lệnh triệt thoái, tôi theo Đại Đội bên tiền đồn trở về, những tưởng sẽ nghỉ đỡ một đêm, không ngờ lại đi ngay… mệt quá!

- Anh ở tiền đồn mới về à? Chết chữa! Thế anh cần phải chống gậy mà đi chứ!

Cuối cùng anh vẫn đay đảy từ chối! Tôi cảm động, thầm nghĩ có lẽ tôi tiều tụy lắm mà chính tôi không biết, đã khơi nơi lòng anh niềm trắc ẩn chân thật đối với tôi… Thế rồi anh và tôi tiếp tục lên đường.

Nhờ cây gậy "phép" tôi lết được nhanh hơn đôi tí. Nhiều lúc tôi phải ngồi xuống, chỏi hai tay sau lưng, trượt lên lau lách… với tất cả cố gắng… nhưng vẫn không làm sao bắt kịp BCH/TĐ.

Trên đường di chuyển chiều nay, một lần nữa tôi khâm phục cách tổ chức chiến đấu của Tiểu Đoàn 2 Dù… Dẫu cho tình thế khó khăn đến mấy, tất cả các Đại Đội đều giữ đúng đội hình quả trám, bảo vệ trọn vẹn BCH/TĐ ở giữa — và, thi hành lệnh của Thiếu Tá Mạnh thật nghiêm chỉnh.

Nhân dịp này, tôi được biết Thiếu Tá cũng giàu tình cảm lắm. Chính Thiếu Tá Mạnh đã không cầm được nước mắt khi ra lệnh mai táng một chiến sĩ Dù tại tiền đồn, vì không có phương tiện triệt thoái, trước khi Thiếu Tá trở về BCH/TĐ cách đây mấy hôm… Niềm kính phục Thiếu Tá lan tỏa trong lòng mọi người, nhất là cử chỉ ưu ái với lời nói nhỏ nhẹ của Thiếu Tá Mạnh trong bất cứ một tiếp xúc nào với sĩ quan, hạ sĩ quan và binh sĩ, cũng như sự cư xử với đơn vị bạn… cụ thể là với chúng tôi…

Lân tuy lớn con và mạnh hơn tôi nhiều, nhưng giờ đây mang thương tích ở tay, ở chân, nên không còn phong độ như trước. Càng đi, càng tụt dần về sau với tôi… để cuối cùng Lân lại dìu tôi, tôi dìu Lân đi sau rốt!

…Ánh trăng lưỡi liềm lơ lửng trên nền trời trong lờ mờ soi sáng khắp đó đây. Hơi mát của sương đêm và không khí núi tỏa ra vẫn không chận được những giọt mồ hôi đang thấm ướt bộ quân phục. Bi-đông tôi đã ráo cạn, không còn một giọt nước! Cổ tôi rát bỏng, nước bọt cô đọng lại, tôi khát, khát lắm!

Mãi đến 21g00, chúng tôi đến gần suối. Tiếng róc rách của nước len mình qua các tảng đá, tạo nên một âm thanh khả ái quá! Trí tôi tưởng tượng mạnh hơn bao giờ hết – một cuộc giải khát ngon hơn cả ngồi ở phòng trà có máy lạnh!... Tôi thèm đến nỗi ước gì có "đôi hia 7 dặm" mà tôi được đọc trong các chuyện thần thoại… để bước nhanh đến suối!...

Khổ nỗi, trước khi xuống suối, chúng tôi phải qua một cái bực thật thẳng, khó khăn. Tôi loay hoay xoay trở vài phút, rồi nhờ người trước đở, kẻ sau níu, tôi mới xuống được…

Vội vàng, tôi quên cả việc cám ơn anh em, nhào vội ra giữa giòng suối, khoát lên trên mặt nước vài cái rồi hụp đầu xuống tu một hơi dài không thở!... Tiếp đấy, tôi vốc nước tạt vào đầu, vào cổ để mặt nước chảy thành dòng xuống ngực, xuống lưng hòa với mồ hôi! Làm cho áo tôi vốn dĩ đã ướt vì mồ hôi, bây giờ lại ướt thêm vì nước suối!

Hơi mát bốc lên từ mặt nước hòa với cái lạnh của nước phả vào người, tôi cảm thấy sảng khoái lạ thường… Cơn mệt dần dần tan đi. Xong, tôi tháo bi-đông đeo bên thắt lưng, múc đầy nước cài thật kỹ đặt vào chỗ cũ.

Nhìn lại, cái cáng khiêng B2 Xề còn nằm trên bục đất… anh em đang tìm cách chuyển xuống suối! Tôi đi ngược lại bảo hai pháo thủ phụ trách:

- Anh em cố gắng đưa Binh nhì Xề qua suối. Có lẽ đi một đoạn nữa là dừng. Bây giờ đã 9g00 tối rồi, chắc phải đóng tạm trên đồi đối diện với chúng mình đây…

Hạ sĩ Dũng và B2 Bân vừa vuốt mồ hôi chảy dòng trên mặt vừa trả lời:

- Khổ quá Đại Úy ơi! Bọn em mệt ngất người! Anh Xề ảnh nặng quá trời! Bọn em ráng lắm rồi… không biết có khiêng nổi nữa không! Khi nãy trợt lên trợt xuống, nhiều lúc lật cả bàn chân thiếu điều muốn gãy… mà phải ráng giữ cho khỏi rơi cái cáng, chỏi rời cả tay…

- Tôi hiểu rõ nỗi vất vả của anh em lắm. Các anh em thương nhau như thế này, không bao giờ tôi quên đâu. Tôi hứa lúc về, tôi sẽ đề nghị tưởng thưởng xứng đáng để đền bù lúc nguy hiểm và vất vả này của anh em.

…Bên kia bờ suối… B2 Quốc với vết thương trên tay, đang dìu B2 Phương lên dốc!

Đi một mạch hơn 4 tiếng đồng hồ, chúng tôi mới xuống chân đồi giới hạn bởi con suối này!

Sau khi dặn dò các pháo thủ khiêng cáng, tôi tiếp tục nối đuôi đồng đội tiến lên ngọn đồi trước mặt, đồng thời, Pháo Đội B và A Lưới vẫn tiếp tục tác xạ hai bên trục tiến quân không quá 500 đến 700 thước. Đại Úy Hạnh đích thân vào máy xin các tác xạ này. Tiếng đại bác hú rợn người qua đầu, nổ ầm ầm rền cả núi.

Tuy trong người cảm thấy khỏe nhờ con suối nhưng cái chân lại nhức nhối không tả được. Tôi lết theo anh em trong đau đớn cùng cực… Đường càng lúc càng khó đi vì dốc quá đứng và dễ bị lạc. Chúng tôi bắt đầu gặp đường mòn của Cộng quân.

Khi BCH/TĐ dừng quân và phân phối vị trí bố phòng cho các Đại Đội đâu vào đấy, tôi mới lò dò đến!

Thiếu Tá Mạnh chỉ cho tôi một khoảnh đất kế cận và bảo:

- Anh thu xếp cho Pháo Đội anh nghỉ chỗ này, ráng mà đào hầm kẻo tối nó đột kích, pháo kích không có chỗ nấp.

Tôi nhận lệnh, gọi tất cả anh em lại một chỗ, nhưng nửa giờ sau mới tập trung được. Tuy vậy, vẫn thiếu 3 người: B2 Xề và hai pháo thủ khiêng anh ta.

TSI Lục tiến đến tôi, báo rằng: Anh em còn đi sau một số… Nhưng 15 phút qua vẫn không thấy! Bỗng HS Dũng từ dưới đồi vượt lên báo cáo cho tôi:

- Thưa Đại Úy, hai đứa em đi lạc qua cánh trái bị cái dốc thẳng đứng không thể nào lên được. Nhìn đằng trước, đằng sau, không còn một ai nữa. Bọn em đặt cáng xuống đường, bảo anh Xề nằm yên để bọn em lên trình chỗ đóng quân, trình Đại Úy tăng cường cho vài người xuống khiêng thế!

Tôi ra lệnh cho TSI Lục ngay:

- Anh cho 10 người đi gấp kẻo khuya. Tôi sẽ can thiệp cho Thiếu Tá chừa đường cho anh em đi về… Phải mang theo súng cá nhân, nón sắt, áo giáp…

Tuy ra lệnh cho TSI Lục như vậy nhưng tôi cũng đi theo một đoạn đường đến tận vòng đai ngoài cùng, nhờ một binh sĩ Dù hướng dẫn, vì anh ta bảo anh ta nhớ đường. Tôi trao cho anh 1000 đồng, nhưng anh không cầm, lại còn nhăn tôi:

- Đại Úy đừng làm thế. Giúp được gì cho Đại Úy và các anh em Pháo Binh là chúng tôi giúp ngay chứ tiền bạc gì!

- Thành thật cám ơn anh, nhưng tôi nghĩ, ít ra anh cho phép tôi được tỏ lòng biết ơn của cả Pháo Đội – mà, tôi là đại diện. Nếu không thì đây là phần thưởng riêng của tôi đối với anh vậy.

Cuối cùng, nhất định anh không nhận.

Thế rồi, TSI Lục dẫn 10 binh sĩ "xuống núi" do anh ta hướng đạo.

Trở về chỗ Lân ngồi, tôi đợi tin!

Nhờ BI Huy, B2 Một phát bằng một khoảng đất vừa đủ cho tôi và Lân ngã lưng. Không mền… không chiếu… không tất cả!.. Đến một cái sac nhỏ đeo vai đựng bao gạo sấy và hộp thịt ba lát cũng đã rơi mất tự bao giờ! Tôi chỉ còn vỏn vẹn bộ quân phục mặc trong người với cái nón sắt, áo giáp và khẩu colt đeo bên hông!

Nằm bên Lân, xuyên qua cành cây kẻ lá, những vì sao lấp lánh trên trời cao đập vào mắt tôi… Tôi bắt đầu nghĩ mông lung đủ chuyện… Tôi bảo Lân:

- Lân ơi! Anh nghĩ thế nào về phản ứng bảo vệ Căn cứ Hỏa Lực 30 của bọn mình với anh em Dù?

- Mình thắng lợi lớn thật, nhưng chúng pháo kích không chịu nổi!...

- Tôi cũng nghĩ như anh. Cứ nhìn số xác Việt cộng chết cả một vùng rộng lớn khi chiều, tôi chắc các mặt Bắc, Đông và Tây của căn cứ hẳn cũng nhiều như thế… vì lúc tấn công bọn mình, chúng hô xung phong cả bốn mặt, nhất là đêm 26 rạng 27… thì, chẳng lẽ bọn chúng chỉ chết ở một mặt này thôi à!

- Thì đấy, Đại Úy không để ý sao? Sau mỗi trận đánh, anh em TĐ2 Dù đếm xác và thu chiến lợi phẩm toàn là bên trong và ngay trên hàng rào phòng thủ… Tôi thấy các báo cáo của TĐ2 Dù gởi về Bộ Tư Lệnh ở Khe Sanh chắc là không được

chính xác, bỏ sót quá nhiều… tối thiểu mỗi trận chúng chết cũng vài ba trăm là ít. Phần thả bom, rocket, phần các Pháo Đội yểm trợ hổ tương, mình trực xạ, phần thì lựu đạn M79 của Dù, cả chục lần làm tắt tiếng xung phong của chúng… mình đồng da sắt chịu cũng không nổi nữa là!...

- Tiếc vì không thể kiểm kê hết xác và thu cho hết chiến lợi phẩm! Nhưng nghĩ cho cùng, khó làm gì hơn được. Chung quanh triền đồi bọn chúng đã đào nhiều hầm ếch như thế, dại gì anh em đi thu chiến lợi phẩm ở bên ngoài để bị bắn sẻ. Tôi thấy Dù tác chiến hay lại cẩn thận. Lúc đáng hy sinh thì không tiếc mạng sống, nhưng không phải lúc đổ xương máu anh em lại dò dẫm từng bước. Quả thật anh em họ đã có một kinh nghiệm chiến đấu đáng kể. Tôi nghĩ, nếu về được hậu cứ, chắc gì mình thuật lại mà có người tin sự tổn thất của chúng lớn lao như chính bọn mình đã thấy!

- Có thể lắm! Chỉ những người trực tiếp chiến đấu tại đây như bọn mình có thấy tận mắt mới tin đó là sự thật.

- Được phối hợp tác chiến với Tiểu Đoàn 2 Dù kỳ này, thật là may mắn cho bọn mình đủ thứ… lại học hỏi được nhiều kinh nghiệm…

…TSI Lục trở về, vẻ mặt hơ hải, báo cáo tiếng được tiếng mất:

- Thưa Đại Úy… bọn tôi xuống… tới nơi… chỉ còn chiếc cáng…với mấy sợi dây cột ponchot… và một gùi băng… tôi phân tán anh em… tìm chung quanh nhưng không thấy… gọi cũng không nghe lên tiếng!... Không biết anh Xề bỏ đi đâu mà lạ thế?... Khó hiểu quá… hai mắt của ảnh bị băng kín, dầu có gỡ băng cũng chưa chắc thấy đường… vì vết thương ở hai mắt khá nặng…

Tôi điếng cả người! Hồi tưởng trước đây một tiếng đồng hồ, tôi đứng cạnh cáng ở bên kia bờ suối!

Tôi gay gắt hỏi HS Dũng:

- Khi nãy mày để Xề nằm đợi, mày đã bảo gì với nó?

- Thưa Đại Úy, em dặn kỹ hai ba lần bảo anh cứ nằm yên tại chỗ để em lên nơi đóng quân, trình với Đại Úy xin người xuống tiếp tay… Em thề với Đại Úy em có dặn kỹ.

Tôi long cả mắt, quát ầm lên và không cầm được nước mắt, khi nghĩ đến nỗi cực khổ không tả xiết của anh em, vì Xề mà khiêng hơn 4 tiếng đồng hồ, cùng những đau đớn hành hạ từ những vết thương trên thân thể Xề.

Thiếu Tá Mạnh nghe tôi to tiếng với nhân viên, gọi tôi lại bảo:

- Anh giải quyết nho nhỏ, chỗ này không yên đâu, bây giờ khuya rồi, anh nên nghỉ đi. Sớm mai cho anh em xuống tìm lại một lần nữa xem sao… Khoảng 7 giờ hơn tôi mới cho lệnh di chuyển…

Tôi cám ơn Thiếu Tá, trở lại chỗ Lân nằm, tôi bảo Lân:

- Sức khỏe tôi quá kém! Phải chi tôi không bị Rhumatisme hành ở chân thì đâu đến như thế này… Trời! Khổ tôi quá!... Bây giờ không biết B2 Xề nó bỏ đi đâu?!...

TSI Lục lại bên tôi trình bày cặn kẽ:

- Thưa Đại Úy, chính tôi kiếm cây cột cáng khi chiều. Tôi cột cái ponchot bằng dây thép niềng thùng đạn 105 ly. Tôi dùng kềm quấn chặt.

Vì biết Xề nó nặng lắm, có thể tuột ponchot! Lạ quá, bây giờ ponchot cũng không còn, mà tay đâu thằng Xề nó mở được dây thép. Chân nó cũng bị thương nặng cơ mà… Tôi nghi Việt cộng đi sau mình bắt nó quá!...

Lân tiếp:

- Tôi nghĩ đây là trường hợp bất khả kháng, Đại Úy phải bình tĩnh hơn để giải quyết. Anh em ai cũng biết Đại Úy lo sốt cả ruột. Còn trách mấy anh em khiêng cáng cũng tội nghiệp. Đường dốc như bức thành, nhiều chỗ cao hơn đầu… Các Đại Đội Dù quen di chuyển bằng bộ, tôi tưởng anh em theo kịp thế này là đáng khen rồi. Còn 12 thương binh của mình nữa, Đại Úy còn biết bao nhiêu việc phải lo! Bây giờ đã khuya, làm ăn gì được nữa! Đại Úy cứ tạm nghỉ, để sáng mai bảo anh em đi tìm lại rồi hẳn hay…

Lân khuyên tối rất phải – chỉ có chúng tôi – những người trong cuộc mới rõ nỗi thống khổ hôm nay. Nhưng lòng tôi thật rối như tơ vò, chẳng yên tí nào.

Tôi thao thức, trằn trọc trên đá sỏi… Hơi lạnh len vào từng thớ thịt, từng khớp xương, làm cho chân tôi nhức không chịu nổi. Tôi có cảm tưởng như ai đóng đinh 10 phân vào đầu gối, và cái búa gõ liên tục vào đầu đinh! Xương bàn tọa ở 2 bên ghè lên đá sỏi đau ê cả người.

Thân tôi chỉ còn da bọc xương. Tôi lần trong túi quần lấy khăn tay xếp nhiều lớp, kê vào chỗ tiếp giáp giữa xương và đá sỏi… cố dỗ giấc ngủ, nhưng vẫn không ngủ được.

Lân nằm cạnh tôi, vì mất máu bởi các vết thương lạnh run cầm cập không hơn gì tôi. Hai đứa lại nằm sát vào nhau, ôm nhau gối đầu trên áo giáp thao thức trắng đêm!

# Chương 20

## TRIỆT THOÁI RA KHỎI CĂN CỨ HỎA LỰC 30 (Tiếp theo)

…Trời chưa sáng rõ, tôi đã đánh thức TSI Lục, TS Đổng và các anh em đi tìm B2 Xề… Lần này, TSI Lục hướng dẫn 20 Pháo thủ, trang bị súng AR15 và M79 xuống chỗ cũ lục soát thật kỹ. Vẫn không tìm ra B2 Xề. Cả toán lại tiến sâu xuống suối, và ngạc nhiên thấy cái bóp của B2 Xề vứt bên này suối!? Đoạn đường từ suối lên chỗ Xề nằm đâu có gần. Nhất là đối với một người bị thương nặng như Xề! Lúc qua suối, Xề còn được khiêng trên cáng, cái bóp ở túi quần làm sao có thể rơi ra được? Một lần nữa, anh em chia nhau cố gắng tìm.

Sau 30 phút vẫn không dò ra một tí vết tích nào khác, TSI Lục đành phải hướng dẫn anh em về, tường thuật tất cả chi tiết trên và giao cho tôi cái bóp của Xề.

Đau khổ hơn bao giờ cả, tôi đăm ra cau có, gắt gỏng với tất cả mọi người. Thật vô lý! Lân nhăn tôi hoài, khuyên tôi mãi, nhưng hình bóng B2 Xề vẫn ám ảnh ray rứt, làm cho tôi không thể quên được.

7g30 chúng tôi tiếp tục lên đường, trẩy theo hướng 2400 ly giác.

Mặt trời càng lên cao, ánh nắng càng gay gắt phút chốc mồ hôi chảy thấm cả áo giáp… Trước sau, tôi uống hết 3 bi-đông nước mà vẫn cứ khát. Hầu như các binh sĩ đi gần tôi đều được tôi "chiếu cố" xin nước! Anh em khuyên tôi không nên uống

nước nhiều, đi mệt. Nhưng tôi không thể chịu được cơn khát xé nát cổ họng mặc dầu tôi biết uống vào thì mồ hôi toát ra dầm dề. Ấy vậy mà không tài nào tôi nhịn được.

Dọc theo lộ trình sáng nay, chúng tôi đi qua một ngã tư đường mòn, chằng chịt dây điện thoại mới giăng, móc trên cây rừng ở hai bên đường.

Có lẽ Cộng quân thiết lập hệ thống liên lạc hữu tuyến này, ngay sau khi chúng tôi chiếm đóng Căn cứ Hỏa Lực 30 (?)… Các binh sĩ Dù vừa đi vừa cắt từng

đoạn…

Qua khỏi ngã tư, chúng tôi đi xéo về hướng Nam để tránh đường mòn… nhưng sau đó lại gặp một đường mòn khác, cũng có dây điện thoại. Mặt đường nhẵn thín, chứng tỏ Cộng quân sử dụng tối đa con lộ này. Tôi nhẩm tính từ đây đến Căn cứ Hỏa Lực 30 chúng tôi không quá 1500 thước đường chim bay mà hệ thống liên lạc hữu tuyến của địch đầy dẫy như thế, hẳn chúng đã có một kế hoạch thanh toán chúng tôi từ lâu, nhưng chúng chưa thực hiện được đó thôi.

Những dốc đứng lần lượt hiện ra trước mắt chúng tôi, hết dốc này nối tiếp dốc kia, độ dốc cao hơn triền núi chiều hôm qua! Tất cả anh em đều mệt ngất và thỉnh thoảng nhắc tôi:

- Giá hôm nay còn anh Xề cũng không biết làm sao khiêng cho nổi.

Hình ảnh Xề lại hiện đến với tôi!

Tôi cố gắng hết sức, chống gậy đi trước Lân. Có những dốc cao chắn ngang bằng những rễ cây... phải đu cả người, chúi đầu về đằng trước làm điểm tựa rồi nhờ anh em đi sau đẩy mới lên được!...

Đến trưa, có lệnh tạm nghỉ. Nước đã hết không còn một giọt... Vài anh em móc bao gạo sấy, lần từng nắm bỏ vào mồm nhai rôm rốp... trong lúc binh sĩ Dù có nhiều anh em vẫn còn nước đổ vào gạo sấy làm cơm trưa.

Tôi và Lân mệt lả, không biết đói, chỉ có khát nước thôi. Tôi lấy trong túi áo hai thẻ bánh do anh em Dù cho — nguyên bánh này tịch thu được trong túi các chiến binh Cộng sản, mà Lân đã chứng kiến xác họ la liệt ở bãi đáp! Lân e ngại bảo tôi:

- Để khi nào thật đói hãy ăn.

- Chứ bây giờ anh còn no sao? Hay anh gớm vì tịch thu bánh này trên xác địch?

Lân cười không đáp.

Tôi bốc lớp giấy bên ngoài, bẻ nửa thẻ nếm thử. Bánh vừa mặn lại vừa ngọt, khi nước bọt thấm hết vào bánh, tôi có cảm giác deo dẻo, có mùi thơm của đậu xanh pha lẫn mùi nếp... Khi anh em Dù cho tôi, anh em có bảo tôi:

- Mỗi binh sĩ địch đều có mang theo vài thẻ bánh này để cầm thực. Ăn một thẻ như thế có thể no một ngày.

Còn một thẻ rưỡi, tôi gói cẩn thận cất vào chỗ cũ.

…Nghỉ được một tiếng đồng hồ, chúng tôi lại tiếp tục lên đường.

Mãi đến 17g00, chúng tôi đi ngang qua một triền núi bị phát quang bởi B52 và Pháo Đội tôi đốt cháy bằng đạn khói trước đây… Tất cả mọi người đều ngụy trang nón, những nón chưa được vẽ rằn ri, xanh đỏ, phải ôm trước ngực để khỏi lộ mục tiêu vì chói sáng.

Tôi với Lân lo quá! Khoảng trống quá rộng, tại đây tôi quan sát rõ căn cứ Hỏa Lực 30 và tất cả cảnh trí ven căn cứ ở mặt Nam, Tây và Đông. Những chướng ngại vật thiên nhiên do đỉnh đồi cao 727 thước với triền núi dốc… đã làm cho Cộng quân mệt lả khi bò lên đến sát rào phòng thủ, còn sức đâu đánh với đấm!

Tôi ê người khi nghĩ đến sự liều lĩnh của Cộng quân, thí mạng vượt qua tất cả triền núi vừa cao vừa dài như thế để tấn công chúng tôi… Điều thất bại hẳn đã thấy

rõ! Vậy mà các cấp chỉ huy của chúng lại có thể điên cuồng thực hiện các cuộc xung phong!

Sau khi vượt qua quãng đường trống trải nguy hiểm này, chúng tôi tiến lên ngọn đồi thấp đằng trước. Thiếu Tá Mạnh cho lệnh dừng quân. Các Đại Đội lập tức chia nhau đóng xa BCH/TĐ, đặt các tổ báo động, các tổ chiến đấu…

Đến phút này, hầu hết mọi người không ai còn một giọt nước. Anh em chia nhau, kẻ đốn cây, người đào công sự tạm, số còn lại tung ra tứ phía đi tìm nước.

Một tiếng đồng hồ sau, các pháo thủ đem về cho tôi hai nón sắt đầy nước. Tôi cùng Lân uống đến no. Sau đó, tôi phân phối nhân viên nghỉ tạm quanh tôi và Lân. Giao TSI Lục cắt đặt việc canh gác, đốc thúc anh em đào hầm trú ẩn để tránh pháo kích địch.

Trong suốt thời gian di chuyển, có vài lần tôi nhờ máy của Thiếu Úy sĩ quan Liên lạc 320, liên lạc với Đại Úy Vẹn ở A Lưới và Thiếu Tá Hằng ở Phú Lộc, song tôi từ chối trả lời hướng di chuyển cùng tọa độ điểm đứng vì sợ lộ, địch kiểm thính được sẽ thực hiện cuộc tấn công bất thần hoặc phục kích chận đường, nhất là vùng này đối với chúng quá quen thuộc, sự điều động binh sĩ của chúng hẳn là nhanh chóng, dễ dàng… Trong lúc chúng tôi di chuyển hoàn toàn nhờ vào bản đồ và địa bàn, vượt suối leo đồi chứ không theo một đường mòn nào cả.

Tôi biết Thiếu Tá Hằng và Đại Úy Vẹn rất lo, cũng như không mấy bằng lòng tôi, song tôi không thể làm hơn được. Tôi nghĩ: Với hệ thống liên lạc vô tuyến của BCH/TĐ2 Dù và Bộ Tư Lệnh Dù ở Khe Sanh, sẽ cho Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng của tôi những tin tức xác thực về cuộc di chuyển mà chúng tôi đang thực hiện.

Từ sáng đến giờ, lai rai tôi uống có đến 10 viên Anacine nhưng lại không có lấy một miếng cơm trong bụng. Xót ruột một cách kỳ lạ.

BI Một mang lại cho tôi một bịch gạo sấy loại nhỏ đã ngâm nước lạnh với một lon thịt gà hộp… Cùng với Lân, chúng tôi xúc mỗi đứa một muỗng, chắp miệng không biết bao nhiêu lần, nhưng cơm vẫn không muốn trôi vào cổ!

Bấy giờ, đằng sau tôi khoảng 5 thước, một binh sĩ Dù cầm lại cho tôi một ca cơm mới nấu nóng hổi trộn lẫn với canh bí đao. Anh bảo tôi:

- Đại Úy dùng ca cơm tôi mới nấu này… Cơ khổ, Đại Úy ốm yếu thế mà ăn như vậy nữa thì làm sao đi nổi?...

Tôi cầm ca cơm, nhìn Lân ứa nước mắt! Chính binh sĩ này đã hơn một lần, tôi từ chối không cho nước. Sau đó, vì tôi báo cáo vụ tháo gỡ dù trong đạn chiếu sáng trên Căn cứ Hỏa Lực 30, anh đã thọ phạt trước mặt tôi ngay tại BCH/TĐ2 Dù. Giờ đây, chính anh ta lại mang cơm đến cho tôi ăn! Có thể thế được ư?...

Tôi ngập ngừng hỏi anh:

- Anh không giận tôi báo cáo để anh bị phạt hôm trước? Anh cũng không giận vì tôi đã không cho anh nước hôm còn ở trên căn cứ sao?

- Thưa Đại Úy, việc Đại Úy giữ nước để tu bổ súng, tuy hôm đó, tôi có bực mình thật, nhưng nghĩ lại, súng có tốt, Đại Úy mới yểm trợ giúp đỡ cho anh em tôi hiệu quả… Còn việc tôi bị phạt là tại tôi chứ phải vì Đại Úy đâu?... Lính mà Đại Úy!... Tiểu Đoàn tôi bây giờ phạt thế là nhẹ nhất rồi đấy!...

Anh nói rồi cười ha hả, xem như những gì đã qua, không đáng cho anh để ý nữa.

Hành động của anh, thêm một lần nữa làm cho tôi thầm phục Tiểu Đoàn 2 Dù. Những tiếng "Lính mà Đại Úy" cho tôi ý niệm về hành động vô tư, có thể bất cứ binh sĩ nào của Tiểu Đoàn này cũng có. Nó vô thưởng vô phạt, vì ý thức "thiện" không phải là không có khi hành động, nên những lầm lỗi của họ đáng mến hơn là đáng trách.

…Cũng như đêm qua, đêm nay, Lân và tôi ôm nhau nằm trên đá sỏi, màn trời chiếu đất – đúng nghĩa màn trời chiếu đất!

Khoảng 24g30, vài quả đạn rơi gần các tổ chiến đấu, mảnh văng vào chỗ chúng tôi nằm, tiếng nổ chát tai, có lẽ là đạn 57, 75 ly của Cộng quân. Tuy vậy, không ai bị thương, cũng không có tiếng súng phản ứng.

Rạng ngày 5 tháng 3-1971, Thiếu Tá Mạnh gọi tôi đến bảo:

- Anh khỏe chưa? (vừa cười, Thiếu Tá tiếp)… tôi chìu ý anh, xin được phương tiện triệt thoái hết các thương binh và Pháo Binh của anh cùng Biệt Động Quân rồi. Tôi đã ra lệnh chốc nữa dọn bãi đáp sẵn để đón trực thăng.

- Cám ơn Thiếu Tá. Trong hai ngày qua theo chân Thiếu Tá, tôi mệt quá. Ước gì đừng đau ốm, tôi cũng không ngán… ngặt cái chân đau và bệnh kiết không dứt.

- Có các anh đi theo, bọn tôi thêm lúng túng, tôi chỉ mong các anh về càng sớm càng hay, để bọn tôi rảnh tay chiến đấu. Dầu sao bọn tôi quen lội bộ, đánh bộ hơn các anh.

- Thiếu Tá bảo rất đúng. Tôi nghĩ Thiếu Tá và Đại Úy Hạnh thật tình lo cho chúng tôi hết mình… Về lại Khe Sanh chuyến này, không biết sau này khi trang bị lại đại bác, có còn yểm trợ trực tiếp cho Tiểu Đoàn 2 Dù nữa không? Tôi mong sao lần sau, có dịp cùng chiến đấu với Thiếu Tá và anh em Dù trong Tiểu Đoàn này. Tôi cũng thành thật tỏ bày với Thiếu Tá - Đây là lần đầu tiên tôi phải tăng phái cho Dù - và nhờ chuyến đi này, Pháo Đội tôi học được nhiều kinh nghiệm hơn bao giờ hết…

Tôi trở về với Lân, thuật lại lời Thiếu Tá Mạnh, xong tôi cho lệnh gom anh em lại một chỗ và chia ra thành nhiều toán nhỏ, mỗi toán 8 người. Kẻ bị thương sắp trước, người mạnh kế tiếp… ngồi dọc một hàng thật trật tự.

Trong số anh em Biệt Động Quân còn lại, có một TSI Trưởng toán, nghe triệt thoái bằng trực thăng liền tìm đến tôi.

- Thưa Đại Úy, Pháo Binh và Biệt Động Quân hôm nay được trực thăng bốc hả?

- Tôi vừa nhận lệnh đây, Dù sắp dọn bãi đáp, có lẽ chốc nữa trực thăng sẽ đến. Anh lo sắp hàng cho anh em đi là vừa.

- Đại Úy cho bọn em theo với. Mấy anh em bị thương trông thảm quá.

- Tôi biết nỗi khó khăn phải cõng, phải dìu thương binh… nó sờ sờ ra đấy ai mà không thấy… Anh em tập trung số thương binh ra phía trước, sắp chung với số thương binh của Tiểu Đoàn 2 Dù và các thương binh của tôi cho dễ kiểm soát… Bây giờ chỉ có lệnh triệt thoái thương binh, Pháo Binh và các anh thôi. Còn anh em Dù vẫn tiếp tục chiến đấu theo lệnh mới… Các anh nên cố gắng giữ trật tự kẻo bị Thiếu Tá la và nhất là phi công nó sợ, nó không dám bốc…

Anh ta cám ơn tôi, đi cắt đặt các toán ngồi song song với Pháo Binh.

Từ hai hôm nay, tuy chúng tôi không còn một ai trên Căn cứ Hỏa Lực 30 nữa, tại đây chỉ có bãi mìn tự động bao quanh, thế mà địch vẫn tiếp tục pháo kích! Thỉnh thoảng tiếng ầm ầm vang vọng từ căn cứ do đạn pháo kích địch rót vào, bụi đất tung lên… làm cho chúng tôi thầm nghĩ: Có lẽ Cộng quân đã "ê răng, ê càng" vì sau 7 ngày đêm tấn công liên tục, dồn dập, với những trận mưa pháo kích và nhất là kho đạn phát nổ giữa lòng căn cứ… chúng vẫn không áp đảo nổi chúng tôi – hẳn chúng phải tởm, không dám xua quân lên chiếm nữa! Và có lẽ chúng đinh ninh rằng lực lượng ta còn cố thủ vị trí?!...

Sáng nay cũng thế, tiếng đạn pháo kích của địch vẫn nối tiếp vang vọng cả núi rừng để uy hiếp một "Căn Cứ Bỏ Ngõ"!

…Chuẩn Úy Long, chỉ huy một Trung Đội Dù – thoạt trong, tôi có cảm tưởng Long lớn tuổi hơn tôi vì bộ râu quai nón khá rậm và dài, chứng tích của những ngày tử thủ tiền đồn Đông-Nam Căn cứ Hỏa Lực 30… đang tiến về phía tôi, trên tay cầm một ca cà phê nóng hổi. Long đến bên cạnh tôi tâm sự:

- Khi nãy, thấy Đại Úy vác cái cuốc ở dưới dốc đi lên, trông thiểu não quá! Đại Úy bị bệnh chăng?

- Tôi bị bệnh cả tuần nay, song không can gì, ngặt có chứng sưng khớp xương làm tôi đau đớn nhất. Tôi đã chạy chữa 18 năm nay, nhưng "tiền mất, tật còn"… giờ phải lội bộ, leo núi theo các anh em, nên nó tái phát nhức lắm!

Long trao cho tôi ca cà phê, mời tôi uống… nể lời, tôi chỉ hớp một hớp vì sợ bệnh kiết sẽ nặng hơn chăng! Tiếp đó, tôi chuyền ca cà phê qua Lân. Ba anh em cùng uống chung ca cà phê nấu bằng nước suối. Hương vị thật ngọt ngào dễ dỗ chúng tôi liên tưởng đến những phòng trà, quán giải khát ở chốn phồn hoa đô thị… Sau đó, Long mời tôi xuống phía dưới, nơi anh và Trung Đội của anh đang tạm trú.

Ngồi trên miệng hầm có gát cây rừng, bên trên phủ một lớp cây dày, Long bảo tôi:

- Nếu có gì trục trặc không về được hậu cứ hôm nay, Đại Úy đến ở chung với tôi cho bảo đảm.

- Cám ơn anh, tôi còn hơn 30 nhân viên, thành phải ở đằng ấy cho chúng yên tâm.

Nồi cơm sáng bốc hơi nghi ngút. Tôi và Lân được Long mời dùng cơm cùng với binh sĩ của Trung Đội anh. Lân ăn rất thật tình, riêng tôi vẫn cứ ngại ngại bởi chứng kiết chưa dứt, không dám bắt kịp Lân - dù tôi đói và thèm cơm kinh khủng!

Sau bữa cơm, chúng tôi ngồi phì phà rít thuốc lá… TSI Bang nhìn thấy tôi, vội chạy lại xin cái bi-đông và cái địa bàn. Tôi bảo:

- Tôi biếu anh đấy, nhưng nếu tôi về không được thì xin anh trả lại cho tôi để tôi đựng nước… và nhắm hướng mà đi…

- Đại Úy yên trí, tôi sẽ trả lại Đại Úy ngay, nếu Đại Úy còn kẹt… À này, tôi biếu Đại Úy 10 đồng Hồ Chí Minh… tôi tịch thu được của Việt cộng trên căn cứ hôm trước… Đại Úy giữ làm kỷ niệm…

Vừa nói, Bang vừa móc trong túi áo, trao cho tôi tờ giấy bạc 10 đồng có in hình Hồ Chí Minh bên góc.

Chúng tôi đợi mãi đến 13g00 hơn mới có trực thăng đến. Tại bãi đáp, khuất trong đám cây cao và rậm, Đại Úy Hạnh hướng dẫn phi cơ đáp xuống bãi… nơi đó có lựu đạn khói màu đánh dấu.

Chiếc trực thăng đầu tiên hạ thật thấp, xô vội các thùng đạn, tiếp nhận tất cả vũ khí cá nhân và cộng đồng — chiến lợi phẩm tịch thu của địch trong đêm 2 tháng 3-1971 — trận đánh cuối cùng trước khi chúng tôi rời căn cứ. Số chiến lợi phẩm này khá nhiều, chở đầy một trực thăng.

Chiếc thứ nhì… thứ ba… cũng như chiếc trước, sau khi vứt các kiện đạn, liền tiếp nhận toán thương binh.

Nhìn Lân và các thương binh được lên trực thăng, tôi mừng quá! Tôi bước đến cạnh Đại Úy Hạnh hỏi vài điều… Chiếc thứ năm bắt đầu triệt thoái Pháo Binh và Biệt Động Quân. Tôi không thể lên được, phi công không chịu hạ thấp — phải chăng phi hành đoàn thấy toán sau này đều khỏe mạnh cả? Không một ai bị băng bó nên cứ lơ lửng trên không!... Chàng xạ thủ đại liên ngồi bên hông trực thăng hờm sẵn cây thông nòng đại liên, giới hạn chở một số người vừa sức cho trực thăng bốc lên. Một số pháo thủ của tôi, một vài binh sĩ Biệt Động Quân về được chuyến này.

Trong lúc chờ chiếc thứ năm và thứ sáu, tôi gỡ bọc vải ngụy trang nón sắt để lộ 3 mai vàng, sơn trước nón… Tôi hy vọng các phi công sẽ bình tĩnh hơn khi thấy có Sĩ quan hướng dẫn. Tôi đã nghĩ đúng! Khi tiến từ từ đến trực thăng, phi công ngoài nhìn tôi và cho trực thăng hạ thật thấp — Tuy chân trực thăng không chấm đất, nhưng vừa tầm cho tôi co chân bước lên. Ngay khi đó, xạ thủ đại liên, một tay nắm giá súng, một tay nắm chặt vai tôi, lôi mạnh vào trong trực thăng. Tất cả cử động này được thực hiện chớp nhoáng.

Kết quả, trong hai chuyến đi này, trực thăng bốc được 16 nhân viên vừa Pháo Binh vừa Biệt Động Quân.

Ngồi trên trực thăng, tôi nhìn lại Căn cứ Hỏa Lực 30 với một tầm xa không quá 2500 thước, khói lửa mịt mù hòa lẫn với tiếng nổ kinh hồn do bom trên các phản lực cơ dội xuống!... Nhiều tiếng nổ phụ tiếp theo… Nơi đó, chỉ còn một địch quân mà chúng tôi nghi ngờ là "Pathet Lào" do binh sĩ Dù bắt được hôm 3 tháng 3-1971. Binh sĩ này không được chúng tôi mang theo, vì ngay cả thương binh của chúng tôi cũng vất vả khó khăn lắm mới di tản được, huống hồ là một thương binh của địch. Nhưng thật sự, lúc bấy giờ, phương tiện tản tương là một vấn đề nan giải! Dù chúng tôi phải chua xót để một thương binh địch lại căn cứ! Tôi còn nhớ rõ, hình ảnh các chiến sĩ Dù khiêng hắn ta đặt ngay giữa hầm bệnh xá, bên trên có PSP và vài lớp bao cát — Đó là cái hầm duy nhất còn mái che, với hy vọng, một hy vọng mong manh, nó sẽ có thể sống sót sau khi chúng tôi rút khỏi căn cứ, nhờ đồng đội chúng bò lên mang đi cứu chữa!...

Giờ đây, Căn cứ Hỏa Lực 30 bị hủy diệt hoàn toàn! Chắc chắn sẽ không còn một tí gì sót lại để Cộng quân xử dụng, và không biết số phận của thằng bé "Pathet Lào" ấy sẽ ra sao?...

Để tỏ lòng biết ơn chàng xạ thủ đại liên, tôi biếu anh ta tấm giấy bạc 1 đồng và 1 huy hiệu Sĩ quan Cộng quân, do tôi thu được trên bãi trực thăng ở Căn cứ Hỏa Lực 30 sáng ngày 27 tháng 2. Anh ta tỏ vẻ mừng lắm, gỡ vội nón đang đội trên đầu đặt xuống cạnh ghế, trườn người lại hỏi chuyện tôi…

# Chương 21

## VỀ KHE SANH SAU 23 NGÀY TỬ THỦ CĂN CỨ HỎA LỰC 30

Hai mươi phút sau, phi trường Khe Sanh hiện ra trước mặt tôi…

Nhân viên Pháo Đội túc trực đón tôi với 1 chiếc dodge. Lập tức đưa tôi về BCH/TĐ gặp Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng.

Vừa gặp tôi, Thiếu Tá ôm chầm lấy tôi, hai tay vỗ nhẹ vào lưng tôi, khẻ bảo:

- Tôi mừng quá! Anh về được tôi mừng quá! Tôi lo cho anh từng giây, từng phút!...

Tôi cảm động đến nghẹn ngào và ứa nước mắt khi nghĩ đến cái chết của binh sĩ thuộc hạ, đã từng chiến đấu bên cạnh tôi trong những ngày tử thủ Căn cứ Hỏa Lực 30, giờ đây không còn thấy nữa!...

Cùng lúc ấy, Thiếu Úy Liêm phụ tá Ban 3 chạy vội vào hầm chỉ huy báo cáo với Thiếu Tá:

- Trình Thiếu Tá, trực thăng không chịu triệt thoái nữa…, còn 15 anh em chưa về được!

Tôi cướp lời Liêm:

- Thưa Thiếu Tá, Thiếu Tá làm thế nào can thiệp gấp với Bộ Tư Lệnh Dù xin trực thăng tiếp tục lên đưa anh em về kẻo tội quá! Hiện chỉ còn Thường Vụ Trung Đội là TSI Lục hướng dẫn anh em thôi… Bây giờ còn sớm chán… Xin Thiếu Tá giúp ngay mới kịp…

Tôi vừa dứt lời, Thiếu Tá chụp lấy cái nón sắt bên cạnh, đi ngay qua Bộ Tư Lệnh Dù cùng Thiếu Tá Thông.

Khoảng hơn 1 tiếng đồng hồ sau, 4 trực thăng lên đường triệt thoái số anh em còn sót lại. Nhưng, cuối cùng vẫn còn Hạ Sĩ Cang, Y tá Pháo Đội và B2 Bân bị kẹt lại. Tôi có hỏi các pháo thủ về sau, và được biết, phi công vội vả quá, thành thử Cang và Bân không tài nào leo lên trực thăng! Tôi ngồi đứng không yên, nghĩ đến nỗi vất vả gian truân đầy nguy hiểm mà Cang và Bân còn phải hứng chịu! Ít ra, chúng phải đợi đến vài hôm nữa, khi có tái tiếp tế mới mong về lại Khe Sanh… Trong thời gian ấy, việc gì sẽ xảy ra?!… Tôi thầm cầu nguyện cho các đồng đội tôi được bình an!

Từ Khe Sanh, tất cả các thương binh được chuyển khẩn cấp về Quảng Trị. Trung Úy Thọ, Sĩ quan Trợ Y Tiểu Đoàn đưa tôi qua bệnh xá dã chiến Quân Đoàn 1 để băng bó lại vết thương và làm giấy chứng thương. Nhân tiện, tôi được gặp các binh sĩ Biệt Động Quân… Anh em vồ vập cám ơn tôi… mừng cho tôi gặp nhiều may mắn vì chính các anh ấy không hy vọng tôi có thể leo nổi lên trực thăng! Các anh cũng cho tôi biết là tất cả các binh sĩ Biệt Động Quân triệt thoái bằng đường bộ với chúng tôi, đều may mắn  về đầy đủ.

Sau đấy, tôi tháp tùng Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng và Thiếu Tá Thông xuống Bộ Chỉ Huy Pháo Binh Quân Đoàn I. Trước tiên, sau cái bắt tay mừng cho tôi, Trung Tá Chung ân cần hỏi thăm sức khỏe anh em Pháo Đội C… xong hướng dẫn tôi đi trình diện Chuẩn Tướng Phan-Đình-Soạn, Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa – mà bây giờ đang là Tư Lệnh Phó cuộc hành quân Lam Sơn 719 này.

Trung Tá trình với Chuẩn Tướng:

- Kính Chuẩn Tướng, Đại Úy Hy vừa mới từ Căn cứ Hỏa Lực 30 về, đến trình diện Chuẩn Tướng…

Tôi đứng nghiêm chào, trình diện… và không đợi tôi trình hết câu, Chuẩn Tướng bắt tay tôi, một tay vỗ vào vai tôi, Chuẩn Tướng bảo:

- Thật là mừng khi gặp lại anh, bình yên chứ? Còn các anh em khác thế nào?

- Thưa Chuẩn Tướng, đã về được gần hết, chỉ còn sót lại hai nhân viên. Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng tôi hết mình can thiệp, nhưng trễ rồi. Tôi hy vọng hai anh em đó sẽ về ngày mai hoặc ngày kia, khi có tái tiếp tế.

Chuẩn Tướng đưa mắt nhìn Trung Tá và dắt tôi ra khỏi hầm làm việc, nói với Trung Tá Chỉ Huy Trưởng:

- Thôi, mình qua bên anh nói chuyện.

Lên khỏi miệng hầm, tôi móc ở túi một huy chương cấp 3, có khắc mấy dòng chữ "Chiến công Cấp 3…" của Cộng quân do anh em Nhảy Dù tịch thu tuần trước kính biếu Chuẩn Tướng.

Cùng lúc đó, hai vị tướng lãnh 2, 3 sao và vài Sĩ quan cấp Tá của Hoa Kỳ đang trò chuyện – có lẽ là chuyện hành quân, Chuẩn Tướng đưa cao cái huy chương và giới thiệu tôi trước các Sĩ quan cao cấp ấy. Bằng ngoại ngữ, Chuẩn Tướng nói qua về Căn cứ Hỏa Lực 30 mà tôi đã tử thủ.

Khi vào hầm Trung Tá CHT/PB/QĐI, tôi tường thuật tỉ mỉ từ ngày 26-2-1971 đến hôm nay tất cả những gì Pháo Đội tôi thực hiện cạnh Tiểu Đoàn 2 Dù. Tôi không quên trình bày trước Trung Tá và Chuẩn Tướng về trường hợp chiến đấu gan dạ của Trung Úy Lân. Chuẩn Tướng rất hài lòng và hứa sẽ cố gắng can thiệp thăng cấp cho Lân…

Từ giã Chuẩn Tướng và Trung Tá Chung, Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng cùng Thiếu Tá Thông đưa tôi về lại BCH/TĐ dùng cơm tối. Nhân cơ hội này, Đại Úy Diệm, Pháo Đội Trưởng Pháo Đội Chỉ Huy thuật lại cho tôi những gì đã xảy ra trong vụ kho đạn phát nổ tại Căn cứ Hỏa Lực 30 mà chính Diệm chứng kiến. Diệm kể:

- Chiều ngày 2-3-71, tôi được lệnh phải mang dây câu súng chuyển trực tiếp cho thầy để triệt thoái súng. Nhưng khi đến nơi, nhìn xuống Căn cứ Hỏa lực 30 của thầy lửa cháy, đạn nổ lung tung… cơ hồ khói lửa ngập tràn cả căn cứ… Thỉnh thoảng những cột khói, lửa phụt lên… Tôi chắc thầy không cách nào có thể ở lại căn cứ, chắc lúc đó thầy và lực lượng Dù phải rút khỏi căn cứ… Tôi nhìn rõ các khẩu đại bác 105 ly của Pháo Binh Dù, 155 ly của Pháo Đội thầy nghiêng ngã, xiêu vẹo… trông thật khủng khiếp…

- Không, lúc đó tôi còn ngồi trong hầm cạnh Đài Tác Xạ. Mãi đến 17g00 hơn tôi mới thoát ra khỏi hầm chạy đến phòng tuyến! Tôi có nghe và nhìn thấy trực thăng đến… Không những hai chiếc chứ đâu phải một chiếc? Nhưng vì tôi nghĩ không có bổn phận gì với phi hành đoàn, thành thử tôi không mở máy liên lạc. Giá lúc đó biết Diệm đang bay trên đầu thì tôi đã liên lạc rồi. Với ăng-ten ngắn 7 đoạn, hẳn Diệm cũng nghe rõ…

- Tôi đi một chiếc, còn Trung Tướng Tư Lệnh Dù đi một chiếc… Tôi không ngờ lúc đó mà thầy còn có thể ngồi trong hầm?!…

- Chứ làm sao mà chạy! Thế mà còn may… sau khi chạy ra giao thông hào thì hầm cũng sập, suýt nữa gởi xác tại chỗ còn gì!

- Hôm đó tôi quần mãi trên không phận Căn cứ 30 có đến cả giờ đồng hồ. Cuối cùng phải đem dây, lưới trở về lại…

…Đêm nay, Diệm nhường cái nệm cho tôi nghỉ. Tuy vậy, cũng khó khăn lắm tôi mới dỗ được giấc ngủ. Hình ảnh của pháo thủ đã hy sinh, đã thất lạc tại Căn cứ Hỏa Lực 30, và nỗi lo lắng cho Cang, Bân cứ lởn vởn trong tâm trí tôi…

Rạng ngày 6-3-1971, mới 7 giờ sáng, Trung Tá Đặng-Nguyên-Phả, Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 48 điện thoại mời tôi dùng điểm tâm tại Bộ Chỉ Huy Hành quân/TĐ48/PB. Trung Tá đã cư xử với tôi bằng một cảm tình đặc biệt nhất, xem tôi như người em của 4 năm về trước tại Tiểu Đoàn 21 Pháo Binh. Tôi cảm động vô cùng. Trung Tá hỏi tôi vài vấn đề thuộc phạm vi kinh nghiệm "nghề nghiệp", kinh nghiệm tác chiến học được của Tiểu Đoàn 2 Dù cùng diễn tả lại những trận đánh cam go tại Căn cứ Hỏa Lực 30.

10g00 tôi tiếp nhận 2 đại bác 155 ly mới. Thiếu Úy Ngân và Thiếu Úy Châu làm Trung Đội Trưởng. 14g00 tôi đích thân đưa Trung Đội lên Lao Bảo, đóng chung với Pháo Đội A/TĐ44/PB do Đại Úy Thu, Pháo đội Trưởng, có nhiệm vụ tăng cường cho Pháo Đội này yểm trợ trực tiếp Lữ Đoàn 1 và các tác xạ hổ tương với Căn cứ Phú Lộc.

…Được Chuẩn Tướng mời dùng cơm tối tại Bộ Chỉ Huy Pháo Binh Quân Đoàn, tôi rời Lao Bảo trước 18g00 cùng ngày.

Quanh bàn ăn, ngoài Trung Tá CHT/PB/QĐI còn có các vị Tiểu Đoàn Trưởng TĐ44, 48, 64 Pháo Binh, vài vị Sĩ quan Hoa Kỳ, Thiếu Tá Thông, Thiếu Tá Đảng, Đại Úy Kinh… Trước khi nhập tiệc, Chuẩn Tướng cho biết, các món ăn đều do gia đình Chuẩn Tướng vừa gởi ra lúc trưa. Tôi cảm động nhất khi Chuẩn Tướng giới thiệu bữa cơm thân mật đêm nay là để "Welcome Captain Hy".

Chuẩn Tướng ngỏ ý ngạc nhiên khi nghe tôi làm Pháo Đội Trưởng Pháo Đội C qua Lào. Vì trước đây, tôi là Sĩ quan Tiếp liệu! Nhân tiện, tôi trình bày với Chuẩn Tướng việc tôi được gọi thụ huấn khóa Pháo Đội Trưởng tại trường Dục Mỹ tháng 7 năm ngoái. Sau đấy, chính tôi muốn cầm Pháo Đội Tác xạ để cùng anh em chiến đấu, chứ ở Tham Mưu tôi đã công tác non 4 năm rồi!... Đồng thời, tôi cũng tỏ bày với ý nghĩ trung thực của tôi về cuộc chiến tại Lào:

- Thưa Chuẩn Tướng, mới nắm Pháo Đội 6 tháng thì được tham dự cuộc hành quân này – đúng là cuộc hành quân không tiền khoáng hậu! Nhờ vậy mà tôi học hỏi

khá nhiều kinh nghiệm. Hy vọng những kinh nghiệm này sẽ giúp cho tôi trong việc chỉ huy chiến đấu hiệu quả hơn trước. Nhất là chiến trường khủng khiếp ở Hạ Lào hẳn đã tôi luyện cho pháo thủ Pháo Đội C không còn ngán với chiến cuộc tại nội địa…

…Đói khát kéo dài từ 26-2-1971 đến 5-3-1971, giờ đây được ăn một bữa cơm ê hề giò gà rô-ti, tôm… Chuẩn Tướng lại cho phép tôi tha hồ dùng! Quá ngon miệng, tôi ăn đến quên thôi!…

Cũng trong dịp này, tôi được biết tại Bộ Chỉ Huy Hành quân, chính Trung Tá và Chuẩn Tướng đã đặc tâm lo lắng cho từng Pháo Đội tham dự bằng những chỉ thị kịp thời về các tác xạ hổ tương. Những lúc chúng tôi bị uy hiếp nặng nề, chính Trung Tá và Chuẩn Tướng không hề rời máy vô tuyến để theo dõi, ra lệnh… Hành động của Trung Tá và Chuẩn Tướng còn thể hiện qua những lần tôi được tiếp xúc tại Khe Sanh, chứng tỏ Trung Tá và Chuẩn Tướng thật tâm lo lắng cho chúng tôi hơn bao giờ hết. Trong câu hỏi đầu tiên của những bậc đàn anh khi gặp tôi, tôi nhớ rõ – lúc nào cũng hỏi thăm tình trạng sức khỏe của pháo thủ, và mừng rở khi biết các pháo thủ chiến đấu gan dạ, nêu cao tinh thần đồng đội, rồi cuối cùng mới hỏi đến các chiến cụ, tình trạng đại bác… Sự kiện này đã an ủi chúng tôi và gợi cho chúng tôi cái cảm nghĩ: quả thật, chúng tôi đã chiến đấu trong tập thể, không đơn độc – và, tập thể đó, có cả những bậc đàn anh khả kính luôn luôn hướng về chúng tôi…

…20g00, tôi trở về BCH/TĐ. Nơi đây tôi phải thức để viết cho xong bản tường trình về công trạng của Lân, giao cho Ban I đánh máy để kịp đệ trình Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng, và một bản "Kinh nghiệm Chiến Trường" dưới sự nhận xét của tôi về Căn cứ Hỏa Lực 30 đệ trình lên Chuẩn Tướng.

…Sáng ngày 7-3-1971, Đại Úy Kinh, từ BCH/TĐ48/PB/HQ gọi điện thoại mời tôi sang bên ấy gấp, vì một số ký giả, phóng viên… đang mong được tiếp xúc với tôi.

9g30, tôi đích thân lái chiếc xe jeep đến chỗ hẹn. Tôi không ngờ các bạn ký giả, phóng viên đã sẵn sàng ngồi quanh chiếc bàn vuông tự bao giờ. Ngoài một số phóng viên Quân Đội còn một số ký giả của các báo mà tôi chưa hân hạnh được quen biết. Tất cả anh em đã dành cho tôi một sự tiếp đón nồng hậu bằng những cái bắt tay chặt chẽ, bằng những lời tâm tình chân thật, bằng những nét lo âu… vui mừng… thể hiện trên nét mặt qua những mẫu chuyện tôi trình bày về cuộc chiến đấu tại Căn cứ Hỏa Lực 30…

Cái khó khăn của tôi là làm thế nào lột trần được những chiến thắng, vượt ngoài sức tưởng tượng của chính tôi, của các bạn đồng đội bằng lời nói! Thật vậy, tại Căn cứ Hỏa Lực 30, chúng tôi đã đâu lưng đấu cật cùng Tiểu Đoàn 2 Dù và Pháo Đội C3 Dù đạt được một chiến quả vĩ đại quá, nhưng lúc bấy giờ trong tay tôi không có lấy một tấm hình để chứng minh! Bao nhiêu film màu, film đen đều gởi về Đà Nẵng để nhờ vợ tôi sang, ngay khi tôi còn đang chiến đấu tại căn cứ không kịp gởi ra cho tôi – vả lại, biết thế nào mà gởi được, vì tin tức chiến sự hằng ngày chắc chắn đã làm cho gia đình tôi lo âu cùng cực, còn đầu óc đâu nghĩ đến việc rửa film,

sang ảnh hầu gởi lên căn cứ cho tôi!... Ấy thế là tôi chỉ còn biết lật lại những trang nhật ký, bám đầy bụi đất, tường thuật từng chiến thắng… từ các cuộc yểm trợ cho Tiền Sát Viên cho Căn cứ Hỏa Lực 31, cho Biệt Động Quân, với những cuộc trực xạ chống thiết giáp, đẩy lui mộng tràn ngập vị trí theo chiến thuật biển người của Cộng quân khi chúng xung phong vào bãi đáp… Tôi cũng không quên diễn tả trận đánh gan dạ phi thường nhưng đầy mưu lược của binh sĩ Dù xảy ra trước mắt tôi không quá 75 thước! Cùng tình đồng đội, tinh thần thượng võ từ vị tướng lãnh cho đến anh Binh nhì của binh chủng ưu tú này. Nhân tiện, tôi cũng đã dẫn chứng cho các bạn ký giả lòng khâm phục của chúng tôi qua vài hành động cao thượng của BCH/TĐ2 Dù, đó là, sau mỗi trận đánh, chiến tích của chúng tôi được BCH/TĐ2 Dù báo cáo rất tỉ mỉ về Bộ Tư Lệnh Dù ở Khe Sanh, không hề có sự nhầm lẫn giữa những gì chúng tôi thu đạt được và Tiểu Đoàn 2 Dù thu đạt được (điều này tôi được Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng đề cập đến trong những lúc chuyện trò tại BCH trong mấy ngày qua)…

…Khoảng 11g00, trở lại BCH/TĐ, tôi nhận giấy phép 7 ngày do Thiếu Tá tôi cấp. Nhưng khi cầm giấy phép trên tay, Thiếu Tá bảo:

- Tuy tôi cấp cho anh 7 ngày phép, nhưng anh cố gắng ra sớm sớm để lo cho Pháo Đội… thăm hai ngày cho gia đình biết tin là đủ rồi…

Tính Thiếu Tá tôi từ lâu vẫn vậy! Nhưng cảm tình nồng nhiệt và biết ơn Thiếu Tá đã khơi trong lòng tôi hôm về lại Khe Sanh, do Thiếu Úy Kiêm Trưởng Ban 5 tâm sự – Là chính Thiếu Tá đã xúc động đến rơi nước mắt, lúc không bắt được liên lạc với tôi, và nhất là sau lúc Diệm báo cáo về tình hình Căn cứ Hỏa Lực 30 mà chính Diệm là chứng nhân! Cả tuần lễ, Thiếu Tá không hề chợp mắt, gắt gỏng mọi người… Tất cả chỉ vì lo cho tôi, nghĩ đến Pháo Đội C! Tôi hiểu và kính trọng Thiếu Tá tôi lắm. Tuy vậy tôi vẫn bực mình về việc tiết kiệm ngày phép của Thiếu Tá cho tôi. Tôi cảm nghĩ bị "cân hồ" quá kỹ!

- Thưa Thiếu Tá, với thân tàn ma dại này, tôi nghĩ, tôi phải uống, chích thuốc 7 ngày chưa chắc đã lại sức! Tôi xin Thiếu Tá đi đúng ngày, về đúng phép của Thiếu Tá cho…

Nỗi lo của Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng tôi là nỗi lo triền miên, lo từng con ốc trong súng bị rơ đến cái bửng xe bị móp… Chuỗi ngày dài, tôi được hân hạnh sống cạnh Thiếu Tá, chưa lần nào thấy Thiếu Tá tôi thơi thới! Âu đó cũng là bản tính do thiên phú. Nhưng nghĩ cho cùng, nhờ những nỗi lo này của Thiếu Tá mà Tiểu Đoàn 44 Pháo Binh đã hơn hai lần giết sạch bọn đặc công Cộng sản đột kích vào BCH/TĐ tại Hòa Cẩm, Đà Nẵng…

Với giấy phép trên tay, tôi đi vội về BCH/PB/QĐI xin phương tiện. Một lần nữa, tôi gặp Trung Tá Chỉ Huy Trưởng. Trung Tá lấy bom, cam cho tôi ăn rồi giao tôi cho Trung Tá Chỉ Huy Phó can thiệp xin một phi vụ trực thăng.

Kết quả, tôi được về Đông Hà trong chuyến trực thăng của Chuẩn Tướng Phan-Đình-Soạn.

# Chương 22

## BẢY NGÀY PHÉP

Mười tám giờ ba mươi, tôi lách mình qua cổng. Vợ con, cả ông bà nhạc gia… chạy vội ra ôm chầm lấy tôi oà khóc sướt mướt!

Năm đứa con tôi tranh nhau níu lấy áo quần tôi, như muốn để chúng xác nhận rằng, ba nó quả thật còn sống bằng xương bằng thịt. Đứa lớn nhất, nhìn vào ống chân trái bị rách của tôi, vừa khóc vừa hỏi:

- Ba bị thương ở chân hả ba?

- Ba bị thương xoàng thôi, rách sơ tí thịt thôi! Không can gì, lành rồi.

Thật ra, mọi người những tưởng tôi đã gởi xương tại Hạ Lào, nhất là khi đọc báo thấy có đăng tin một Đại Úy Pháo Binh hy sinh tại trận địa, nhưng không ghi rõ tên mà chỉ ghi: "…Đại Úy H, Pháo Đội Trưởng Pháo Đội C…". Sau này tôi mới biết đó là Đại Úy Nguyễn-Văn-Hồ, PĐT/PĐC thuộc Tiểu Đoàn 20 Pháo Binh của Thiếu Tá Hào. Anh là người bạn chí thân của tôi, từng làm việc chung tại Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 21 Pháo Binh ở Quảng Ngãi trong mấy năm liền trước đây - và, tháng 7 năm ngoái, Hồ cùng tôi thụ huấn khóa Pháo Đội Trưởng tại trường Pháo Binh QLVNCH Dục Mỹ. Lúc bấy giờ, anh cùng tôi nằm chung một giường hai từng. Tất cả tật xấu cùng nết tốt, chúng tôi không giấu nhau tí nào. Nghe tin anh tử trận, thật tình tôi đã khóc!... Tôi cũng không ngờ nhà tôi lại biết tin trước cả tôi! Tôi đâm sửng sốt khi nghe nhà tôi thuật lại:

- Mấy đứa bạn em xem báo, thấy có Đại Úy H., Pháo Đội Trưởng Pháo Đội C… Tờ báo ác hại, lại không ghi rõ Tiểu Đoàn, nên cả đám bạn em cứ đề quyết là anh. Em lo quá, chạy vội lên hậu cứ Tiểu Đoàn hỏi thăm và các ông Trung Sĩ trên đồn thì nói anh vẫn bình an ở Lào. Em không tin, lo rứt cả ruột gan… Hôm kia, nghe tin đồn là anh đã về Khe Sanh, cả nhà trông anh ngắn cổ, vẫn không thấy thư từ gì cả làm em sinh nghi… Chắc anh bị thương… bị… nên Tiểu Đoàn họ giấu chăng? Tối lại, nhiều người bạn anh lại hỏi thăm tin tức anh. Ai cũng nghi là anh chết! Em cùng các bà trong Hội Bảo Trợ Gia Đình Binh Sĩ vùng I đi cầu nguyện cho các anh luôn…

Bây giờ tôi mới thấm thía thế nào là tình gia đình! Suốt trong cuộc chiến, tôi đã quên đi để dỗi tâm lo lắng cho những pháo thủ đã cùng tôi tử thủ Căn cứ Hỏa Lực 30.

Thằng Bách Chiến cố gắng vác khẩu AK47, anh nó đội cái nón, chị nó xách cái mặt nạ - chiến lợi phẩm của tôi mang về - săm se cả buổi. Hằn những vết máu còn dính trên cây súng tạo cho chúng những tưởng tượng ghê gớm về cuộc chiến.

…Vào nhà, tôi ngã mình trên salon, đảo mắt nhìn khắp các đồ vật trang trí tại phòng khách với một cảm tưởng lâng lâng khó tả.

Bức hình chung của nhà tôi và tôi chụp sau cuộc hành quân tháng 4-1964 treo trên tường - lúc tôi còn là Chuẩn Úy với kiếp Tiền Sát Viên - đập vào mắt tôi… Bỗng dưng những kỷ niệm xa xưa cách nay 7, 8 năm hiện lên trong trí tôi. Tôi không bao giờ quên cuộc hành quân gian khổ dạo ấy. Chứng tích còn lại là bộ râu, sau hơn một tháng trời di chuyển từ Kontum lên Tân Cảnh, vượt Toumorong, xuyên rừng núi về hướng Đông… Cuối cùng là nút chặn tại Mang-Bút để tiêu diệt đám tàn quân Việt cộng chạy loạn vì cuộc hành quân Đỗ Xá. Bấy giờ, lực lượng ta tấn công phía Tây Quảng Ngãi lên miền Sơn Cước… Nó còn nhắc cho tôi nhớ lại cảnh đói khát hai ngày, cùng với một Tiểu đoàn Bộ binh, chúng tôi đều phải dùng rau má, cải tàu bay rừng thay cơm!…

Giờ đây, dưới cằm, râu tôi cũng lại mọc dài, nhưng nó là chứng tích của những ngày tử thủ Căn cứ Hỏa Lực 30 trong cuộc hành quân Lam Sơn 719 vượt biên, tấn công sào huyệt của Cộng quân ở Hạ Lào… Có lẽ, vì cuộc hành quân quy mô có tính cách chiến lược với quá nhiều nguy hiểm xảy đến cho tôi và đồng đội, nên bộ râu của tôi tự nó có một ý nghĩa khác trước! Nó được dính trên khuôn mặt hốc hác hơn, gầy gò hơn, thể hiện sự lo âu bởi trách nhiệm nặng nề hơn…

…Không để tôi yên, các con tôi bâu quanh lấy tôi, hết đứa này hỏi đến đứa khác hỏi, chúng bắt tôi phải trở về với thực tại. Chúng đặt không biết bao nhiêu câu hỏi, đến nỗi tôi không còn biết trả lời câu nào trước, câu nào sau!... Bà ngoại chúng thấy vậy phải hét to:

- Chứ bọn bây không ra sân chơi, để ba bây nghỉ à? Đi, đi chỗ khác chơi…

Cụt hứng, chúng lủi thủi mang chiến lợi phẩm của tôi ra hàng hiên ngồi kháu chuyện…

Sau đấy, tôi đưa gia đình đến hiệu ảnh chụp một tấm hình lưu niệm trước khi "hạ" bộ râu.

…Để có điều kiện săn sóc cho tôi, nhà tôi phải nghỉ ở sở một tuần. Nhân tiện chúng tôi đưa nhau đến Tổng Y Viện Duy Tân để ủy lạo cho các pháo thủ Pháo Đội C đang điều trị tại đây, nhưng tôi thất vọng vì chỉ được gặp vài người: HS Đình, HS Vốn, BI Một và BI Quốc… Các pháo thủ này cho tôi biết, số còn lại nằm ở Quân Y Viện Nguyễn Tri Phương. Trong đó, chỉ có Thiếu Úy Thiện bị cưa chân phải lên tận đầu gối!

Nghe Thiện bị cưa chân, tôi buồn không thốt nên lời. Vết thương của Thiện ở chân đâu có nặng bằng ở mông, vậy mà Thiện bị cưa mất một chân! Tại sao có thể thế được?!...

Sau khi giúp đỡ một ít tiền cho các pháo thủ, chúng tôi tìm nhà Thiện. Nơi đây, vợ Thiện vừa lên xe đò ra Huế để nuôi Thiện. Người anh của Thiện thuật lại cho tôi:

- Thưa Đại Úy, hôm đưa Thiện từ Khe Sanh về bệnh viện, vì thương binh quá đông, nên các bác sĩ xem không kỹ, cứ cho là bị thương xoàng, không ngờ để quá 4 ngày, thối lây qua xương! Vì vậy, lúc ở Huế, bác sĩ bảo phải cưa chứ không còn cách nào khác.

Hai hôm sau, có tin Thiện di tản về Tổng Y Viện Duy Tân, vợ chồng tôi vội vả lên thăm ngay.

Khỏi cần phải hỏi, chúng tôi tiến vào phòng thương binh dành riêng cho các Sĩ quan tham dự cuộc Hành Quân Lam Sơn 719.

Thiện nằm nghiêng, toàn thâm đắp một tấm drap trắng.

Tôi chạy vội lại giường Thiện, ôm chầm lấy Thiện, nghẹn ngào không thốt nên lời!... Mặt Thiện tái nhợt vì mất máu, thân hình gầy gò khẳng khiu. Thiện gượng ngồi dậy nhưng không ngồi được. Tôi biết ý, bảo Thiện cứ tự nhiên nằm cho khỏe.

Qua hai hàng nước mắt đọng quanh mi, Thiện bảo tôi:

- Tôi tức quá Đại Úy ơi! Bị rủi ro phải về trước, không được cùng Đại Úy, các bạn chiến đấu… Lúc tôi nhập viện, nếu ít thương binh, may ra tôi được săn sóc kỹ hơn và hy vọng không đến nỗi phải cưa giò như thế này!... Thưa thật với Đại Úy, nằm bệnh viện mà lòng tôi chẳng yên tí nào, cứ nghĩ đến Đại Úy và anh em trong Pháo Đội hoài! Sau khi cưa chân, họ chuyển tôi ra khu ngoại thương. Gặp ai về bệnh viện tôi cũng hỏi thăm tin tức Đại Úy, nhưng chẳng có ai biết. Hôm rồi một số anh em bị thương của Pháo Đội về điều trị ở Huế, nhưng chúng cũng không biết gì về Đại Úy cả. Có đứa bảo Đại Úy bị lạc làm tôi lo quá, nhất là nghĩ đến sức khỏe của Đại Úy… chắc không chịu nổi khí hậu ở rừng… nguy quá!

- Em bị thương, anh xem như chính anh bị gãy cánh tay mặt! Sau khi đưa em về, tình hình trên Căn cứ trầm trọng không kể xiết. Mỗi ngày chúng pháo kích có đến hàng ngàn đạn đủ loại… chiến xa tấn công… Bọn chúng tràn lên cả bãi đáp trực thăng, nơi em bị thương… Nhưng nhờ bọn mình có thời, bắn cháy được hai chiến xa chúng. Rồi nhờ địa thế căn cứ mình khá cao, nên sau đấy chúng chỉ xung phong bằng bộ binh… đủ cho Dù với mình trực xạ tiêu diệt!

Tôi thuật sơ qua những phút hãi hùng khủng khiếp nhất cho Thiện nghe, trong lúc vợ tôi đứng cạnh tôi bùi ngùi nhìn cái chân cụt của Thiện, thỉnh thoảng run lên vì nhức!

Cuối cùng tôi bảo Thiện:

- Thôi em yên tâm nằm điều trị tại đây, anh sẽ cho một đứa đến săn sóc và để cho em sai vặt… Vừa rồi, anh những tưởng không được gặp em tại đây trước khi ra lại Khe Sanh, nên anh và chị có đến nhà gởi người anh của em để chuyển lại em ít tiền mọn của Pháo Đội… Em hãy xem đó như là chân tình của toàn thể quân nhân Pháo Đội C tưởng nhớ đến em, mà vui lòng không từ chối.

Vẫn với nước mắt đoanh tròng, Thiện tiếp:

- Thành thật tôi cám ơn Đại Úy và anh em trong Pháo Đội. Kính nhờ Đại Úy chuyển lời cầu chúc của tôi đến các bạn được bình an trong cuộc Hành Quân này.

…Từ giả Thiện, trên đường về, tôi rộn lên bao niềm suy tư chua xót trước hoàn cảnh gia đình Thiện! Gương hy sinh, tình đồng đội của Thiện hiện lên rõ trong trí tôi! Ngoài Thiện còn biết bao cảnh thương tâm khác quyện vào nhau, ám ảnh và như thúc giục tôi – một thằng người còn toàn vẹn – ý thức lấy trách nhiệm, sớm trở lại chiến trường để cùng chia xẻ với các chiến hữu trong thiên chức bảo vệ Miền Nam Tự Do này, trong đó có gia đình, họ hàng và bè bạn của chính tôi, không muốn để cho họa Cộng sản tràn xuống mũi Cà Mau. Dù rằng, tôi chỉ là một trong muôn vàn hột cát trên bãi sa mạc, chẳng có nghĩa gì đối với sự hy sinh cao cả của các chiến hữu đàn anh.

7 ngày phép trôi qua nhanh! Tôi từ giã gia đình với tất cả sự bịn rịn của vợ con, những tiếng khóc nức nở của bé Chiến, bé Hảo, của người vợ biết nuông chìu lo lắng cho chồng!... Trước mặt tôi phút này là tất cả những gì trói buộc, giữ chặt tôi trong mái nhà êm ấm đầy đủ tiện nghi… Nhưng khuất sau dãy núi Ái Vân, hình ảnh chiến đấu của các chiến hữu gan dạ là một thanh gươm vô hình nhưng sắc bén, đã cắt đứt tất cả những lưu luyến đang vây quanh tôi, khích động tôi thản nhiên hướng về bổn phận, nhiệm vụ, mà giờ đây các pháo thủ đang chờ đợi tôi trong cuộc hành trình dang dở…

…Đông Hà bắt đầu mưa lại. Qua một đêm tạm trú với Thiếu Tá Thanh, Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 48 Pháo Binh, tôi xin được trực thăng lên lại Khe Sanh…

# Chương 23

## TRỞ LẠI KHE SANH TIẾP TỤC CHIẾN ĐẤU

Mười bảy giờ ngày 15-3-1971, sau khi trình diện Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng, tôi tiếp tục nhận thêm 2 đại bác 155 ly với Thiếu Úy Trí, Chuẩn Úy Khánh làm Trung Đội Trưởng. Đồng thời 2 khẩu khác của Pháo Đội A do Thiếu Úy Ba chỉ huy được sát nhập vào Pháo Đội tôi, cuối cùng, Pháo Đội C chúng tôi được đầy đủ 6 khẩu.

Tại Lao Bảo, Ngân được lệnh thuyên chuyển về Tiểu Đoàn 101 Pháo Binh Cơ Giới 175 ly, giao Trung Đội lại cho Thiếu Úy Châu.

…Kể từ đây, lộ trình di chuyển từ Khe Sanh đến Lao Bảo, tuy không quá 15 cây số, đường rộng, hai bên lộ tương đối ít rậm rạp, đa số các lùm cây được Công binh phát quang trống trãi. Tuy nhiên, Cộng quân lại tăng gia pháo kích ngày càng khủng khiếp. Những quả đạn pháo kích được trải dài giữa đường, do các Tiền Sát viên địch ẩn nấp trên các sườn núi điều chỉnh. Vì vậy, việc tiếp tế đạn dược thật là trở ngại. Thỉnh thoảng, chúng mang cả B40 ra sát lộ trực xạ vào các đoàn xe của ta. Dần dần, vị trí Pháo Binh ở Lao Bảo bị uy hiếp nặng nề cả ngày lẫn đêm.

Thiếu Úy Châu đích thân vào máy báo cáo chi tiết từng phút… những gì xảy ra cho Pháo Đội của tôi tại Lao Bảo giờ đây, cũng không khác những gì đã xảy ra cho chúng tôi như khi còn ở Căn cứ Hỏa Lực 30. Cộng quân xử dụng đủ loại súng: Hỏa tiễn, pháo binh, súng cối 82, và ngay cả loại súng bắn thẳng như B40, 57 ly, 75 ly SKZ không giật trực xạ vào vị trí! Hầm ngủ các khẩu lần lượt bị tung nắp. Hai khẩu đại bác 175 ly của Hoa Kỳ bị hủy diệt tại chỗ.

Tình trạng mỗi lúc một bi đát vì súng hư hỏng, chiến đấu khó khăn. Nhưng tinh thần pháo thủ không hề bị suy giảm. Có lẽ vì anh em đã trải qua một cuộc thử thách cam go đầy nguy hiểm tại Căn cứ Hỏa Lực 30 trước đó không quá 3 tuần!

Đồng thời, hầu hết các tiền trạm của ta, kéo dài từ phi trường chính Khe Sanh đến Bộ Tư Lệnh Dù, Tổng Hành Dinh của Trung Tướng Hoàng-Xuân-Lãm… đều có đạn pháo kích rót đến. Những trận pháo kích này, thật sự không gây thiệt hại gì cho ta và cũng không hề làm cản trở công việc yểm trợ tiếp liệu của Tiền trạm.

Bấy giờ tôi được chỉ thị chiếm đóng vị trí ở bìa bãi đáp trực thăng cạnh Bộ Tư Lệnh Dù. 4 đại bác của tôi chỉ có nhiệm vụ tác xạ theo lệnh Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn Dù để bảo vệ các căn cứ quanh vùng. Song, việc tác xạ không còn sôi động như trước, giúp cho chúng tôi có thời gian để bảo trì quân dụng, tu bổ các công sự.

Mãi đến ngày 20 và 23-3-71, các Pháo Đội B từ A Lưới, Pháo Đội A và Pháo Đội tôi từ Lao Bảo lần lượt kéo súng về Khe Sanh. Cuộc triệt thoái của những Pháo Đội này cũng thật cam go, đầy trở ngại khó khăn. Suốt dọc theo lộ trình triệt thoái, Pháo Đội B đã phải nhờ chiến xa kéo súng và chiến đấu với số "Lính Pháo Đánh Bộ" cùng với Lữ Đoàn Dù. Chính các lực lượng này đã vượt "Suối Máu" một cách vất vả,

gian khổ nhất. Sau khi đoàn quân triệt thoái từ A Lưới về đến Lao Bảo, Pháo Binh của ta trấn đóng tại đây cũng được lệnh di chuyển theo… Lợi dụng thời gian này, địch gia tăng pháo kích kịch liệt, cố tạo nên trở ngại lớn lao trong kế hoạch của ta, nhưng cuối cùng đoàn quân vẫn hoàn thành nhiệm vụ.

Được quy tụ cả 3 Trung Đội về một chỗ, tôi lại nhận lệnh mới di chuyển vị trí vào gần Bộ Tư Lệnh Dù hơn. Chính nơi đây trong những lúc rỗi rảnh, tôi dành thì giờ để ghi lại những chi tiết cần thiết, bổ túc cho quyển nhật ký dở dang.

Qua hôm sau, Pháo Đội C được xuất phái Bộ Tư Lệnh Dù để tăng phái cho Lữ Đoàn I Đặc Nhiệm của Đại Tá Nguyễn Trọng Luật. Dịp này, tôi hân hạnh được tiếp xúc với Trung Tá Sáu vài lần - nguyên trước kia Trung Tá là Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Quân Đoàn I, và nay là Chỉ Huy Phó Lữ Đoàn I Đặc Nhiệm. Vẫn với giọng trầm tĩnh, nụ cười cởi mở, Trung Tá thuật lại nỗi gian truân của toàn Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn lúc chiếm đóng Căn cứ A Lưới, lúc triệt thoái… Trong câu chuyện, thỉnh thoảng Trung Tá cho tôi vài nhận xét về kinh nghiệm chiến trường thật xác thực, cùng vài cảnh tượng thương tâm xảy ra trước mắt Trung Tá…

…Vào một buổi trưa, bỗng Trung Tá Liên, Tiểu Đoàn Phó của tôi từ bên ngoài, nhảy vội vào Đài Tác Xạ ôm lấy tôi mừng rỡ! Râu Thiếu Tá mọc dài! Điều mà tôi chưa bao giờ nhìn thấy! Thôi thì thiếu Tá hàn huyên đủ chuyện - và chính tôi không ngờ, thật tình không ngờ, lúc Căn cứ Hỏa Lực 30 bị nổ tung kho đạn, là lúc Thiếu Tá đang dùng ống nhòm từ Căn cứ A Lưới quan sát, lo lắng cho số phận mong manh của tôi! Thế rồi trong suốt cuộc hành trình cùng các chiến hữu Dù rời bỏ căn cứ, Thiếu Tá đã theo dõi từng phút, để cuối cùng mừng cho Pháo Đội C trở lại Khe Sanh an toàn. Những cảm nghĩ trung thực của Thiếu Tá đối với chiến tích của Pháo Đội C, thể hiện lòng yêu thương đậm đà, mà có lẽ, chỉ có Thiếu Tá, là người ở trong cuộc giằng co từng phút với tử thần mới phát khởi như thế.

Nhờ trở lại Khe Sanh tiếp tục chiến đấu, tôi chứng kiến hàng trăm đồng bào Lào tháp tùng theo các đơn vị thiết giáp vượt biên giới về Việt Nam. Trông họ thật thảm thương! Qua hình thức bên ngoài về cách phục sức: đàn ông đóng khố, đàn bà lượt bượt gói mình trong chiếc "xà-rông" rộng thùng thình, con nít trần truồng… Mỗi người đều có mang sau lưng một cái gùi to tướng, chứa đựng bên trong nào ngô, khoai, nào những vật dụng "không đáng giá" nhưng tối thiết cho đời sống của họ… người sau theo chân kẻ trước, âm thầm bước cạnh các chiến binh của ta.

Bất giác tôi thở dài, liên nghĩ đến những lời tuyên truyền loan đi từ Đài Phát Thanh Hà Nội về sức đề kháng của Nhân Dân Nam Lào đối với cuộc Hành Quân Lam Sơn 719! Tôi không thể và không bao giờ tưởng tượng nổi, dù có cố gắng - cũng không làm sao tin được rằng: những con người Hạ Lào ấy có đủ khả năng xử dụng các chiến cụ, cơ giới tấn công vào chúng tôi, như chúng tôi đã chạm mặt qua các cuộc công đồn của chúng tại Căn cứ Hỏa Lực 30! Thật vậy, không cần phải chú ý mới nhận thấy, thoáng nhìn họ, ta có thể so sánh họ chẳng khác nào dân tộc thiểu số trong dãy Trường Sơn dưới thời kỳ Pháp thuộc!... Hơn thế nữa, tù hàng binh do lực lượng ta bắt được tại trận, toàn là người Việt, nói tiếng Việt thuộc miền Đồng Hới trở ra… Ấy thế mà ngày cũng như đêm, đài Hà Nội không ngượng mồm lải nhải

cái gọi là "Tin Chiến Sự" thuật lại những trận đánh khốc liệt trên đất Hạ Lào với giọng điệu cổ võ nhân dân Nam Lào trước thành tích này, thành tích nọ!...

Suy từ đấy, dù có khó tính bao nhiêu, tưởng cũng khó mà xuyên tạc. Nhưng với Cộng sản không có cái gì là chúng không làm được, miễn cái cứu cánh chúng đạt được! Vì lẽ này, luận điệu tuyên truyền bịp bợm của chúng, lại một lần nữa đem ra áp dụng, có gây hoang mang trong hàng ngũ chiến sĩ ta và xảo trá lường gạt dư luận quốc tế! Sự kiện đó là ngón sở trường của nhà nước Cộng sản miền Bắc vậy.

Qua ngày 24-3-1971, BCH/TĐ cùng các Pháo đội Tác Xạ A và B được triệt thoái về Đông Hà. Riêng Pháo Đội tôi vẫn trấn giữ Khe Sanh yểm trợ bao vùng.

# Chương 24

## ĐÔNG HÀ NHỮNG NGÀY TẠM TRÚ

Sáng 26-3-1971, tôi thi hành bàn giao nhiệm vụ lại cho Pháo Đội 155 ly cho Đại Úy Khôi thuộc Tiểu Đoàn 48 Pháo Binh đến thay thế. Kế đấy, tôi hướng dẫn Pháo Đội C với đầy đủ 6 đại bác, di chuyển theo các đơn vị tiền trạm.

Khởi hành từ Khe Sanh lúc 14g15, chúng tôi theo sau một đơn vị Pháo Binh phòng không Hoa Kỳ. Đoàn xe rất dài, nối tiếp nhau có đến 10 cây số. Đường đi được Công Binh sửa chữa thêm trong suốt thời gian hành quân nên bây giờ trở nên rộng rãi như xa lộ, và tuy là đường đất không rải nhựa nhưng mặt đường ít lồi lõm. Có điều quanh co và hai bên cạnh đường vẫn còn những vách núi chằng chịt cây rừng, khuất lấp. Chính Cộng quân đã lợi dụng địa thế này, đặt những toán phục kích nhỏ, xử dụng B40 bắn vào đoàn xe của ta.

Sau một tiếng đồng hồ lăn bánh chậm chạp, chúng tôi phải dừng lại để các đơn vị tiền phong chiến đấu với một toán phục kích địch. Khi xe tiếp tục chạy, chúng tôi vượt qua chặng phục kích, nhìn thấy chiếc xe cần trục (wrecker) cháy dở nằm bên vệ đường, cùng một xe jeep với 4 chiến hữu tử thương tại chỗ!

Di chuyển trong tư thế sẵn sàng chiến đấu, riêng pháo đội tôi liên tiếp thoát khỏi 3 lần phục kích tại 3 địa điểm khác nhau trên lộ trình. Lúc thì địch quân đánh vào đằng trước, giữa hoặc sau đoàn xe, nhưng may mắn, không có lần nào ngay trong đoàn xe của chúng tôi.

Để khích lệ tinh thần anh em, Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng dùng trực thăng vần vũ bay theo chúng tôi, liên lạc từng phút với lòng lo lắng cực độ.

Suy nghĩ lại, quả thật Pháo Đội tôi có số đỏ! Đã vinh dự tiền phong vượt biên giới Lào-Việt sau khi Tổng Thống hạ lệnh tấn công và cuối cùng rút về sau rốt đối với các Pháo Đội tác xạ trong Tiểu Đoàn 44 Pháo Binh này!

…18g00, thị trấn Đông Hà hiện ra trước mắt chúng tôi. Từ trên trực thăng, Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng ra lệnh cho tôi đưa Pháo Đội vào đóng quân chung trong doanh trại Pháo Hồng của Tiểu Đoàn 48 Pháo Binh. Nơi đây, các Pháo Đội A, B đang tạm chiếm từ hai hôm qua.

Bấy giờ chúng tôi mới cảm thấy nhẹ cả người, mặc dầu thỉnh thoảng địch vẫn pháo kích hỏa tiễn vào phi trường đối diện với chúng tôi không quá 1000 thước, không làm bận tâm cho ai cả!

Tuy nhiên, công việc nhà binh là thế. Hết nhiệm vụ này, lập tức có ngay nhiệm vụ khác. Thôi thì đủ việc để làm, không có lấy một giờ "thất nghiệp". Chúng tôi bắt tay ngay vào việc tu bổ đại bác, liên lạc Quân Cụ xin cơ phận thay thế, tu bổ quân xa, chuẩn bị "banderoles" duyệt binh, lập phúc trình tổn thất, lập bản đề nghị thăng thưởng cấp bậc, tưởng thưởng huy chương cho các anh em Hạ Sĩ Quan, binh sĩ… cơ hồ không còn đủ giờ để làm hết việc…

Chính lúc này, chúng tôi, những người hiện diện tại đơn vị, được nhận một ít tặng phẩm của Phu Nhân Tổng Thống Thiệu gởi đến. Món quà tuy nhỏ, mỗi người được 5 gói thuốc Ruby Quân tiếp vụ và 1 lọ dầu cù là, nhưng cử chỉ ưu ái này phần nào đã an ủi được lòng các chiến binh xông pha ngoài trận tuyến.

…Chẳng bao lâu, nhờ các Sĩ quan giàu thiện chí và ham việc, Pháo Đội tôi hoàn tất các công tác của Tiểu Đoàn giao phó. Rồi theo lệnh mới, tôi tiếp nhận Trung Úy Vinh làm Sĩ quan tác xạ Pháo Đội thay thế Trung Úy Lân. Vinh là người dong dỏng cao, nước da cháy nắng, là một Sĩ quan gan dạ, đã đi đoạn hậu triệt thoái được 2 khẩu đại bác 155 ly từ A Lưới về Khe Sanh bằng đường bộ, trong đoàn của Đại Úy Vẹn và Trung Úy Phương.

Suốt thời gian từ 27-3 đến 3-4-1971, chúng tôi chỉ quanh quẩn ở cổng trại Pháo Hồng chờ đợi những chỉ thị của Thượng cấp… Anh em đi phép, nhân đấy lần lượt trở về đầy đủ. Chúng tôi tiếp tục cuộc sống bình thường như trước khi đi hành quân.

Vào một buổi tối, tôi tiếp nhận thư của một đồng bào Đại Lộc - lại là người đang kiêm Hiệu Trưởng Trung học Đệ I, Đệ II cấp sở tại - gởi đến. Lời lẽ trong thư đã an ủi cho tôi cùng toàn thể quân nhân Pháo Đội C/44 Pháo Binh rất nhiều.

Ông ấy viết:

*Hội An, ngày 16 tháng 3 năm 1971*

*Anh Hy,*

*Trong những ngày bận rộn lo thủ tục xuất ngoại tại Sàigòn, tôi thật sự băn khoăn khi nghĩ đến anh và Pháo đội C. Chiến trường Lào với những khó khăn lúc đầu làm tôi không yên tâm. Tôi cố gắng tìm những liên lạc về anh để trả lời câu hỏi*

*hằng ngày của Quý vị Giáo Sư trong trường tôi, của mấy em nam-nữ sinh thơ ngây và thành thật khi chúng hỏi về anh - Vị Sĩ quan trẻ, hào hoa mà chúng mến đậm đà. Tin thất thủ từ Đồi 31 làm tôi thêm bối rối. Tôi thường không say mê tin chiến sự, bỗng dưng tôi thấy quan trọng lạ thường. Tôi tìm đọc tin tức về Lào, nhưng làm sao để biết bây giờ anh ở đâu? Tôi biết chắc là trong Lào Quốc đèo heo hút gió, có lúc anh nghĩ đến trường do anh đỡ đầu - thật là kỳ lạ, chỉ có thể hiểu mà không lý giải được có hàng ngàn người đang chiến đấu tại Lào - Tại sao, ở đây quận Đại Lộc này, từ cụ già đến em học sinh, từ người thứ giả đến thứ dân đều nghĩ đến anh, hỏi về anh, lo cho anh. Đây quả là trường hợp hi hữu. Vì như anh rõ, anh cùng Pháo Đội C chỉ ở đây mấy tháng - Thời gian không đủ để sự cảm mến, những khả tín nơi anh lan tỏa rộng rãi thế này.*

*Chúng tôi đi ngang qua Cà phê Trâm, ngang nhà Huynh đều bị chận lại hỏi về anh. Trời tháng 2 mà trở lạnh. Chúng tôi ngồi trong văn phòng, nhìn vật kỷ niệm anh tặng, nhìn lên Đồi 37 rồi bất giác thở dài:*

*"Un seul être vous manque et tout est dépeuplé.." quả đúng như vậy. Sự ra đi của anh và Pháo Đội C để lại một khoảng trống quá lớn tại địa phương này, nhưng với tôi mới là điều quan trọng. Vài đêm ngủ trên đồi anh, tôi không quên được. Có cái gì đó khiến tôi tự nghĩ là "Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu" với anh, nó có thể là quan niệm sống về những "goût" giống nhau, những cảm nghĩ về cuộc chiến như nhau.*

*Tôi biết anh không có thì giờ để buồn khi chiến đấu ở Lào. Chính cái điều làm ta băn khoăn là ta ý thức quá rõ về thân phận của ta và tha nhân.*

*Xông pha trăm trận, chắc anh không quản ngại da ngựa bọc thây, nhưng lo là sau mình, không biết có ai tiếp tục sự nghiệp mà mình phải trả bằng mồ hôi và xương máu? Thú thật với anh, tôi không tin tưởng bao nhiêu ở thế hệ mai sau.*

*Dù vậy, cả tôi, cả anh, chúng ta sinh ra dưới vì sao lung linh, chúng ta không chịu an nhàn trong vô vi. Chúng ta đủ an tâm thủ phận, nhưng không yên lòng vì hoàn cảnh hiện tại của nước nhà. Tôi cố gắng tạo một triết lý trong tôi khi nghĩ đến nỗi gian lao của anh. Nhưng tôi tầm thường quá, nghĩa là thấy lo lắng ưu tư, vẫn thấy có cái gì chua xót khi nghĩ về anh đang chiến đấu trong cực kỳ thiếu thốn gian nan. Trong tiềm thức ở, từ Sàigòn - không chiến tranh, tôi theo dõi tin tức ở Lào, và thật là huyền diệu, ngày 14-3-1971 tôi tìm được tin anh trên mặt báo Tin Sống.*

*Anh Hy, tôi thật sự sung sướng khi đọc mẩu tin nhỏ này, tôi tin là đồng bào ở Đại Lộc cũng thế và chắc là nam-nữ giáo sư và học sinh trường tôi không còn sống trong lo sợ phập phồng, ít ra là lúc này - ngay khi đọc bài báo ngắn này.*

*Bây giờ thì có lẽ anh đã trở về bên này biên giới. Tôi hy vọng rất ít, lá thư này sẽ đến tay anh, dù vậy, không viết cho anh tôi không chịu được.*

*Tôi vừa từ Sàigòn về ngày qua, và ngày mai định đi Đà Nẵng ra thăm chị, lũ cháu để được biết ít nhiều về anh…*

*Tôi đã trải qua một cuộc thi trắc nghiệm hào hứng và hy vọng nhiều về chuyến xuất ngoại sắp đến. Trước khi được đi, tôi sẽ ghé thăm chị và lũ cháu.*

*Nắng lên, trường ta bắt đầu những hoạt động rất ngoạn mục. Tôi đã tổ chức được một Chi Đoàn Thanh Niên Hồng Thập Tự và Toán Nghĩa Sinh để làm công tác cứu giúp đồng bào. Cả trường mong tái ngộ anh. Anh cho chúng tôi gởi lời thăm Trung Úy Lân, Thiếu Úy Thiện và tất cả anh em trong Pháo Đội C 44 Pháo Binh. Xin nói giùm với các chiến hữu trong Pháo Đội anh là thầy trò chúng tôi đang chờ các anh từng giờ từng khắc, cầu mong các anh được nhiều may mắn trong sa mạc tử thần.*

*Thân kính,*
*PHAN-THẾ-TẬP*
*Hiệu Trưởng Trung Học Đại Lộc.*

Lá thư khá dài, cả 4 tờ pelure lớn viết bằng tay! Nội cái công ngồi viết cho xong bức thư, đã nói lên được những gì mà Pháo Đội tôi gặt hái được trong lòng dân Đại Lộc trước ngày xuất quân.

Những hoạt động tích cực của pháo thủ Pháo Đội C chúng tôi - khơi nguồn từ thiện tâm, thiện chí, tự nguyện của anh em, dầu sao cũng xoa dịu phần nào, dù là một phần rất bé nhỏ - đối với đồng bào sống trong thảm họa thiên tai bão lụt tại quận Đại Lộc trước đây.

Tôi vô cùng cảm động sau khi đọc xong bức thư trên, và không đợi đến sáng, tôi ra điếm canh, nhờ cái bàn nhỏ ở đấy viết phúc đáp ngay…

Trong thư, tôi thuật sơ lược những gian nan nguy hiểm cùng những chiến thắng vẻ vang thu đoạt được tại Căn cứ Hỏa Lực 30 trong 7 ngày tử thủ, trước khi rời vị trí. Tôi nhờ ông hiệu trưởng chuyển lời thành kính biết ơn của tôi và Pháo Đội C đến đồng bào đã đặc biệt lưu tâm lo lắng cho chúng tôi. Tôi không quên xác nhận rằng, lòng thương mến của đồng bào ở hậu phương là niềm khích lệ lớn lao cho toàn thể quân nhân Pháo Đội C/TĐ44 Pháo Binh chúng tôi.

Qua ngày kế tiếp, tôi nhận được một gói báo do gia đình tôi gởi ra, gồm có các nhật trình Hòa Bình, Ngôn Luận, Tin Sáng, Xây Dựng… mà vợ tôi mua từ mấy tuần trước. Trong đó có đăng những tin tức Pháo Đội C chúng tôi liên quan đến cuộc hành quân tại Căn cứ Hỏa Lực 30… Kèm theo với gói báo, có thư của Thiếu Úy Thiện gởi cho tôi, viết tại Tổng Y Viện Duy Tân:

*Bệnh viện, ngày 23 tháng 3 năm 1971*
*Kính Đại Úy,*

*Lá thư này đến tay Đại Úy, trước kính thăm Đại Úy, các vị Sĩ quan và anh em binh sĩ Pháo Đội C - cũng không gì hơn - kính chúc Đại Úy và tất cả được an lành, luôn luôn may mắn, dù có hành quân ở bất cứ nơi nào.*

*Kính Đại Úy, bây giờ tôi cũng khỏe hơn hồi Đại Úy cùng Cô đến thăm tôi nhiều. Tuy nhiên, cái chân bị cưa vẫn còn nhức nhối, khó chịu, nhất là vào buổi tối - một đôi khi cũng rất mệt lúc tiết trời thay đổi, mưa nắng bất thường.*

*Tôi bị cưa chân như thế này, tuy rất giận ông Bác sĩ nhấp nhem ngoài bệnh viện Nguyễn Tri Phương, nhưng bây giờ tôi cũng đã an phận của tôi rồi - Phần Đại*

*Úy tôi rất lo lắng. Thú thật là tôi rất thương và cảm phục Đại Úy - Đại Úy đã sống thực và tình cảm. Kể ra, tôi sống với Tiểu Đoàn trong thời gian gần hai năm, nhưng chỉ sống với 4 vị Đại Úy Pháo Đội Trưởng, mà Đại Úy là người tôi chịu sống và thích sống nhất. Còn nói về tình cảm mà Đại Úy dành cho tôi thì không thể nào kể cho xiết tôi mang ơn Đại Úy và Cô quá nhiều - Chúa nhật nào Cô cũng dẫn mấy cháu lên thăm tôi kèm theo món quà - Ơn này không biết khi nào tôi mới trả cho xong!*

*Kính Đại Úy, tôi kính tin Đại Úy rõ: Hôm trước có Hạ Sĩ Phan mới lên giúp đỡ cho tôi, còn trước đó một tuần có Hạ Sĩ Hường lên săn sóc tôi vào buổi sáng.*

*Đôi dòng kính thăm Đại Úy, các vị Sĩ quan và anh em binh sĩ Pháo Đội C - Lạy Phật gia hộ cho Đại Úy và tất cả được an lành.*

*Thiếu Úy cụt giò*
*HUỲNH-CÔNG-THIỆN*

Bây giờ Thiện chỉ còn một chân! Nhưng tôi tin tưởng là Thiện đã hãnh diện với chiến tích của đồng đội gặt hái ở Căn cứ Hỏa Lực 30, những người bạn đã từng chia vui xẻ buồn trong đời quân ngũ của Thiện. Đổi một chân, cá nhân Thiện hẳn bị thiệt thòi, nhưng xác địch hàng ngàn tên quanh căn cứ là một sự trả thù nhãn tiền và hiệu quả của tất cả chúng tôi, những chiến hữu thừa kế sự nghiệp Thiện - làm cho Thiện, ít ra cũng vơi được sự hận lòng khi Thiện nhìn xuống cái chân cụt của mình.

Trước và sau Thiện, còn biết bao chiến hữu mà lòng họ không bao giờ quên được hình ảnh một người bạn, một người anh, một người em trong tập thể gia đình Pháo Đội C, đã sống với nhau qua bao ngày tháng gian khổ, nguy nan… Tất cả điều đó phải là tia nắng sưởi ấm lòng Thiện trong những phút suy tư về kiếp sống tàn phế của mình.

Thiện! Tôi muốn nói, muốn hét to trong không gian bao la này: Thiện luôn luôn vẫn là mẫu người lý tưởng của Pháo Đội C, thể hiện nơi em tất cả những gì cao đẹp nhất, khơi nguồn từ tình đồng đội… sẽ mãi mãi in sâu vào lòng mọi người - trong đó có anh.

…Vào một buổi sáng, tôi nghe Đài Phát Thanh Quân Đội thuật lời phỏng vấn tôi tại Khe Sanh. Ít hôm sau, Đài Tự Do tái phát thanh chương trình ấy vào 4 buổi trưa liên tiếp.

Cùng lúc Đài Phát Thanh Hà Nội cũng lại nói về tôi! Nhưng lại xuyên tạc một cách trắng trợn rằng, Căn cứ Hỏa Lực 30 bị bọn chúng tràn ngập và tôi đã thất lạc 6, 7 ngày trong rừng, nhịn đói, nhịn khát không tìm thấy đường về!... Quả đúng là lời tuyên truyền của Việt cộng! Trong lúc, chính chúng tôi, luôn luôn sát cánh chiến đấu với Tiểu Đoàn 2 Dù, thi hành viên mãn nhiệm vụ của Thượng Cấp giao phó. Vả lại, tôi hiện hữu, tưởng chỉ bấy nhiêu cũng đủ trả lời cho bọn chúng rồi vậy.

# Chương 25

## TIẾP XÚC ỦY BAN YỂM TRỢ CHIẾN TRƯỜNG VÀ NÓI CHUYỆN TRÊN VÔ TUYẾN TRUYỀN HÌNH TẠI HUẾ.

Ngày 2-4-1971, thi hành chỉ thị của Trung Tá Chỉ Huy Trưởng Pháo Binh Quân Đoàn I, tôi hướng dẫn một số chiến hữu Pháo Binh có công trong cuộc Hành quân Lam Sơn 719, tháp tùng Phòng Tâm Lý Chiến thuộc Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn I vào Huế - do lời mời của Ủy Ban Yểm Trợ Chiến Trường sở tại tổ chức, đồng thời cũng là dịp để trình bày cho đồng bào hậu phương, những sự kiện trung thực đã xảy ra tại mặt trận Hạ Lào, tại mỗi nơi mà chính mỗi chúng tôi đã chứng kiến trong lúc chiến đấu.

Hơn 9g00 chúng tôi rời Đông Hà. Đi với tôi có BI Huy, Đại Úy Thìn đại diện cho các chiến hữu Tiểu Đoàn 62 Pháo Binh. Thiếu Úy Hiền đại diện cho Tiểu Đoàn 64 Pháo Binh cùng một vài Hạ sĩ quan, binh sĩ thuộc các tiểu đoàn liên hệ trực tiếp tham dự cuộc chiến Hạ Lào.

Đến Huế, chúng tôi nhận ngay sự tiếp đón nồng nhiệt của Đại Úy Tôn-Thất-Đàm, Đại Đội Trưởng Đại Đội Chiến Tranh Chính Trị. Mặc dầu Đại Úy đã đặc tâm lo lắng cho chúng tôi chỗ nghỉ ngơi khang trang với đầy đủ tiện nghi… nhưng đa số anh em chúng tôi lại chỉ muốn tự do trong thơ mộng của "Đêm tàn Bến Ngự", "Trăng nước sông Hương"!…

Ngày 3-4-1971 khoảng 8g00, Đại Úy Đàm hướng dẫn chúng tôi đến Đài Truyền Hình Huế. Tại đây, một số các bạn trong Ủy Ban Yểm Trợ Chiến Trường, cùng một số đồng bào và các em nam-nữ sinh đang đợi chúng tôi. Trên khuôn mặt mọi người đều tỏ vẻ vui mừng, niềm nở…

Trong thời gian chờ đợi nhân viên Đài Truyền Hình chuẩn bị hệ thống thu hình, một nữ sinh trạc độ 17 tuổi, sau khi xem được những tấm hình do tôi chụp được tại Căn cứ Hỏa Lực 30, nhằm lúc tác xạ yểm trợ, tịch thu vũ khí địch… đã hỏi tôi:

- Thưa Đại Úy, mình đánh thắng vậy, sao em nghe các anh Pháo Binh rút lui, bỏ súng lại bên Lào hết?

Câu hỏi thật ngắn, gọn, nhưng quả thật là một câu hỏi rất khéo mà chắc rằng đồng bào hậu phương - những người quan tâm đến cuộc chiến hẳn ít nhiều cũng thắc mắc như thế. Tôi không ngờ câu hỏi ấy lại được thốt trên đôi môi mọng đỏ, duyên dáng của một cô bé học sinh!

Tôi đã trả lời không suy nghĩ:

- Để giải đáp câu hỏi của em, hay đúng hơn, những thắc mắc mà em vừa nêu lên, anh sẽ giải đáp từng điểm một, những gì anh biết và nhìn thấy tận mắt trong những ngày các anh tử thủ Căn cứ Hỏa Lực 30 - Nơi đó, chính anh và các chiến sĩ Dù trực tiếp chiến đấu từ đầu đến cuối.

Trước tiên, anh đề cập đến việc "rút lui". Các anh đã rút lui như thế nào? Lúc tất cả các đại bác của các anh bị tê liệt, các anh phải di chuyển theo Tiểu Đoàn 2 Dù chiến đấu. Sau đấy, các anh được trực thăng vận về Khe Sanh nhận súng mới, rồi trở lại chiến trường, tiếp tục tác xạ yểm trợ. Việc rời Căn cứ Hỏa Lực 30 là nhiệm vụ các anh tuân hành thượng lệnh. Riêng Tiểu Đoàn 2 Dù, sau khi đưa các anh về, vẫn tiếp tục đánh bọc ra mặt Tây căn cứ, tịch thu rất nhiều chiến lợi phẩm, phá hủy rất nhiều kho tàng trữ quân trang dụng, máy quay ronéo, máy truyền tin… mãi đến ngày 20-3-1971 — nghĩa là sau 17 ngày chiến đấu nữa, mới triệt thoái về Khe Sanh. Như thế là các anh đã chiến đấu, chứ có lui theo cái nghĩa địch tấn công, đẩy lực lượng ta ra khỏi căn cứ đâu.

Thứ nữa, các anh có bỏ súng cho địch dùng không? — Đối với các anh là những Pháo thủ chuyên nghiệp. Mỗi đại bác có hàng trăm cơ phận… các anh chỉ cần siết chặt một con ốc, đại bác tức khắc sẽ biến thành một khối sắt khổng lồ, cho dù có xử dụng đến xe cần trục hàng chục tấn cũng không thể lôi khỏi cơ bẩm để nạp đạn vô nòng! Lại nữa, các anh có thể rút bỏ vài cơ phận thật nhỏ nhưng rất quan trọng như kim châm hỏa, cần vận dụng… thiếu một trong hai món này, đại bác 155 ly của anh chỉ còn có mỗi một công dụng: triển lãm! Việc tháo gỡ những cơ phận đó, để chôn giấu hoặc vứt ra ngoài vị trí, rất dễ dàng, nhanh chóng.

Chắc các em đã đọc báo tường thuật trận đánh ở căn cứ LoLo? Ở đấy cũng có Pháo Binh. Khi địch bám sát căn cứ, lệnh triệt thoái ban hành thật khẩn cấp… Hàng chục trực thăng đáp xuống chớp nhoáng trong vòng 5-10 phút, di chuyển tất cả quân nhân rời căn cứ. Địch không kịp trở tay: sau đó, chúng ào lên căn cứ thu chiến lợi phẩm với dụng tâm lấy chiến cụ của ta làm phương tiện tuyên truyền, khuếch trương chiến quả… nhưng, đồng thời, B52 lao đến, lấy căn cứ làm tâm điểm, dội bom phá tan căn cứ!... Dẫu có khó tính bao nhiêu, ta cũng không thể phủ nhận cái giá mà địch phải trả về sinh mạng - giá đó - tính ra hàng ngàn tên chứ không thể ít hơn được!

Thế cho nên, khi để lại những khối sắt khổng lồ - sau khi đã tiêu hủy những cơ phận thiết yếu - đem đánh đổi hàng ngàn Cộng quân, là điều không chối cãi rằng chúng ta đã thắng. Phương chi, đối với Quân Lực ta, các vị Tướng Lãnh đều có đồng một quan niệm bảo vệ tối đa sinh mạng của binh sĩ, tiết kiệm tối đa xương máu của thuộc hạ - Để chứng minh điều này, có bao giờ các em nghe Quân Lực VNCH dùng chiến thuật biển người chống cộng không? Trong lúc đó thì Cộng quân thí mạng một cách điên cuồng.

Từ những sự kiện trình bày trên, hẳn các em đã có một ý niệm việc để lại các khối sắt khổng lồ hàng ngàn ký kia, đã nằm trong chiến thuật "đánh lừa địch" của Bộ Tư Lệnh Hành Quân chớ đâu phải bỏ súng bên Lào để Cộng quân tịch thu một cách dễ dàng!

Tại Căn cứ Hỏa Lực 30 của anh cũng vậy. Với cao độ 727 thước, địch đã "ê răng, ê càng" thảm bại suốt 7 ngày tấn công liên tiếp đến nổi chúng không dám xung phong nữa! Mặc dầu các anh em đã rời căn cứ hai ngày. Về sau, căn cứ được phá hủy bằng bom do phản lực cơ và B52 thi hành, chắc chắn không còn sót một mảy may nào quân trang quân dụng dưới sức công phá khủng khiếp của những trận mưa bom này!

…Lúc vào phòng thu hình, chúng tôi trả lời đủ các câu hỏi của mọi người. Tuy nhiên, chúng tôi xác nhận rằng: Những câu trả lời của mỗi chúng tôi là những lời trình bày lại một sự thật, ở mỗi chỗ chúng tôi chiến đấu, thấy và nghe được những gì đã xảy ra, chứ không là đại diện cho cả binh chủng, cho tất cả các chiến hữu đã tham dự cuộc hành quân, kéo dài từ Khe Sanh đến Tchépone, từ ranh giới hoạt động phía cực Bắc của Liên Đoàn Biệt Động Quân đến phía cực Nam của Sư Đoàn I Bộ Binh…

Nhân dịp này, tôi không quên đề cập mẩu chuyện của Đại Úy Thìn thuật lại việc săn tin của các phóng viên ngoại quốc. Mẩu chuyện ấy điển hình - có lẽ thế - cho một vài phóng viên chiến trường say mê với thiên chức:

…Hôm ấy, Thìn cùng Pháo Đội anh được trực thăng vận vào Căn cứ Sophia, đó là căn cứ có pháo binh chiếm đóng, sâu nhứt trong nội địa Lào để yểm trợ trực tiếp cho các tiểu đoàn thuộc Sư Đoàn I Bộ Binh hoạt động tại Tchépone.

Ngay khi đặt chân đến vị trí, Cộng quân liền chào Pháo Đội anh bằng những loạt pháo kích hỏa tiễn! Vì vậy, quân nhân trong Pháo Đội anh vừa phải bắt tay thiết lập các công sự, lại vừa phải phản pháo và tác xạ yểm trợ… thôi thì không còn

một phút nào ngơi nghỉ. Tại đấy, có một phóng viên người Nhật (tôi quên tên) - kể ra anh cũng khá can đảm, và là một phóng viên chiến trường duy nhất, đi theo một đơn vị chiến đấu vào sâu nội địa Lào nhất - đã từng lao mình thu được những tấm hình cận chiến giữa lúc thiết giáp ta giao tranh với chiến xa địch, bằng viễn vọng kính cài trên máy ảnh.

Không biết bấy giờ anh định làm gì mà ôm đồ nghề vượt sườn đồi tiến lên vị trí Thìn. Cùng lúc đó, một pháo thủ đang vác trên vai một khúc cây khá dài, nặng, tiến song song và cách chàng phóng viên ngoại quốc nọ vài ba thước. Bỗng có tiếng hú ghê rợn của hỏa tiễn thấp dần… thấp dần… vượt qua đầu… anh bò lê bò càng, để tung tóe đồ nghề trên đất… trong lúc, pháo thủ của Thìn thả một đầu cây xuống đất, một đầu tựa vào vai đứng nhìn anh ta cười ha hả!... Anh có vẻ mắc cở - theo lời Thìn - lồm cồm đứng dậy đi lượm lại ống kính, máy ảnh…

Có lẽ anh ta đã khiếp đảm vì trải qua nhiều trận pháo kích nặng nề, hoặc có thể anh chưa kinh nghiệm với những tràn pháo kích "lai rai" của địch mà lệ thường, khi còn nghe được tiếng hú của hỏa tiễn, của đại bác địch, thì chắc chắn chỗ đứng của mình yên như bàn thạch. Vì như thế, điểm nổ đã cách xa, do đó, chàng pháo thủ nhà ta bình chân như vại!

Sau đấy, anh ta tiến lên gặp Thìn, xin được quay phim cảnh làm việc của pháo thủ, cảnh tác xạ của Pháo đội… Đang khi nói chuyện, anh đăm đăm nhìn cái nón sắt bị thủng một lỗ lớn, do mảnh đạn pháo kích xé rách, trên đầu một pháo thủ đang bê càng súng…

Lân la đến cạnh chàng pháo thủ, anh tự tay cầm lấy cái nón sắt hai lớp mới toanh của anh, xin đổi lấy nón sắt của chàng pháo thủ. Nhưng đổi không được, vì đó là kỷ niệm hi hữu trong đời binh nghiệp của chàng ta. Anh bèn gạ gẫm xin bù thêm 10 đô-la cùng với bộ nón sắt mới ấy!... Cuối cùng, chàng pháo thủ vẫn khăng khăng không "thèm" đô-la! Dĩ nhiên, trong cuộc mặc cả này, anh phóng viên ngoại quốc kia xử dụng loại ngôn ngữ "quốc tế" bằng cử chỉ hơn là bằng tiếng nói. Vì anh là người Nhật.

Ngoài ra, Thìn còn kể cho tôi nghe việc các phóng viên ngoại quốc đi săn tin tại chiến trường: Họ không bao giờ dám rời trực thăng quá 5 phút! Đến nơi là họ nhào vội vào hầm tránh pháo kích. Còn hỏi thì được mấy ai biết rành sinh ngữ để trả lời?!... Bởi vậy, các bản tin chiến trường do các vị phóng viên này gởi đi, hầu hết thiếu hẳn sự trung thực, mặc dầu có vài trường hợp may mắn họ đã đến tận nơi… Đã không trung thực lại chấp nối những hình ảnh trận Điện-Biên-Phủ của năm 1954, thì quả thật là khôi hài!

Sự kiện trên, làm cho tôi tưởng tượng - mà không nhầm - rằng, nếu chàng pháo thủ của Thìn bằng lòng đổi bộ nón sắt kèm theo thêm 10 đô-la kia, thì sau này cái nón sắt lủng nọ, sẽ tạo biết bao huyền thoại oai hùng cho vị phóng viên Nhật!

Trong buổi nói chuyện hôm nay, riêng phần Pháo Binh, Đại Úy Thìn trình bày hoạt động do Pháo Đội Thìn chỉ huy, từ lúc trực thăng vận chiếm đóng căn cứ Sophia, với tất cả những hiểm nguy, gian khổ, kéo dài cả tuần lễ. Nhưng cuối cùng,

nhờ sự gan dạ và nhất là tình đồng đội gắn bó, Thìn đã cùng các pháo thủ của anh hoàn tất nhiệm vụ yểm trợ một cách hữu hiệu, nhất là diện đối diện trực xạ với Cộng quân mà cả đôi bên đều nhìn thấy nhau, thách thức nhau…

Thiếu Úy Hiền, bằng giọng nói "pur " Quảng Nam trung thực thuật lại những lúc vừa tác xạ hổ tương cho căn cứ chúng tôi lại vừa trực xạ với khoảng cách dưới 1000 thước chống các ổ súng 57, 75 ly bắn thẳng của địch tại Căn cứ Phú Lộc.

BI Huy kể lại trận đánh tràn vào bãi đáp mà chính Huy đã chạy đến góp phần với các nhân viên khẩu 4 của HSI Cũ, trực xạ với khoảng cách ngắn nhất từ 50 đến 100 thước, chận đứng cuộc tấn công biển người bên ngoài tuyến thứ nhì.

Trung Úy Lân kể lại phút nghẹt thở nhất khi trực xạ chống thiết giáp địch…

Cuối cùng, chúng tôi được Ủy Ban Yểm Trợ Chiến Trường mời về dùng cơm tại Câu Lạc Bộ Huế, trước khi chia tay trở lại đơn vị.

Cùng buổi sáng này, toàn bộ Tiểu Đoàn 44 Pháo Binh di chuyển từ Đông Hà về Đà Nẵng. Trung Úy Vinh thay tôi lãnh trách nhiệm tháp tùng các Pháo Đội và Bộ Chỉ Huy theo quốc lộ I trở lại Hòa Cẩm.

…Sau khi rời Đại Úy Đàm, tôi đi thẳng về hậu cứ tiếp tục nhận lãnh công tác mới do Tiểu Đoàn chỉ định. Rạng ngày 5-4-1971, chúng tôi di chuyển đến thay thế nhiệm vụ của một Pháo Đội 155 ly, thuộc Tiểu Đoàn 20 Pháo Binh của Thiếu Tá Trần-Thanh-Hào, đồn trú tại đồi 55 Đất Sơn.

Trình diện Trung Tá Thục, Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 51 xong, tôi bắt đầu làm việc với chức vụ Pháo Đội Trưởng Pháo Đội C kiêm Sĩ Quan Phối Hợp Hỏa Lực của Trung Đoàn này.

…Lân rời bệnh viện, liền được Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn đề cử đi Sàigòn, theo lời mời của BCH/PB/QLVNCH… Rồi từ đấy, Lân không còn hợp tác với tôi nữa mà nhận một chức vụ mới tại BCH/TĐ.

Được tin Pháo Đội C/TĐ44 PB về Đà Nẵng, đồng bào Đại Lộc gởi quà cáp đến biếu, gởi thư hỏi han và đến tận nhà thăm viếng! Tôi không ngờ đồng bào đã dành cho Pháo Đội chúng tôi một niềm ưu ái lớn lao như thế! Thâm tâm của mỗi chúng tôi, thường vẫn nghĩ rằng: công tác xã hội thực hiện tại Đại Lộc vừa qua là bổn phận của mỗi quân nhân trong Đại Gia Đình Quân Đội. Nhưng dù sao, lòng cảm mến chân phác của đồng bào cũng đã an ủi chúng tôi, và hơn thế nữa, đã khích lệ chúng tôi rất nhiều trong nhiệm vụ chiến đấu, tạo cho chúng tôi một quan niệm sống phù hợp với lý tưởng mà Quân Đội đòi hỏi *"Do dân mà ra - Vì dân mà chiến đấu"* và cứu cánh là phải *"Bảo vệ dân - Giúp đỡ dân"* trong mọi trường hợp với khả năng cơ hữu.

Bây giờ, Pháo Đội tôi chỉ còn hai bàn tay trắng! Tất cả công trình kiến tạo nên những phương tiện thiết yếu tại Đài Tác Xạ, cho nếp sống tập thể của Pháo Đội do mồ hôi và sức lực của anh em, đều bị tan nát tại Căn cứ Hỏa Lực 30. Duy chỉ còn tinh thần đồng đội, thiện chí làm việc, chịu đựng gian khổ nảy thêm lợi tức - Cái lợi tức ấy vốn dĩ đã tiềm ẩn trong buồng tim, khối óc của mỗi pháo thủ, trộn lẫn với hoàn cảnh vào sanh ra tử, chung lưng đấu cật, chịu đựng gian khổ trong một chiến

trận vô cùng khốc liệt kéo dài cả tháng… Quả thật, anh em chúng tôi thương yêu nhau hơn bất cứ lúc nào.

Âm thầm xây dựng lại Pháo Đội, chúng tôi đã thách thức trở ngại, can đảm dấn thân trong nhiệm vụ mới với tất cả sự thiếu thốn về vật chất. Khởi điểm bằng con số "không", nhưng dồi dào nghị lực và kiên trì vào sự hình thành tốt đẹp bởi những thực hiện cụ thể, hữu hiệu hôm nay và ngày mai tại Pháo Đội C này.

# Chương 26

## KHAO MỪNG CHIẾN THẮNG LAM SƠN 719

Để thu thập những kinh nghiệm trong cuộc Hành quân Lam Sơn 719, các Phái Đoàn thuộc Bộ Tổng Tham Mưu, thuộc trường Pháo Binh Dục Mỹ… lần lượt đến các đơn vị trực tiếp tham chiến trao đổi kinh nghiệm, đúc kết thành quả…

Từ vị trí hành quân, tôi nhận được công điện của Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn triệu hồi, lãnh phần thuyết trình. Tôi đã chuẩn bị thật chu đáo những vấn đề thiết yếu và trước các Phái Đoàn, lời nói đầu tiên của tôi là một lời minh xác:

"…Với ý thức buổi thuyết trình hôm nay là để rút tỉa kinh nghiệm chiến trường – chứ không phải là buổi diễn thuyết về một đề tài văn chương. Vì vậy, những lời trình bày của tôi trước Phái đoàn, trước quý vị sẽ không có những từ hoa mỹ, những sự kiện tiểu thuyết hóa… trái lại, chỉ có những nhận xét trung thực, và tôi chỉ biết nói lên những điều trung thực do chính tai tôi nghe, mắt tôi thấy… tại trận chiến, tại Căn cứ Hỏa Lực 30, và cảm nghĩ của tôi đối với cuộc viễn chinh lịch sử này…"

Nhờ những buổi thuyết trình trên, các Phái Đoàn đã giúp cho chúng tôi khá nhiều kinh nghiệm quý báu, nhờ ở sự khách quan nhận xét trong nhiều cuộc thuyết trình trước đó của binh chủng bạn…

Trở lại hành quân, ngày 17-4-1971, tôi được biết là ngày Đại lễ "Khao Quân Mừng Chiến Thắng Lam Sơn 719" tổ chức trọng thể tại Cố Đô Huế, dưới sự chủ tọa của Tổng Thống Nguyễn-Văn-Thiệu.

Từ Bộ chỉ huy Tiểu đoàn, Thiếu Tá Nguyễn-Văn-Tự Tiểu Đoàn Trưởng, hướng dẫn Trung Úy Quang Sĩ quan Tiếp Liệu, Trung Sĩ nhất Mân Hạ Sĩ quan truyền tin trong các Ban tham mưu Tiểu Đoàn, đại diện cho toàn thể 3 Pháo Đội Tác Xạ A, B, C ra Huế tham dự… và cũng đại diện nhận lãnh những tưởng thưởng mang lại bởi các chiến tích của chính chúng tôi gặt hái được tại Căn cứ A Lưới, 30, Lao Bảo!

…Lúc 8g00, từ đồi 55, tôi mở radio nghe trực tiếp truyền thanh tất cả những gì đang xảy ra trong buổi lễ… Tiếng nhạc quân hành đến những lời giới thiệu các Quân Binh Chủng, cùng những chiến quả vẻ vang… dồn dập… dồn dập… khơi lại trong lòng tôi bao cảm nghĩ miên man về những gì tôi đã thấy được, nghe được và ngửi được tại Căn cứ Hỏa Lực 30: Chiến xa địch cháy, biển người Cộng quân tan xác quanh căn cứ… trên bãi trực thăng…, mùi hôi thúi nồng nặc phả vào vị trí… tất cả… tất cả… hiện dần trong tâm tư tôi như cuộn phim quay chậm, thật chậm… hình ảnh rất nổi, rất rõ!...

Nằm dài trên ghế bố với bộ quân phục tác chiến, tôi nhìn vơ vẩn lên nóc Đài Tác Xạ, tay không rời điều thuốc… tôi hút như điên. Hết rít hơi này đã tiếp hơi khác, hết điếu này lại đến điếu khác. Tôi cố xua đuổi những hình ảnh chém giết, sát phạt mà hậu quả là xác người chồng chất lên nhau, kẻ mất đầu lòi ruột, kẻ nát thây, cháy đen!... Trong đó, chính tôi đã chỉ huy Pháo Đội C 155 ly góp phần với Tiểu Đoàn 2 Dù, Pháo Đội C3 Dù thu đạt được.

Tôi không tin số thương vong của Cộng quân là 16.244 mạng! Tôi không tin! Ít ra phải gấp đôi, gấp 3 lần số đó. Vì hơn ai hết, chúng tôi – những người đã tử thủ Căn cứ Hỏa Lực 30 – nhìn được tận mắt không biết bao nhiêu xác giặc trên lộ trình di chuyển, lúc rời căn cứ. Số xác ấy, Tiểu Đoàn 2 Dù đã không thể kiểm được, sau những trận đánh liên tục, kéo dài từ ngày 26-2-1971 đến ngày 3-3-1971! Và đó mới chỉ là số xác chúng tôi khám phá khi di chuyển về hướng Nam, trên một triền đồi do chúng tôi tự vạch lau cỏ mà đi, rộng không quá 20 thước, dài khoảng 1000 thước – huống hồ kiểm kê cả chu vi rộng lớn

bao quanh vi trí, nhất là hướng Bắc, Đông Bắc và Đông, thì đếm sao cho xuể!

Bất giác tôi thở dài, tự làm một so sánh: tỷ lệ thiệt mang giữa ta và địch – dưới mắt tôi, tại Căn cứ Hỏa Lực 30 – ít ra cũng là 1/100. Thật là khó tin nếu không chứng kiến như chúng tôi.

…Dĩ vãng trở về với tôi nhanh quá! Mới ngày nào đây, trên đồi đầy sỏi ở Hạ Lào, tôi cùng các chiến hữu đã kiên cường chận địch, vui buồn chia xẻ cho nhau, nguy nan không rời bỏ nhau… khơi lại cho tôi cái điều làm cho tôi quyết tâm chiến đấu lúc bấy giờ… Điều đó là:

- Tôi muốn sống trong chế độ tự do của miền Nam thân yêu này.
- Tôi không muốn tôi cùng các chiến hữu bị bắt làm tù binh.
- Tôi không muốn sống dưới chế độ độc tài đảng trị – mà hơn một lần tôi đã chứng kiến cảnh đấu tố dã man rùng rợn ở Quảng Nam.
- Tôi không muốn chết bỏ thây nơi xứ người.

Chỉ có bấy nhiêu điều đã thúc đẩy tôi chiến đấu một mất một còn với địch. Ấy vậy mà lúc thấy xác giặc la liệt trên bãi chiến, lòng tôi đăm se lại! Trong tình thương yêu bao la đối với các chiến hữu đã hy sinh đền nợ nước của ta, có một tí khoảng trống nào đó, để tôi nghĩ đến cái chết thê thảm của những người Bắc-Việt đã bị đầu độc bởi tà thuyết Cộng sản, Chủ nghĩa Mác-Lê!

Sông Gianh, một sỉ nhục của Quốc gia trong thời Trịnh-Nguyễn phân tranh ở thế kỷ trước, hậu quả là tạo nên cảnh tương tàn đẳng đẳng nửa thế kỷ! Cuối cùng, ông cha chúng ta đã phải trả một giá rất đắt bằng chém giết vô cùng man rợ, mới thống nhất được giang sơn về một mối.

Ngày nay, giòng Bến Hải, "Giòng sông ô nhục" lại giẫm lên vết xe cũ, do tập đoàn lãnh đạo Cộng đảng, đang tâm chia cắt hai miền, rồi xảo trá tạo ra những "bình phong" che mắt dư luận nước ngoài bằng "Mặt trận" này, "Tổ chức" nọ… phát động cuộc trường kỳ chiến tranh gọi là "Chiến Tranh Nhân Dân" – đến ngót một phần tư thế kỷ – cố tình khuất phục hai miền Nam-Bắc hủy diệt bản ngã con người, bất chấp mọi hành động, mọi phương diện, miễn đạt được cứu cánh: Nhuộm Đỏ toàn vùng Đông-Nam-Á!...

Với dã tâm trên, giới lãnh đạo miền Bắc đã nhẫn tâm xua đám dân đen, đẩy vào lò lửa đỏ, dùng chiến thuật biển người đối với vũ khí, cơ giới, của thời đại tân tiến này! Tiếng hò hét xung phong điên cuồng của hàng ngàn hàng vạn Cộng quân, không át nổi tiếng nói thì thầm khơi lên từ lương tri của những ai có nhiệt tâm muốn vá lại "tấm dư đồ rách". Mọi công dân Việt Nam chúng ta, tự thấy công phẩn trong hành động của Cộng nô!...

Nếu đã chứng kiến và thật tâm đau xót trước cảnh con mất cha, vợ mất chồng, hoặc bùi ngùi cảm động khi nghĩ đến các chiến hữu gan dạ đã gởi một phần thân thể ở chiến địa, để bảo vệ chính đáng miền Nam tự do này — Tôi lại chua xót liên tưởng đến những tan nát của hàng vạn gia đình người Việt, vì áp lực của guồng máy cai trị miền Bắc, vì nghe lời đường mật, bịp bợm, với một hệ thống tuyên truyền xảo trá tinh vi của tập đoàn Cộng sản miền Bắc… giờ đây, phải sống thoi thóp trong cảnh bần cùng hóa, chịu tất cả những thiếu thốn cùng cực từ tinh thần

đến thể xác của một kiếp người, sau khi cha, anh họ đã hóa ra những chiến sĩ vô danh, gởi xác chốn rừng thiên nước độc, nơi đất lạ quê người, để nhận những lời ca tụng hão huyền của Đảng và Bác!...

Thật sự, tôi không hãnh diện khi nghĩ rằng chính mình đã góp công giết hàng ngàn hàng vạn "Việt" cộng. Trái lại, tôi hãnh diện vì đã góp một phần nhỏ, rất nhỏ, trong công cuộc phá tan hậu cần vĩ đại, gồm cả nhân vật tài lực của tập đoàn lãnh đạo Cộng sản miền Bắc. Chính nhờ vào nguồn nhân vật lực tồn trử ở Hạ Lào này, chúng đã gây rối cho cả ba quốc gia ưa chuộng hòa bình nhất: Nam Việt-Nam, Cao-Miên, Ai-Lao, triền miên từ năm này qua năm khác!...

Giờ đây, xa cái phút háo hức sát phạt tại chiến trường để bảo vệ mạng sống cho chính mình và đồng đội, tôi có đủ bình tĩnh nhìn lại bước đường đã qua với sự thanh thản trong lòng, vì đã hoàn thành sứ mạng của một giai đoạn. Cái sứ mạng đó là chúng tôi đã thực hiện phần nào công cuộc chận đứng, hoặc ít ra đã làm giảm thiểu những sách nhiễu, giết chóc, khủng bố của cái gọi là "Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam" – một chiêu bài của chính quyền Cộng sản miền Bắc.

Các nhà độc tài, chủ trương Đảng trị miền Bắc phải biết rõ, thấy rõ, nghe rõ… và chịu trách nhiệm trước lịch sử dân tộc. Nhưng trí họ bị nhiễm độc Duy vật biện chứng, mắt họ đui, tai họ điếc… Hậu quả họ đã gây nên tang tóc cho cả một dân tộc, gây nên tai nạn khủng khiếp cho cả một thế hệ trẻ của thế kỷ 20 này!...

…Tiếng kèn khai quân hiệu, bế quân hiệu kéo tôi về thực tại. Tôi im lặng, lắng nghe những diễn tiến nối tiếp vang vọng từ chiếc radio bé nhỏ… hẳn giờ phút này không ít kẻ như tôi – những người từng đối diện với tử thần trong cuộc Hành Quân Lam Sơn 719 – không được may mắn tham dự Đại Lễ "Mừng Chiến Thắng", đang ngồi trước máy truyền thanh, tự mình ôn lại những kỷ niệm khủng khiếp vừa qua. Chắc chắn tâm hồn họ bàng bạc những suy tư về một nghĩa vụ cao cả mà họ đã hoàn thành.

Chiến tranh, tự nó đã tiềm ẩn những hành động dã man! Những kẻ tạo ra chiến tranh lại còn dã man hơn nữa! Kẻ đó lịch sử dân tộc sẽ không bao giờ tha thứ, cho dù nó có ngụy trang dưới hình thức này hoặc hình thức khác. Nhân dân miền Nam sẽ không bao giờ quên mối hận "Giòng sông ô nhục Bến Hải" mà kẻ đang tâm chia cắt, không ai khác hơn là chính quyền miền Bắc, bọn Cộng nô cho quan thầy Trung-Xô!

25 năm chinh chiến trôi qua! Bao nhiêu ruộng vườn tan nát! Bao nhiêu xương máu con dân Việt trải khắp nẻo đường quê hương! Chưa vừa ư? Đất mẹ đã bao lần rên rỉ dưới gông cùm xiềng xích của Tàu phù hằng mười thế kỷ, không đủ là kinh nghiệm cho bọn lãnh đạo miền Bắc ư? Bài học Đức Quốc ngày nay không đủ thức tỉnh cơn mê loạn háo sát của chính quyền miền Bắc ư? Từng ấy ý tưởng cứ quay cuồng trong tâm trí tôi như là một duyên cớ chính đáng, để tôi nghĩ rằng, tôi và các chiến hữu đã có lý khi tham dự cuộc chiến Hạ Lào.

Với ba năm mang cấp bậc Đại Úy, tôi đã liên tiếp nắm giữ Pháo Đội Chỉ Huy, rồi Pháo Đội Tác Xạ. Từ hai năm sau cùng, không rời cuộc sống tập thể trong giây

phút nào, tôi đã thông cảm quá nhiều những ưu tư của pháo thủ thuộc hạ trong cuộc sống bình thường, cũng như lòng gan dạ phi thường lúc đối đầu với địch…

Thượng tuần tháng 10-1970, ngày tôi chính thức về sống với Pháo Đội C – Cuộc Hành Quân Lam Sơn 719 quả thật là cuộc hành quân vĩ đại! Hân hạnh Pháo Đội C được tham dự ngay từ phút đầu của cuộc vượt biên với một chiến quả đáng kể. Do chiến quả này, Pháo Đội tôi có 101 quân nhân được tưởng thưởng. Trong đó, 3 Hạ sĩ quan và 7 binh sĩ mang cấp bậc mới. Tất cả số còn lại – kể cả tôi, đều được huy chương!

Sau hai tháng "Mừng Chiến Thắng Lam Sơn 719", ngày 18-6-1971 tôi được gọi về Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn, cùng một số pháo thủ đại diện Pháo Đội C dự lễ gắn huy chương.

10g00, Đại Tá Vũ-Bình-Chung đến chủ tọa buổi lễ…

Tôi được Đại Tá đại diện Đại Tướng Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH gắn một anh dũng bội tinh với nhành dương liễu ngay tại sân cỏ Tiểu Đoàn! Lân, một anh dũng bội tinh với ngôi sao vàng!

…Giờ đây, tất cả những gì đã qua, sẽ theo thời gian chìm vào dĩ vãng! Định luật của tạo hóa quay theo thời gian không bao giờ trở lại khởi diễn – nhưng dư âm của cuộc hành quân Lam Sơn 719 tại Hạ Lào – chắc chắn sẽ không bao giờ phai nhòa trong ký ức những ai đã tham dự trực tiếp, đối diện với Tử Thần. (Hết)

*Viết xong tại Đồi 55 Đất Sơn lúc 12g00 ngày 9 tháng 5-1971*
*(Phật lịch 2515, 15 tháng 4 ta, Tân Hợi)*
*(Thêm chương cuối ngày 20 tháng 6 năm 1971)*
*Tác giả*
***TRƯƠNG-DUY-HY***

**(*) Trần Vũ đánh máy lại tháng 2-2019 từ bản in của Nxb Đại Nam 1980.**

**(**) Lexique: Tiểu Đoàn (TĐ), Bộ Chỉ Huy (BCH), Pháo Binh (PB), Pháo đội C (PĐC), Trung Sĩ Nhất (TSI), Trung Sĩ (TS), Hạ Sĩ Nhất (HSI), Hạ Sĩ (HS), BI (Binh nhất), B2 (Binh nhì).**
**(***) Ảnh minh họa sưu tập từ Beaufort County Now, Dòng Sông Cũ, Hoàng Sa, Pinterest, Cherrieswriter, vuhmai.blogspot, Getty Images, Militaria, Nam magazine và vnaf.**